

*Lời Ngỏ*

Kính thưa quý đồng hương Thức Hóa,  
Lại một lần nữa cuốn đặc san Thức Hóa đến với quý vị trong ngày đại hội đồng hương. Năm nay đại hội Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ đánh dấu một điểm son đặc biệt, đó là kỷ niệm vừa tròn hai mươi tuổi. Trong dịp này chúng ta cùng nhau ôn lại những ngày tháng trong suốt hai mươi năm qua và tìm một hướng đi hữu hiệu cho tương lai mà nhiều người trẻ đang thao thức.

Suốt hai mươi năm qua, biết bao là thay đổi. Ngày nay tuy Thức Hóa đã tiến bộ rất nhiều. Số người ngày càng đông, các con cháu nay đã học hành thành đạt. Những công sức cao như núi, sâu như biển phải kể đến các người đã có công cưu mang chúng ta. Biết được như thế, nhưng chúng ta đã làm được gì để báo đáp ơn nghĩa và làm hài lòng những khao khát của cha ông chúng ta chưa? Có một hướng đi nào hữu ích và khả thi cho thế hệ mai sau không? Đó là những khắc khoải của những người trong hội và cho giới trẻ ngày nay.

Nhằm đáp ứng phần nào nhu cầu trên, và muốn xích lại gần nhau hơn, để hoạt động hữu hiệu hơn, phải nói đến truyền thông: Báo chí, mạng lưới toàn cầu, v.v.... Từ những suy nghĩ đó, hội Thức Hóa chúng ta cố gắng mỗi năm sẽ phát hành ít nhất một tờ Đặc san, để mỗi Đồng hương biết được những thông tin cần thiết, những sinh hoạt trong năm qua, và có cơ hội xẻ chia với nhau những tâm tình được gói ghém trong cuốn đặc san này, cho nhau thêm những kiến thức theo đà phát triển của thời đại điện toán hiện nay, hay cho nhau những tác phẩm, những mẩu chuyện vui làm hài lòng mẹ già trên đất khách lẻ loi này. Đồng thời, chúng ta có được mối dây liên lạc với nhau qua những danh sách đồng hương có số phone và địa chỉ của bà con trong toàn vùng Đông Bắc Hoa Kỳ ở cuối cuốn đặc san. Và cuối cùng

(Xem tiếp trang 86)

**THỨC HÓA VÙNG ĐÔNG BẮC HOA KỲ**

**PA, NJ, NY, MD, VA, OH, MA**

**Phát Hành tại Philadelphia, Pa**

**TRONG SỐ NÀY**

**TRANG**

Lá thư hội trưởng	2
Ai Oi Ăn Bát Cơm Đây	3
Tấm Lòng Vàng	5
Hai Mươi Năm Nhìn Lại	9
Tình Đồng Hương Thức Hóa	11
Vết Sâu Cắn, Thức Hóa Đời Lưu Vong	14
Nước Cha TRỊ ĐẾN	15
Tin Tức Trong Hội	17
Thức Hóa Trong Lòng Tôi	20
Người Mẹ	22
Thời Kỳ Sơ Khai Làng Thức Hóa	23
Hai Cha Con	29
Phong Trào Tông Đồ Fatima	30
Quên Mình Đền Đáp Ơn Cha Mẹ	34
Mấy Núi Cũng Trèo	36
Tâm Sự Cửa Đóm	38
Đôi Mắt Người Nghèo, Đôi Mắt Người Yêu	40
Nguyên Tắc Đặt Biệt Hiệu	42
Hình ảnh ngày lễ giỗ tổ	44
Tiếng Chuông Đồng	46
Con Tàu Cap Anamur	50
Kiên Nhẫn Và Bền Chí	52
Phương Pháp Bảo Vệ Và Giữ Răng	55
Mùa Sale	57
Về Đồng Hương	58
Vui Cười	59
Đaminh Saviô, vị thánh Quan thầy giới trẻ	60
Tôi Phải Làm Thế Nào để từ bỏ ngôi lê đôi mách	61
Mẹ may Mắn Hơn Con	66
Buồn Vui Đời Tỵ Nạn	69
Theo Kitô Giáo Nhờ Ảnh Vả Phép Lạ	71
Một Phút Suy NIỆM	72
Chữ Tài Chữ Tâm	73
Bán Minh Chuộc Cha	75
Phụ Nữ Âu Châu 79 / Hình Ảnh TH Picnic	80
Phóng sự Gia Chánh	83
Youth (Daily Smile)	89
Danh sách ủng hộ tài chánh 92 / DS. Ban CH.	99
Danh sách hội viên TH.MĐHK.	100
Danh sách các Linh Mục Thức Hóa	105
Các Thân Nhân Qua Đời	106
Lời Cảm Tạ, Thông báo	108

# Lá Thư Hội Trưởng

Kính thưa quý cha, quý vị đồng hương Thức Hóa thân mến,

Trước hết tôi xin được đại diện cho ban chấp hành của Hội Ái Hữu Thức Hóa MĐHK gửi đến quý vị lời chào mừng nồng nhiệt, đoàn kết và thương yêu.

Kính thưa quý ông bà và quý anh chị em, thắm thoát đã được 20 năm kể từ ngày Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông ra đời. Nhìn lại trên quãng đường lưu vong trên xứ người, chúng ta kể tới trước, người tới sau nhưng cùng chung bắt tay xây dựng trong tinh thần gắn bó yêu thương, mặc cho những ưu tư chồng chất trong cuộc sống, những phức tạp bất đồng ngôn ngữ, những hội nhập khó khăn của người lớn tuổi.

Hàng năm mọi gia đình Thức Hóa chúng ta đã cùng nhau qui tụ lại với nhau trong ngày Đại Hội đã được ấn định vào cuối tháng 5 trong dịp (Memorial day) để chúng ta có dịp nhớ về cội nguồn và trao đổi nhau những kinh nghiệm sống hàng ngày.

Gia đình Thức Hóa chúng ta như những cánh chim tìm về tổ ấm để cùng nhau hội ngộ, xum họp trong ngôi Thánh đường để cùng nhau cầu nguyện cho những người thân yêu, những người mới qua đời, cho ông bà, cha mẹ, anh em họ hàng và tiền nhân của chúng ta, những người đã có công sinh thành gây dựng và nuôi dưỡng chúng ta nên người, chúng ta luôn ghi nhớ và cầu nguyện cho các ngài.

Trong dịp này chúng ta cũng có cơ hội để ghi nhớ và tri ân những vị tiền nhiệm đã có công sáng lập và gây dựng ra Hội của chúng ta nay đã được 20 năm.

Hội Ái Hữu Thức Hóa không những chỉ qui tụ trên tinh thần thân hữu hay đồng hương mà còn liên hệ ruột thịt nữa, chẳng khác nào như anh em một nhà..

Hội Ái Hữu Thức Hóa MĐHK đã cố gắng đặt nền tảng cho các sinh hoạt của Hội và một số mục tiêu đã đề ra trong các buổi họp để được xúc tiến mạnh mẽ hơn:

Hội cố gắng cập nhật hóa danh sách Hội Viên vùng Đông Bắc gồm các tiểu bang: OH, MA, MI, MN, NJ, NY, NC, GA, PA, VA, SC.

Tạo cơ hội gặp gỡ các hội viên ở xa để tăng thêm tình đồng hương Thức Hóa

Xây dựng sinh hoạt giới trẻ, tạo cho Hội có bộ mặt mới để tồn tại và phát triển trong tương lai.

Nghiên cứu và thành lập một chương trình thông tin điện toán cho Hội.

Xin quý vị cộng tác và ủng hộ cho tờ báo Thức Hóa được trường tồn.

Công việc còn nhiều và đường chúng ta đi còn dài, hy vọng với sự góp sức của các Hội Viên, dù công việc có khó khăn thế nào rồi cũng có giải pháp thích ứng để giải quyết.

Sau cùng, tôi cũng xin thành thật cảm ơn Ban Chấp Hành, Ban Cố Vấn, các Khu trưởng và toàn thể Hội Viên đã giúp tôi hoàn thành trách nhiệm mà Hội Ái Hữu Thức Hóa đã trao cho tôi. Tôi rất tin tưởng và chắc chắn rằng với sự tiếp tục làm việc và hỗ trợ của tất cả Quý Vị. Hội Ái Hữu Thức Hóa của chúng ta sẽ tiến triển tốt đẹp hơn để cho con cháu chúng ta, những thế hệ sau này noi theo.

Nhân dịp ngày Đại Hội, xin kính chúc toàn thể quý vị ngày Đại Hội thật vui vẻ và được tràn đầy hồng ân của Thiên Chúa. Nguyện xin 27 vị anh hùng Tử Đạo của làng Thức Hóa luôn phù hộ cho Hội của chúng ta.

Xin Chân thành đa tạ.

Hội Trưởng Hội Ái Hữu Thức Hóa MĐHK  
dinh\_ngoc\_huynh@yahoo.com

# AI ƠI ĂN BÁT CƠM ĐÂY



Lm. Đinh Quang Nghị

**K**hi chú đi Sơn gọi điện thoại dậy phải viết bài cho “Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ”, tự nhiên con nghĩ ngay đến câu ca dao mà mẹ con vẫn hằng nhắc nhở về cách sống căn bản của một con người:

Ai ơi ăn bát cơm đây,  
Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.  
Bài Học Của Mẹ  
Ai cũng biết mẹ con là một bà nhà quê thứ thiệt. Một sự thật không thể chối cãi là: mẹ con không biết đọc cũng không biết viết. Nhưng khi nhìn lại, con đã nhận được từ mẹ con biết bao bài học sâu sắc. Một trong những bài học quý giá và căn bản nhất chính là biết ăn những bát (chén) cơm đơn sơ hàng ngày.  
Một bát cơm chỉ là một bát cơm. Nhưng qua câu ca dao mà mẹ đã đặt vào tâm khảm từ ngày nhỏ, con đã nhìn thấy những hy sinh thức khuya dậy sớm của cha

mẹ và các anh chị trong gia đình. Con nhìn thấy những cố gắng dâng hiến của mẹ và của các chị khi đã rất mệt mỏi vì công việc cả ngày mà vẫn còn gắng nấu một nồi cơm nóng cho gia đình. Con cũng nhớ lại những lần nhường nhịn của mẹ của cha và của anh chị lớn đã dành cơm cho con em nhỏ khi cuộc sống gặp phải khó khăn thiếu thốn tột cùng. Phải, nếu con biết nhìn thì bát cơm đơn sơ kia đã gồm gói cả một bầu trời đầy yêu thương săn sóc. Đúng là:

Ai ơi ăn bát cơm đây,  
Đẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần.  
Khi con lãnh thiên chức linh mục, hàng ngày con được diễm phúc cử hành Thánh Lễ, nơi Chúa Giêsu đã dâng hiến chính Thịt và Máu của Người cho con và cho nhân loại. Qua Thánh Lễ, con đã khám phá ra một chiều sâu hơn nữa: bát cơm đơn sơ kia chính là thịt máu của mẹ cha đã dành cho mình mỗi một ngày trong cuộc đời.

Mẹ cha không những đã cho con vào đời, các người còn hy sinh hao mòn thân xác để con được lớn lên góp mặt với đời. Mẹ cha đã hàng ngày dâng hiến chính thịt máu các ngài cho đàn con. Sự dâng hiến đó đâu phải chỉ có của ăn cơm gạo, nhưng còn những vuốt ve, những dạy bảo, những nuông chiều và nhất là những tha thứ. Chính sự ý thức về bát cơm này đã giúp cho con sống mẫu nhiệm Thánh Thể một cách đơn sơ nhưng thực tế và tràn đầy hơn:

Ai ơi ăn bát cơm đây,  
Thịt cha máu mẹ hàng ngày nuôi con.

Bát Cơm Thức Hóa Thực tế quý hóa của bát cơm gia đình cũng đưa con đến sự nhận thức về những gì con đã nhận được trong cuộc đời. Cuộc sống hiện tại này làm gì có được nếu đã không có một quá khứ quá dồi dào và đa dạng. Một sự thật rõ ràng nhưng hay bị bỏ qua là: trong mỗi cá nhân đều có những hạt giống, có

dòng máu di truyền của ông bà, cha mẹ. Những hạt giống di truyền đó nằm ở trong ta, đi theo chúng ta suốt cuộc đời, rồi mỗi người sẽ truyền lại cho con cháu mình. Có thể nói mỗi người đều mang trong mình một phần những tế bào sống và những kinh nghiệm tâm linh của tổ tiên. Chính sự liên kết trong kinh nghiệm tâm linh của tổ tiên này mà những người cùng chung một dòng tộc, làng nước có một sự liên kết cụ thể đặc biệt.

Trong tinh thần này, con nhớ tới những lần bố con kể chuyện về cuộc sống phiêu lưu lặn lội của bố. Có những lần vì miếng cơm manh áo, bố con phải lặn lội đường xá xa xôi, lại đầy nguy hiểm vì chiến tranh, từ Sài Gòn ra tận Pleiku nơi chú Sơn đang làm việc, để lo việc làm ăn buôn bán. Một lần trong người bố con đầy tiền, nhưng xui xẻo thế nào lại bị cảnh sát bắt. Thế là bố con rơi vào hoàn cảnh tù đầy khốn khó

trước mắt, vì bị gán ghép cho tội tiếp tế cho Việt Cộng. Bố con mà bị tù đầy thì mẹ con chúng con sẽ rơi vào hoàn cảnh khốn khổ tuyệt vọng. Nhưng rồi ,bố con liên lạc được với chú Sơn. Nhờ chú mà bố con đã được an toàn, giữ được người, bảo toàn được của. Khi kể truyện, bố con kết luận: “Cuộc sống mình có được như ngày nay là nhờ những người như chú đi Sơn đấy. Nếu chú ấy sợ khó khăn cho chú mà không bảo lãnh bố thì ngày nay chưa biết cuộc sống gia đình mình sẽ ra sao.”

Con thiết nghĩ, phải chăng nghĩa cử xưa của chú Sơn cũng đã là nghĩa cử dâng hiến chính mình cho người trong thân tộc làng nước. Chắc chắn con đã nhờ sự dâng hiến tương tự như của chú Sơn ngày xưa mà đạt tới cuộc sống con người linh mục ngày hôm nay.

Ai ơi ăn bát cơm đây,  
Ơn sâu nghĩa nặng bao người hiến dâng.  
Luật của cuộc sống này thật đơn giản. Nếu bố mẹ con không ngời kể lại những truyện ân tình của cuộc đời các ngài,

làm sao con có thể khám phá cái dây liên lạc đặc biệt của chính con với chú đi Sơn, để: mỗi lần gặp mặt chú đi là một lần đầy mừng đầy rỡ; mỗi lần nhớ tới gia đình chú đi trong kinh nguyện là một lần dâng lời cảm tạ chân thành. Cũng vậy, cần phải có những lần hội họp thân hữu chia sẻ giữa những người thân tộc cùng làng cùng nước, con người mới ý thức được cái bầu trời linh thiêng quá bao la mà Thiên Chúa đã dùng để săn sóc dưỡng nuôi mình.

Trong tâm tình đó, con thấy một sự cảm phục đặc biệt đối với những bậc cha anh đã có một cái nhìn rất sâu sắc để rồi gắng sức gây dựng Hội Ái Hữu Thức Hóa tại Hoa Kỳ.

Bên miền Tây, bố con vẫn hằng nhắc đến công lao rất lớn của cha Cần và ông Ngưu, và những vị ở vùng Los Angelis trong việc gây dựng, tha thiết cổ võ. Bên miền Đông thì con không được rành, nhưng con thiết nghĩ cha Huỳnh và các chú Sung, chú Sơn, v.v... chắc chắn là có công nhiều. Mỗi lần

nghe tới Hội Ái Hữu Thức Hóa là mỗi lần con phải dâng lời tạ ơn Chúa. Họ hàng đông quá, nhưng thời gian cuộc sống bên này lại quá ít ỏi, làm sao mà chúng con có thể đi gặp hết được. Mà có muốn cũng không chắc được vì từ lâu không được gặp; làm sao có đủ lý do đến nhà. Nếu không nhờ những dịp đại hội để được gặp gỡ thân hữu, chắc chắn mảnh đời quá linh thiêng và đầy ân tình của quá khứ kia sẽ bị đánh mất. Nhờ những lần đại hội mà các cháu các con lại được dịp chào hỏi và làm mới lại mối thân tình với rất nhiều người đã từng dâng hiến một phần của sống họ cho đàn con cháu.

Đám con cháu chúng con, nhất là khi còn trẻ, nhiều khi không ý thức được cái ý nghĩa thật quan trọng của Hội Ái Hữu Thức Hóa. Do đó sự hăng say đóng góp, và nhất là chính sự biết ơn đã không có từ phía chúng con. Nhưng nhờ những hy sinh tốt bụng của các bậc cha anh, mà Hội Ái Hữu Thức Hóa đã được tổ chức đều đặn

cho tới ngày nay. Chỉ nhìn qua con cũng thấy rõ: để Hội Ái Hữu Thức Hóa tồn tại và trở thành cái nôi cho chúng con tìm lại chính con người mình, thì nhiều bậc cha anh đã phải hy sinh công của rất nhiều. Bên miền Tây thì nhờ ông Ngưu và của rất nhiều cha anh khác từ xưa đến giờ mà hàng năm vẫn có đại hội. Con tin chắc bên miền Đông cũng vậy. Nếu không có sự kiên trì kêu gọi và hy sinh của cha Huỳnh và của các bác các chú, thì chắc chắn Hội không thể tiếp tục cho đến nay.

Là một linh mục con cháu trong làng, con xin mạn phép đại diện cho những đứa con cháu trong làng mà dâng lời cảm tạ lên các bậc cha mẹ, cha bác, và huynh trưởng của chúng con. Chúng con hy vọng sẽ tiếp nối gương sáng đoàn kết và hy sinh cho việc chung của các vị trong những tháng năm sắp tới.

Ai ơi ăn bát cơm đây,  
Bát cơm Thức Hóa ơn đầy nghĩa thâm.

Lm. Đinh Q. Nghị

# TẤM LÒNG VÀNG

Thuý Mỹ



“Riêng kính tặng Đức Ông Đinh Đức Đạo”

Tôi vừa trở lại Hoa Kỳ sau một tuần tu đức tại Roma. Nếu nhắc đến Roma, thì phải nói là một “Kinh thành muôn thuở” có một không hai trên thế giới. Một Rôma tráng lệ, huy hoàng với biết bao đền đài, nhà thờ vĩ đại, một thành phố thơ mộng, với con sông uốn quanh, với các đại lộ quảng

trường đá xanh trải dài, cây cao bóng mát với một khí hậu ấm áp quanh năm, dịu dịu nhẹ nhàng, nên thơ như ở Đà Lạt quê nhà, bầu trời trong xanh, từng cụm mây trắng là đà lững lờ bay qua các đỉnh tháp chuông nhà thờ cao vút uy nghi. Rôma còn là nơi qui tụ nhiều nhà nghệ thuật lừng danh kết hợp giữa cổ và tân bằng lối kiến trúc đặc biệt trạm trổ công phu bằng nhiều loại

đá cẩm thạch, đá hoa rực rỡ tạo nên một kho tàng nghệ thuật giá trị hàng đầu chỉ có ở Roma.

Điều đặc biệt nhất khi nhắc đến Roma thì trong lòng những người Kitô Giáo đã từng hành hương tại Roma và từng ghé trọ tại trung tâm linh hoạt truyền giáo thế giới tại Roma thì không ai mà không biết đến Đức Ông Đinh Đức Đạo. Vậy ngài

là ai? Ngài có gì đặc biệt đến như vậy? Tôi sẽ không một phút lưỡng lự mà xin thưa rằng: Đức ông Đinh Đức Đạo quả là một vị Thánh sống. Ngài là một Đức Ông cao cả và xứng đáng cho chúng ta tôn kính ngài, bởi tấm lòng và đức hy sinh của ngài quá tràn đầy, vô bờ bến, một tấm lòng vàng như Đức ông Đinh Đức Đạo, chói lòa chiếu rọi khắp nơi nơi, tận cùng nổi

Hình chụp trong ngày lễ tạ ơn 35 năm Linh mục của Đức ông Đình Đức Đạo tại Roma. Ngày 01 tháng 04 năm 2006. Đức ông Đình Đức Đạo đứng giữa, kế bên tay phải của ngài là cha Đình Q. nghị và cha Đình Minh Tiên, chung quanh là các cha đang ở tại Roma.



khốn khó của nhân loại, giữa thời đại càng văn minh, tiến bộ hơn thì lòng nhân từ và bác ái càng hao mòn hạn hẹp dần đi, nhất là trong đời sống tất bật hằng ngày ở Hoa Kỳ, không riêng gì gia đình tôi mà hình như nhà nhà đều lao vào cuộc sống vất vả hằng ngày, vì một người Việt Nam đều phải làm việc gấp đôi, hoặc bằng ba sức người để kiếm tiền cho gia đình, cho bản thân và một phần cho thân nhân còn chịu nhiều khốn khó ở Việt Nam, có biết bao nhiêu người thân, đồng bạn, đồng bào phải sống trong

nghèo đói, bất trắc bẽ bề, ta đâu có thể làm ngư được, cho nên khi được mời gọi đi hành hương, tôi tế nhị thường hay “né” bằng đủ lý do, và thành thật mà thưa rằng tôi “né” đi tu đức, đi hành hương bởi vì có lẽ phần lớn đức tin trong tôi đã xa dần khi nhắc về Chúa, năm ngoái vô tình tôi được cha Đình Công Huỳnh vừa đi hành hương từ Roma về, ngài tặng tôi chuỗi hạt và vài ảnh tượng, ngài bảo: nếu thu xếp được anh chị hãy cùng đi hành hương thì tốt lắm, tiếp đến một bà mẹ Bidong của chúng tôi là bác Mỹ ở Delaware đưa

cho tôi xem cuốn lưu niệm hành hương Roma, lúc đó vì tò mò tôi mở ra xem, bác Mỹ chỉ ảnh Đức ông Đình Đức Đạo mà nói “Trên đời này còn có lắm người bác ái, đây là Đức ông Đình Đức Đạo ở Roma, cùng mang họ Đình với cha Đình Công Huỳnh và họ bác Sơn đấy, có lẽ họ hàng gần, cô và chú phải xếp thời giờ đi hành hương một chuyến đi, rồi sẽ thấy lòng mình nhẹ nhàng bình an lắm, rồi cô sẽ thấy các cha, các thầy ở đó hiền lành và tội nghiệp, tuy ở nước Ý nhưng sống rất cơ cực nơi xứ người, vậy mà

vẫn sống tròn đạo, vững mạnh đức tin trước bao khó nghèo, bao thử thách của Chúa, và nhất là Đức ông Đình Đức Đạo, ngài càng xứng đáng để tôn kính hơn”. Bác nói tiếp “theo tôi được biết Đức ông tốt lắm, ngài luôn hy sinh cho tất cả tu sĩ nghèo khó ở Việt Nam gửi sang du học, lương tháng của Đức ông không bao giờ nằm yên trong túi ngài, mà Đức ông chi cho tất cả những ai cần đến ngài giúp đỡ, nhất là ngài lo bù cho cả đoàn hành hương sang đây, cô chú nên đi một lần để cho biết trên đời này còn có

được những tấm lòng vàng cao cả như ngài”. Bác Mỹ giở trang kế có một cặp vợ chồng mặc áo dài, khăn đóng việt Nam đang quỳ cạnh Đức Thánh Cha Phao Lô II “Đây là bác sĩ Trịnh Phương ở Phila, họ kỷ niệm 30 năm hôn phối, thật đặc biệt khi Đức Thánh Cha ban phép cho họ, nếu năm vừa qua cô chú dự chung đoàn hành hương thì ngày mừng kỷ niệm 25 năm hôn phối của cô chú đã được Đức Giáo Hoàng chung với cặp vợ chồng này rồi. Chưa kể ông bà Lê Phú Nhuận bên lương mà cô quen biết đó, ông bà tham gia đoàn hành hương năm đầu rất vui và vô cùng quý mến đức ông Đinh Đức Đạo, cô đi thì cô sẽ biết”.

Thế là tôi ghi tên tham gia ngay kỳ hành hương này, kẹt ông xã phải ở lại vì hoàn cảnh gia đình đơn chiếc, các con và đứa cháu ngoại lên ba không ai chăm sóc. Lần đầu tiên tôi gặp mặt hai bác Đinh Kim Sơn ở phi trường quốc tế Philadelphia. Bác Sơn trai tuổi đã khá cao, tóc bạc trắng phau, vậy mà vẫn gánh vác cả đoàn gần sáu chục người đi hành hương, bác Sơn gái thì hiền lành như một nữ tu, hai bác khệ nệ cùng anh Hà mang bao nhiêu là thùng giấy đựng đầy thức ăn nấu chín để sang Roma cho cả đoàn dùng.

Từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, sao các bác lớn tuổi ai cũng tay xách nách mang, toàn hành lý nặng nề mang đầy thức ăn, nào là chả giò, thịt kho, dưa chua, tôm rim mặn, mì gói, cá, mắm, gạo thơm. Mọi người thật thân mật, vui vẻ, cởi mở với nhau như quen biết tự bao giờ. Ngồi trên phi cơ thì bác Mỹ mới nói với tôi “đó cô thấy chưa, mọi người ai cũng dễ thương cả, nhờ sự sắp xếp của Đức ông Đinh Đức Đạo và tài khéo léo của bác Sơn nay, tội nghiệp hai bác tuổi đã lớn rồi. Tôi cùng bà con cầu nguyện cho bác Đinh Kim Sơn mạnh khỏe mãi để cùng Đức ông Đinh Đức Đạo tổ chức hành hương giúp đỡ bà con tìm về nguồn cội, cốt tử Giáo Hội nhiều hơn, có thế mọi người sẽ thánh thiện thương yêu nhau hơn, thì đời sống càng được thăng hoa tốt đẹp trong tình yêu thương của Chúa hơn. Suốt 9 giờ bay từ Phila. Sang nước Ý, cuối cùng đoàn của chúng tôi đến được Roma. Các cha, các thầy, nhiều Soeurs đã đón tiếp chúng tôi bằng những nụ cười thật tươi, các Soeurs giành lấy phần hành lý nặng của các cụ và dìu các cụ về trung tâm nhận phòng nghỉ ngơi. Vào phòng ăn trưa, tôi nhận ngay ra ngài là Đức ông Đinh Đức Đạo, với nụ cười hiền lành luôn nở

trên môi, Đức Ông ân cần thăm hỏi từng người. Sự ân cần lo lắng của ngài khiến cả đoàn dù có quá mệt với một đêm thức trắng trên phi cơ cũng cảm thấy long ấm lại. Tôi hỏi nhỏ cha Antôn Bùi Kim Phong về Đức ông Đạo, cha Phong Bảo “Quả thật bà con nói không sai về ngài, Đức ông Đạo hiền lành bao dung lắm, nếu chị ở đây lâu rồi sẽ biết và hiểu nhiều về ngài. Đức ông sống giản dị ở đời thường, lại thường hay giúp đỡ mọi người, nhất là các tu sĩ từ Việt Nam sang, ngài luôn hy sinh cho từng người, ngoài tinh thần trách nhiệm của một giảng sư trường đại học Roma, mà ngài còn chăm lo từng đời sống tu sĩ. Khi biết ai thiếu thốn, ngài tự tìm đến xẻ chia, có nhiều lúc tiền lương tháng của Đức ông không còn đồng nào để Đức ông chi tiêu cho cá nhân mình cả. Tôi là người cận kề Đức Ông nhiều nhất, có lần họ hàng của ngài sắm vài bộ quần áo ấm biểu ngài, nhưng khi thấy có vị tu sĩ nào cần hơn là Đức ông không ngần ngại mang tặng lại. Đức Ông Đinh Đức Đạo quen sống trong khó nghèo, dù ngay vàng nhưng gấm, vật chất đông đầy mang tặng, Đức Ông vẫn ban phát cho những kẻ thiếu thốn quanh ngài, vị vậy ai cũng kính trọng Đức ông như một vị Thánh sống. Ngài không

màng gì cả lợi danh, tiền tài ngoài sự tu trì và hy sinh cho mọi người, không riêng gì tinh thần bác ái, mà là sự cao cả, Đức ông Đạo luôn mong mỗi làm sao trung tâm Linh Hoạt Truyền Giáo sẽ mời gọi được nhiều bà con tham gia hành hương. Có tham gia hành hương mới hiểu rõ thêm về di tích lịch sử của Giáo Hội, nên ngài hy sinh bù đắp thêm tiền lương của ngài vào chi phí của bà con, hăng hái tham gia mọi việc bác ái. Những việc làm đó chỉ có ngài biết, Chúa biết. Ngài chỉ mong sao Giáo Hội ngày càng vững mạnh niềm tin vào Thiên Chúa cao hơn, vì có tiếp xúc bà con mới hiểu rõ hơn vì sự hy sinh của các Thánh Tử Đạo, xác tín hơn về đức tin, và Đức Ông luôn mong mỗi bà con tuyên xưng đức tin, có thẩm nhận đức tin mới hiểu rõ tình yêu Thiên Chúa cao cả tuyệt vời, có kính viếng đền Mẹ Mân Côi Pompei, Mẹ hằng Cứu Giúp càng thấy Mẹ nhân từ thánh thiện, thì con người ta sẽ trở nên thánh thiện thêm hơn.

Suốt cả tuần theo đoàn đi kính viếng các đền thánh khắp mọi nơi, lòng tôi chợt thấy an bình, vui mừng và hạnh phúc quá, một tuần hãm mình tại Roma không có là bao, nhưng tôi thấy to tát từ tấm gương bác ái của Đức ông Đinh Đức Đạo, có lẽ nhờ ơn đức của ngài

khéo léo sắp đặt mọi thứ chu toàn. Thành công nhất là Đức ông đã cử những Linh Mục tài năng thông minh hướng dẫn cả đoàn khi đến kính viếng từng nơi di tích, để mọi người ai cũng hiểu tường tận, nhất là các cha hướng dẫn, khi thấy cả đoàn có vẻ mệt là các ngài kể chuyện vui để mọi người lấy lại quân bình và niềm tin ngay. Bây giờ thì tôi đã hiểu là bác Sơn vô cùng hãnh diện khi nhờ tôi chụp hình cho những người trong đoàn mang chung họ Đính với bác. Bác hãnh diện là phải vì dòng họ Đính có Đức ông Đính Đức Đạo, có nhiều cha cố, nhiều tu sĩ và con cháu họ Đính thế hệ mới tiếp nối cha, ông đã cố gắng học hỏi thành tài, rạng danh ở xứ người.

Hôm kỷ niệm mừng kính Đức ông Đạo 35 năm thụ phong Linh mục, cả đoàn bảo nhỏ với nhau cùng nhau ăn mặc chỉnh tề. Các bác, các cô đều mặc áo dài tha thướt, duyên dáng Việt Nam, mọi người luôn nở nụ cười tươi tắn trên môi chào đón Đức ông cùng mấy mươi vị Linh mục đang tiến vào nhà thờ. Lúc ngài đi qua, tôi cảm thấy như quanh ngài hào quang tỏa sáng. Ngài sáng cả và thánh thiện làm sao. Trong cái thánh thiện đó của Đức ông hoàn toàn khác hẳn với những vị tu sĩ có chức vụ bằng như Đức ông tại

vùng tôi ở, vì thành thật mà so sánh, các vị Linh mục thôi chứ đừng nói là Đức ông ở Hoa Kỳ, mỗi ngài là một ông vua uy quyền, dù tôi nói ra có phạm tội với Giáo Hội. Cha trong xứ xa dân với giáo dân có lẽ ảnh hưởng theo lối tu trì của nước ngoài mà trở nên thiếu sự xẻ chia, ít gần gũi, ít thân thiện hơn. Khi tôi đang đứng gần Đức ông Đạo, cái cảm giác an bình được ban phước, được chở che từ nơi ngài tỏa ra. Có lẽ Đức ông Đạo quá nhân từ, đến với đoàn con cái Chúa bằng sự mời gọi, bằng lòng bác ái, sự yêu thương chân thật và lòng hy sinh cao cả của Đức ông Đính Đức Đạo mà tôi chứng kiến bằng mắt thấy tai nghe. Sau khi xong lễ đồng tế, anh Đính Thanh Hà là con trai của bác Đính Kim Sơn cử người đại diện tặng hoa cho Đức Ông và anh Hà có vài lời bày tỏ lòng mình thay cho cả đoàn hành hương gửi lời cảm ơn Đức ông bằng giọng sùng đảy nước mắt, có lẽ anh Hà quá xúc động khi nhìn Đức Ông nhân từ đang lặng yên trong hạnh phúc. “Tất cả là hồng ân” đó là lời anh Hà nhắc lại câu thánh nữ Theresa thường nói. Tôi nghe dường như quanh tôi có vài vị sụt sùi và nhiều cha, thầy, các soeurs bên hàng ghế phải rung rung xúc động và khi tôi ngẩng đầu lên nhìn về phía bàn thờ hình như

lung linh trong đôi mắt thánh thiện của Đức ông Đính Đức Đạo đã đổ hoe bởi những ngấn lệ vô tình đang chực chờ tuôn chảy xuống đôi gò má gầy gò của ngài. Ôi! Thật quý giá làm sao những giọt nước mắt hạnh phúc khóc cho một đời tu trì của ngài tròn vẹn, thủy chung với Chúa. Ba mươi năm năm thụ phong Linh mục, 35 đời sống khó nghèo, cao cả của ngài quả là một ân sủng cao vời, lúc đó chính tôi cũng không ngăn nổi dòng nước mắt của mình đang mờ nhạt, nhòe lấp ống kính máy ảnh. Tôi để mặc dòng lệ tuôn chảy theo cảm xúc cùng mọi người đang có mặt để chia sẻ cảm xúc với Đức ông Đính Đức Đạo, và giờ đây tôi mới hiểu hành hương là gì? Là những ân đức tuyệt vời, là hồng ân Thiên Chúa bao la, và hạnh phúc thay cho những ai đã từng hành hương tại Trung Tâm Truyền Giáo của Đức ông Đính Đức Đạo, sẽ được đón nhận ơn lành từ ngài.

Đêm thân hữu, cũng là đêm cuối cùng tiễn biệt, bác Sơn, trưởng ban tổ chức mời Đức ông Đính Đức Đạo, phó giám đốc trung tâm, các Cha và những Soeurs phục vụ tại CIAM họp mặt thân mật, và cũng là để phát biểu cảm tưởng, xẻ chia tâm tình với nhau, để rồi ngày mai lên đường trở về Hoa Kỳ, mỗi người mỗi ngã, ai nấy sẽ trở lại cuộc đời

thường với những lo toan, tất bật để kiếm sống! Và sẽ chỉ còn lại Đức ông Đính Đức Đạo và các vị tu sĩ ở lại Roma tiếp tục công việc phục vụ Chúa và tha nhân. Mọi người xiết chặt tay nhau hát to “*Nói Vòng Tay Lớn*” “VN. VN .... *Việt Nam muôn đời ....*”

Dù cuộc vui nào rồi cũng có lúc phải tàn, dù đêm đã khuya, nhưng sao trong lòng mọi người vẫn còn quyến luyến, không muốn rời xa Đức ông Đính Đức Đạo kính yêu. Cảm ơn Chúa, cảm ơn Đức Mẹ Maria, cảm ơn Đức Ông Đính Đức Đạo, cảm ơn các vị tu sĩ Roma và cảm ơn gia đình bác Sơn đã cho tôi và đoàn hành hương 2006 này một tuần tu đức tròn vẹn, thật tuyệt vời, và mọi người cùng hẹn tái ngộ năm sau sẽ hành hương tiếp tục để tái ngộ cùng Đức Ông. Cầu chúc cho Đức Ông Đính Đức Đạo luôn bằng an trong Chúa, Mẹ Maria quan phòng đời đời.

Ôi! Tất cả là hồng ân, để đàn con cái Chúa có nhiều Đức ông họ Đính nhân từ, bác ái như Đức ông Đính Đức Đạo, để đời sống đức tin của chúng con sẽ mãi mãi vững bền, thánh thiện thêm hơn ..

Philadelphia, ngày 08 tháng 04/ 2006

Anna Thúy Mỹ



# Hai Mươi Năm Nhìn Lại



Linh Mục Đình Công Huỳnh

**H**ội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ đã được thành lập từ năm 1986 do sự đồng thuận của một số quý vị trưởng thượng đã sinh ra và đã sống một thời gian trước khi rời Miền Bắc vào Miền Nam năm 1954. Một số quý vị lại phải phải bỏ nước ra đi sang định cư tại Hoa Kỳ từ năm 1975 cho đến hôm nay. Điều may mắn nhất là mọi người bà con đồng hương Thức Hóa đã đến Thành Phố Philadelphia và các vùng lân cận sinh sống. Ngày Đại Hội đầu tiên của đồng hương Thức Hóa đã quy tụ được khoảng 100 hội viên tham dự. Mọi người hân hoan tham dự Thánh lễ trọng thể do cha Giuse Đình Công Huỳnh, chủ tế và cha Đình Vương Cần, giảng thuyết tại Thánh Đường Giáo xứ St Ann, Phoenixville. Sau đó, mọi người xuống Hội Trường dự tiệc thân mật

và trao đổi những tâm tình gắn bó của những người đồng hương Thức Hóa. Một niềm vui phấn khởi đã được bộc lộ trên khuôn mặt mọi người.

Hôm nay, nhìn lại một đoạn đường đã đi qua. Hội đã trải qua những lúc vui cũng có, những lúc buồn cũng có. Nhưng mọi người đều quyết tâm đi tới. Duy trì một lối sống. Phát huy một tinh thần. Ôm ấp một hoài bão để duy trì và phát huy truyền thống văn hóa đạo đức của tổ tiên và cha ông, đặc biệt 27 anh hùng Tử Đạo Xứ Thức Hóa đã để lại cho chúng ta.

Hội chúng ta đã trải qua 3 giai đoạn:

Giai đoạn 1 (1986-1996). Theo đề nghị của đa số hội viên, Ban chấp hành gồm những quý vị sau đây:

Danh Sách Ban Chấp Hành Nhiệm Kỳ 1988-1992

Hội Trưởng: Ô Đình Viết Sung

Phó Hội Trưởng:

Ô Đình Kim Sơn

Tổng Thư Ký: Ô Đình Viết Cộng

Thủ Quỹ: Ô Trần Văn Hân

Trưởng Khu Bắc Phila: Ô Đình Ngọc Huỳnh

Trưởng Khu Nam Phila: Ô Đình Viết Chiến

Trưởng Khu Souderton: Ô Đình Ngọc Thạch

Trưởng Khu Phoenixville: Ô Đình Thanh Hà

Trưởng Khu Upper Darby: Ô Trần Văn Hân

Trưởng Khu New York: Ô Đình Ngọc Lễ

Trưởng Khu Virginia : Ô Đình Nguyên Long

Để hội viên có thể theo dõi những sinh hoạt của Hội, Hội cũng có Bản tin in khổ nhỏ vào những dịp Đại Hội tháng 05 năm 1989 và năm 1990.

Ngoài ra, Quý vị trong Ban Chấp Hành đã soạn thảo một Bản Nội Quy cho Hội gồm Phần mở đầu và 7 chương. Bản Nội Quy này đã được ban hành vào ngày 17 tháng 04 năm 1988.

Nhân dịp Đại Hội kỳ thứ tư, Toàn thể Đại Hội đã quyết định xin lưu nhiệm Ban Chấp Hành thêm một nhiệm kỳ 4 năm nữa. Nhưng ngày Đại Hội kỳ 8, Ông Hội trưởng Đình Viết Sung sau 2 nhiệm kỳ đã cố gắng không mệt mỏi để làm cho Hội phát triển vững mạnh nhưng vì tuổi già sức yếu đã xin Đại Hội bầu lại Ban Chấp Hành mới gồm những người trẻ có dịp dần thân phục vụ cho Hội tích cực hơn.

Giai đoạn 2 (1996-2000) Để tiếp tục duy trì và phát triển Hội, Đại Hội Thức Hóa kỳ 9 đã bầu được Ban Chấp Hành mới với một số các bạn trẻ quyết dần thân tham gia vào các chức vụ trong Ban Chấp Hành sau đây: Ban Chấp Hành Hội Trưởng: Ô Đình Viết Cộng Phó Hội Trưởng: Ô Đình Ngọc Huỳnh Phó Ngoại Vụ : Ô. Đình Viết Hòa

Thư Ký: Ô Đình Thanh  
Hà  
Thủ Quỹ: Ô Trần Văn  
Hân  
Ủy Viên Phụng vụ:  
Ô Lâm Ngọc Thành  
Ủy Viên Thánh ca:  
Ô Đình Kim Khánh  
Ủy Viên Xã Hội:  
Ô Đình Viết Chiến  
Ủy Viên Tiếp Tân:  
Ô Đình Công Hòa  
Ủy Viên Trật Tự:  
Ô Lâm Thanh Hùng  
Ủy Viên Thanh Niên:  
Ô Đình Thịnh  
Ủy Viên Vệ Sinh:  
Ô Đình Viết Đan  
Ủy Viên Văn Nghệ:  
Ô Đình Thanh Sơn  
Đại Diện Các Khu  
Philadelphia: Ô Đình Văn  
Cường  
Montgomery: Ô Đình  
Ngọc Hùng  
Upper Darby: Ô Đình  
Viết Mã  
West Chester: Ô Đình  
Viết Nhung  
Virginia: Ô Đình Nguyên  
Long  
Ban Cố Vấn:  
Ô Đình Viết Sung  
Ô Đình Kim Sơn  
LM Giuse Đình Công  
Huỳnh  
Trong giai đoạn này,  
trong tinh thần tương thân  
tương trợ, Hội đã thu góp  
được \$2,060.00 Mỹ Kim  
và đã gửi về cho cha Trần  
Ngọc Bút để hàn gắn  
thiếp vàng 3 bức tòa trên  
cung thánh nhà thờ Giáo  
Xứ Thức Hóa tại miền  
Bắc, cha Đình Xuân Thu  
giúp xây nhà thờ họ đạo  
Cái Sơn, Giáo Phận Vĩnh  
Long và cha Đình Viết

Cư xin sửa lại nhà thờ  
Thánh Gia, Giáo Phận  
Nha Trang.  
Giai Đoạn 3 (2001- đến  
ngày nay .  
Hội đang trên đà phát  
triển, chẳng may Ông Hội  
Trưởng Đình Viết Cộng  
qua đời ngày 12 tháng 08  
năm 2000.  
Trước ngày Đại Hội kỳ  
15, Ban cố vấn đã triệu  
tập một buổi họp bất  
thường để bầu Ban Chấp  
Hành mới gồm những  
người trẻ hăng say phục  
vụ sau đây:  
Ban Chấp Hành  
Hội Trưởng: Ô Đình Ngọc  
Huỳnh  
Phó Nội Vụ: Ô Đình Viết  
Mã  
Phó Ngoại Vụ: Ô Đình  
Viết Hòa  
Thư Ký: Ô Đình Thanh  
Hà  
Thủ Quỹ: Ô Trần Văn  
Hân  
Ủy Viên:  
Phụng vụ: Ô Lâm Ngọc  
Thành  
Thánh ca: Ô Đình Kim  
Khánh  
Xã Hội: Ô Đình Viết  
Chiến  
Thông Tin, Văn Hóa:  
Ô Đình Viết Đoan  
Ô Đình Quang Trung  
Ô Nguyễn Văn Hiệp  
Thanh Niên: Ô Vũ Khắc  
Tuấn  
Tiếp Tân: Ô Đình Viết  
Đắc  
Khánh Tiết: Ô Đình Viết  
Đàn  
Trật Tự: Ô Lâm Thanh  
Hùng  
Đại Diện các Khu  
Trưởng Khu Bắc Phila:

Ô Đình Công Huynh  
Trưởng Khu Nam Phila:  
Ô Đình Viết Chiến  
Trưởng Khu Montgomery:  
Ô Đình Ngọc Hùng  
Trưởng Khu West  
Chester: Ô Đình Viết  
Nhung  
Trưởng Khu Upper  
Darby: Ô Nguyễn Viết  
Bích  
Trưởng Khu New York:  
Ô Đình Quang Thoại  
Trưởng Khu Virginia:  
Ô Đình Học Hải  
Trưởng Khu Hampton:  
Ô Đình Viết Dũng  
Trưởng Khu Ohio:  
Ô Đình Viết Rường  
Linh Hương:  
LM Giuse Đình Công  
Huỳnh  
Ban Cố Vấn:  
Ô Đình Viết Sung  
Ô Đình Kim Sơn  
Bà Đình Viết Cộng

Trong giai đoạn này, Hội  
đã phát triển đều đặn về  
mọi lãnh vực đặc biệt về  
Thông tin văn hoá: Anh  
Đình Viết Đoan đã cố  
gắng hy sinh nhiều thời  
giờ để liên tục ra đều đặn  
hàng năm một đặc san từ  
năm 2002 cho đến hôm  
nay, cũng như về Sinh  
hoạt thanh niên: Ông Hội  
Trưởng cùng với các  
trưởng khu đã tổ chức các  
buổi sinh hoạt ngoài trời  
vào mùa hè hàng năm tại  
March Creek State Park  
in Chester County gồm có  
Thánh Lễ, Thi đua thể  
thao, gặp gỡ chia sẻ,  
PicNic. Đặc biệt, Hội đã  
có dịp đón tiếp cha Trần  
Ngọc Bút trong Buổi Sinh

Hoạt Ngoài trời năm 2005  
khi Ngài đến Hoa Kỳ.  
Kể từ ngày thành lập Hội  
Ái Hữu Thức Hóa cho  
đến nay. Một chức vụ  
không ai thay thế được.  
Đó là chức Thủ Quỹ mà  
Anh Trần Văn Hân đã  
nắm giữ từ năm 1986 cho  
đến nay. Hoan hô tinh  
thần phục vụ của anh.

Nhìn lại 20 năm kể từ  
ngày thành lập, Hội Ái  
Hữu Thức Hóa Miền  
Đông Hoa Kỳ đã được  
lớp trẻ tiếp tục con đường  
mà cha ông đã đi qua.  
Các vị trưởng thượng lần  
lượt đi theo về với tổ tiên,  
còn lại lớp người trẻ tiếp  
tục lên đường giữ mãi  
mối giây liên kết những  
người đồng hương Thức  
Hóa của chúng ta dầu bất  
cứ ở nơi nào từ cái nôi ở  
miền Bắc, đi vào miền  
Nam, hay ra ở hải ngoại ở  
Úc châu, Âu châu hay ở  
Mỹ Châu. Còn Hội Ái  
Hữu Thức Hóa ở miền  
Đông cũng như ở miền  
Tây Hoa Kỳ, thì truyền  
thống văn hóa đạo đức  
của cha ông chúng ta  
cũng sẽ được duy trì và  
phát huy mãi mãi.

### Linh Mục Giuse Đình Công Huỳnh

# TÌNH ĐỒNG HƯƠNG THỨC HÓA

**T**rong cuộc sống lưu vong, cách xa quê cha đất tổ, thật không có gì vui sướng, hạnh phúc, và đầm ấm bằng tình nghĩa gắn bó giữa những người đồng hương. Đối với chúng ta, đó là gia đình Thức Hóa, là dòng họ nhà Đinh. Họ nhà Đinh Thức Hóa nối liền vòng tay với đồng hương khắp mọi nơi như một sợi dây tâm tình xuyên suốt giòng lịch sử của con dân Việt suốt gần 5 ngàn năm, trên bước đường di dân, phát triển. Sau tháng Tư 1975, chúng ta, cũng như nhiều gia đình Việt Nam khác, tan tác khắp mọi nơi. Chúng tôi, 4 gia đình có liên hệ họ hàng với nhau được về định cư tại vùng Philadelphia, thuộc tiểu bang Pennsylvania, Hoa Kỳ, gồm gia đình chú thím Đinh Việt Sung, chú thím Đinh ngọc Thạch, anh chị Trần văn Hân, và gia đình chúng tôi (Đình Kim Sơn). Đến năm 1976, trong một dịp tình

cờ hân hữu, Đức Ông Đình Đức Đạo tạm dừng chân tại phi trường Philadelphia, trên đường công tác từ Mexico về Rôma. Ngài tìm kiếm trong niên giám điện thoại ở phi trường, xem có gia đình người Việt nào ở vùng này không. Thật bất ngờ, Ngài tìm thấy tên tuổi của một số gia đình có liên hệ huyết tộc và điện thoại ngay cho chúng tôi. Thế là Ngài quyết định tạm hoãn chuyến bay để lưu lại với 4 gia đình chúng tôi một thời gian. Từ đó, các đường dây liên lạc trong dòng họ mỗi ngày một phát triển, được mở rộng, và mối thâm tình mỗi ngày một gắn bó với nhau hơn. Từ đó về sau, bất cứ khi nào có dịp, Ngài luôn dành thời giờ đếm thăm viếng bà con.

Tôi cũng xin mở ngoặc ở đây để nói qua một chút về Đức Ông Đình Đức Đạo, hiện đang đảm nhiệm chức vụ Giám Đốc Trung Tâm Linh Hoạt Truyền Giáo của Tòa Thánh tại Rôma để giúp các bạn trẻ sau này biết thêm về một người trong họ của đại gia đình Thức Hóa mà ai cũng quý

mến và kính trọng. Ngài là con út của ông bà cố Đình Đức Đôn. Thân phụ của Ngài mất khi Ngài chưa chào đời. Anh trai của Ngài cũng mất sớm khi mới lập gia đình chỉ được vài tháng. Chỉ có Ngài là con duy nhất còn lại nên được Mẹ và hai bà chị cưng chiều hết mực. Nhưng, tiếng gọi thiêng liêng của Chúa đã dẫn dắt Ngài gia nhập chủng viện khi còn rất trẻ, trước sự thương nhớ của Mẹ và tất cả mọi người trong gia đình. Xong bậc trung-học, Ngài được đi du-học tại Rôma và lãnh chức Linh Mục tại Vatican vào năm 1971, lúc Ngài 26 tuổi. Sau đó, Ngài được bổ làm Phó Giám Đốc Trung Tâm Linh Hoạt Truyền Giáo và giáo sư tại trường Truyền Giáo. Ngài được mời đi giảng dạy tại nhiều nơi trên thế giới.

Cũng trong cương vị này, Đức Ông Đình Đức Đạo đã lo lắng, giúp đỡ hết sức nhiệt tình cho đoàn hành hương hàng năm của Hội Cầu Nguyện tại Philadelphia, liên tục trong suốt 6 năm qua, với hơn 300 người tham dự, kể cả một số

người ngoài Công Giáo, gồm nhiều bác sĩ, giáo sư, nhà báo, thương gia . . . Ngài đích thân sắp xếp nơi ăn, chốn ở cho bà con ngay trong Trung Tâm Truyền Giáo, là nơi vẫn dành cho các Giám Mục, Linh Mục, tu-sĩ khắp nơi trên thế giới về tĩnh tâm, hội thảo . . . Ngài chuẩn bị phương tiện di chuyển, đưa đón, sắp xếp để nhờ các Cha, các Sơ tại Rôma hướng dẫn bà con đi thăm các Thánh tích, Linh địa, các thắng cảnh, các di tích lịch sử tại Rôma. Chính các cuộc thăm viếng này đã giúp bà con củng cố niềm tin, mở rộng tầm nhìn, và thắt chặt tình thân giữa những người đồng hương với nhau, dù đến từ quê nhà, từ Pháp, Ý, Mỹ, Canada . . . Với đức tính khiêm cung, hòa nhã, Đức Ông Đạo đã chiếm trọn cảm tình của bất cứ ai có cơ hội tiếp xúc với Ngài, và nhất là nếu cần đến sự giúp đỡ của Ngài. Đồng thời, Đức Ông Đạo cũng hết sức nặng tình với quê hương Thức Hóa. Hơn 10 năm trước, Ngài đã về thăm nơi chôn nhau cắt rốn, thăm mồ mả Cha, Ông, và giúp sửa đường

sá , đào giếng nước cho bà con trong làng. . .

Đối với Giáo Hội và Quê Hương Việt Nam, Ngài cho rằng cần phải giúp nâng cao trình độ dân trí, nên Ngài tìm mọi cách giúp các Linh Mục tại Việt Nam, các Sơ và cả các Giáo Lý Viên qua du học tại Rôma hoặc tại các nước châu Âu. Ngài hi vọng rằng các vị này sẽ đem những điều học hỏi được ở các nước tiên tiến về giúp phát triển Quê Hương và Giáo Hội. Với chiều hướng đó, Ngài đã tổ chức nhiều cuộc hội thảo, nhiều khóa tu nghiệp dành cho các Sơ Bê Trêna từ Việt Nam qua .

Với một tấm lòng như thế, Đức Ông Đạo đã lưu lại trong lòng mọi người quen biết một sự cảm mến, và anh em trong dòng họ cũng hết sức trân trọng yêu thương.

Tháng 3/2005, nhân dịp sinh nhật lần thứ 60 của Ngài , đoàn hành hương chúng tôi đã xin Ngài dâng Thánh Lễ Tạ Ôn, và chúng tôi đã dành cho Ngài một sự bất ngờ về buổi tiệc mừng Lục Tuần của Ngài, với sự tham dự đông đảo của các Cha, các Sơ, và anh chị em trong đoàn. Bà chị ruột và ông anh rể Đình Văn Đình từ Minnesota, Hoa Kỳ cũng đến tham dự và tặng hoa cho “ cậu em” mà chị đã từng cưng yêu chiều chuộng lúc còn tấm bé,

Cuộc hành hương năm nay của chúng tôi tại Rôma ( 2006) cũng đánh dấu **35 năm thụ phong Linh Mục của Đức Ông Đạo**. Vì thế, ngày Thứ Bảy , 1 tháng 4 – 2006, chúng tôi cũng đã xin một Thánh Lễ Tạ Ôn với sự đồng tế của các Cha ở Rôma, Cha Đình Minh Tiên, Cha Đình Văn Nghị ( dòng Đa Minh), các Cha sinh-viên, và thầy Phó Tế Lâm Công Quy ( cháu ngoại Ông Bà Ký Bằng) dòng Augustinô , hiện ở Rôma. Tham dự Thánh Lễ trong đoàn hành hương năm nay cũng có một số bà con Thức Hóa. Sau Thánh Lễ là Tiệc Mừng do bà con trong đoàn hành hương khoản đãi với các món ăn thuần túy quê hương như nem nướng, nem chua, chả giò, giò lụa, giò thủ, lòng heo mắm tôm , cà cuống ... mùi thơm nồng nực cả hội trường . . . tưởng như ở quê nhà ngày nào vậy ! Quý vị đang sống ở Vatican, xa quê hương lâu ngày, nay được thưởng thức “ *mùi vị độc đáo của quê hương*” cứ hít hà mãi , khiến ai cũng phát thèm !

Nhân dịp hành hương 2006, chúng tôi cũng có được một cuộc họp mặt gia-tộc , bên cạnh các đồng hương , bất ngờ nhưng thật đầm ấm , với Đức Ông Đạo, Cha Tiên, Cha Nghị, Thầy Quy, Thím Công, cháu Mai ( con gái Chú

Thím Sung), vợ chồng cháu Hùng ( con Chú Thím Thạch), vợ chồng cháu Hà và vợ chồng chúng tôi. Mọi người hàn huyên, trao đổi, nhận họ hàng, kể lại bao chuyện xưa , tình cảm thân thương cứ thế mà tuôn trào ra, khiến cho các Cha, các Sơ, và bà con chung quanh ai cũng vui lây và chia sẻ niềm vui chung. Trong không khí hào hứng này, Cha Trần Đức Anh, giám-đốc chương-trình phát-thanh Việt Ngữ đài Vatican, đề nghị nên tổ chức thêm một chi-hội ái-hữu Thức Hóa tại Rôma mà Ngài sẽ xin làm hội viên.

Tại hải ngoại hiện nay, có nhiều Linh Mục , tu-sĩ gốc Thức Hóa đang làm việc Vatican , tại Hoa Kỳ cũng như nhiều quốc gia khác. Tại Hoa Kỳ, chúng ta có các Cha Đình Công Huỳnh, Cha Đình Vương Cần ( dòng Đồng Công) , Cha Đình Minh Tiên ( chánh xứ) , Cha Đình Văn Nghị ( chánh xứ) , Cha Đình Ngọc Thảo (dòng Đa Minh) , Cha Đình Đức Quang ( dòng Ngôi Lời) , Cha Phạm Việt Hưng ( dòng Tên) , Cha Nguyễn Ngọc Chính, Cha Đình Đức Hảo, Cha Quách Thế Bình, Thầy Phó tế Vĩnh Viễn Nguyễn Phẩm, và Thầy Đình Chánh.

Tại Rôma có Đức Ông Đình Đức Đạo và Thầy Phó tế Lâm Công

Quy. Tại Đức Quốc, có Cha Đình Xuân Minh.

Tại Pháp, có Cha Đình viết Huynh.

Đài Loan có Cha Đình Thanh Hòa.

Úc Châu có Cha Đình Thanh Bình ( dòng Don Bosco), Thầy Phó Tế Đình Trung Hòa ( dòng Tên) .

Về phía nữ, có các Sơ (Bê Trêna) Đình Kim Thanh , Sơ (Bê Trêna) Trần Hằng Nga ( dòng Mân Côi), Sơ Lâm Thanh Thảo (dòng Đa Minh), Sơ Đình Kim Đơn ( dòng Trinh Vương).

( Chúng tôi tin rằng còn nhiều bà con Thức Hóa ở rải rác khắp thế giới mà chúng tôi không biết được hết. Xin quý vị liên lạc về Hội qua địa chỉ của đặc san này để chúng tôi cập nhật hóa và liên lạc với quý vị. )

Điều đáng nói là tuy rất bận rộn với công việc mục vụ ở nhiều địa phương và xứ sở khác nhau, các Cha, các Sơ, các Thầy đều cố gắng sắp xếp về tham-dự các cuộc Họp Mặt hàng năm của Hội Ai Hữu Thức Hóa miền Đông Hoa Kỳ của chúng tôi. Hàng năm, có đến hơn 200 người về tham dự tại miền Đông Hoa Kỳ. Số người tham dự đại hội tại miền Tây Hoa Kỳ còn đông hơn nữa, có khi gấp đôi, hoặc gấp ba. Năm nay, vào ngày 28-5-2006, chúng ta sẽ có cuộc Họp Mặt kỷ niệm 20 năm thành lập

Hội Ai Hữu Thức Hóa,  
tại thành phố  
Philadelphia, tiểu bang  
Pennsylvania.

Truyền thống này đã  
được duy trì và phát triển  
suốt 20 năm qua, và mỗi  
ngày một gia tăng nhân  
số với số con, cháu, chắt  
mỗi năm một nhiều hơn.  
Có lẽ ít ai biết được rằng  
Hội Ai Hữu Thức Hóa ,  
với số thành viên như thế,  
với sinh-hoạt như thế, mà  
lại chỉ xuất phát từ phạm  
vi của một ngôi làng, hay  
nói cho rõ hơn, từ dòng  
họ ĐINH ! Thật là một  
niềm hãnh diện cho tất cả  
chúng ta.

Trong tinh thần  
đó, chúng tôi mong rằng  
con cháu của 27 Vị Anh  
Hùng Tử Đạo sẽ cố gắng  
duy trì và phát triển thêm  
mãi tinh-thần đạo-đức mà  
các bậc Cha, Ông để lại,  
cùng gắn bó tình đồng  
hương, đến với nhau mỗi  
khi có dịp, nhất là vào  
những kỳ Đại Hội hàng  
năm.

(Đinh Kim Sơn)

## GIỌT MƯA TRÊN HOA NHỎ



Chỉ là hoa nhỏ bên đàng  
Trời cho mặc áo mịn màng xiết bao.  
Sa-lô-môn ở ngôi cao,  
Cầm bào vua mặc làm sao sánh tày.  
Nhìn hoa điểm giọt mưa bay,  
Ngẫm ra Trời đã an bài – Lo chi?

(ĐNK, diễn ý Mt 6:28-30)

**Đinh Ngọc Ký**

## NGƯỜI VÀO SA MẠC

Người tìm về sa mạc  
ba mươi ngày tinh tâm  
dù dòng đời xơ xác  
vẫn quỵen vòng sau lưng.  
Sáng mai bừng tỉnh dậy  
nhìn mặt trời phương  
đông  
rồi như tiên chống gậy  
vào rừng tìm hư không.  
Trưa ngồi lâm râm đọc  
câu kinh nhàm như cơm  
hồn chưa nguôi vọng  
tưởng  
hạnh phúc còn chơi vơi.  
Chiều ra vườn đứng  
ngóng  
như rừng đợi mùa xuân  
rồi hè, thu, đông tới  
để chết một lần vui.  
Người đi tìm tịch lặng  
ba mươi đêm nằm yên  
mắt nhìn vào xa vắng  
xin một lần ngủ quên.  
Người tìm về sa mạc  
có thấy đời bình yên?

*Trần Thu Miên*

## VẾT SÂU CẮN



Những con sâu trên đồi  
Cắn rói cành dâu xanh  
Giã từ lời kinh thánh  
Vườn dâu thành hiu quạnh

Những con sâu trong tôi  
Cắn rói lời kinh xưa  
Hạnh phúc chưa hé nụ  
Đã trở thành hoang vu

Sâu độc chỉ xây tổ  
Trên cây hạnh phúc hồng  
Táo hạnh phúc trở bông  
Bằng bờ môi cảm dỗ

Rất êm dềm ngọt ngào  
Táo biết mình đau khổ  
Vẫn yêu thương vết cắn  
Những con sâu tâm hồn

Là loài sâu rất khôn  
Nằm ẩn kín trong tim  
Bao lần tôi tìm thấy  
Không dám giơ tay chém

Những con sâu làm lỗi  
Đem đời mưa gió về  
Một lần lỗi lời thề  
Đề sâu độc xây tổ  
Bụi hồng héo rũ bã  
Hạnh phúc mù sương sa

Nguyễn Tầm Thường, S.J.

## Thân Anh Người Lưu Vong

Quê anh làng Thức Hóa  
Mà sao anh ở xứ người  
Em mơ anh lần cuối  
Nhớ anh đến rụng rời

Ở đây tuyết rơi nhiều  
Gió đông về tuy lạnh  
Nhưng đây ấp ân tình  
Xin em đừng nhung nhớ

Anh đây người mang lỗi  
Một người giống ngày xưa  
Ở trong làng Thức Hóa  
Thương nhau đã cưới rồi

Năm nay đến ngày Hội  
Nghẹn ngào với tình tôi  
Hai mươi năm tưởng nhớ  
Xa rồi tháng ngày xưa

Nguyện cầu cùng Thượng Đế  
Thương đến người quê xưa  
Giọt lệ trôi trời mưa  
Vì đời chẳng như mơ

Đình Phù Du



# **NUOC CHA TRI DEN**

## **Youth**

Thornwood, NY, March 26, 2006

Youth of Thuc Hoa Mien Dong Hoa Ky Philadelphia, PA



Dear Youths of Thuc Hoa in Christ:

I am proud to be a youth of Thuc Hoa! There are distinct qualities of the people of Thuc Hoa that shine, to name a few: family unity, hard working, generous, joyfulness, with a great faith, hope and love in God and His Mother Mary and His Church. A youth of Thuc Hoa must know his history in order to appreciate the great traditions of Le Lang every year both in the East and West coasts and in Que Huong. Why do you attend it each year? If you do not know the reason, I want to invite you to find out the answer this year.

In this short letter, I would like to focus on the “ideal” that motivates your parents to surpass numerous obstacles of “vuot bien” and of facing many challenges in the new home of America. Why having an “ideal” in life is so important? We can learn from the examples of our parents that an ideal gives them strength, direction, purpose and meaning in all that they do. What is your ideal in the stage that you are in now (being a student, worker, volunteer in serving the youth at your parish) as you are reading this letter by chance? Do you have one? I invite you to stop for a moment to reflect a little. You can invoke the Holy Spirit who is the Sweet Guest of your soul to enlighten you. He is all wise and He loves you.

Those who have an ideal can examine to see if the means you are using are good to help you to reach the goal. Remember this ideal must move you to act, to work hard, to drop sweat and so to

conquer it. It is something real, alive and tangible. To give you an historical example, your parents did not give up or loose hope at the Thai's refugee camps with two feet of wooden or cement floor for bed, one bucket of water per day for all the needs of drinking, washing, cooking, bathing, because they have an ideal. This ideal drives them on; even at times with many setbacks and challenges.

Those who do not have an ideal, I would recommend you to make an act of faith by invoking the Holy Spirit who is your Sweet Guest of the souls, the best guide and faithful friend, the omnipotence and wise God to help you. You can listen to Him best in a quiet place and alone. You can use this prayer to talk to Him, "Holy Spirit, here I am. What can I do for you?" This ideal is equal to the purpose and meaning in life. It is the North Star that gives you directions even in the midst of difficulties and challenges. Once you discovered and embraced this ideal you will find peace.

In Conclusion, I bring up a personal relationship with the Holy Spirit in prayer above because He is the third Person of the Trinity and is our God. He is in charge, the Creator and we are His Creatures. The ideal in our lives is closely connected to the "plan" He has for each one of us. The plan of God for us might be a doctor, a father, a mother, an engineer, a nail specialist, a priest, a nun. The most importance thing that underlies this ideal for all of us is to serve, to love and to glorify God in and through it and where our true happiness lies. This is the reason for having a special Mass in every "Le Lang" to show our gratitude to God. We, sons and daughters of Thuc Hoa, do come with a special desire to thank God for our grandparents, parents and family and for all the graces we have received in the past year. In this special Mass of Le Lang we also desire to renew our faith in Christ truly presence in the Eucharist to be spiritual Food for our souls in our journey Home. Faith is a precious gift! So, we need to cultivate and nourish it. We do come also to nourish ourselves with beautiful traditions of Thuc Hoa. Lastly, we come to thank you "Duc Me La Vang" for giving birth to Christ and obtaining for each one of us the grace to be a son or daughter of Thuc Hoa.

Yours Friend in Christ and Mary,

Br. Chuan Dinh, LC



# Tin Tức

## TIN VUI

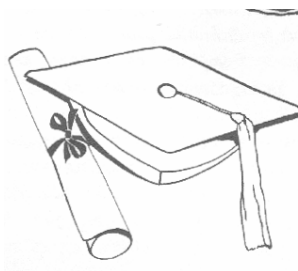
### Hôn Nhân



- Đinh Ngọc Hưng sánh duyên cùng cô Đinh Ngọc Hạm
- Đinh Trung Tín-
- Đinh Thị Phương sánh duyên cùng anh Nguyễn Toán
- Đinh Quang Trường sánh duyên cùng cô Nguyễn Thị Nguyệt Nương
- Bùi Mai Lan sánh duyên cùng anh Trần Cao Thắng
- Nguyễn Trọng Bảo sánh duyên cùng cô Yuki Kakuto
- Đinh Sơn Hà sánh duyên cùng cô Nguyễn Thị Thực Uyên
- Đinh Trang sánh duyên cùng anh Matthew Clark Đinh Thị Kim Phương sánh duyên cùng anh Nguyễn Đức Nguyên
- Bùi Mai Lan sánh duyên cùng anh Trần Cao Thắng
- Đinh Huyền Châu sánh duyên cùng anh Nguyễn Giang (Thành Hôn JULY 29,2006
- Ông Bà Đinh Viết Thiên Kỷ niệm 50 năm Thành hôn.

Các con của ông bà Đinh Viết Thiên đã tổ chức lễ kỷ niệm 50 năm Thành hôn cho ông bà. Thánh lễ tạ ơn được tổ chức tại Thánh đường Đức Mẹ Lavang Norfolk Virginia và tiệc mừng tại nhà hàng VA.

### Tốt Nghiệp Đại Học



- Nguyễn Thị Hạnh Hiền / Temple University ( con anh chị Nguyễn Viết Bích )
- Đinh Quốc Tuấn / Temple University ( con anh chị Đinh Viết Đoàn )
- Nguyễn Như Loan /Drexel University ( con anh chị Nguyễn Viết Bích )
- Nguyễn Thành Tín / Temple University ( con chị Đinh Thị Lan )
- Đinh John Xuân An / Penn State University ( con anh chị Đinh Ngọc Huỳnh )
- Anthony Nguyễn / St Joseph University ( con anh chị Nguyễn Văn Muôn )
- Mary Ann Nguyễn / Penn State University ( con anh chị Nguyễn Văn Muôn )
- Đinh Thị Lan Phương George Washington ( con anh chị Đinh Ngọc Hải khu trường Virginia Beach)
- Đinh Hoàng Thành O.D University ( con ông bà Đinh Viết Thiên )
- Đinh Thị Kim Phương tốt nghiệp Đại Học Y Khoa ngành MD ( Con anh chị Đinh Ngọc Hải khu trường Virginia Beach )

*Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ xin chân thành chúc mừng cho các Anh Chị mới thành hôn và tốt nghiệp đại học trong năm 2005- 2006*

## **TIN VUI**

### **Tân Linh Mục Gốc Thức Hóa năm 2005-2006**

#### **Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ hân hoan chúc mừng các tân Linh Mục:**

- Cha Đinh Công Đức, thứ nam ông bà Đinh Viết Bách, thuộc Tổng Giáo Phận Sài Gòn, thụ phong Linh mục ngày 24 tháng 06 năm 2005
- Cha Đinh Viết Huỳnh, thứ nam ông bà Đinh Viết Tê, Dòng Thánh Giá Long Xuyên, thụ phong tại Pháp Quốc ngày 23 tháng 06 năm 2005.

#### **Các Thầy Phó tế sẽ được thụ phong Linh Mục vào tháng 07 năm nay: (2006)**

- Thầy phó tế Đinh Thanh Hòa, con ông bà Đinh Vinh Sơn, Dòng Tên. Sẽ thụ phong tại Úc Châu vào tháng 07/ 2006.
- Thầy Phó Tế Giuse Lâm Công Quy, con ông bà Lâm Công Huân, (cháu ngoại ông ký Bằng) thuộc Dòng Augustino sẽ thụ phong tại Roma vào tháng 07, 2006.

### **Mừng Kỷ Niệm 35 năm Linh Mục**

Vào ngày 01 tháng 04 năm 2006 vừa qua, Ông bà Đinh Kim Sơn cùng một số bà con tại quanh vùng Philadelphia xang Roma hành hương và tham dự lễ mừng kỷ niệm 35 năm Linh Mục của Đức ông Đinh Đức Đạo. Trong Thánh lễ đồng tế cùng các Linh Mục đồng hương, mọi người cùng dâng lời cảm tạ hồng ân Chúa đã quan phòng và đồng hành với ngài trong suốt 35 năm Linh Mục được tròn vẹn. Sau Thánh lễ là bữa tiệc mừng do bà con đồng hương tổ chức ngay tại Roma. Nhân dịp này bà con trong hội Ái Hữu Thức Hóa xin hiệp thông và chia mừng cùng Đức ông.

### **Mừng Thượng Thọ**

- Ông Bà Đinh Viết Đăng kỷ niệm lễ thượng Thọ 80 tuổi tại Upper Darby năm 2005 do ông bà Đinh Viết Đan và gia đình tổ chức.
- Gia đình con cháu của bà Đinh Ngọc Chương, nữ danh Vũ Thị Uyên, sẽ tổ chức lễ thượng thọ 85 tuổi cho bà vào ngày 29-04-2006, tại TX.

Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ xin chia vui với hai đại gia đình trên, cầu quý cụ luôn an vui hạnh phúc, sống lâu bên cạnh con cháu, chắt.

### **Đoàn Tụ**

- Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ xin chào mừng và chia vui với anh chị Thiện & Gấm có 6 người em đã được đoàn tụ tại Hoa Kỳ.
- Trần Văn Giang, Trần Quang Thảo, Trần Thị Len, Trần Văn Hiếu.

## Chào Đòi



- Đinh Nguyên Thảo con anh chị Đinh thi Tươi- Huỳnh Hoàng Tuấn
- Vũ Anh Khoa con anh chị Đinh Thị Thái Hiền- Vũ Toàn
- Vũ Khoan Thuận con anh chị Đinh Thị Thanh Hồng- Vũ Tuấn
- Lâm Thanh Mai con anh chị Lâm Ngọc Tân
- Trần Thiên Ân con anh chị Trần Mỹ & Lâm Thu Hà
- Đoàn Mary con anh chị Đoàn Hội & Đinh Thị Lan
- Trần Mylan con anh chị Trần Cao Thắng & Bùi Mai Lan

Hội Ái Hữu Thức Hóa MĐHK. *Xin chúc mừng các gia đình trên .*

## TIN BUỒN:

- Giuse Đinh Nguyên Long (Khu trưởng Virginia Beach ) qua đời năm 2005
- Gioan Baoxita Đinh Ngọc Thạch ( hội viên hội Thức Hóa MĐKH ) 2006
- Teresa Nguyễn Thị Na (VN) than mẫu anh Đinh Quốc Hùng 2006
- Giuse Đinh Viết Hùng ( VN ) chú ông Đinh Ngọc Khôi 2005
- Giuse Đinh Công Xước (VN) chú anh Đinh Quang Hạnh 2005
- Maria Đinh Thị Chi ( VN ) cô ông Đinh Ngọc Huỳnh 2005
- Gioan Baoxita Lã Ngọc Đầu ( VN ) Linh Mục con ông cố Tinh và bà cố Đinh Thị Nụ 2005
- Bà Maria Đinh Thị Ren qua đời tại VN (Chị ruột ông Đinh Minh MA) 2005

Hội Ái Hữu Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ *xin chia buồn cùng các gia quyến và thân nhân của các cố linh hồn.*

## Lời Cảm Tạ

Chúng tôi thân nhân của tân Linh mục Đinh Viết Huỳnh (Pháp), xin chân thành cảm tạ quý Cha, quý thân hữu và bà con họ hàng và đồng hương Thức Hóa, đã dành thời giờ quý báu đến tham dự thánh lễ tạ ơn vợ cha Huỳnh tại Thánh Đường Saint Alice vào ngày 02 tháng 10 – 2005 vừa qua. Xin tri ân mọi sự tặng quà và chúc mừng cho tân Linh Mục là cháu của chúng tôi.

Nguyện xin Chúa qua lời chuyển cầu của Mẹ Maria chúc lành và trả công bội hậu lại cho quý cha và quý vị.

Chân thành cảm tạ

Đại diện gia tộc :

Bà Đinh Viết Đăng  
Ông Bà Đinh Kim Sơn

# THỨC HÓA TRONG LÒNG TÔI

**M**ặc dầu không sinh ra và lớn lên ở làng Thức-Hóa nhưng hai chữ Thức-Hóa do một tiền định nào đó đã bắt đầu đi vào trí nhớ tôi từ khi rất còn bé. Kể từ khi có trí khôn qua Ba Má và ở gần bà Nội vẫn thường nghe nhắc về Thức-Hóa hoặc những lần về thăm ông bà Ngoại ở Phuong-Lâm vẫn thường nghe các cụ và bà con Thức-Hóa ngồi nói chuyện và nhắc tới làng Thức-Hóa. Mặc dù không biết các cụ tâm sự gì với nhau về Thức-Hóa nhưng có lẽ những câu chuyện thườn quanh quẩn về những luyến tiếc ngày còn sống với nhau tại quê Thức-Hóa.

Rồi khi lớn lên hay được theo Ba Má về Saigon hay Hồ Nai thăm hỏi hoặc tham dự các lễ hội, lễ cưới của họ hàng tôi có nhiều dịp gặp bà con Thức-Hóa hơn. Lúc này tôi đã lớn đủ để nghe và hiểu các cụ kể lại các sinh hoạt, lễ nghi và biến cố xảy ra trong làng Thức-Hóa trước năm 1954. Đặc biệt là những kỷ niệm đẹp về đời sống công giáo tại làng. Trong dịp này tôi được nghe biết thêm về những sinh hoạt của ngày họp làng Thức-Hóa ở miền Nam hàng năm, khi thì ở Cái Sắn lúc thì ở Saigon. Khi nghe các bà con Thức-Hóa kể lại sự vui nhộn, với nhiều món ăn quê hương của ngày họp làng này, tôi thầm ao ước được tham dự nhưng chưa có dịp thì rời Việt Nam qua Mỹ vào năm 1975.

Trong những năm đầu ở



Mỹ, mặc dầu chưa có những sinh hoạt chính thức cho đồng hương Thức Hóa quanh vùng Philadelphia nhưng qua những cuộc tiếp xúc với bà con Thức-Hóa ở vùng Philadelphia như đại gia đình ông bà Đình Viết Sung, ông Đình Ngọc Thạch, anh chị Trần văn Hân, Soeur Hằng, Soeur Nga, các soeur dòng Mân Côi cũng như những người quen biết với Thức Hóa, tôi luôn cảm thấy rất gần gũi với Thức Hóa qua tinh thần tương thân tương trợ và tình đồng hương mà các người con Thức Hóa luôn dành cho nhau. Mỗi lần gặp nhau vẫn thường nhắc lại những sinh hoạt ngày xưa

ở làng Thức Hóa như mới xảy ra gần đây vậy. Sau này tôi có dịp gặp nhiều người thân và bạn gốc Thức Hóa như cha Đình Công Huỳnh, đại gia đình hai bác Đình Viết Đăng, đại gia đình chú thím Đình Viết Cộng, Gia Đình ông bà Đình Ngọc Huỳnh, gia đình ông Đình Viết Mã, gia đình anh Nguyễn Việt Bích gia đình anh Lâm Công Thái, Lâm Ngọc Thành, Đình Viết Chiến và nhiều bà con Thức Hóa khác nữa rời Việt Nam đến định cư tại vùng Philadelphia và phụ cận. Qua những liên hệ này tôi cảm thấy có sự gắn bó và nâng đỡ nhau của những người con Thức Hóa, dù không phải

là ruột thịt nhưng vẫn coi nhau như người thân và sẵn sàng giúp đỡ nhau về vật chất cũng như tinh thần.

Có lẽ vì những gắn bó có sẵn từ lâu và lòng ao ước tiếp tục phát triển tinh thần hữu của những người cùng một nguồn gốc và tôn giáo, một số quý vị lớn tuổi với sự hợp tác của phần đông bà con gốc Thức Hóa đã cố gắng thành lập Hội Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ vào năm 1986, tính đến nay đã tròn 20 tuổi. Qua những sinh hoạt và thăng trầm của hội, tôi đã có dịp học hỏi và nhìn thấy những ao ước, cố gắng và hy sinh của cha linh hướng Đình Công Huỳnh, các ông hội trưởng Đình Việt Sung, Đình Kim Sơn, Đình Việt Cộng, Đình Ngọc Huỳnh và các quý vị trong ban chấp hành để tất cả hội viên có cơ hội nhớ về cội nguồn, và nâng đỡ nhau nhất là tinh thần và đời sống đạo đức lúc sống cũng như khi qua đời. Vì thế hàng năm ban chấp hành đã cố gắng tổ chức ngày Đại Hội Miền Đông Hoa Kỳ tại Philadelphia. Mục đích để các hội viên xa gần có cơ hội gặp gỡ, chia sẻ và tạo thêm tinh thần. Trọng tâm của ngày đại hội chính là thánh lễ tạ ơn và cầu nguyện cho các hội viên nhất là các hội viên hoặc người thân vừa qua đời trong năm vừa qua. Tượng đài của 27 anh hùng Tử Đạo Thức Hóa trên cung thánh luôn nhắc nhở tôi niềm tin yêu nơi Chúa của các ngài đến nỗi dám hy sinh những đau

khô và mạng sống mình để trung thành với đức tin của mình. Có lẽ máu tử đạo của các ngài đã giúp cho con cháu Thức Hóa biết gần gũi và giúp đỡ nhau trên con đường theo Chúa nhất là nơi nước Mỹ nhiều cám dỗ này. Các bài giảng của cha Huỳnh cũng như các cha đồng hương luôn giúp tôi nhớ về cội nguồn và hạnh diện là con cháu của các bậc tiền nhân Thức Hóa. Ban thánh ca đơn sơ của hội với sự hăng say và nhiệt tình của gia đình anh chị Đinh Kim Khánh luôn là những tâm tình đẹp và lời tạ ơn chân thành dâng lên Thiên Chúa và mẹ Maria thay cho hội. Gia đình anh Lâm Ngọc Thành luôn cố gắng trang hoàng nhà thờ và hy sinh cộng tác trong các nghi lễ phụng vụ đã làm cho thánh lễ luôn tươi vui và âm cúng nhiều tình Chúa và tình người. Điều đáng khích lệ là có rất nhiều em nhỏ và thanh thiếu niên sinh ra tại Mỹ đến tham dự qua sự cố gắng và nhắc nhở của các bố mẹ. Có lẽ tổ tiên và các anh hùng tử đạo Thức Hóa rất vui mừng và hạnh diện về những cố gắng mà các con cái Thức Hóa đã và đang thực hiện để tạ ơn Chúa, mẹ Maria và nhớ đến các ngài trong thánh lễ này.

Buổi họp mặt sau thánh lễ là cơ hội tốt để các hội viên xa gần có dịp gặp gỡ và chia sẻ qua bữa tiệc thân mật và thưởng thức văn nghệ bổ tui do các bạn trẻ đảm trách. Đây cũng là dịp tốt để thông báo các tin tức và sinh hoạt của hội trong

năm vừa qua cũng như những chương trình cho năm tới. Qua những buổi họp mặt này, tôi cảm thấy có sự đoàn kết của hội qua sự hy sinh cố gắng của cha linh hướng, ông bà hội trưởng và sự đóng góp tích cực của ban chấp hành cũng như hội viên để có được bữa tiệc thân mật này. Tôi nhận thấy rằng:

- ❖ Gia đình các ông bà cựu hội trưởng và ông bà hội trưởng Đinh Ngọc Huỳnh đã không ngại hy sinh thời giờ tiền bạc để họp hành, liên lạc và khuyến khích các hội viên tham dự và đóng góp cho ngày họp mặt.

- ❖ Ông thủ quỹ Trần Văn Hân đã kiên nhẫn, khéo léo và minh bạch đón nhận tiền niên niệm hàng năm của quý hội viên để trang trải các phí tổn cho ngày đại hội cũng như những nhu cầu khác của hội. Sở dĩ hội có đủ tài chánh để điều hành là do sự đóng góp và ủng hộ rộng lượng của quý hội viên cũng như tài chi tiêu mực thước của ông thủ quỹ.

- ❖ Ông Đinh Viết Chiến và gia đình đã khôn khéo điều hành và chọn các món ăn với sự đóng góp nhiệt tình của các hội viên để có những bữa tiệc thân mật với các món ăn đậm tình quê hương. Mặc dù bận rộn, nhưng ông Chiến không bao giờ từ chối khi hội cần tới sự giúp đỡ của ông.

- ❖ Ông Đinh Viết Đoàn đã cố gắng với thời gian bận rộn, bài vở thiếu hụt, chậm trễ, vẫn cố gắng hết

sức ra báo kịp thời cho ngày đại hội. Chắc chắn anh phải thức khuya nhiều đêm làm công việc này. Hy vọng quý hội viên nhận tờ báo của hội như là những tâm tình hy sinh, nhiều yêu thương dành cho nhau.

- ❖ Sự hợp tác của ông Đinh Viết Đoàn, cũng như nhiều bạn trẻ khác trong phần trang hoàng, sắp xếp bàn ghế và dọn dẹp sau bữa tiệc ở hội trường luôn là những hy sinh âm thầm nhưng mang nhiều tâm tình phục vụ cho anh chị em trong hội

- ❖ Sự vui vẻ và hòa nhập của các quy đồng hương ở xa, cũng như những lời khích lệ của các thân hữu và quý khách luôn là những động lực giúp cho hội tồn tại và phần khởi đề duy trì tình người Thức Hóa

- ❖ Và trên hết là sự có mặt đông đủ và hợp tác của các hội viên, nhất là những hội viên ở các tiểu bang xa, trong ngày đại hội đã nói lên tinh thần đoàn kết, gắn bó và dấu chỉ muốn hội tồn tại và phát triển để con cháu có cơ hội nhớ về nguồn và nâng đỡ nhau nơi xứ Mỹ này.

Ngoài ra trong năm hội còn có những sinh hoạt khác như:

- ❖ Sinh hoạt giới trẻ vào mùa hè để các gia đình và các bạn trẻ có dịp gặp gỡ, ăn uống, chơi thể thao với nhau để tạo thêm tình thân

- ❖ Viếng thăm và chúc mừng các gia đình trong hội khi có tin vui

như cưới, hỏi vv.

- ❖ Cầu nguyện và thăm viếng khi hội viên đau yếu hoặc người thân qua đời.

- ❖ Tiếp xúc và gặp gỡ các cha và tu sỹ gốc Thức Hóa khi các ngài đến thăm Phialdelphia.

Với những kỷ niệm vui buồn khi sinh hoạt với hội Thức Hóa trong nhiều năm qua, tôi suy nghĩ nhiều về sự liên hệ giữa tôi và Thức Hóa như thế nào. Vì vậy tôi cảm thấy có những an ủi nhưng có những ưu tư. Tôi tự hỏi:

1. Thức Hóa giúp tôi như thế nào?

a. Giúp tôi biết về nguồn gốc, yêu quý cội nguồn, tổ tiên. Từ đó tôi dễ thân thiện với các đồng hương Thức Hóa để cùng nhau chia sẻ những vui buồn của cuộc sống tha hương này.

b. Nhận ra tình tương thân tương trợ của bà con Thức Hóa luôn là những an ủi trong cuộc sống nhiều phức tạp ở xã hội Mỹ này.

c. Có cơ hội gặp các linh mục và tu sỹ làng Thức Hóa với đời sống tu trì bền bỉ, sự hiểu biết cao, tinh thần khiêm nhường và phục vụ đầy nhân bản. Ngoài ra các ngài cũng luôn quan tâm và nâng đỡ đến các bà con Thức Hóa. Nhờ vậy, tôi thấy bình an khi nghĩ rằng các ngài luôn nhớ và cầu nguyện cho con cái Thức Hóa.

d. Có cơ hội làm việc và học hỏi với ban chấp hành và chia sẻ những thăng trầm của hội

e. Học hỏi được những kinh nghiệm sống đạo và

đời của các vị niên trưởng trong hội.

2. Mong ước gì cho Thức-Hóa?

a. Làm sao duy trì và phát triển hội qua sự cộng tác của tất cả hội viên và nhất là các bạn trẻ

b. Tạo nhiều cơ hội để các hội viên có dịp gặp gỡ, trao đổi và tăng thêm tình đồng hương ThứcHóa nhất là các hội viên ở xa.

c. Bổ túc để ngày đại hội

mang lại nhiều niềm vui và kỷ niệm đẹp.

d. Cổ võ tình tương thân tương trợ của các đồng hương Thức Hóa

e. Cộng tác và liên lạc với các hội ái hữu trên toàn nước Mỹ cũng như ở Việt Nam.

Đây chỉ là một vài cảm nghĩ xin được chia sẻ với quý cụ, quý ông bà và các anh chị em Thức Hóa. Tôi cảm ơn Chúa đã cho tôi

biết và có liên hệ với làng Thức Hóa và tình người Thức Hóa. Tôi đã học được những lối sống đạo đầy tình Chúa và tình người của các linh mục, tu sỹ và giáo dân gốc Thức Hóa. Nhờ vậy, tôi đã có dịp nhìn lại lối sống cũng như cách cư xử của tôi đối với Chúa và tha nhân như thế nào. Cảm ơn Thức Hóa đã chấp nhận và cho tôi những kỷ niệm đẹp. Ước gì tình người Thức

Hóa luôn tràn đầy thương yêu

Kỷ niệm 20 năm thành lập Hội Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ

Uyen Nhi

## RU CON

Ngày xưa mẹ còn bé  
Ông bà ngoại rất nghèo  
Căn phòng vừa đủ ấm  
Nhà lá vách liếp tre

Ngày xưa mẹ còn bé  
Ông bà ngoại tuy nghèo  
Vẫn dành dụm chất chiu  
Lo cho bấy con trẻ

Muốn con mình phát triển  
Ông bà phải hy sinh  
Một liều đem thân mình  
Tìm đường đi vượt biên

Khi con sanh ra đời  
Con giống mẹ ngày xưa  
Chẳng có bà săn sóc  
Vì bà chết trên biển khơi

Khi con sinh ra đời  
Mẹ nhớ bà khi xưa  
Mẹ bông con mà khóc  
Còn đâu tiếng ru hời

Mẹ nhớ ông bà xưa  
Đời già nuôi hy vọng  
Chẳng kể gì lao khổ  
Mong con được nên người

VD

## Người Mẹ

Trên cõi đời này, chắc hẳn không ai được sinh ra mà không do sự mang nặng đẻ đau của một bà Mẹ, người Mẹ thực-sự là hiện thân của tình yêu thương, người Mẹ như là một tổ-âm, như là một cái nôi từ khi bào thai mới tượng hình trong lòng Mẹ. Lòng thương con của một bà Mẹ khó có bút mực nào tả hết được, mặc dù có những trường hợp dị-biệt, nhưng tự trong thâm-tâm bà Mẹ nào cũng có lòng thương con vô bờ bến.

Các dân tộc Á-đông hầu hết ảnh-hưởng văn-hoá Trung-Hoa đều có những ngày lễ tết để tỏ tình-cảm với nhau, như ngày Tết Đoan-ngọ, do những tập- quán lâu đời trở thành ngày tết để dành riêng bày tỏ tình-cảm với Cha Mẹ, và với truyền-thống trọng đạo Hiếu, rất nhiều gia-đình đã lưu giữ được tập-tục con trưởng hoặc con út lo việc bảo-dưỡng Cha Mẹ lúc về già, cho đến lúc các cụ "cõi hạc quy tiên"!

Tây-phương mặc dù văn-hoá khác với Đông phương, vẫn có ngày Mother's day và Father's day để con cái có dịp tỏ lòng tri-ân Cha mẹ. Văn-hoá có khác biệt, nhưng tình-cảm vẫn giống nhau và vẫn có những ngày lễ, mỹ-tục hướng về tình-cảm thiêng- liêng đó.

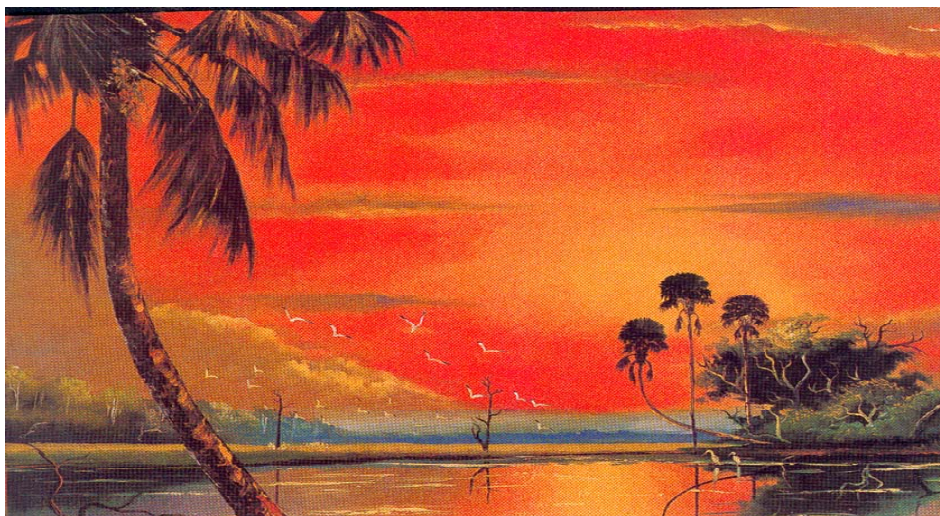
Biết bao thơ văn đã được gọi hứng từ "Công đức sinh thành dưỡng dục"! Biết bao câu ca-dao, tục-ngữ Cổ-nhân để lại đề cao đạo Hiếu của người làm con, những tấm gương "hiếu tử" về việc phụng- dưỡng Cha Mẹ trong tuổi già và cũng không ít Cha Mẹ đã hy-sinh suốt cuộc đời, ngay cả mạng sống để cứu đứa con của mình.

Người Mẹ như món quà vô-giá mà Thiên Chúa trao ban cho nhân loại, mà món quà cuối cùng vĩ-đại nhất là Đức Maria.

Thiên Chúa sau khi đã hoàn tất công việc sáng-tạo vũ trụ, và tuyệt -đỉnh của công-trình là sáng-tạo nên Adam, nhưng có lẽ Ngài thấy còn thiếu sót quá. Adam chỉ là biểu-hiệu của sức mạnh, của sự cai-quản. Ngài đã tạo nên Eve, một người phụ-nữ, đúng hơn là một người Mẹ, biểu-hiệu của tình-thương, của sự ngọt-ngào tình-cảm...và không riêng gì con người là tạo-vật được ban cho trí khôn-ngoaan hiểu biết, ngay cả loài vật cũng đã có được tình mẫu-tử dù không sâu-sắc như con người, nhưng cũng vẫn thấy được rõ ràng. Hình ảnh con gà mẹ "giương đông kích tây" bảo-vệ đàn con cố-gắng núp dưới cánh mẹ là một hình ảnh tâm-thường gợi lên một tình mẫu-tử

(xem tiếp trang 41)

# VÀI NÉT VỀ LỊCH SỬ THỜI KỲ SƠ KHAI CỦA LÀNG THỨC HÓA



## THỜI KỲ LẬP LÀNG 1828- 1845

**T**hức Hóa nằm trong 14 ấp, trại vùng ven sông Sò, thuộc Tổng Hoàn Thu được thành lập thời Minh Mệnh (1820-1841) con vua Gia Long. Nguyễn Ánh hiệu Gia Long nhờ sự trợ giúp của phượng tây lấy lại ngôi vua năm 1802. Năm 1820 Gia Long băng hà. Trong 18 năm trị vì, đất nước yên bình, thịnh vượng, mở mang mọi mặt trong đó chú ý để khai hoang lập làng mở rộng diện tích nông nghiệp.

Trong tài liệu nghiên cứu lịch sử có ghi: “Thế kỷ XIX. Nhiều công trình khai hoang xuất hiện ở vùng hạ châu thổ sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long (1) trong cả hai thời kỳ trên thì những công trình khai hoang do triều đình tổ chức là to lớn và hoàn thành nhanh chóng. Ở đồng bằng sông Cửu Long, triều đình đã huy động hàng vạn binh lính và dân phu dưới sự chỉ đạo của Thoại Ngọc Hầu Nguyễn Văn Thoại đào kênh Thoại Hà, Vĩnh Tế, khai thác vùng tứ giác Long Xuyên (sau này là địa phận của người Thức Hóa di cư 54 tới ở). Ở ven biển Bắc Bộ, Nguyễn Công Trứ tổ chức hai huyện Tiền Hải, Kim Sơn và hai Tổng Hoàn Thu,

Ninh nhất. Ở hai đầu đất nước đều đạt thành tựu rực rỡ.

Do đất nước mở rộng, kinh tế nông nghiệp phát triển nên đời sống dân sinh ổn định đất nước yên bình- mọi mặt mở mang, trong đó đạo Công giáo cũng phát triển mạnh. Gia Long băng hà truyền ngôi cho con là Hoàng Đảm hiệu Minh Mệnh (1820). Về mặt phát triển kinh tế, xã hội vẫn theo đường lối của vua cha, chú trọng mở mang đất đai nông nghiệp.

Thức Hóa là một ấp thuộc hạ Châu Thổ sông Hồng- mảnh đất được khai lập giai đoạn này. Để rõ thêm lịch sử quê hương Thức Hóa, chúng ta xem sơ lược về công cuộc khai lập Tổng Hành

Thu( Trích văn bản của Phan Đại Doãn).

Hoành Thu là tổng lớn nằm ven biển huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Trước năm 1828 đây là vùng đất hoang, mới được bồi lên khoảng 40 năm (1780) là một phần trong cả vùng phù sa bồi rộng lớn của trấn Sơn Nam cũ.

Cho đến cuối những năm 20 của thế kỷ XIX, Hoành Thu vẫn là rừng rú vệt. Ngày nay khi đào sâu xuống lòng đất vẫn thấy dấu vết của cây cối hoang dại và vết tích của bãi biển. So với toàn bộ miền sa bồi ven biển Nam Định, thì Hoành Thu có đặc điểm địa lý riêng biệt. Chính do đặc điểm này, nên cách thiết kế làng xóm, thủy lợi có

khác với Tiên Hải, Kim Sơn.

Bắc và Đông Hoàn Thu là các làng cựu thuộc tổng Hoàn Nha. Một giải phía đông chạy dọc theo sông Côn, nhất là các làng được hình thành từ thế kỷ XV đến thế kỷ XII, như Quất lâm thượng, Quất lâm hạ, Đan phượng, Thanh khiết, Tiên chường, Xa châu. Vì vậy việc khai hoang ở Hoàn thu không tiến về Đông lán biển.

Tây Hoàn Thu là sông Ngô đồng, một nhánh của sông Hồng chảy ra biển qua cửa Hà lạn.

Sông Ngô đồng nguyên trước đó khá rộng, cửa Hà lạn trước nằm trong đất liền, cách biển hiện nay khoảng 600 m. Sông Ngô đồng còn gọi là sông Sò, có vị trí rất quan trọng.

Về thời điểm khai lập Tổng Hoàn Thu, tài liệu ghi: “Tổng Hoàn Thu bắt đầu khai khẩn vào tháng 3 năm 1828. Đến đầu năm sau thì được hình thành với 14 ấp, trại, giáp. Có 2850 mẫu ruộng đất và 301 suất đình.

Trong thời gian ngắn công việc khai hoang đã thành công. Cố nhiên nhiều năm sau vùng đất mới vẫn phải tiếp tục củng cố” (nguyên văn).

Đây là 14 ấp, trại, giáp của tổng Hoàn thu thời kỳ mới thành lập: Tên ấp trại và người đứng nguyên đơn lập ấp, trại:

- 1- Ấp Tôn thành 31 suất - Nguyễn Nhu, dân nghèo.
- 2- Ấp Bình gy 31 suất - Vũ Văn Huân, dân nghèo.
- 3- Dịch giáo 32 suất - Trần Tứ, dân nghèo.
- 4- Trại Quân Lợi 15 suất - Trần Văn Cầm, dân nghèo.
- 5- Trại Hiệt Củ 17 suất - Lưu Công Lễ, nho sinh.
- 6- Trại Thiết rĩnh 16 suất - Cao Danh Chính, dân nghèo.
- 7- Trại Ngưỡng nhân 17 suất - Trần Phúc Thiệu, dân nghèo.
- 8- Ấp Thức Hóa 31 suất - Đinh Viết Hưng, dân nghèo.
- 9- Ấp Duy Tắc 31 suất Lê Huy Nghị - quan lại nhỏ.
- 10- Ấp Du Hiếu 31 suất - Phan Văn Minh - nhà giàu.
- 11- Trại Mộc Đức - Lâm Văn Nghị, dân nghèo.
- 12- Giáp Tư lạc - Ngô Doãn Phúc, dân nghèo.
- 13- Giáp Khắc nhất - Phùng phúc Chuyên, đồ nho.
- 14- Giáp Đắc sở - Phạm Tuyên, dân nghèo.

Dựa theo quy định của triều đình thời ấy:

- Làng phải có 600 mẫu và 50 suất đình.
- Ấp là 400 mẫu và 30 suất đình.
- Trại là 200 mẫu và 15 suất đình.

Hoàn Thu không có đơn vị làng, chỉ có ấp, trại, giáp. Đơn vị quy hoạch ở đây là cả Tổng, hầu hết các ấp, trại, giáp đầu nằm dọc theo sông Ngô đồng.

Việc đắp đê ngăn mặn đều phân chia cho từng đơn vị cư trú mỗi ấp, trại, giáp đảm nhận phần đê của mình.

-Thức Hóa lấy khu đất cao làm đất ở. Số đình suất đồng nên chia làm 7 giông (sau là 7 xóm).

Qua nghiên cứu về các giai đoạn khai lập tổng Hoàn thu- so với lịch sử khai lập ấp Thức Hóa trong cuốn “Hương Phả Làng Thức Hóa” có gì khác?

Theo tài liệu nghiên cứu lịch sử chung trong “Đại Nam Thực Lục Chính Biên” thì công cuộc khai lập đồng bằng sông Cửu Long và hạ châu thổ sông Hồng, đều ở triều đại Gia Long-Minh Mệnh, từ 1802 đến 1840. Tuy nhiên được chia làm hai thời kỳ. Thời Gia Long khai khẩn theo phương thức “cá nhân tự phát”. Không mang tính cộng đồng và Chính phủ không hỗ trợ, nên thường là thất bại. Trong đó mảnh đất Thức hoá xưa- do ông Nguyễn Đình Cẩn người Hải Dương chiêu mộ quân ở Hải Dương, Hưng yên đến

khai khẩn lập ấp đầu thế kỷ XIX (1805-1820) đã bị thất bại.

Về ruộng đất: Ruộng đất khai hoang ở Hoàn Thu cứ 100 mẫu thì 30 mẫu là đất ở, 70 mẫu là ruộng đất.

Đất được chia làm 4 loại:

Đất thổ cư, làm nhà, vườn, ao hồ.

Đất Tha ma, bãi thả trâu bò.

Đất dựng đình chùa, nhà thờ. Thức Hoá làm Thánh Đường.

Đất canh tác.

Các loại ruộng đất trên được phân làm hai. Một nửa là “Tư điền” gồm đất và ruộng thuần hoá- được chia cho nguyên mộ, thứ mộ, tông mộ, những người trực tiếp ứng mộ và tham gia lao động từ khi đắp đê ngăn mặn đến khi hoàn thành. Theo quy định của tổng Hoàn Thu thì mỗi suất được hai mẫu “tư điền quản nghiệp”. Tuy nhiên tùy theo mỗi Ấp, Ấp nào quai đê khai khẩn được nhiều thì phần mỗi suất tăng lên.

Thức Hóa có 31 suất, mỗi suất được 2,5 mẫu. Tư điền quản nghiệp, trong đó: Đất là 1,8 mẫu, còn lại là ruộng.

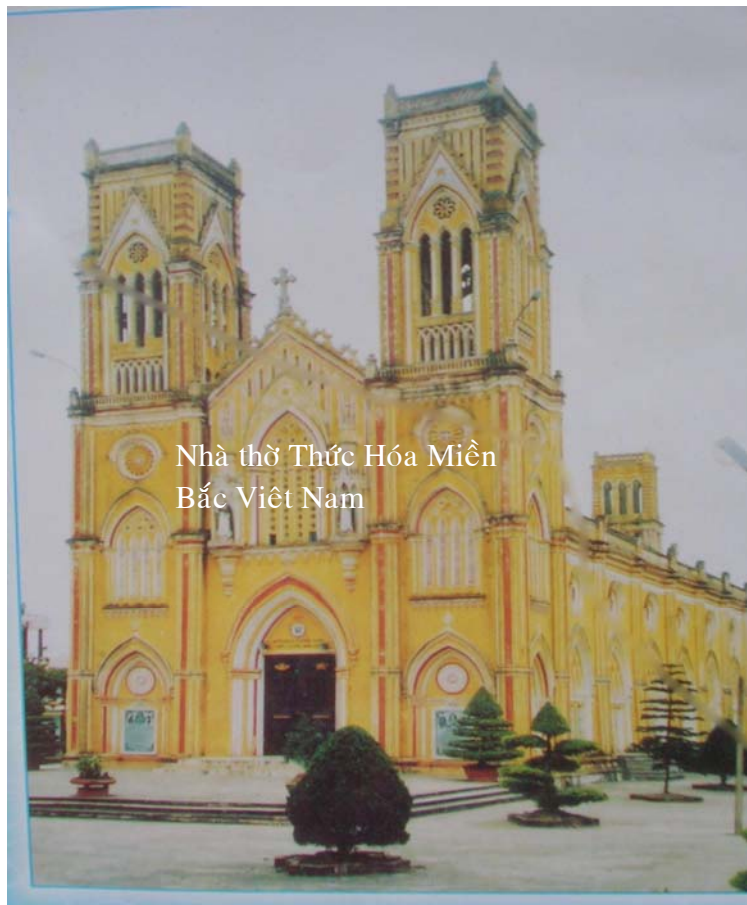
Ngoài tư điền tư thổ, còn lại là ruộng



công điền công thổ sau khi đã để lại làm đình, chùa nghĩa địa, nhà thờ. Thức Hoá để lại 6 mẫu Bắc Bộ làm khu Thánh đường, nhà xứ và 2 mẫu ở phía Tây bắc khu dân cư làm nghĩa địa. Có nơi để lại ruộng lính (gọi là đồng binh), ruộng lão ruộng tư văn (Thức Hóa gọi là đồng quan- tức trùng 95). Loại ruộng này coi như nửa công, nửa tư. Còn lại mở phân cho nhân đình theo chế độ ruộng khẩu phần theo lệ quân điền Gia Long: Ba năm chia lại một lần. (Trích nguyên văn trang 28 cột một)

Có chính sách quy chế rõ ràng, tạo nên khí thế lao động mạnh mẽ, công việc nhanh chóng. Với tư liệu này, và bản di cảo bằng chữ Hán các cụ Thức Hóa để lại “Lập Làng vào năm 1845” có hai lý do:

Lý do thứ nhất là: Năm 1829 mới “hình thành” chứ chưa hoàn thành. Trong tài liệu nghiên cứu lịch sử có ghi: “Việc khai khẩn gặp rất nhiều khó khăn gian khổ. Nguyễn Công Trứ phải về tận nơi xem xét, cứ đắp xong, đến mùa lũ, lại bị phá. Mấy năm sau mới hoàn thành- khoảng 1832 (trang 28 cột 2)- Trong thời



gian ngắn, cuộc khẩn hoang đã thành công. Cố nhiên nhiều năm sau vùng đất mới, vẫn phải tiếp tục củng cố (Thức Hóa là 16 năm). (Trang 29 cột 2).

Lý do thứ hai là: Triều đình thời ấy quy định. Nếu là làng phải có diện tích từ 600 mẫu và 50 suất đình. Thức Hóa năm 1829 mới có 31 suất và phải đến năm 1845 mới hội đủ hai yếu tố: diện tích và suất đình để lập làng.

Như vậy năm 1845 là năm cha ông ta hoàn thành khai khẩn, đắp đê vững chắc ổn định, mở thêm

diện tích và số người đến sau là tông mộ, thứ mộ mới có đủ suất đình, đủ ruộng đất để lập làng, có tên gọi: Làng Thức Hóa và cũng là Giáo Họ Thức Hóa. Song việc ghi chép xưa bằng chữ Hán lại chỉ ghi tóm tắt là: Lập làng năm 1845. Như vậy cũng là chính xác.

Tổ Hoàn đã sử dụng điều kiện có sẵn, chỉ gia công nạo vét sâu rộng thêm, một nhánh của thượng lưu sông Ngô đồng (Sông Sò). Trên trục sông này dân các ấp đào mương dẫn nước- năm Minh

Mệnh thứ 13 (1832) người Hoàn Thu lại hoàn thành 3 cống thoát nước ra sông Ngô đồng ở Du Hiếu, Thức Hoá và Hoàn Nha.

Như vậy cống Thức Hóa thường gọi là cống tây, được xây dựng năm 1832 ...

Khi thành lập các làng các xã, ấp, trại, giáp những quan hệ làng xóm cũng đặc biệt lưu ý; thường thì người cùng quê hương dòng họ đều được tổ chức trong cùng một đơn vị cư trú “điển hình như Thức Hóa trong số 31 người ứng mộ có tới 29 người họ Đình từ Phú Nhai đến”. Tình cảm họ hàng, quê hương, tín ngưỡng, tôn giáo cũng được xây dựng như quê cũ.

Việc khai hoang thành lập làng Thức Hóa thực sự là một quá trình lao động gian khổ: Hai lần thất bại. Hai năm đắp đê (1828- 1829) và 15 năm củng cố đê điều, khai hoang phục hóa, làm thủy lợi, phân canh, phân cư đời sống ổn định để có một làng Thức Hóa vào năm 1845. Trong đó phải kể đến công lao to lớn ban đầu hình thành ấp Thức Hóa của ông Đình

Viết Hưng, người lý trưởng đầu tiên- ứng đơn nguyên mộ lập ấp (1828-1829). Góp vào sự nghiệp chung lập tổng Hoàn Thu làm nên một dấu ấn lịch sử quê hương.

Thức Hóa những năm 1950 trở về trước - giai đoạn xây dựng và phát triển còn một dải ruộng phía Tây sông Sò.

Lấy tỉnh lộ 21 làm trục đối xứng. Từ đường 21 trở lên để Đập Tàu gồm 2 cánh đồng; phía bắc khu "Chóp chà" quanh Miếu Bà 17 mẫu. Từ cống Đập Tàu đến lộ 21, có diện tích 85 mẫu. Xưa gọi là Cồn Lung - có thời gian gọi là đồng cụ Chánh Toàn.

Từ đường 21 xuống giáp ấp Hà Lạn có 2 cánh đồng: cánh đồng giáp Hà Lạn có diện tích 25 mẫu. Lúc đầu gọi là Đồng Giang. Sau gọi là đồng cụ Cựu Hậu. Từ đồng Giang trở lên giáp lộ 21 là đồng Nam Đồng.

Dải ruộng trên trục lộ 21 cụ chánh Toàn có 20 mẫu, người nhiều nhất, cụ còn là người truyền giáo đỡ đầu xây dựng giáo họ Thanh Khê-xưa thuộc xứ Thức Hóa, (nay thuộc xứ Trung Thành) nên dải

đồng này gọi là đồng cụ Chánh Toàn.

Dải ruộng dưới trục lộ 21, cụ Cựu Hậu có 25 mẫu (nhiều ruộng nhất) cụ còn làm truyền giáo đỡ đầu xây dựng giáo họ Nam Đồng- 1970 thuộc về trước thuộc xứ Thức Hóa - nay thuộc xứ Trung Thành. Dải ruộng này xưa gọi là đồng trùng Nam đồng - sau đổi tên là đồng cụ Cựu Hậu.

Danh sách 31 nguyên mộ lập làng:

- 1- Ông Đinh Viết Hưng - Lý Trưởng
- 2- Ông Đỗ Xuân
- 3- Ông Đinh Viết Như
- 4- Ông Đinh Viết Huyến
- 5- Ông Đinh Viết Lai
- 6- Ông Đinh Viết Thạc
- 7- Ông Đinh Viết Nhậm
- 8- Ông Đinh Viết Khánh
- 9- Ông Đinh Đức Dụ
- 10- Ông Đinh Viết Hòa
- 11- Ông Đinh Viết Thiệu
- 12- Ông Đinh Năng Thi
- 13- Ông Đinh Đức Hậu
- 14- Ông Đinh Viết Tấn

- 15- Ông Đinh Khắc Thuật
- 16- Ông Đinh Viết Nhưng
- 17- Ông Đinh Viết Thiếu
- 18- Ông Đinh Viết Liên
- 19- Ông Đinh Viết Uy
- 20- Ông Đinh Viết Sự
- 21- Ông Đinh Viết Tuyền
- 22- Ông Đinh Viết Hiệu Sâm
- 23- Ông Đinh Viết Tam
- 24- Ông Đinh Viết Lục
- 25- Ông Đinh Viết Thất
- 26- Ông Đinh Viết Tảo
- 27- Ông Đinh Viết Thịnh
- 28- Ông Đinh Viết Tường
- 29- Ông Đinh Quang Huy
- 30- Ông Đinh Viết Thế
- 31- Ông Đinh Viết Hiển

## THỨC HÓA TỬ VÌ ĐẠO

Thời kỳ đầu vua Tự Đức (1847 - 1855) cấm đạo, chủ yếu là bắt chém giết người giảng đạo. Còn đối với người dân theo đạo - Tự Đức nhắc nhở: "Ra sức dụ kẻ đạo Dato bỏ đảng tà, cùng bắt nó làm việc tế thần và cúng tổ tiên. Khởi một năm kể

nào còn cứng lòng, cố chấp thì phải thích tự vào má; hết hai năm nếu còn bất kháng, thì đàn ông sẽ phải xung quân, còn đàn bà bắt làm tôi các quan"...

Những quy định trên cùng với việc bắt giết mặc lòng, dấu chỉ người theo đạo một nhiều và nhiều người xưng đạo ra tỏ tường.

Việc hành đạo ở Thức Hóa vẫn ở kỳ bình yên... vì là nơi dân cư mới.

Tuy nhiên thượng thư Nam Định Nguyễn Đình Tân, năm 1856 sức cho các phủ huyện "khai sổ nhân danh các xã có đạo, cùng biên tên các kẻ có đạo chẳng kỳ đàn ông, đàn bà. Đến ngày đã hẹn thì sai quây vây các họ có đạo mà xông vào bắt bỏ đạo". Lúc đó Thức Hóa còn yên.

Tình hình càng ngày càng phức tạp hơn khi Hoàng Bảo là anh trai Tự Đức khởi binh ở miền trong. Ngoài Bắc cũng có một số người chống lại triều đình như Lê Huy Cự (Bắc Ninh) và Cao Bá Quát (Bắc Ninh) nhà vua nghi nan và đổ lên đầu các người có đạo.

Năm 1861 - Tự Đức ra chỉ cấm đạo.

Điều thứ nhất: Hễ ai có đạo Dato dù nam nay nữ, già, trẻ thì phải phân sập vào các làng lương dân.

Điều thứ hai: Mỗi một làng cứ 5 người thì phải nhập một quân Datô.

Điều thứ ba: Các làng toàn tông Datô phải phá bình trị.

Điều thứ bốn: Các điền thổ những làng ấy phải phân chia cho các làng lân cận cấy cấy và nộp thuế cho vua.

Điều thứ năm: Các kẻ đi đạo Datô phải thích tự vào má, một bên hai chữ tả đạo, một bên tên phủ huyện (Sách đã dẫn trang 88).

Sau khi Tự Đức ra chỉ dụ trên, quan thượng thư Nguyễn Đình Tân ra sức vây bắt người theo đạo như kế hoạch đã đề ra.

Năm ấy Thức Hóa đã bị bắt 28 chủ hộ, trong đó có cả lý trưởng cựu Đình Viết Hưng.

Những người bị bắt phải giam tại Nam Định, bị cầm tù, bị cầm tù, bị cực hình tra tấn buộc phải “quá khóa”. Nhưng tất cả đều “bất kháng” nên đã phải đeo gông giải sang Quỳnh côi Thái bình chịu tử vì đạo. Các vị anh hùng tử đạo của người Thức Hóa đó là:

- 1- Phêrô Đình Viết Nhuận. Bị cắt cổ chết
- 2- Đaminh Đình Viết Tuất, bị đánh chết
- 3- Đaminh Đình Viết Hiếu, bị đốt chết

- 4- Đaminh Đình Viết Ánh, bị chôn sống
- 5- Phêrô Đình Viết Hai, bị chôn sống
- 6- Đaminh Đình Viết Ông, bị cắt cổ chết
- 7- Gioan Đình Viết Tấn, bị cắt tiết chết
- 8- Đaminh Đình Viết Trữ, bị chôn sống
- 9- Phanxicô Đình Viết Toan, bị cắt tiết chết
- 10- Đaminh Đình Viết Tuy, bị cắt cổ chết
- 11- Đaminh Đình Viết Hiêng, bị cắt cổ chết
- 12- Đaminh Đình Viết Cận, bị chôn sống
- 13- Đaminh Đình Viết Triển, bị cắt tiết chết
- 14- Gioan Đình V. Hoán, bị cắt cổ chết
- 15- Đaminh Đình Viết Hiệu, bị đốt chết
- 16- Phêrô Đình V. Siêu, bị đốt chết
- 17- Đaminh Đình V. Khánh, bị đốt chết
- 18- Đaminh Đình Viết Thuật, bị đốt chết
- 19- Đaminh Đình Viết Phổ, bị đốt chết
- 20- Đaminh Đình Viết Triều, bị đốt chết

- 21- Gioan Đình Viết Thùy, bị cắt cổ chết
- 22- Phêrô Đình Viết Hưng, bị đốt chết
- 23- Đaminh Đình Viết Huy, bị chém chết
- 24- Đaminh Đình Viết Úy, bị cắt tiết chết
- 25- Đaminh Đình Viết Nhiêu, bị cắt cổ chết
- 26- Đaminh Đình Viết Hiến, bị cắt tiết chết
- 27- Tôma Đình V. Cung, bị cắt cổ chết
- 28- Đaminh Đình Viết Miêng, Hải cốt tại Phú nhai.

Ngoài số hành quyết trên còn hàng chục người trốn thoát, sống chui, sống lủi. Dân làng, đàn bà trẻ con không những đau xót về nỗi mất mát: Kẻ mất cha, người mất con, mất chồng, mất an hem ruột thịt. Bên cạnh là nỗi sợ, cũng phải chạy trốn, phân tán nơi này nơi khác để khỏi bị bắt phân sáp sang các làng dân lương.

Nguyễn đường và tài sản giáo họ bị triệt phá...

Mọi sự kiện hết sức thảm khốc thế lương của người Thức Hóa sau 16 năm lập làng (1845 – 1861) một dấu ấn ghi vào

lịch sử quê hương để lại muôn đời sau.

Lịch sử địa phận trung ghi: ... “Trong 5 năm Tự Đức cấm đạo (1856 – 1861). Địa phận Trung mất: Một vain, sáu nghìn người, ba Đức Cha, 38 cụ Linh Mục tử vì đạo (trang 99).

- “Phỏng một vạn người kỳ mục phải giam cầm vì đạo, phải cấm cốc mà chết - hay là phải đi lưu. Có độ 100 làng bị phá thành bình địa, khoảng hai nghìn họ đạo bị mất gia tài, điền sản, độ 300 ngàn bần đạo bị phân sáp vào các làng lương dân”. “Còn các nhà thờ, các nhà chung, nhà tràng, nhà tiểu nhi, nhà chị em thì phá hết. (Sách đã dẫn trang 100).

Tự Đức điên cuồng cấm đạo Thiên Chúa, nhưng thế và lực một ngày một suy yếu do chế độ hà khắc, nhân dân chán ghét. Triều đình chia rẽ bè phái, quan lại tham nhũng, trong nước nhiều cuộc nổi dậy chống triều đình, mối nguy cơ đe dọa từ bên ngoài ngày một tăng.

Và cuối cùng năm 1862 Tự Đức đã phải ký hòa ước với Pháp ngày 05 -01 -

1862. Ngày 13-01-1862. Tự Đức ra chỉ thị từ bỏ cấm đạo.

Kể từ năm 1864 Thức Hóa trở lại thời kỳ bình yên, tiếp tục củng cố và ổn định đời sống. Từ 1864 đến 1900, 36 năm ấy Thức Hóa với “thiên thời, địa lợi, nhân hoà”- phát huy tiềm năng kinh tế là nông nghiệp và khai thác thủy sản. Về nông nghiệp là nơi đất rộng, được thuần hóa dân, diện tích canh tác ngày một mở rộng, luau năng suất mỗi ngày một tăng cao.

Về tôn giáo: Nền kinh tế phục hồi nhanh chóng – ổn định đồng thời đời sống tâm linh cũng được chú trọng. Năm 1870 bắt đầu đi vào xây cất thánh đường giáo họ. Thánh đường bằng gỗ lim, theo kiểu á đông, bảy gian hai hàng hiên. Vì xà chạm trở nổi long vân, mái lợp ngói nam – hai đầu mái cong giống như đỉnh làng, cao đẹp. Tôn nhận Đức Mẹ Truyền Tin làm Quan Thầy. Lúc đó Giáo họ Thức Hóa còn là họ lễ của Giáo xứ Quất Lâm.

Cuối thế kỷ 18 – Thức Hóa có thầy giảng về giảng đạo và giáo lý. Cũng trong thập kỷ này-

Thức Hóa ghi thêm một sự kiện là di chuyển hài cốt 28 vị tử đạo từ Quỳnh Côi Thái Bình về quê hương.

Năm 1883 đến năm 1885 Đức Giám Mục Thuận lập án cá vị tử đạo lần thứ hai thời Tự Đức (1861 – 1862) ở Quỳnh Côi Thái Bình. Sau đó Thức Hóa đã xin và được Đức Cha cho thực hiện. Việc đưa hài cốt các vị tử đạo về quê hương được tổ chức trọng thể, chu đáo, tốn kém và công phu được tiến hành từng bước.

Hài cốt 27 vị được đưa về an táng tại đất thánh phía Đông Nam Thánh Đường với nghi thức trọng thể.



## CON NGƯỜI THỨC HÓA

Thức Hóa quê ta những tự hào  
Con người phong cảnh đẹp biết bao  
Tình người Thức hóa quê tôi  
Như cây đại thụ dưới trời bao la  
Xum xuê xanh tốt mượt mà  
Ung dung dáng đứng bốn mùa nở hoa  
Lá non nối tiếp lá già  
Thành cây bóng cả mái nhà chung vui  
Cùng nhau chia ngọt sẻ bùi  
Hương thơm dâng kính nhớ người trồng cây  
Cùng nhau anh nay em đây  
Chung lòng chung sức dựng xây quê nhà  
Dù cho có ở thật xa  
Trăm tay vun đắp hài hoà sắc hương  
Hoa thiêng nở chốn thánh đường  
Anh hùng tử đạo toả hương ngạt ngào  
Nghĩa tình ôi đẹp dường bao  
Tượng đài, nhà xứ mọc cao vững vàng  
Đường Làng rộng mở thênh thang  
Đạo ngày tốt đẹp rộn ràng vui tươi  
Khoẻ như trai táng đôi mươi  
Đẹp như thiếu nữ nụ cười tròn trắng  
Trẻ như tre mới nhú măng  
Bền như sức sống mùa xuân đất trời  
Tạo nên nhựa sống cho đời  
Cho cây đại thụ sáng ngời chữ vinh  
Con người Thức hóa quê mình  
Nặng nghĩa nặng tình, đẹp tựa như trăng.

(theo Lịch sử làng TH.)

## THỨC HOÁ

THỨC tỉnh nguyện cầu Thánh nữ vương  
HOÁ sinh Hồng Phúc ích muôn phương  
VĂN nhân khởi nghiệp ơn hồng phúc  
MINH dẫn ta đi mọi nẻo đường  
NGHĨA cả nặng lòng nơi đất tổ  
TÌNH xa cao đẹp chốn quê hương  
CAO dày công phúc đẹp trong sáng  
ĐẸP lòng mến Chúa- đẹp tình thương

Trích LS Làng Thức hóa

# HAI CHA CON

Cách đây lâu thật lâu, ở một làng quê nước Nhật, có hai cha con cùng sống nghề trồng trọt.

Ba bốn lần trong một năm, hai cha con chất rau lên chiếc xe bò rồi chở ra bán nơi chợ ở tỉnh gần nhất. Hai cha con cùng mang một tên họ, cùng canh tác trên một mảnh đất nhưng tính tình thì hoàn toàn khác biệt nhau. Trong khi người cha ung-dung vui hưởng cuộc đời, khoan-thai trong lao-công vất vả thì người con trái lại rất năng-động và luôn luôn nóng-nảy vội-vàng.

Vào một buổi sáng, hai cha con chất đầy rau lên chiếc xe rồi đánh bò kéo xe ra tỉnh. Người con trai dự tính nếu cho bò kéo xe đi suốt cả ngày và suốt cả đêm thì hai cha con sẽ ra đến tỉnh vào sáng sớm hôm sau, kịp phiên chợ nhóm ban mai.

Người con cầm dây kéo đi cạnh bò và thỉnh thoảng lấy roi đánh vào lưng bò thúc bò đi nhanh. Thấy vậy người cha dịu-dàng nói với con trai:

- Hãy chậm-rãi con à, có thể con mới đủ sức đi trọn đường xa.

Người con lúng-búng đáp lời:

- Nếu mình ra chợ sớm, trước các người khác, thì mới hy vọng bán được giá cao.

Người cha không nói năng gì. Ông kéo chiếc mũ phủ lấp đôi mắt rồi lim-dim ngủ trên ghế xe bò.

Đi được 4 dặm đường sau 4 tiếng đồng hồ, cả hai đến trước một căn nhà nhỏ. Người cha tỉnh dậy nói với con trai:

- Chú con sống ở đây. Cha con mình dừng lại chào thăm chú ấy.

Người con hấp-tấp đáp lại:

- Chúng ta bị trễ mất một giờ rồi!

Người cha ôn-tôn nói:

- Thế thì mất thêm vài phút nữa đâu có là bao! Chú ấy và cha sống không xa nhưng lại ít có dịp gặp nhau.

Người con trai bị bắt buộc chịu ý cha. Hai cụ già tay bắt mắt mừng thông-thả chuyện trò trong vòng một tiếng đồng hồ! Sau đó hai cha con lại tiếp tục lên đường.

Lần này người cha cầm dây điều khiển con bò kéo xe. Khi đến một ngã tư, người cha cho bò rẽ qua tay phải. Người con vội-vàng chặn lại:

Lối bên trái là đường tắt sẽ đến nơi nhanh hơn.

Người cha khoan-thai trả lời:

- Cha biết rồi. Nhưng đường bên phải có quang cảnh đẹp hơn.

Không giữ được điềm-tĩnh, người con cau-có khó-chịu thưa với cha già:

- Bộ cha không có một ý niệm nào về việc tôn trọng thời gian sao?

Người cha nhân-ái giải thích:

- Chính vì cha biết tôn trọng thời gian nên mới dùng thời gian vào việc thương-lâm những cái đẹp. Đường bên phải đi ngang một cánh rừng có nhiều hoa dại muôn màu muôn sắc.

Vì quá vội-vã chỉ lo canh chừng mặt trời lặn nên người con trai không hề chú ý đến cảnh hoàng-hôn tuyệt đẹp.

Trời ập tối khi hai cha con đến gần một khu vườn. Thấy thế người cha hiền-từ nói với con trai:

- Hai cha con mình ngủ lại đây đi.

Người con nổi-sùng tỏ thái độ bất-kính với cha già và nói nhanh:

Đây là chuyến cuối cùng con đi chung với Ba. Ba thích ngắm hoa hơn là thích kiếm được nhiều tiền!

Người cha ung-dung đáp:

- Đó là điều êm-ái nhất con vẫn trách cứ cha từ lâu lắm rồi mà!

Nói xong, người cha lặng lẽ đi vào giấc ngủ thần tiên.

Sáng sớm hôm sau, trước khi mặt trời ló dạng, người con đánh thức cha già dậy. Họ cột bò vào xe rồi cả hai tiếp tục đường dài. Đi được một dặm sau một giờ, hai cha con gặp một nông dân đang tìm cách lôi chiếc xe kéo ra khỏi cái hố.

Người cha nói với con trai:

- Con giúp ông ta một tay đi!

Người con cầu-nhàu:

- Rồi lại mất thêm giờ nữa.

Nhưng cụ già nhấn-nhu con trai:

- Con nên bình-tĩnh lại. Biết đâu có ngày sẽ đến lượt con cũng bị rơi xuống hố như thế!

Khi hai cha con tiếp tục đường dài thì đã quá 8 giờ sáng. Bỗng nhiên giông tố nổi lên. Mây đen phủ kín bầu trời.

Người cha nói với con trai:

- Hình như bão táp đang đổ ập trên thành phố.

Người con lúng-búng đáp:

- Nếu ra phố kịp thì vào giờ này mình đã bán xong hết trơn rồi!

Người cha dịu-dàng lập lại:

- Hãy chậm-rãi con à, có thể con mới đủ sức đi trọn đường xa.

Mãi đến xế chiều hai cha con mới lên tới đỉnh đồi trông xuống thành phố. Cả hai cùng im lặng chiêm ngắm lâu thật lâu thành phố. Đó là thành

HIROSHIMA.

Sau cùng đưa con trai luôn vội vàng tranh thủ thời gian, chạy đua với thời gian cảm động cất lời cảm ơn cha già:

- Bây giờ con mới hiểu thấu-đáo mọi lời cha khuyên dạy về nghệ thuật vui hưởng cuộc đời và tận dụng thời gian để làm việc thiện.

(Tiré du Reader's Digest Sélection)

# PHONG TRÀO TÔNG ĐỒ FATIMA HOA KỲ

Linh Mục Giuse Đình Công Huỳnh

**P**hong Trào Tông Đồ Fatima là một tổ chức tôn giáo thuần túy đạo đức nhằm mục đích đáp ứng lời kêu gọi khẩn thiết của Đức Mẹ hiện ra với 3 em Jacinta, Francisco và Lucia tại Fatima, Bồ Đào Nha. Đức Mẹ kêu gọi nhân loại sám hối và cầu nguyện để chấm dứt chiến tranh và đem lại hoà bình cho thế giới.

## I.- Lịch sử Phong Trào Tông đồ Fatima thế giới

### **1.- Nguồn gốc**

#### *a.- Tông Đồ Fatima Thế Giới.*

Tháng 10 năm 1947, Đức ông Harold V. Colgan, Plainfiel, NJ trong khi nằm tại bệnh viện đã cầu nguyện với Đức Mẹ xin chữa khỏi bệnh với lời hứa là “*Nếu Mẹ chữa con lành mạnh thì con sẽ dùng trọn cuộc đời còn lại của con để truyền bá những mệnh lệnh Mẹ đã dạy ở Fatima nhằm làm cho nước Nga trở lại và thế giới được hưởng hòa bình*”

Sau khi khỏi bệnh, Đức ông làm tuần 9 ngày kính Đức Mẹ Fatima và đã quyết định thành lập Đạo Binh Xanh Đức Mẹ

để truyền bá Sứ Điệp Fatima trong thời gian này.

Đến ngày 03 tháng 05 năm 1948, Đức ông ủy nhiệm cho ông John Haffert, một tông đồ nhiệt thành của Đức Mẹ, sang Fatima gặp Đức Cha Jose Da Silva, Giám Mục Fatima và Nữ tu Lucia để soạn thảo Bản Tuyên Hứa cho Phong Trào. Bản Tuyên Hứa này đã được Đức Giám Mục Fatima chính thức ban hành vào năm 1949. Sau đó, hơn 1,250,000 người Công Giáo đã hân hoan ký tên vào Bản Tuyên Hứa và trở thành đoàn viên của Phong Trào.

Tháng 05 năm 1950, Đức ông Colgan đến Roma tham dự Đại Hội Thánh Mẫu và được Đức Thánh Cha Piô 12 khuyến khích: “*Với tư cách lãnh đạo mặt trận thiêng liêng chống lại chủ nghĩa vô thần, cha sung sướng ban phép lành cho con và cho tất cả các chiến sỹ trong Phong Trào Tông Đồ Fatima. Bây giờ không còn là lúc nghi ngờ sự kiện Fatima nữa nhưng là lúc phải hành động.*”

Ngày 13 tháng 10 năm 1955, Đức ông Colgan với tư cách là Chủ Tịch Phong Trào Tông

Đồ Fatima thế giới đã cử hành Thánh Lễ đầu tiên để kỷ niệm 38 năm tại nhà nguyện là chính nơi Đức Mẹ đã hiện ra với 3 em

Theo bản thống kê của Văn phòng Phong Trào Tông Đồ Fatima thế giới thì năm 1985, Phong Trào đã có trên 25 triệu đoàn viên trên thế giới và hơn 5 triệu người xin gia nhập phong trào tại Hoa Kỳ.

#### *b.-Tông Đồ Fatima tại Việt Nam*

Trước năm 1954, Linh Mục Trinh Cát và Linh Mục Kim Nguyên đã phát động phong trào tại Địa Phận Thái Bình và Phát Diệm, (Bắc Việt) được một thời gian phát triển nhưng sau năm 1954 không còn có thể hoạt động được nữa.

Năm 1964, ông Đỗ Sinh Tứ có dịp đi Hoa Kỳ và đã được Đức Ông Harold V. Colgan khuyến khích. Khi trở về, ông đã xin Đức TGM Phaolô Nguyễn Văn Bình, Tổng Giáo Phận Sài Gòn cho phép thành lập Đạo Binh Xanh Việt Nam và đã được chấp thuận ngày 19 tháng 09 năm 1964.

Nhân dịp ngày Lễ Kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, ngày 11 tháng 10 năm 1964 ,

Phong Trào đã long trọng chính thức được thành lập và được Đức Thánh Cha Phaolô 6 ban phép lành cho những hội viên gia nhập phong trào. Đức Giám Mục Angelo Palmas, Khâm sứ Tòa Thánh và Đức TGM Phaolô Nguyễn Văn Bình đã ký tên vào phiếu gia nhập làm hội viên chính thức của Phong trào. Phong trào tạm ngưng hoạt động vào năm 1975.

#### *c.- Tông Đồ Fatima Việt Nam tại Hoa Kỳ*

Năm 1984, ông John Haffert, Giám Đốc Điều Hành Phong Trào cũng khuyến khích thành lập Tông Đồ Fatima Việt Nam tại Hoa Kỳ.

Tông Đồ Fatima Việt Nam là thành phần của Phong Trào Tông Đồ Fatima Hoa Kỳ. Các đơn vị từ đoàn tới liên đoàn có thể liên lạc với Phong Trào tại các Giáo Phận địa phương. Tuy nhiên, Tông Đồ Fatima Việt Nam nhằm phát triển sứ điệp Fatima trong các Giáo Xứ, Cộng Đồng, Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam. Các đoàn được đặt dưới sự hướng dẫn của các cha xứ hay các cha Quản Nhiệm tại địa phương với sự phối hợp của Văn phòng Tổng

Linh Hưởng và Ban Chấp Hành Trung Ương.

**2. Danh Xưng:** Tháng 10 năm 1985, Đại Hội Đồng Đại Biểu Quốc Tế họp tại Fatima theo đề nghị của Đức Hồng Y Rossi chấp thuận đổi danh hiệu Đạo Binh Xanh thành Phong Trào Tông Đồ Fatima Thế Giới cho phù hợp với hiện tình thế giới.

**3. Tôn Chỉ:** Các đoàn viên qui tụ thành một đoàn thể dưới sự hướng dẫn của cha Linh Hưởng tại các cộng đoàn, giáo xứ để truyền bá Sứ điệp Fatima cho mọi người trong môi trường sinh hoạt.

**4.- Mục đích:** Phong Trào Tông Đồ Fatima là một tổ chức thuần túy tôn giáo nhằm mục đích truyền bá các mệnh lệnh của Mẹ Maria. Phong Trào cũng khuyến khích các Kitô hữu thực thi lời kêu gọi tận hiến cho Đức Mẹ bằng cách cải thiện đời sống, lần chuỗi Mân Côi và tôn sùng Trái Tim Đức Mẹ.

**5.- Huy Hiệu:** Kể từ ngày 01-02-1965, Tông Đồ Fatima Việt Nam đã trở nên thành phần quan trọng của Phong Trào Tông Đồ Fatima thế giới, Đức Ông Harold V. Colgan đã lấy huy hiệu của Tông Đồ Fatima Việt Nam làm huy hiệu chính

thức của Phong Trào. Huy hiệu này hình tròn, nền xanh lam, chung quanh nền xanh có ba chữ latinh nền trắng là **ORBIS UNUS ORANS** (Thế giới hiệp nhất cầu nguyện) ở giữa có hình hai bàn tay chấp cầu nguyện trông giống như hai chim bồ câu hòa bình và bên dưới lòng bàn tay có để lộ ra tràng chuỗi mân côi. Tất cả đều là màu trắng ở giữa nền xanh.

**6.- Phương Thức Hoạt Động :** Phong trào đòi hỏi mỗi đoàn viên phải thực hành Lời Tuyên Hứa, mỗi đoàn làm giờ thánh hàng tuần, tổ chức Thánh Lễ Đền tạ Thứ Bảy đầu tháng. Khi có thể được, tổ chức các Đêm Canh Thức Cầu nguyện.

**7.- Sinh Hoạt:** Các đoàn viên thực hiện các công tác sau đây:

a – **Hàng ngày.** Mỗi sáng sau khi thức dậy, đoàn viên đọc kinh dâng mình cho Chúa và Đức Mẹ xin Chúa thánh hóa mọi công việc trong ngày. Mỗi tối đoàn viên cùng với gia đình lần chuỗi Mân Côi để cầu nguyện cho các linh hồn đặc biệt là các linh hồn mồ côi.

b – **Hàng tuần:** Các đoàn viên họp nhau lần hạt Mân Côi luân phiên tại các gia đình.

c – **Hàng tháng:** Các đoàn viên tham dự Thánh Lễ Thứ Bảy đầu tháng

kinh Trái Tim Vẹn Sạch Đức Mẹ.

d – **Hàng năm:** Các đoàn viên tham dự Tuần Tĩnh Huấn do cha Linh Hưởng đoàn hướng dẫn trước ngày Lễ Bốn Mạng của đoàn. Ngoài ra, mỗi đoàn sẽ tổ chức lễ Kỷ Niệm 6 lần Đức Mẹ hiện ra với 3 trẻ em tại Fatima vào mỗi ngày 13 từ tháng 5 tới tháng 10 tại các gia đình đoàn viên hoặc tại Thánh Đường.

**8.- Điều kiện gia nhập:** Ký tên vào Phiếu Gia Nhập Phong Trào và tuyên hứa trở thành đoàn viên của Phong Trào Tông Đồ Fatima. Mỗi đoàn viên cố gắng chu toàn bốn phận:

a- Đọc kinh dâng ngày khi vừa thức dậy có ý dâng mọi sự hy sinh vất vả khó nhọc hàng ngày vì lòng mến Chúa để cứu các linh hồn.

b - Mang áo Đức Bà Carmêlô.

c - Lần chuỗi mân côi hàng ngày.

## **II.- Hiện tình của Phong Trào Tông Đồ Fatima Việt Nam tại Hoa Kỳ.**

Các liên đoàn và các đoàn đang tích cực hoạt động trong các Giáo Xứ và các cộng đoàn công giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ sau đây:

### **1.- Giáo Phận**

**Allentown, PA**

**Đoàn Nữ Vương Hôn**

**Xác Lên Trời**

Đoàn Trưởng: Maria Trần Thị Hảo

### **2.- Giáo Phận**

**Arlington, Texas**

**Đoàn Đức Mẹ La Vang**

**Giáo xứ Các Thánh Tử**

**Đạo Việt Nam**

Linh Hưởng: Cha Đỗ Thái Hòa, CMC

Đoàn Trưởng: Ông Giuse Maria Nguyễn Văn Vinh

### **3- Giáo Phận**

**Arlington, VA**

**Đoàn Đức Mẹ Mân Côi,**

**Giáo Xứ Các Thánh Tử**

**Đạo Việt Nam**

Linh Hưởng: Cha Gioan B. Nguyễn Đức Vương,

O.P

Đoàn Trưởng: Ông Micae Nguyễn Hữu Mịch

### **4- Giáo Phận**

**Galveston – Houston,**

**TX**

**Liên Đoàn TĐF Giáo**

**Phận Galveston-**

**Houston, TX**

LH Liên Đoàn: Cha

Giuse Đình Quang Huy

LĐT : Ông Phêrô Maria

Lương Tấn Phú

**Đoàn TĐF Giáo Xứ Lộ**

**Đức**

Linh Hưởng: Cha Phêrô

Hoàng Văn Thiên, O.P

Đoàn Trưởng: Ông Simon

Maria Huỳnh An Ninh

**Đoàn TĐF Giáo Xứ**

**Lavang**

Linh Hưởng: Cha Đaminh

Trịnh Thế Huy, O.P

Đoàn Trưởng: Giuse

Maria Lương Ngọc Thanh

**Đoàn TĐF Giáo Xứ Các**

**Thánh Tử Đạo Việt**

**Nam**

Linh Hưởng: Cha Giuse

Vũ Thành

Đoàn Trưởng: Ông Phêrô Maria Nguyễn Văn Triệu  
**Đoàn TĐF Giáo Xứ Ngôi Lời**

Linh Hưởng: Đức Ông Philiphê Lê Xuân Thượng  
Đoàn Trưởng: Ông Phêrô Nguyễn Quang Hưng

**Đoàn TĐF Cộng Đoàn Đức Mẹ Fatima**

Linh Hưởng: Cha Giuse Đỗ Văn Lực, O.P  
Đoàn Trưởng: Ông Phêrô Nguyễn Tiến

**5.- Tổng Giáo Phận Los Angeles, CA**

**Liên Đoàn TĐF Tổng Giáo Phận Los Angeles**

Linh Hưởng : Cha Phêrô Lê Sơn Hà

**Đoàn TĐF Đức Mẹ Mông Triệu, EL Monte**

Linh Hưởng: Cha Gioan Võ Hồng Khanh  
Đoàn Trưởng: Chị Madalena Nguyễn Thị Ngọc Anh

**Đoàn TĐF Cộng Đoàn Phục Sinh, San Gabriel**

Linh Hưởng: Cha Gioan B. Nguyễn Văn Thịnh, SDB

**Đoàn TĐF Cộng Đoàn Thánh Phêrô, Torrance**

Linh Hưởng: Cha Giuse Nguyễn Kim Đăng  
Đoàn Trưởng: Ông Phêrô Nguyễn Đăng

**6.- Tổng Giáo Phận New Orleans, Louisiana**

**Đoàn Đức Mẹ Mân Côi thuộc Giáo Xứ Maria Nữ Vương Việt Nam**

Linh Hưởng: Cha Gioan Kim Khẩu Nguyễn Thế Viễn

**7- Giáo Phận Victoria, TX**

**Đoàn Đức Mẹ Lên Trời:**  
Linh Hưởng: Cha Giuse Phạm Đức Trinh  
Trợ Uy: Phó Tế Vincent Trần Văn Luận  
Đoàn Trưởng: Ông Antôn Nguyễn Văn Khen

**8.- Tổng Giáo Phận Philadelphia, PA**

**Liên Đoàn TĐF Tổng Giáo Phận Philadelphia**

LH Liên Đoàn: Cha Giuse Đinh Công Huỳnh

**Đoàn TĐF Cộng Đoàn Thánh Thomas Aquinas**

Linh Hưởng: Cha Giuse Đinh Công Huỳnh

Đoàn Trưởng: Ông Gabriel Ngô Văn Bấy.

**Đoàn TĐF Cộng Đoàn Nữ Vương Mân Côi**

Linh Hưởng: Cha Phêrô Nguyễn Xuân Quýnh

**9.- Giáo Phận Richmond**

Linh Hưởng: Đức Ông Giuse Phạm Xuân Thắng

**10.- Giáo Phận San Diego**

Linh Hưởng: Cha Giuse Hoàng Việt

Đoàn Trưởng: Ông Vũ Minh Trân

**1.- Tổng Giáo Phận Seattle, WA**

**Liên Đoàn TĐF các Thánh Tử Đạo Việt Nam**

Linh Hưởng: Cha Alph Trần Đức Phương

Liên Đoàn Trưởng: Ông Giuse Đinh Đồng Phương

**- Đoàn Thánh Phêrô**

Đoàn Trưởng: Ông Antôn Nguyễn Thanh Bửu

**- Đoàn Thánh Tâm**

Đoàn Trưởng: Ông Gioan B. Đinh Thế Sung

**- Đoàn Mân Côi**

Đoàn Trưởng: Ông Đaminh Nguyễn Thiện Văn

**- Đoàn Mông Triệu**

Đoàn Trưởng: Ông Đaminh Trần Thiện Tuấn

**12.- Tổng Giáo Phận Washington DC**

**Đoàn TĐF Giáo Xứ Mẹ Việt Nam**

Linh Hưởng: Cha Phêrô Nguyễn Thanh Long

Đoàn Trưởng: Ông Nguyễn Văn Ước

**III.- Ban Chấp Hành Trung Ương:**

- Cố Vấn: Đức Cha Đaminh Mai Thanh Lương

- Tổng Linh Hưởng: Cha Giuse Đinh Công Huỳnh

- Quyền Chủ Tịch: Ông Simon Maria Huỳnh An Ninh (Houston, TX)

- Phó Chủ Tịch Ngoại Vụ: Phó Tế Vinh Sơn Trần Văn Luận (Bay City, TX)

- Phó Chủ Tịch đặc trách Giới Trẻ : Anh Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh (Los Angeles, CA )

- Tổng Thư Ký: Anh Giuse Nguyễn Ngọc Long

- Tổng Thủ Quỹ: Chị Magdalene Nguyễn Ngọc Anh (Los Angeles)

**1.- Văn Phòng Tổng Linh Hưởng**

Linh Mục Giuse Đinh Công Huỳnh

1719 Morris St.

Philadelphia, PA. 19145

ĐT: (215) 755-8369

**2.- Văn Phòng Trung Ương:**

Ông Simon Maria Huỳnh An Ninh

3714 Echo Grove Lane

Houston TX 77043

ĐT: (713) 690-9538

**LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI FATIMA**

**TỔNG GIÁO PHẬN LOS ANGELES**

*Đaminh Maria Cao Tấn Tĩnh*

**1.- Nguồn gốc:** Bởi Thánh Thần soi động,

Phong Trào Thiếu Nhi Fatima (TNF), qua việc

khởi xướng của một số quân binh Đạo Binh Xanh

Việt Nam đầu tiên ở hải ngoại thuộc Tổng Giáo Phận Los Angeles, được

thành lập vào năm 1984, thời điểm ĐTC Gioan Phaolô II hợp với cùng

toàn thể hàng Giáo Phẩm trên thế giới hiến dâng

thế giới (trong đó đặc biệt là Nước Nga) cho Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria, một biến

cố đã thực sự làm cho Nước Nga trở lại

(25/12/1991), đúng như Bí Mật Fatima (cuối phần hai) tiên báo.

**2.- Chủ trương:** Để hướng dẫn chung giới trẻ,

cách riêng giới trẻ Việt Nam, biết đáp ứng

nguyện vọng của Mẹ Maria khi hiện ra ở

Fatima trong việc Mẹ muốn thành lập một Lực

Lượng Thiếu Nhi Cứu Độ, theo gương ba Thiếu Nhi Fatima tiên khởi là

Lucia (10 tuổi), Phanxicô



(9 tuổi) và Giaxinta (7 tuổi), những em thiếu nhi đã mau mắn hưởng ứng lời Mẹ kêu gọi dâng mình cho Thiên Chúa, chấp nhận mọi đau khổ Ngài gửi, để đền tạ Ngài và cầu cho tội nhân ăn năn hoán cải. Đó là lý do Khẩu Hiệu của TNF là Yêu Thương: Yêu Mến Thiên Chúa và Thương Xót tội nhân, một khẩu hiệu yêu thương được thể hiện nơi vòng tròn của ngón cái và ngón trỏ (bên cạnh 3 ngón còn lại thẳng đứng) trong kiểu chào tay của TNF. Tinh thần Yêu Thương của TNF cũng được thể hiện nơi biểu hiệu (logo) của mình, một tinh thần được hiện thân qua hình ảnh ba bông hồng Mân Côi (Yêu Thương), ba bông hồng nằm trên hình cây Thánh Giá hy sinh (Yêu Thương) cả hai đều ở giữa hình Trái Tim Mẹ Maria (Yêu Thương), một hình trái tim ở trước hình tam giác biểu hiệu cho Thiên Chúa Ba Ngôi (Yêu Thương).

**3.- Cơ Cấu:** Theo hàng ngang gồm có 4 ngành: Ấu, Thiếu, Nghĩa và Trưởng. Ấu, từ 6 đến hết 9 tuổi, theo gương TNF Chân Phước Giaxinta hy sinh cứu các tội nhân. Thiếu, từ 10 đến hết 13, theo gương TNF Chân Phước Phanxicô luôn an ủi Chúa Giêsu Thánh Thể bằng tràng chuỗi Mân Côi trong tay. Nghĩa, từ 14 đến hết 17

(tuổi Lucia đang còn ở Fatima), theo gương TNF Lucia biệt tôn Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria. Trưởng, từ 18 tuổi trở lên (tuổi Lucia dâng mình cho Chúa trong viện tu), theo gương Nữ Tu Lucia làm cho Mẹ được nhận biết và yêu mến. Theo hàng dọc, gồm có Đoàn (ở mỗi cộng đoàn hay giáo xứ), Liên Đoàn (các đoàn trong cùng 1 giáo phận) và Tổng Liên Đoàn (các liên đoàn thuộc các giáo phận khác nhau).

**Liên Đoàn Thiếu Nhi Fatima /TGP/ Los Angeles**

Linh Hưởng: Cha Phêrô Lê Sơn Hà

Liên Đoàn Trưởng: Anh Vincentê Trần Đại

**Đoàn TNF Đức Mẹ Mân Côi Pomona**

Linh Hưởng: Cha Gioan Trần Công Nghị

Đoàn Trưởng: Anh Phêrô Ngô Thế Vi

**Đoàn TNF Đức Mẹ Sầu Bi San Gabriel**

Linh Hưởng: Cha Gioan B. Nguyễn Văn Thịnh, SDB

Đoàn Trưởng: Anh Giuse Hoàng Việt Phương

**Đoàn TNF Đức Mẹ Lộ Đức**

Linh Hưởng: Cha Phêrô Lê Sơn Hà

Đoàn Trưởng: Anh G.B. Nguyễn Đình Châu

Phong

**Đoàn TNF Đức Mẹ Truyền Tin, Torrance**

Linh Hưởng: Cha Giuse Nguyễn Kim Đăng

Đoàn Trưởng: Anh Giuse Mai Viết Chương

**Đoàn TNF Đức Mẹ Thăm Viếng, El Monte**

Linh Hưởng: Cha Gioan Võ Hồng Khanh

Đoàn Trưởng: Anh Gioan Vũ Thiên Đệ

**4.- Đường Hưởng:**

Để nỗ lực thực hiện nguyện vọng của Mẹ Maria được TNF ý thức và phản ảnh qua Chủ Trương trên đây, Phong Trào TNF cố gắng để thực sự là một Lực Lượng Cứu Độ. Bởi thế, Phong Trào TNF theo đuổi việc làm sao để trở thành một môi trường thuận lợi cho giới trẻ tham gia phong trào chẳng những có thể sống đạo mà còn làm Tông Đồ Fatima Thế Giới nữa trong suốt cuộc đời của mình. TNF chấp nhận tha bé nhỏ như hạt cải còn hơn xum xuê như một cây vả mà bị Chúa nghiền rửa (x Mt 13:31). Cho dù có vui chơi lành mạnh, những sinh hoạt tự nhiên của giới trẻ ấy cũng phải được thực hiện bằng Tinh Thần Magnificat: “Hân hoan trong Chúa” (Lk 1:47).

**5.- Sinh Hoạt:**

**Hàng Ngày:** TNF ngành Ấu đọc 5 kinh Kính Mừng, Thiếu 10 kinh, Nghĩa 30 kinh và Trưởng 1 chuỗi 50 kinh.

**Hàng Tuần** tại Đoàn:

1. Huynh trưởng gặp gỡ cầu nguyện và bàn soạn chương trình sinh hoạt cuối tuần;

2. Sinh hoạt chung các Ngành hằng tuần vào chiều Thứ Bảy hay Chúa Nhật (tùy chương trình lễ địa phương).

**Hàng Tháng** chung Liên Đoàn:

- Giữ Ngày Thứ Bảy Đầu Tháng (được tổ chức luân phiên tại mỗi Đoàn).

**Hàng Năm** chung Các Đoàn:

1. Tinh Tâm Mùa Chay (mùa cải thiện, mùa của Fatima): vào Thứ Bảy Đầu Tháng (thường vào tháng 3);
2. Khóa Lãnh Đạo Fatima vào cuối tuần sau Lễ Phục Sinh (thường vào Tháng 4);
3. Trại Huấn Luyện Fatima về khả năng sinh hoạt vào đầu Mùa Hè (cuối tuần kết Tháng Sáu);
4. Trại Hè Fatima giao hữu cho chung Các Đoàn vào cuối Mùa Hè (cuối tuần kết Tháng Tám);
5. Khóa Tinh Huấn Fatima về đời sống đạo (bao giờ cũng vào cuối tuần Lễ Tạ Ơn Thanksgiving);
6. Tặng Quà Giáng Sinh cho “những người anh em hèn mọn nhất” (vào Lễ Quan Thầy 8/12 đầu Mùa Vọng).

Muốn tìm hiểu thêm về Phong Trào Thiếu Nhi Fatima, xin vào website (<http://www.tnfatima.org>)

# QUÊN MÌNH ĐÁP ĐÈN ƠN CHA MẸ



**T**hành phố Phila về mùa đông, trời đã lạnh, lại càng lạnh hơn vào những ngày bão tuyết. Những cơn gió từng đợt vù vù làm cho những vũng nước bên đường đông thành đá. Những đống tuyết được gom vào hai bên đường cách nay cả tuần lễ rồi mà không sao tan nổi. Đường phố vắng tanh vì trời quá lạnh, không thấy mấy bóng dáng người qua lại. Tuy vậy cả mấy năm nay, sáng nào Hoàng cũng phải đi bộ từ nhà tới trung tâm ga xe điện để đón xe tới sở làm việc và tối cũng phải trở về tương tự. Công việc của Hoàng 8 tiếng thêm 2 tiếng vừa đi vừa về. Cứ như vậy suốt mấy năm trời. Hoàng không có xe, đúng hơn

Hoàng không dám mua xe vì tất cả tiền bạc Hoàng làm được đều gửi về giúp mẹ và các em ở Việt Nam. Hoàng không có nhà, vì thương mẹ và các em, nên thay vì mua nhà, chàng để số tiền đó cho gia đình ở Việt Nam. Hoàng không có bạn gái, nói đúng hơn Hoàng không dám giữ bạn gái, đành phải để nàng ra đi, không dám nghĩ tới lập gia đình vì sợ phải lo cho gia đình riêng mà hụt đi số tiền lo cho mẹ và các em còn ở tại Việt Nam. Hoàng không dám ăn ngon, mặc đẹp, không dám bất cứ thứ gì từ năm mười đồng trở lên. Tất cả để dành cho mẹ và các em. Nếu mẹ và các em của Hoàng biết được, họ sẽ khóc không chỉ 3 ngày, nhưng họ sẽ khóc suốt đời vì sự hy sinh của một đứa con, của một người anh.

Một người tự bôn ba vừa học vừa làm, tuy đã thành danh, có công ăn việc làm vững vàng vậy mà không có cả những thứ rất bình thường, chỉ vì thương mẹ và các em.

Gia đình Hoàng là người Thức Hoá, nhưng ông nội của Hoàng và một vài gia đình Thức Hóa khác nữa không hiểu sao lại lọt ra xứ Tân Chu (kế bên xứ Thức Hoá) vì ở chung với ông nội nên bố Hoàng cũng lập nghiệp luôn ở xứ đó. Từ nhà Hoàng vào Thức Hoá độ hơn một cây số, nên bà con làng nước có đám đình thì vẫn có mặt thường xuyên. Trước năm 1975, đời sống bà con trong kênh rất sầm uất nhất là về tinh thần đạo đức. Đột nhiên một biến cố đau lòng cho cả Miền Nam (biến cố 1975). Mọi người đều đau buồn, hoang mang lo sợ. Một số quân nhân phải bị tù. Ruộng đất bị thu chia, có làm nhưng không có ăn. Biết bao nhiêu người chán nản bỏ xứ ra đi vượt biên. Một số trốn lọt ra nước ngoài, một số bị chết chìm giữa biển, một số bị bắt lại bỏ vô tù. Có người phải vượt biên ba, bốn lần mới lọt. Trong những năm ấy, bố mẹ Hoàng cùng với bao nhiêu người khác rất muốn đem cả gia đình đi, nhưng một lần bị “bể” rồi tài chánh cạn kiệt. Mỗi

người hai, ba... “cây” lấy đâu mà lo cho cả nhà ra đi nữa. Mãi cho tới đầu năm 1998, bố mẹ Hoàng gom góp và gửi Hoàng ra đi với chú di với hy vọng qua bên này tương lai của Hoàng sẽ sáng sủa hơn. Lúc đó Hoàng mới 12, 13 tuổi. Trước khi đi, bố mẹ dặn con đủ điều. Trong đêm tối cố giấu những dòng lệ chan hòa, nghẹn ngào vì phải xa con. Không biết số phận con sẽ ra sao?

Rồi Hoàng cùng gia đình chú di vội vàng lên đường, lên vào bóng tối di chuyển xuống chiếc ghe nhỏ nhoi chứa khoảng hơn hai mươi người ra đi (Người tài công liệu lĩnh của chuyến đi đó bây giờ là chồng của cháu Đinh Thị Kim Sinh). Khi tàu đi rồi cả hai bố mẹ Hoàng vào ngồi đọc kinh cầu nguyện cả giờ đồng hồ và suốt đêm không ngủ, mặc cho những dòng lệ ướt đầm trên môi miệng của bà.

Chuyến đi đã hơn một tháng, mà ở nhà vẫn không nhận được tin tức gì. Ở trong kênh những thân nhân của chuyến ấy, ai nấy đều xôn xao. Bố mẹ Hoàng không thiết một thứ gì trên đời, không làm ăn nổi vì quá thương con. Đêm đêm những ác mộng cứ ám ảnh đủ thứ. Ngày ngày ra vào nhìn thấy các đồ dùng của con, nào là cái xe đạp của con, mở cần câu của con, quần áo của con...v.v. Mỗi lần

thấy là mỗi lần ruột gan quặn đau. Đến bữa cơm còn thê thảm hơn nữa, bưng bát cơm lên lại nghĩ đến con, lại khóc. Cơm chan canh là nước mắt, nhưng cố gắng nuốt cho vui lòng những đứa con còn lại.

Rồi tin mừng tới. Chú đi của Hoàng báo tin là đã tới Thái Lan, số dĩ không báo tin về sớm được là vì lúc đó các trại tỵ nạn đang chuẩn bị đóng cửa, và họ dồn hết lên một trại tỵ miễn Bắc của Thái Lan. Ở đây mọi thứ từ liên lạc ra ngoài thật khó khăn.

Hai năm sau Hoàng cùng gia đình chú đi đi định cư tại Mỹ. Sang bên này Hoàng không phụ lòng mong mỏi của bố mẹ. Chàng cố gắng học hành chăm chỉ. Tuy lúc đầu tiếng anh hơi khó khăn, nhưng với sự cố gắng ngày đêm, nên Hoàng đã vượt qua được khó khăn ban đầu. Hoàng là một học sinh giỏi của trường, không bao giờ bỏ sót một buổi học. Được chú đi thương yêu và lo cho, nhưng Hoàng cố gắng kiếm việc vừa học vừa làm. Một học sinh đang học trung học, vừa đi học vừa đi làm mà Hoàng đã gom được chút ít tiền gửi về giúp bố mẹ. Bố mẹ của Hoàng nhận được quà, ông gửi thư khuyến khích con cố gắng học hành và đừng bận tâm về gia đình, sau này học

hành xong con hãy giúp bố mẹ. Nhưng Hoàng vẫn dành dụm tiền ăn sáng, tiền làm cuối tuần để gửi về giúp bố mẹ.

Hoàng vẫn ở chung với chú đi. Rồi Hoàng vào đại học, cũng vừa đi học vừa đi làm. Bài vở tới tấp, học suốt đêm, chỉ còn đi làm vào cuối tuần. Ai nhìn Hoàng cũng cảm thấy tội nghiệp mới có 20 tuổi đời mà đầu tắt mặt tối, ăn không no, ngủ không yên, người gầy ốm chỉ còn bộ xương. Nhưng cố gắng cũng tốt nghiệp, ra trường, và có công ăn việc làm. Hoàng gom góp tất cả tiền lương để gửi về giúp bố mẹ. Hoàng mới ra trường và đi làm chưa đầy một năm, rồi một biến cố đau thương đã xảy đến. Vào một buổi tối khoảng gần nửa khuya, chợt có điện thoại reo. Hoàng nằm nghe ngóng suốt ruột. Dì của Hoàng bắt phone, nói được câu thứ nhất, câu thứ hai bỗng đi khóc hú lên. Hoàng vội vàng chạy lại chỗ dì. Dì nện ngào gọi Hoàng: “Hoàng ơi! bố cháu....mất rồi”. Hoàng nghe như có tiếng sét nổ ngang tai, vội chộp lấy phone. Bên kia đầu dây là tiếng khóc của mẹ Hoàng, những tiếng khóc thảm thiết làm ruột chàng như đứt ra từng khúc. Rồi các em của Hoàng cũng khóc một cách ai oán, vừa khóc vừa gọi bố ơi! anh Hoàng ơi, bố... mất rồi!

Sau đó một thời gian, Hoàng sắp xếp công việc, xin phép sở làm trở về quê nhà, mong tìm lại chút hơi hướng của người cha thân yêu mới ngày nào đã ân cần dặn dò con lúc ra đi. Bây giờ chàng chưa kịp báo hiếu, bố chàng đã ra đi không kịp nhìn con. Về tới nhà, Hoàng quá đau lòng khi gặp lại mẹ và các em. Mẹ chàng và các em cũng thế. Cả nhà cứ tự do khóc như mưa không ai muốn ngăn cản ai. Chàng ở với gia đình khoảng 1 tháng để an ủi mẹ, xẻ chia nỗi mất mát với các em, rồi cũng phải trở lại Mỹ để tiếp tục công việc làm ăn.

Từ khi Hoàng trở về Mỹ, hình như ít ai còn thấy những nụ cười hồn nhiên của Hoàng ngày nào. Chàng luôn đắm chiêu, tư lự, ít khi tiếp xúc với người ngoài. Hoàng trở lại sở và cứ thế 5 năm nay tất cả những tiền mà Hoàng kiếm được, chàng đều gửi về hết không giữ lại cho mình. Chàng không nhà không xe, không bạn gái, không có gì cả chỉ có mẹ và các em ở Việt Nam. Mẹ chàng và các em có lẽ không biết sự hy sinh to lớn ấy. Ngay cả những người cùng khu xóm với mẹ Hoàng cũng đều ngạc nhiên, vì Hoàng giúp gia đình hơn những người khác. Chàng thay mẹ lo cho từng đứa em. Em trai, em gái hai đứa đã có gia đình, đứa nào

cũng có nhà cửa hẳn hoi. Còn các em nhỏ lo chung với mẹ. Cứ thế tiền lương đều chuyển về cho mẹ và các em. Hy vọng sẽ làm cho mọi người trong gia đình được hạnh phúc. Nhưng cuộc đời khổ đau đâu có ngừng tại đó. Vào hạ tuần tháng 3 năm 2006, Hoàng nhận được tin mẹ chàng đau nặng. Chàng sa xẩm mặt mày, vội vàng sắp xếp công ăn việc làm, lấy vé gấp để trở về thăm mẹ. Khi về tới nhà được 5 ngày. Hoàng gọi phone cho chú đi ở Upper Darby, Pa. Ngay vào buổi sáng sớm hôm đó, có một cú phone như một linh tính khác thường. Chú của Hoàng biết có điều chẳng lành ngần ngại đưa tay bắt phone. Bên kia đầu dây, Hoàng nện ngào “Chú đi ơi mẹ cháu mới... qua đời!”. Rồi câu chuyện thật quá đau lòng, tôi không dám kể tiếp, sợ nhiều người rơi... lệ.

Sau này khi Hoàng trở về Mỹ tôi đã được xem cuốn phim đám tang của mẹ Hoàng. Tôi nhìn thấy rất nhiều người Thức Hóa đến chia buồn, đọc kinh cầu nguyện và đưa đám tang. Quang cảnh của mấy ngày đám tang thật thảm thiết. Thảm thiết nhất là các em của Hoàng còn quá trẻ, còn đang đi học. Tôi trông thấy các em học sinh cùng lớp ở tận trên Tân Hiệp xuống cầu nguyện và chia buồn. Tôi nhìn

thấy các em của Hoàng mếu máo chảy nước mắt, nghẹn ngào bên quan tài củi mẹ. Từ nay mẹ đã ra đi thật rồi. Các em còn quá trẻ mà đã mồ côi cha, mồ côi mẹ, bây giờ phải đi dất nhau mà sống. Nhìn cảnh tượng đang diễn ra, tôi thật sự không thể cầm lòng.

Có một điều làm tôi phải suy nghĩ: Phải chăng số phận Trời đã định sẵn cho Hoàng? Kể từ mấy năm nay, Hoàng là người con lo cho bố mẹ và các em nhiều hơn bất cứ một người nào khác. Có phải trời đã xui khiến Hoàng làm chuyện báo hiếu đó trước khi bố mẹ Hoàng yên tâm mỉm cười lần lượt ra đi! Có phải Trời đã an ủi bố mẹ Hoàng rằng hai con đừng lo cho các con nhỏ ở lại, vì chúng nó đã có người anh ở Hoa Kỳ đang giúp đỡ. Riêng Hoàng lại thêm một biến cố đau thương, không còn thiết sự gì, nhưng nhìn thấy mấy đứa em, lại cắn răng nuốt nước mắt! Cố gắng vượt qua để đi dất các em thay bố mẹ.

Một điều làm chàng không quá ân hận là suốt mấy năm nay chàng đã lo cho bố mẹ và các em tối đa, và có lẽ mẹ chàng đang mỉm cười vì có đứa con như Hoàng..

Đinh Miền Đông



## Mấy núi cũng trèo

Nắng bình minh Cali nhẹ nhàng đổ xuống một khoảng sân vườn trồng hoa hồng của ông Tư. Bên trong nhà, vợ chồng đi Tư đang uống trà sáng sớm. Nhìn ra ngoài sân vườn dưới nắng vàng đang dẹt thắm lựa kim cương óng ánh sắc màu, rồi lại nhìn vợ mình đang ngồi nhai trà đỏ thắm khuôn mặt hồng hào vui tươi, ông Tư cất tiếng,

— Hôm nọ, nhắc tới cái vụ đám cưới tui mới chợt nhớ có chuyện này tui quên chưa nói với bà. Thiệt tình mà nói, hồi đó tui mà không làm mình làm mẩy, không biết tui có cưới được bà hay không nữa.

Nghe chồng nhắc tới chuyện xưa, tự nhiên đi Tư mặt ửng đỏ. Đi nói, hơi tuồng e thẹn,

— Tui tưởng cậu Tư Cường thua đó thì muốn chi mà chẳng được. Việc chi mà phải làm mình làm mẩy với ba má?

Ông Tư lên giọng,

— Mần chi mà bà phải bĩ thử với tui như vậy? Đúng là hồi đó tui muốn chi mà không được. Mà nếu ba không chịu, thì thường thường tui lại chạy vào cửa sau năn nỉ với má,

giống như có một số người cứ hay nói xin Chúa, Chúa không cho, thôi chạy cửa sau, xin với Mẹ. Mà thiệt là như vậy, tui xin thì ba không cho, nhưng má nói vào thì chuyện dù có là rối như tơ vò cũng hóa ra hanh thông như húp cháo hột vịt muối. Nhưng chuyện hôn nhân thì hoàn toàn khác, lần này, hai ông bà hợp lòng lại với nhau phân đôi tui quyết liệt.

Đi Tư hỏi, giọng điệu dè chừng,

— Rồi lúc đó, lúc đó ông làm sao?

Ông Tư vuốt râu, nói,

— Làm sao? Bà nghĩ tui phải làm sao khi mà cả ba cả má đều lác đầu quày quạy, không chịu sai người tới nói chuyện với tíá má ở bên?

Đi Tư bĩ môi,

— Ông nói chiện! Chiện tui thì tui biết chứ chiện ông thì làm sao mà tui rành. Tui nhớ đầu lúc đó tui thấy đi Chín Lành ở làng bên tự nhiên ghé vào nhà đòi gặp mặt tíá má. Thấy bà ở trong nhà là tui biết có chiện rồi. Mà đi Chín Lành đúng là người làm mai làm mối chuyên nghiệp. Bà vừa chào tíá má xong một câu là bà te

te đi thẳng một mạch vào trong nhà bếp, rồi ra chuồng heo nhìn ngắm vườn sau một hồi. Xong xuôi đầu đó rồi bà mới đi lên nhà trên ngồi nói chuyện với tíá má. Trong khi ba người đang nói

chiện ở nhà trên, tui ở dưới bếp sắt chuỗi cho heo ăn mà cái bụng cứ hồi hộp thắc mắc, tâm trí cứ xoay vòng vòng không hiểu át giáp đầu đuôi ra sao mà tự dưng cái người làm mai làm mối nổi tiếng trong vùng lại ghé vào uống trà ăn trà với tíá má.

Ông Tư cười,

— Bà chỉ thấy đi Chín Lành xuất hiện bất ngờ trước cửa ngõ, rồi bà an lành ngồi sắt chuỗi cho heo ăn. Chứ phần tui, để cho đi Chín Lành cất bước từ căn nhà của đi đi tới nhà của tíá má là cả một công trình không đơn giản đâu. Bà biết không? Thoạt tiên là tui năn nỉ với ba má cho tui cưới bà, rồi khi học hành thành tài đầu đó xong xuôi, tui sẽ về quê làm ăn trông coi ruộng nương cho ba má an dưỡng tuổi già, không lên Sài Gòn nữa. Nhưng nói chi thì nói, tui năn nỉ gần gần gãy cái lưỡi cứng đờ cái cổ mà ba má vẫn không chịu. Không là không! Phần thát vọng không thuyết phục nổi ba má, phần tức, tui đổ bệnh luôn. Chuyện này thì chắc bà không rành đâu, bởi vì hồi đó ba má tui dấu kín chuyện tui đổ bệnh ốm tương tư, bởi ba má sợ người ta cười, rồi chuyện ra chuyện vào. Trong thôn

làng chỉ có ba má với thêm một người nữa biết chuyện là tui bỏ ăn bỏ uống đập dià với ba má mà thôi. Tui nhớ là mình đã nằm trong phòng bỏ ăn hai ngày rồi, người xanh dớt như rau mùng tơi. Thức ăn má tui nấu mang tới để đầu giường, tui để cho thúi hư luôn. Thấy tui đổ bệnh như vậy, má năn nỉ tui ăn cháo. Tui nói với má là con chỉ ăn cháo khi nào má năn nỉ ba cho người tới gặp dì Chín Lành làm mai làm mối cho con. Thấy tui vàng vọt héo hon, tui nghĩ má có vẻ cũng bắt đầu xiêu lòng, nhưng ngoài mặt má vẫn làm cứng với tui. Sau cùng tui mới năn nỉ với thầy Sáu Nhài nói phụ cho tui một câu.

Dì Tư thắc mắc,  
— Uả, sao lại có thầy Sáu Nhài xuất hiện trong vụ này dzậy?

Ông Tư nhovn miệng cười,  
— Tui năn nỉ với thầy Sáu Nhài nói hộ cho tui một tiếng...

Dì Tư gật gật đầu,  
— A! Tui hiểu rồi.

Ông Tư tiếp tục,  
— Đó, vậy là bà hiểu tuồng tích tui dựng lên rồi đó. Thấy tui ốm liệt giường liệt chiếu, ba tui mới nhờ người mang thầy Sáu Nhài tới chẩn mạch bốc thuốc cho tui. Thầy Sáu đúng là thần y. Ông chỉ bấm bấm mấy cái là ông rành rẽ bệnh tình của tui liền. Ông nói với tui là tui chỉ ốm qua loa mấy bữa rồi thôi. Nếu chịu húp cháo là người khỏe lại

liền.

Ông Tư nhìn qua khung cửa sổ, đáng về mơ màng, nhớ lại chuyện xưa,

— Lúc đó tui mới thú thiệt với thầy Sáu đầu đuôi câu chuyện. Tui năn nỉ thầy Sáu nói với ba má cho tui mấy câu. Thầy Sáu Nhài hiểu chuyện cho nên thầy gặp riêng ba má tui, rồi trình bày câu chuyện. Thầy nói, “Bệnh tình của cậu Tư là bệnh tương tư. Nếu không khứng lời năn nỉ của cậu Tư thì e rằng có ngày sức khỏe của cậu Tư sẽ trở nên trầm trọng, rồi đổ ra nguy kịch. Lúc đó thì chỉ may ra có thuốc thánh mới cứu kịp”.

Dì Tư hỏi,  
— Nghe ông kể mà tui nhớ tới tuồng cải lương Trương Chi, My Nương tui coi trong rạp hồi còn con gái. Nhưng rồi ba má có tin lời của thầy Sáu Nhài hay không?

Ông Tư gật,  
— Không tin thì cũng phải tin. Thầy Sáu Nhài mà, đức độ và danh tiếng của ông thì ai còn lạ chi. Ai không có tiền trả tiền thuốc, ông vẫn chữa tận tình cho tới khi dứt căn bệnh thì mới thôi. Nói về tài thuốc của thầy Sáu hả, thầy vừa biết thuốc Nam vừa rành thuốc tây. Người ta nói thầy Sáu Nhài là Hải Thượng Lãn Ông tái thể đó.

Ông Tư dừng lại, rồi tiếp tục,  
— Nghe thầy Sáu nói vậy, lúc đó ba má tui mới chịu sai người mời dì Chín

Lành qua để ba má tui có chuyện nhờ vả.

Ông lác lác đầu,

— Bây giờ bà đã hiểu tại sao ngay sau hôm đám cưới, hai vợ chồng mình ghé vào nhà thầy Sáu Nhài để tạ thầy trâu cau hay chưa?

Ông Tư kết luận,

— Thiệt tình mà nói là hồi đó tui trần ai cực khổ mới thuyết phục được ba má thay lòng đổi ý. Bây giờ tuổi già xế bóng, lâu lâu ngồi nghĩ lại chuyện hồi xưa, tui thấy sao hồi đó mình bèn gan dữ ға. Năn nỉ ba má không được lại quay sang năn nỉ thầy Sáu Nhài. Hên mà thầy Sáu khứng lời năn nỉ của tui.

Dì Tư cất tiếng khen ông Tư,  
— Ông không kể chiện thì tui cũng đâu có biết ông trần ai cực khổ như vậy. Hồi đó, tui cứ nghĩ đơn giản là ông nói chi mà ba má không đồng ý. Bây giờ mới biết là ông bày trò tính kế năn nỉ gằn gầy lưỡi mới ra lương duyên vợ chồng. Thiệt ông cũng là người bèn dạ bèn gan y như câu chuyện ở trong Phúc Âm Chúa nói cứ gõ thì cửa sẽ mở. Ông cứ đứng gõ cửa miết rồi đầu cũng xuôi mà đuôi cũng lọt vậy.

Ông Tư gật đầu,  
— Ủ, thì đó. Bây giờ thì bà hiểu đầu đuôi câu chuyện của cái dây tơ hồng nối buộc nên vợ nên chồng giữa bà với tui rồi đó. Thiệt là trần ai khoai củ. Nhưng bởi tui cứ đứng

gõ cửa, rồi cuối cùng cánh cửa cũng đã mở tung ra...

Dì Tư bắt chọt xuống giọng,

— Mà nè! Có chuyện này tui cũng muốn nói với ông. Chúa nói cứ đứng gõ cửa thì cửa sẽ mở, nhưng thiệt tình mà nói, từ hồi còn nhỏ khóc oe oe cho tới bây giờ già cả tóc điểm muối nhiều hơn tiêu, tui nghiệm thấy một điều là nhiều khi đứng gõ cửa sung vù cả bàn tay mà có thấy cánh cửa mở ra đâu. Ông là người thông thiên chuyện thiên hạ, đầu, ông nói cho tui nghe đi.

Ông Tư cười,  
— Bà làm như tui là cha cụ, nè ai không hỏi lại đi hỏi tui về chuyện Kinh Thánh. Nhưng mà thôi, cái này là tui cũng chỉ nghe các cha nói mà thôi. Nghe sao thì tui nhắc tuồng lại làm vậy, chứ đừng có hỏi tui là tại sao đó ghen.

Dì Tư điệu bộ nóng nảy,  
— Ông làm chi mà cứ rào trước đón sau như dzậy. Có chi thì cứ nói huyệch toẹt ra đi.

Ông Tư khoan thai,  
— Bà, cái tật cứ nóng nảy. Thì để cho tui nói. Đầu đuôi là như thế này. Cũng có mấy lần tui nghe các cha nói là bất cứ khi nào mình gõ cửa, Chúa cũng đều mở cửa trả lời cho mình hết, ngay cả câu trả lời “Không” cũng là một câu trả lời.

Dì Tư ngẫm nghĩ một hồi, rồi cất tiếng,

— Lạ lùng hen! Cái chuyện này thì rõ ràng là tui không rành rồi đó. Ông nói thêm một chút cho đầu óc của tui hanh thông ra hơn một chút xíu được không?

Ông Tư nói,

— Thì cũng không có chi là đặc biệt đâu. Nhưng khi Chúa trả lời “Không” với mình chính là những lúc Chúa biết những điều mình xin chẳng có lợi lộc chi cho đời sống đức tin của mình hết. Thí dụ ai mà lại đi gõ cửa cầu xin với Chúa là, “Lạy Chúa, xin cho con trúng số độc đắc Loto rồi con sẽ dâng hết hai phần ba tiền trúng số vào trong nhà thờ”.

Ông Tư cất giọng cười oang oang trong căn phòng khách,

— Chuyện chi thì tui không rành chứ mà chuyện bà gõ cửa năn nỉ xin Chúa cho trúng số độc đắc thì coi chừng có ngày tui sẽ dẫn bà đi khám bệnh cho mấy ngón tay sung chù vù y như trái chuối sứ ở quê của mình cho mà coi.

*Lạy Chúa, xin ban thêm cho chúng con đức tin mạnh mẽ để chúng con tin tưởng vào sự quan phòng và tình yêu của Thiên Chúa dành riêng cho mỗi người trong chúng con.*

LM Nguyễn Trung Tây,  
SVD

## Tâm Sự Của Đốm



*“Năm chó nghe chó tâm sự”*

Tôi tên là Đốm, không phải chỉ đốm trên lưng, trên mặt, trên lưỡi, mà còn đốm cả trong cuống họng nữa. Người ta gọi tôi là chó đốm. Không biết may hay rủi mà tôi được đem về một làng thật là kỳ bí, đời sống ở đây đã gây rất nhiều ấn tượng trong lòng tôi.

Tuy tôi không sinh ra ở đây, nhưng tôi chọn nơi này làm quê hương yêu dấu của tôi. Ban đầu khi mới tới đây, không quen lắm với đường lối trong làng, và nhất là ai cũng xa lạ với tôi, nhưng sau một thời gian, tôi thấy lối sống của người trong Làng này làm tôi phục sát đất. Tôi nghe người ta nói tên của Làng hình như làng Thức Hóa, mà đa số mang tên họ Đình, và hầu như gần hết mọi người trong Làng đều có họ với nhau không gần thì xa. Một điều đặc biệt nữa mà chúng tôi thích nhất đó là các người trong Làng này hay quây quần lại giúp đỡ

lẫn nhau, rồi đãi nhau ăn uống, nhậu nhọt. Do đó chúng tôi hay được hưởng kẻ những bữa tiệc thật hậu hĩnh. Sở dĩ chúng tôi gọi là làng kỳ bí, bởi vì cách sinh hoạt của họ thật là linh đình, vui vẻ mà chúng tôi không thể nào hiểu đó là những ngày gì. Hàng năm cứ vào một thời kỳ đã được ấn định, tất cả mọi người trong làng đều quây quần lại cùng với một số người lạ khác nữa từ xa tới (có lẽ là bà con họ hàng). Họ cùng nhau dựng rạp chuẩn bị cho ngày đại hội! Rồi sáng hôm sau họ kéo nhau vào nhà thờ độ hơn một giờ làm gì đó chúng tôi không biết. Khi họ ra, ai nấy cũng tươi cười vui vẻ làm cho chúng tôi cảm thấy vui lây. Hôm đó, chúng tôi rủ nhau nằm ở ngay trong các gầm bàn để chờ sẵn. Họ kéo nhau vào ngồi các bàn đã chuẩn bị đồ ăn. Trong lúc đó có một người đại diện nói gì đó thật to trên máy. Thời giờ lúc này đối với chúng tôi thật lâu vì chúng tôi cảm thấy quá đói rồi. Cuối cùng rồi cũng đến. Ôi, đã quá! Xương xẩu đâu mà nhiều thế. Chúng tôi được một bữa kênh hông. Tôi nghĩ ngay đến những ngày mai, bèn tha một vài

cái xương ống thật to ra ngoài chân đồng rơm cào cào vài cái rồi ném vào đó, sau đó đi kiếm chỗ nằm ngủ, mặc kệ đám đồng họ muốn làm gì thì làm tôi không còn thiết gì nữa. Đó là một trong những bữa tiệc đáng ghi nhớ nhất trong năm. Ngoài ra chúng tôi còn được hưởng hàng trăm những bữa tiệc khác tuy không đông người nhưng chất lượng cũng không kém bỏ dưng. Tưởng chúng tôi cũng nên kể ra đây vì có một số người không ở trong làng có lẽ không biết. Theo thiển cận của tôi. Tôi tạm chia các chuyện kỳ bí ra làm ba mùa đáng ghi nhớ cho các anh em chó chúng tôi.

### • Mùa nắng:

Ở làng này vào những năm giữa thập niên 70 cùng với cả nước phải chịu một biến cố đau thương lắm. Từ đó dân chúng lâm vào cảnh càng lâm than hơn. Lớp người đi tù, lớp từ trên Sài-gòn xuống lập nghiệp, lớp đi vượt biên. Số người còn lại rất nhiều việc phải làm. Công việc đương nhiên phải làm là lo chỗ ở và cái ăn. Việc làm không còn được tự do như xưa nữa, mà phải đợi “chỉ thị của cán bộ”. Còn chỗ ở thì tự túc, khôn nhờ đại chịu. Do vậy bà con nương nhờ vào nhau mà sống, xây tổ ấm cho nhau. Việc sửa chữa nhà cửa thường chọn vào mùa nắng để sửa. Lúc đó phần

đông nhà lá. Cũng có một số nhà xây đã có trước năm 75. Những nhà lá cứ ba, bốn năm phải lợp lại một lần. Mỗi lần sửa chữa lại phải nhờ bà con tới giúp cấp tốc, để nội trong ngày đó phải hoàn tất. Cứ thế, nay sửa nhà này mai sửa nhà kia thay công cho nhau, và cứ mỗi nhà sửa lại ít nhất có hai bữa nhậu thỏa thuê cho bà con gồm bữa trưa và bữa tối, do vậy chúng tôi tha hồ mà ăn ké no bụng vào mùa nắng (mùa sửa nhà).

- Mùa mưa cũng là mùa nước, mùa này người địa phương ở đây gọi là “**mùa len trâu**”. Mùa này sau khi gặt hái vụ hè thu xong thì nước mỗi ngày một lớn, ngập hết cả cánh đồng. Bà con lại bắt đầu kiến thiết thổ cư cho cao hơn, cho rộng ra, bởi vậy chúng tôi có chỗ chạy nhảy cho thỏa thích. Họ kiến thiết thổ cư bằng cách dùng các thuyền chở đất ngoài ruộng về. Các thanh niên trong làng này giúp nhau, thay công đổi ngày cho nhau, nay nhà này, mai nhà kia. Mỗi nhóm làm chung với nhau khoảng 30 tới 40 người. Một ngày họ có thể lấp được cả một cái ao hoặc đắp được cả một cái sân rộng, một cái nền nhà v.v ... Thế là mỗi ngày hai buổi chúng tôi không phải làm mà cũng được nhậu xương đồng loại thoải mái.

- Mùa Lúa: Lúc

trước kia, một năm chỉ có một vụ, nhưng về sau làm lúa Thần nông, nên một năm có hai vụ. Càng nhiều vụ thì chúng tôi càng no bụng, nhưng tôi thích nhất là vụ Đông Xuân, tức là vụ lúa mùa khô, vì ngoài những bữa nhậu ké hậu hĩnh của những ngày mùa thu hoạch, chúng tôi còn có nhiệm vụ theo ông chủ con ra đồng, đào bắt chuột. Mỗi ngày họ bắt được khá nhiều chuột, nên tôi cứ tha hồ mà soi những thứ như đầu, tay chân của chuột họ vứt cho, thỉnh thoảng họ đào được ổ chuột con, họ tặng hết cho chúng tôi. Ôi chu chọa sao nó mềm và ngon làm sao. Mùa này chất bổ dưỡng quá nhiều nên các cô bạn gái của chúng tôi cô nào cũng hay có bầu và sanh con cái đầy đàn. Bầy nào cũng năm bảy đứa, đều khỏe mạnh đầy đủ sữa.

Tôi là một con chó đốm, không biết sống chết thế nào (tuỳ theo chủ) nhưng số mạng của tôi khá cao so với mấy thằng bạn của tôi. Cả trăm thằng tôi quen đều tiêu từng cả rồi, cả các bạn gái tôi cũng thế, nhiều khi mới quen với nó ở sau bụi chuối tối hôm qua, nay đã bị mất tích rồi. Chắc có lẽ tại tôi đốm lười, đốm cuống họng, và biết tính thức coi trộm, biết trung thành với chủ, không dám ăn vụng, dù đôi khi biết có nồi thịt

rất ngon mà không dám ăn.

Ngay phần đầu tôi đã nói, không phải tôi sinh ra ở đây. Lúc trước tôi được sinh ra ở một nơi gọi là Sài Gòn. Sống ở đó được ít lâu, ông chủ tôi chuẩn bị đi vượt biên, bèn làm thịt mẹ tôi và đem bán tôi cho một ông chủ khác. Ông chủ mới đem tôi lên xe và chạy về Miền Tây chỗ tôi đang ở hiện nay. Nơi này tôi được tự do và thoải mái hơn nhiều so với Sài Gòn. Ngoài nhiều những món ngon vật lạ, chúng tôi còn được tự do chạy nhảy khắp nơi, quen với hàng chục bạn gái và rong chơi tối ngày. Không như ở Sài Gòn, tối ngày phải ở trong nhà, không quen được với đũa nào, không biết gì là món ngon vật lạ, không biết gì là gió mát...trăng thanh, nhiều lúc ngồi trong nhà mà ứa nước mắt. Tôi hy vọng rằng tôi còn sống được thêm vài năm nữa để gặp lại ông chủ cũ của tôi. Ông chủ trước kia ở Sài Gòn, đã giết mẹ tôi và đã đi vượt biên. Có lẽ ông đã quên tôi, nhưng tôi đã may mắn rơi vào một làng mà tôi thích để sống sót và vui sướng thỏa thuê. Nhưng sống ngày nào tôi cố gắng tạo cho mình một thứ hạnh phúc chung với đồng loại và cố trung thành với chủ để được sống lâu hơn.

Đình Miền Đông



## Bí Quyết

Giảng xong bài về lòng vị tha, sư thầy hỏi: “ai trong số các phật tử sẵn sàng tha thứ cho kẻ thù?”. Tất cả mọi người đều đưa tay lên trừ một ông lão ngồi bên dưới.

- Chẳng lẽ cụ không thể tha thứ cho kẻ thù của mình ư?

- Tôi không có kẻ thù.

- Thật là đức độ. Thế cụ bao nhiêu tuổi rồi?

- 90 tuổi.

- Cụ hãy cho mọi người biết bí quyết sống đến 90 tuổi mà không có một kẻ thù nào. Ông lão cao giọng nói:

- Chỉ có một cách là phải tiêu diệt hết lũ chúng nó thôi!

# Đôi Mắt Người Nghèo, Đôi Mắt Người Yêu

Chắc nhiều lần bạn đã qua gần những bãi rác, bạn đã thấy những người đàn ông, đàn bà, trẻ em ăn mặc rách rưới, mặt mũi chân tay lem luốc, tay xách cái bao bố, tay cầm cây sắt, vừa đi vừa bới, đôi mắt chăm chú tìm những thứ gì còn có thể bán được cho tiệm ve chai: nào sắt vụn, dép cũ, ve chai... và họ sống nhờ những thứ tìm ở các đồng rác.

Tôi thì hằng ngày thấy những người đồng cảnh ngộ đi tìm rau dại để nấu canh, vì không có tiền mua rau muống... Có nhiều thứ mình cứ tưởng chỉ là cỏ dại, thế nhưng lại là những thứ rau "trời cho" người nghèo để ăn. Bạn có thể tưởng tượng loại cây cảnh thường trồng quanh bồn bông giống như rau dền (nên người ta gọi là rau dền cảnh), lại có thể ăn sống hoặc nấu canh. Khi ở trong hoàn cảnh có tiền mà không thể mua được rau ăn, được mấy người bạn làm vườn thấy cho một nắm rau này, ăn thấy ngon hơn xà-lách Đà-Lạt bạn ạ.

Nói thế không phải để làm bạn mũi lòng đâu, nhưng để chỉ cho bạn thấy đôi mắt người nghèo, vì tôi nghĩ rằng trong mọi lãnh vực của cuộc sống, chúng mình cần có cái nhìn của

đôi mắt người nghèo để khám phá ra những của cải vật chất, tinh thần và thiêng liêng trong những cái tầm thường nhỏ bé nhất, nhờ đó chúng ta trở nên phong phú hơn.

Bạn biết không, Chúa Giêsu cũng đã có đôi mắt của người nghèo. Ngài đã phát hiện vẻ đẹp và ý nghĩa của những sinh hoạt bình thường nhất như: thấp đèn, làm bánh, cắt nhà... những đồ vật nhỏ bé nhất: đồng xu, hạt cải, chim sẻ, cáo... cho tới những sinh hoạt đặc biệt như: chiến tranh, xây tháp... Ngài đã dùng những đồ vật, những hình ảnh nhỏ bé, tầm thường nhất, để nói lên những điều cao siêu nhất. Ngài đã nhìn thấy vẻ đẹp, sự cao quý ở trong những con người mà người đương thời coi rẻ, miệt thị, đồng thời Ngài thấu suốt những cái xấu xa được che giấu đằng sau những cung cách, lời nói kiêu điệu, những bộ áo giàu sang, đạo mạo. Ngài đã biết vá áo, biết vận dụng cái mới cái cũ trong những đồng gỗ, những đồ dùng, đồ nghề, những chiếc áo... nên Ngài mới ví người nghiên cứu sách thánh (scribes) của Nước Trời, như người biết vận dụng cả cái mới cái cũ trong kho tàng của mình.

Bạn ơi, có nhiều khi chúng ta học thói nhà giàu

xài sang, không quan tâm tới những cái nhỏ bé trong cuộc sống hằng ngày. Đụng cái gì không vừa ý một chút là bỏ. Người giàu cầm quả táo có

vết sâu ăn liền vứt bỏ nguyên trái, người nghèo thì bình tĩnh cắt bỏ chỗ sâu, hoặc cắn quanh mà ăn, chừa chỗ bị sâu lại mà vứt đi.

Bạn có thể nghĩ đến mọi lãnh vực khác: thời giờ, bạn bè, công việc, học hành, đào tạo... Rất nhiều khi chúng ta phải bằng lòng với những con người, những dụng cụ... những phương tiện rất hạn hẹp theo kiểu nhà nghèo: "khéo ăn thì no, khéo co thì ấm".

Thời giờ chẳng hạn. Có khi do nghề nghiệp, do hoàn cảnh, thì giờ của bạn bị xé vụn. Nhiều khi bạn có thể bực mình vì bị quấy rầy, bị lỡ xe, bị mất điện... Nếu những lúc ấy bạn bực mình, bạn sẽ đánh mất chút thì giờ còn lại. Còn nếu bạn biết quý từng giây phút thì bạn đừng uổng phí nó cho nỗi bực mình, cho lời than van. Bạn hãy bình tĩnh đón nhận những giây phút không bị quấy rầy và tận dụng, giống như lúc làm bài thi càng về cuối càng phải bình tĩnh để đừng viết sai, mất thì giờ sửa... Những lúc chờ xe, chờ đèn xanh, kẹt xe chẳng hạn, nếu bạn bực bội bạn sẽ mất những giây phút đó và những giây phút sau với bao nghị lực lãng phí. Bạn có thể sử dụng những giây phút ấy nhiều cách, câu nguyện chẳng hạn...

Trong công việc, học tập, đào tạo, bạn cũng cần đôi mắt người nghèo để biết quý những dụng cụ, những phương tiện, những người bạn, người thầy bạn đang có, dù không hoàn hảo như bạn muốn, nhưng nếu bạn biết đón nhận và sử dụng thì vẫn tốt hơn là bạn chờ cho tới khi có phương tiện, có người như ý bạn muốn.

Cuối cùng, trong đời sống kết hiệp với Chúa, nếu bạn có đôi mắt người nghèo, bạn sẽ khám phá ra nhiều cái, nhiều dịp có thể giúp bạn gặp gỡ, cảm nhận tình yêu của Chúa. Bạn có thể học với Chúa Giêsu để phát hiện Tình Yêu của Cha, hình ảnh của Cha trong những vật, những người, những tình huống tầm thường nhất.

Đôi mắt người nghèo có cái gì giống đôi mắt người yêu ở chỗ rất nhạy bén, rất tinh. Đôi mắt người yêu rất tinh để nhận ra hình dáng, dấu vết của người yêu, và nhất là để nhận ra những nét đáng yêu của người yêu.

Bạn ạ, trong ơn gọi Kitô hữu của bạn, bạn rất cần có đôi mắt người đang yêu đối với Thiên Chúa, đối với mọi người và mọi sự, yêu mọi người, mọi sự trong Chúa. Với đôi mắt người yêu, bạn sẽ nhận ra Chúa ở trong mọi người mọi sự, và nhận ra vẻ đáng yêu của mọi người mọi sự giống như Chúa nhìn, như vậy bạn mới có thể yêu Chúa trong tất cả và yêu tất cả trong Chúa, và yêu như Chúa yêu.

LM Nguyễn Công Đoan, SJ



(tiếp theo trang 22)

manh-mẽ. Một người thợ săn kể lại, một con khi mẹ trúng đạn trong tay còn ôm một khi con, trước khi rơi xuống đất đã cố gắng đặt đứa con của mình lại trên cành cây để khỏi cùng bị bắt.

Tất cả tạo-vật như cùng hoà-ca bài ca Tình Mẫu-tử mà nguồn phát-sinh chắc-chắn là từ bàn tay của Thiên Chúa, Đấng cũng đã vì tình-thương mà tạo dựng nên vũ-trụ. Thánh Phanxicô Assisi trong một sáng-tác "Bài ca mặt trời", ngài cũng đã ca-ngợi kỳ-công của Thiên Chúa đã tác-tạo muôn-loài và địa-cầu này như một bà Mẹ đã sinh ra nuôi sống các tạo-vật khác:

*"Lạy Chúa, tôi ngợi khen Chúa,*

*Vì Chúa dựng nên mặt đất Mẹ chúng tôi,*

*Mẹ bồng bế, Mẹ dưỡng nuôi,*

*Mẹ sinh hoa đồng cỏ nội*

*Và bốn mùa sinh trái đẹp tươi...."*

Đức Kitô khi xuống thế để thực-hiện sứ-mạng cứu-độ nhân loại, Ngài cũng đã được curu mang trong cung lòng của một người phụ-nữ, một bà Mẹ.

Chắc hẳn Đấng Sáng-Tạo đã muốn nhắc lại cho con người về cội-nguồn của sự sáng-tạo: "Tình- thương", và không gì có thể sánh bằng tình thương của một người Mẹ. Từ khởi đầu và đến tận cùng của Lịch-sử con người, Thiên Chúa vẫn luôn đặt vị-trí người Mẹ lên một chỗ quan-trọng. Gia đình là nền tảng của đạo lý, và Đạo lý được duy trì hay không phần lớn do người Mẹ. Có lẽ cũng chính vì vậy mà Đức Kitô đã chọn lựa cách xuống trần đơn-giản như bao nhiêu người khác, nghĩa là được curu mang, sinh ra bởi một người Mẹ, chỉ khác ở Mầu-nhiệm nhập thể qua Trinh-Nữ Maria.

Cho đến lúc sắp từ-giã trần-thế, trên Thánh-Giá, Đức Kitô cũng vẫn nghĩ đến một bà Mẹ cho nhân-loại, Ngài đã nhắc cho Thánh Gioan : "Đây là Mẹ con!" Bình thường ai cũng có ý nghĩ là Đức Kitô muốn nhờ Thánh Gioan lo cho Mẹ Ngài, nhưng có thể ngược lại, chính Thánh Gioan và các môn đệ khác có được niềm-tin

vững mạnh, có được những hành-động phi-thường để tiếp nối sứ-mạng của Ngài là do sự nâng đỡ của Mẹ Maria qua sự tiếp nhận của Thánh Gioan.

Thiên Chúa vẫn muốn duy-trì nền tảng Đạo lý qua tình thương của người Mẹ, và tất cả những bà Mẹ trên thế-giới này có bốn phận cộng tác với Ngài trong công việc đó. Thế nhưng thế giới hôm nay, với lòng ích-kỷ hưởng thụ, với "cái gọi là" nền văn-minh tân-tiến đã đầu độc, phá vỡ cả một truyền-thống tốt đẹp từ nguyên-thủy dưới "nhãn hiệu" bình-quyền, quyền "tự-do" cá nhân! Dòng sữa Mẹ tinh tuyền đã không được tận dụng cho những trẻ sơ sinh, vòng tay Mẹ thương yêu trìu-mến đã không còn sưởi ấm những tâm-hồn thơ-ngây con trẻ.

Nhân-loại hầu như quên đi tình thương được phát-sinh từ người Mẹ, sự sống được truyền sinh qua người Mẹ là một Hồng-ân, đã "đặt" cho người Mẹ cái "quyền" được sát sinh chính đứa con của mình. Người Mẹ là nguồn tình thương, là hiện thân của Thiên Chúa. Người Mẹ không thể nào là "đạo-phủ" của chính con mình. Chắc chắn những người Mẹ đích thực sẽ không bao giờ phản ngược lại chức năng cao-quí mà Thiên Chúa đã dành cho người phụ-nữ : " làm Mẹ".

Những trẻ em bơ-vơ, những thai nhi vô tội đang kêu gào : "Mẹ ơi ! Sao Mẹ bỏ con !!!" Thiên Chúa sẽ đáp lại lời kêu gào ấy, nếu chính những người Mẹ nhẫn-tâm không màng đến. Thế giới sẽ ra sao, nếu những người Mẹ không muốn thấy chính đứa con mình curu mang được sinh ra, và cũng không muốn nuôi dưỡng đứa con mình đã sinh ra! Thế giới này sẽ ra sao, nếu Thiên Chúa một khi phải ra tay đáp lại lời van xin đầy khản-thiết đó.

*Kính-tặng các Bà Mẹ Công-giáo.*

**Đặng Xuân Hoàng**

# Nguyên Tắc Đặt Biệt Hiệu Của Người Tây Phương Để Chê Bai điều Cợt

Scarecrow.

-Cao to: có các tên Lanky, Daddy, Longlegs (chân dài) High-Pockets.

-Lùn: Half-pint, Shorty, Sawed-off (bị cưa bớt)

-Mắt: có các tên lóng Bright-eyes.

-Mũi lõ và quắm: có các tên Schnozzola, Hook-nose.

-Mặt có bã chè: bị đặt tên là Freckles, Spec.

-Lưng gù: Hunchback, Humpy.

-Da đen: có tên Blackie.

-Da trắng hồng: Pinkie.

-Tóc đỏ có các tên: Red, Brick-top, Carrot, Rustie

-Hói: Baldie.

-Tóc quăn: Curly.

-Charlie Chaplin mà người Việt gọi là “Sạc Lô” được đặt biệt hiệu The Little Tramp: Ông chập chà chập chững.

b. Biệt hiệu dựa trên tính tình:

Loại biệt hiệu này thường do gia đình, bạn bè, người thân đặt để điều cợt nên chú ý đến đức tính xấu. Các nhà văn thường chọn

cho mỗi nhân vật trong truyện một biệt hiệu thích hợp với tính tình. Charles Dickens, nhà văn rất nổi tiếng của Anh trong truyện The Old Curiosity Shop, đã đặt tên cho một lão già tinh quái là The Old Foxey: Cáo Già. Tên Foxey do chữ fox là con cáo. Cáo vẫn được loài người coi là con thú tinh quái nhất. Sau đây là các ví dụ thường thấy trong gia đình:

-Người cổ lỗ bảo thủ: Old Man, Father Time.

-Yếu điệu như con gái: Betty, Molly, Cream-Puff.

-Hung hãn, mạnh bạo: Buck, Bull, Butch, Spike.

-Ngổ, ngu, đần: Boob, Dopey, Dumb.

-Lười biếng: Molasses, Sleepy, Weary-Willy.

-Nhanh nhẩu, hiếu động: Hot Shot, Lightning.

-Vui vẻ: Hap, Sunshine.

-Ủ rũ: Old Poker Face.

-Tính chung diện: Duke, Princess.

-Đạo đức giả: Holy Joe, Isabelle.

-Ăn cắp vặt: Finger.

-Tính bợ đỡ: Ở Đức người ta dùng tên Jan, Johann.

-Cầu thủ quần vợt rất nổi tiếng của Hoa Kỳ John McEnroe có tật hay gây sự, hay cãi trọng tài, bị đặt là The Brat : Người Sinh Sự.

c. Biệt hiệu châm biếm dựa trên các hoạt động ngoài xã hội:

Loại tên này do báo chí hay các cơ quan truyền thông đặt. Sau đây xin trưng ra một số biệt hiệu của báo chí Hoa Kỳ đặt ra để chế diễu các chính trị gia, các nhân vật nổi tiếng trên thế giới.

-Tổng Thống George Bush (cha)(1924-) vì bội hứa đã tăng thuế nên bị đặt cho biệt hiệu: Mr. No New Taxes : Ông Không Tăng Thuế Mới.

-Nữ minh tinh Jane Fonda (1937- ) ủng hộ Hà Nội thời chiến tranh Việt Nam được

đặt : Hà Nội Fonda.

-Cựu Ngoại Trưởng Henry Kissinger(1923-) có giọng nói khàn khàn bị đặt là The Drone: Ông Khàn Khàn.

-Trùm băng đảng Mafia ở Mỹ là Al Capone (1899-1947) được đặt Big Al, nghĩa là Tay Tổ Al. Ngoài ra tay tổ này còn có biệt hiệu Scarface: Tên Mặt Sẹo.

-Tổng Thống Saddam Hussein (1937- ) của Iraq được đặt là Butcher of Baghdad: Tên Đồ Tể Baghdad.

-Cựu Thủ Tướng Nga Nikita Khrushchev (1894-1971) vì đàn áp dã man phong trào nổi dậy của dân chúng Hung Gia Lợi vào thập niên 1950, được đặt là The Butcher of

## 1. Biệt Hiệu Để Chê Bai Điều Cợt:

Nghiên cứu cách đặt biệt hiệu để chê bai điều cợt, người ta thấy dân chúng tây phương dựa vào bốn tiêu chuẩn: (a) nét khiếm khuyết nơi cơ thể, (b) tính tình, (c) hoạt động ngoài xã hội, (d) sửa đổi hình thức tên chính để có ý nghĩa châm biếm.

a. Biệt hiệu dựa trên nét khiếm khuyết cơ thể:

Loại biệt hiệu này thường xuất phát từ gia đình, bạn bè, người thân và được đặt ra để chòng gheo. Nhà văn John Steinbeck, trong tác phẩm The Pastures of Heaven, đặt tên cho một nhân vật là Little Frog vì em có khuôn mặt gầy, hình dạng kỳ dị. Sau đây là các ví dụ thường thấy trong các gia đình Anh, Mỹ.

-Béo: Anh Mỹ đặt các tên: Big Boy, Chub, Fatso, Fatty, Jumbo, Tubby.

-Gầy còm: có các tên lóng: Slim, Skinny, Ribs,

Budapest: Tên Đồ Tể Budapest.

-Cựu ngoại trưởng Nga Molotov Vyacheslav có biệt hiệu là The Hammer: Ông Cái Búa vì có chính sách ngoại giao cứng rắn. Đồng thời, biệt hiệu của Cộng Sản Nga là hình búa, liềm.

-Bà Imelda Marcos (1931- ) phu nhân cựu Tổng Thống Ferdinand Marcos (1917-1989) của Phi Luật Tân, bị đặt là The Iron Butterfly: Con Bướm Sắt.

d. Đặt biệt hiệu châm biếm bằng cách sửa đổi tên:

Người Hoa Kỳ có tục thích đơn giản hóa chữ nghĩa bằng cách chỉ dùng mẫu tự đầu. Đảng Cộng Hòa được viết là G.O.P do chữ Grand Old Party. Trong hệ thống tên, tên chính và tên đệm cũng hay viết tắt như các nhân vật O.J. Simpson, J.N. Hook, U.S. Grant v.v... Tên các doanh nghiệp cũng

viết tắt như hãng I.B.M. (International Business Machines), B.P. (Brittish Petroleum), H.P. (Hewlett Packard), BOFA (Bank of America). Vì hay viết tắt nên sinh ra tục lệ sửa tên hay dùng các chữ viết tắt ghép thành câu văn để châm biếm. Ví dụ lý thú nhất là tên vị Tổng Thống thứ 18 của Hoa Kỳ Ulysses Simpson Grant (1822-1885). Tên này thường được viết tắt là U.S. Grant. Dân Mỹ dựa trên hai chữ viết tắt U. S.

đặt ra biệt hiệu: Uncle Sam để chỉ Tổng Thống Ulysses. Ngày nay, để chỉ người Mỹ, báo chí cũng dùng biệt hiệu Uncle Sam, tức Chú Sam. Từ Uncle Sam do hai chữ viết tắt U.S. trong nhóm U.S.A. (United Sates of America). Tại Mỹ, ai cũng biết ba chữ viết tắt F.B.I. là do chữ Federal Bureau of Investigation, tức Sở Điều Tra Liên Bang. Dân Mỹ ai cũng e ngại bị nhân viên sở này hỏi thăm. Tuy nhiên, tại vùng thủ đô Hoa Thịnh Đốn, người ta bán cho du khách những chiếc mũ có in chữ F.B.I. với ý nghĩa hài hước: Female Body Inspector, nghĩa là Nhân Viên Khám Xét Thân Thể Phụ Nữ.

- Cựu ngoại trưởng Henry Kissinger (1923- ) có tật mê gái nên báo chí Anh Mỹ sửa tên ông: Henry The Kiss, tức ông Henry Hôn (Kiss trong Anh ngữ có nghĩa là hôn).

- Viện dân biểu Ái Nhĩ Lan gọi là House of Orange: Viện Màu Cam. Một ông dân biểu tên Robert Peel được đặt là Orange Peel tức ông Bóc Cam vì peel trong Anh ngữ có nghĩa là bóc vỏ, gọt vỏ.

- Bác sĩ Hoa Kỳ tên là Dr. Jack Kevorkian ông thành Dr. Death, nghĩa là “Bác Sĩ Tử Thần”.

-Nữ minh tinh Gina Lollobrigida (1927- ) đóng trong phim vua Solomon Và nàng Sheiba, có tên khó đọc nên dân chúng gọi cô là La Lollo.

-Tổng Thống Franklin D. Roosevelt (1882-1945) thành F. D. R, Tổng Thống John F. Kennedy thành J. F. K.

Báo chí hay rút gọn tên các nhân vật quen thuộc vì muốn tiêu đề bài báo được ngắn gọn.

(1928- ) chuyên giúp người mắc bệnh nan y chết theo ý nguyện nên báo chí sửa tên

### Tính danh học VN: Phân loại tên người Ây Phương theo giống tính và đơn hay kép

#### 2. Phân Loại Tên Người Ây Phương Theo Giống

**Tính:** Với người Trung Quốc và Việt Nam, ta không chắc được tên nào là đàn ông, tên nào đàn bà. Nhưng với người Âu Mỹ, có sự phân biệt rõ ràng giữa tên đàn ông và tên đàn bà. Trong các sách về tên người tây phương, tác giả nào cũng liệt kê tên nam giới riêng, tên nữ giới riêng.

**Tên nữ giới:** Trước hết về số lượng, nếu xét tên khi chưa biến thể thì tên đàn bà ít hơn tên đàn ông. Nhưng nếu tính cả hình thức biến thể thì tên đàn bà nhiều hơn tên đàn ông gấp 3 lần. Theo thống kê dân số Hoa Kỳ năm 1994, 4275 tên nữ giới được xếp hạng đầu đã chiếm 90.024% dân số phụ nữ. Như vậy, tổng số tên nữ giới ở Mỹ có vào khoảng 6000 tên. Với nam giới, 1219 tên xếp hạng đầu chiếm 90% dân số nam giới. Như vậy, tổng số tên

của đàn ông Hoa Kỳ có khoảng 2000. Sở dĩ tên nữ giới nhiều hơn vì họ có thể lấy tên nam giới rồi thêm tiếp vĩ ngữ như : -a, -abel, -abella, -een, -ella, -elle, -ena, -ene, eta, -etta, -ette, -ia, -ibel, -ie, -ila, -ina, -inda, -ine, -o, -otta v.v... Ví dụ:

#### Tên nam giới/Tên nữ giới

Bernard/Bernardette  
Patrick/ Patricia  
Denis/ Denise  
Mark/ Martha  
Louis/ Louise  
Jean/Jeanne  
Robert/ Roberta  
Jacque/ Jacqueline  
Jesse/Jessie

Xét về mặt ý nghĩa, tên nữ giới tây phương thường có các ý nghĩa tốt đẹp như giàu có, quý phái, hồng ân. Tên chỉ loài hoa, bảo vật cũng có rất nhiều. Xin nêu một số ví dụ:

#### Tên nữ giới / Ý nghĩa

Pearl/ Ngọc trai

Lily/ Hoa huệ

Lotus/ Hoa sen

Adeline/ Quý phái

Audrey/ Sang trọng

Annice /Đầy ơn phúc

Edith/ Giàu có

Bonnie/ Xinh xắn

Antoinette/ Vô giá

Long Thao



**THÁNH LỄ GIỖ TỔ CỦA HỘI THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ VỚI SỰ ĐỒNG TẾ CỦA ĐỨC CHA PHAOLÔ BÙI VĂN ĐỌC VÀ CÁC CHA THỨC HÓA**



**CHA ĐÌNH THANH BÌNH**



# THÁNH LỄ ĐỒNG TẾ CỦA NGÀY ĐẠI HỘI THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ



# TIẾNG CHUÔNG ĐỒNG

Truyện ngắn



“Chúa ơi! sao Cha xứ mình keo thế!” “Cha keo thì bà bếp cũng khổ, chả bao giờ được ăn miếng thịt!” Chuyện Cha xứ hà tiện lại được đem ra làm đề tài. “Chả bao giờ mua sắm cái gì cả. Chắc Cha phải có hàng trăm ngàn!” Một bà khác: “Có một thân một mình, chả mấy ngày không có lễ mỗ bậc nhất! Lại còn mấy sào ruộng nhà xứ nữa!” Có giọng thêm vào: “Còn mấy cây xoài chung quanh nhà thờ để làm gì! Cứ tiền bán xoài năm nay thì Cha cũng đủ tiêu cả năm!” Dựa lưng vào tường, bà quản giáo góp lời: “Mà lạy Chúa tôi! Bà bếp cũng chịu khó quá, cả rau củ cũng chẳng phải mua!” Chạy ra gốc cau nhỏ miếng nước trà, bà phó hội buông một câu sắc như dao: “Góm! ở với Cha xứ keo như thế thì không chịu khó cũng chả được!” Mùa lúa gặt xong, không còn chuyện đầu làng cuối xóm, các bà quay về chuyện Cha xứ. Gian phòng không gì đáng giá vài trăm bạc. Chiếc bàn gỗ cạnh cửa sổ không sơn phết. Cánh tủ bị nứt

một đường lớn, dán có thể chui qua. Tủ không bao giờ khóa nhưng cũng treo lủng lẳng một chiếc khóa sắt sét rỉ. Đôi giày cát trên nóc tủ, chỉ đi vào những ngày lễ trọng. Cái giường gỗ mộc, chiếc gối đầu đan bằng tre mây cạnh chiếc mền có dấu hiệu hai bàn tay bắt nhau của Mỹ viện trợ cho dân di cư năm 1954. Chiếc mũ loại chủ đồn điền cao su người Pháp ngày xưa, móc vào cây đinh trên cột mùng. Chiếc đồng hồ quả quýt tróc sơn với những con số la mã, để ở cạnh chỗ mấy cuốn sách latin. Đáng giá nhất: Cái xe đạp.

Ngoài phòng khách: Chiếc bàn dài, mỗi bên ngồi được mười người, trải tấm nhựa có in hình trái dừa với ô vuông màu xanh đậm. Một chai nước lọc không đậy nút, che bằng chiếc phễu làm bằng giấy. Dăm ba chiếc ly trên chiếc khay nhôm. Hình đức Cha địa phận trên tường đã bạc màu. Vào ngày Tết có thêm bình nước trà và bình thủy đựng nước nóng. Ngoài ngày Tết, bà bếp lại cất đi.

Cái hà tiện mà mấy bà hay

mở đầu câu chuyện là những bữa cơm của Cha. Miệt quê chỉ họp chợ vào ban sáng. Chợ họp từ tờ mờ cho đến khi rõ mặt trời thì tan. Cứ xem người đi chợ mà biết ngày hôm đó họ ăn gì, kinh tế gia đình ấy ra sao. Ở ngôi làng nhỏ này, người ta chẳng những biết tính tình, gia thế của nhau mà còn biết nhiều thứ khác nữa. Cha già cũng không thoát khỏi những thứ biết ấy. Chẳng phải là việc của các bà, nhưng có vậy thì mới có chuyện mà nói chứ. Các bà cứ bức mình là tại sao Cha xứ có tiền mà chẳng bao giờ dám ăn ngon. Nào là bà bếp chỉ mua tép để kho mặn, họa huân mới mua thịt thì chỉ mua một miếng bằng ngón tay để bằm nhỏ nấu canh hoa thiên lý! Nói thì nói vậy, chứ các bà cũng thương ngài lắm. Chẳng ai chê trách Cha già được điều gì cả. Cha hiền từ, nhân đức, không hề làm mất lòng ai. Chỉ có điều làm các bà cứ bức mình là tiền Cha để làm gì, có một thân già tội gì mà phải ăn uống như thế cho nó khổ!

Không hôm nào cửa sổ trên gian cung thánh không mở từ một giờ trưa đến ba giờ chiều. Giờ Cha cầu nguyện. Nó như cái đồng hồ chạy gần hai mươi năm nay, không bao giờ sai. Không ai biết quê quán Cha ở đâu. Từ ngày di cư năm 1954 đến ngày Cha về hưu là mười chín năm mà không có người bà con nào đến thăm. Cha cũng không hề bỏ xứ đi vắng trừ những dịp cắm phòng. Có lần ông trùm hỏi:

- Sao Cha không bao giờ đi đâu cả?

- Đi thì mình cũng tốn mà chủ nhà đón khách cũng tốn!

Không biết nói thật hay chơi, câu trả lời bất hủ ấy càng làm cho các bà thêm chuyện về tính hà tiện của một Cha già.

\* \* \*

Bắt đầu bàn chuyện xây nhà thờ cũng là thời điểm Cha già có thể về hưu. Đức Cha đã cho phép ngài nghỉ. Sau hai mươi năm di cư, nhà thờ xây tạm từ ngày định cư đầu tiên trên khu đất hoang, bắt đầu sụp đổ. Mái tôn viện trợ hai mươi năm trước đã mục, mưa dột. Cửa sổ long bản lề, nhiều cái đã đóng chẳng bằng những khúc ván thông. Những năm đó là thời gian quân đội Mỹ còn ở Việt Nam. Vào khoảng thời gian này, nhiều nhà thờ cũng đã được xây lại nhờ sự trợ giúp do thiện chí của quân đội đồng minh.

Hơn một năm quyền góp mà chẳng đi đến đâu. Làng nghèo. Hết đóng tự ý lại bỏ nhân danh, cứ đầu người mà đóng, nhiều đóng nhiều, ít đóng ít. Đông con, nhà nghèo lại phải đóng nhiều nên sinh lắm chuyện chẳng hay. Kẻ đóng tiền, người nộp thóc. Đóng góp mãi dân chúng xót ruột. Không đóng sợ bị trục xuất, chết không có người đưa. Kêu ca, nhưng biết làm sao, nhà thờ bắt đầu đổ, giá nào cũng phải làm lại. Nhiều linh mục xin Mỹ giúp mà làm được nhà thờ. Thấy các xứ chung quanh có nhà thờ, dân lại càng bức bối. “Sao

Cha không xin lính Mỹ ít gỗ, ít xi măng”. Đối với Cha già, hình như quân đội đồng minh không hề có mặt ở đây: “Nhà thờ của các con thì các con phải xây lấy.”

Tiền thu không đủ, nhưng đợi đến bao giờ. Chạy từng thùng thóc. Vật giá leo thang vùn vụt. Nhà thờ hư quá rồi không chần chừ được nữa. Vào một ngày nọ, Cha già quyết định khởi công. Có ai là người phân khởi vì biết ngày nào hoàn thành! “Rõ thật là chuyện các Cha già!” “Cứ tay mà cuộc thì đến bao giờ, chỉ nhờ xe Mỹ ủi cho vài nhát là xong!”. Cần nhần. Nhưng sau một tháng thì nền nhà thờ cũng thành hình. Hàng trăm nhát cuốc góp lại, kiến tha lâu có ngày đầy tổ. Cả xứ làm nhân công, người lớn gánh đất, con nít khuôn gạch. Tường bắt đầu xây. Có lòng góp sức, nhưng vật liệu rồi cũng cạn. Ôi! lực bất tòng tâm. Nhà nhờ dang dở. Hy vọng mong manh và niềm vui thành cần nhần.

\* \* \*

Thế rồi bất chợt một ngày, có tiếng loan tin: “Các bà ơi, Mỹ nó giúp xứ mình rồi!” Buông miếng trầu trên tay: “Chuyện gì thế?” Vừa phe phẩy cái nón vừa hỏi hã: “Ra mà xem, xe chở bao nhiêu tôn đến.” Ngẩng đầu lên, một bà: “Đã bảo mà, cứ nhờ Mỹ ngay từ đầu thì có phải xong nhà thờ rồi không.” “Cha già thật lắm tâm, nó cho thì cứ xin chứ làm gì mà phải tự ái.” Những buổi chiều nhàn rỗi, đề tài

lính Mỹ cũng thường được chiếu cố tận tình. Chỗ nào có Mỹ thì con gái hư hỏng. Chỗ nào có Mỹ thì có xi ke. Mỹ ở đâu thì tội ở đó. Nhưng từ ngày có những chuyến xe tiếp tế đến thì cái nhìn của các bà về lính Mỹ bớt hẳn học. Cái nhìn của kẻ thọ ơn đã xoay chiều.

Vật liệu tiếp tục chở về. Bàn tay với bàn tay. Sân nhà thờ vang tiếng cười. Ước mơ được ngôi giáo đường đang thành sự thật. Đối với xóm giáo di cư này thì không có gì bằng nhà thờ. Mất nhà thờ thì niềm tin ở vào đâu. Nhìn nhà thờ cao dần bắt đầu nghiêng thành bóng lúc ngã chiều, lòng người ai cũng rộng mênh mông chờ tiếng chuông khánh thành. Ngày ấy chắc phải vui lắm. Cứ mơ một khung trời mà ai cũng hân hoan.

Cha già lâm bệnh phải vào nhà thương lúc nhà thờ gần xong. Dấu hiệu cuối đời, tiếng diêm của thời gian cho một con người đã đến. Hai mươi năm trời không bao giờ Cha xa làng. Sáng dâng lễ, tối cầu kinh. Bỗng dưng hôm nay thiếu bóng Cha. Hình ảnh ấy lạ quá. Như chiếc kim đồng hồ đang đều đặn bỗng dưng rơi xuống. Tự nhiên xứ đạo vắng hẳn đi. Một thứ trống trải mà từ trước tới nay không ai cảm thấy. Buổi chiều bên giàn trầu. Chuyện của các bà: “Mới vắng Cha mấy hôm mà xứ vắng quá!” “Ừ, tôi cũng thấy thế, cứ như nhà có đám ma.”

Cha già xa xứ cả tuần lễ

rồi. Khi có đau đớn và chia lìa thường làm con người quý xót thương và yêu mến bao dung. Buổi kinh trưa của các bà không còn thấy cửa sổ trên gian cung thánh mở nữa. “Tội nghiệp cho Cha, già cả rồi bây giờ lại đau yếu thì lấy ai mà chăm sóc lúc về hưu.” Không biết bao giờ Cha già mới khỏe. Mà bệnh gì vậy. Lại già cả rồi. Tình cảm này nuôi tiếc tình cảm kia. “Chúa ơi, Cha già mà chịu khó quá. Cứ lụ khụ khuôn gạch một mình.” Một bà khác: “Chẳng ngày nào mà không đội cái nón trắng đi trộn cát với phu hồ, mà trời thì cứ nắng quá sức.” Phẩy chiếc quạt, có giọng tiếp: “Ừ, tôi nói thật đấy, khó có Cha xứ nào mà bị lại được với Cha xứ mình. Các Cha trẻ thì tài ngoại giao, chứ chả đạo đức như Cha già mình được đâu!” “Cha đã già rồi mà không nghỉ ngơi, làm làm gì cho thêm khổ vào thân!” Hôm nay chẳng bà nào nói đến cái tính hà tiện của Cha nữa. Bà nào cũng tỏ vẻ thương hại Cha. Sau cái hôm bị té ở cuối sân nhà thờ, Cha đau rồi lâm bệnh luôn. Trượt chân, không kịp buông tay chống, Cha ngã vào đồng gạch.

\*

Rồi chuyện ly biệt cũng đến. Đời như dòng nước cũng phải buông bờ mà xuôi về biển. Tình cảm nào, yêu thương hay ghét bỏ thì cũng có ngày tan theo hạt nắng, để mỗi linh hồn bay theo gió ngàn về bên bờ riêng của mỗi người. Sau khi khánh thành nhà thờ có một tuần lễ, Cha già già từ con

chiên về hưu. Ngày từ biệt Cha ở sân nhà thờ, xứ đạo u buồn lắm. Rung rung lệ thương một Cha già đã gần hai mươi năm chung sống. Cha ra đi như một cái tang. Như một tàu cau sau những ngày che chở cho buồng cau kết trái, bây giờ nó xơ xác rụng xuống về với đất bụi. Già từ trời cao. Hình ảnh đơn sơ của Cha làm cho người ta bây giờ mũi lòng. Đồ đạc của Cha có chiếc vali, mấy thùng giấy đựng đồ. Chiếc xe đạp buộc trên nóc xe lam. Lòng xe còn rộng. Xe chuyên bánh. Một cánh lá bay về cuối đời, im lặng ở một chốn không còn tiếng chuông.

Người ta thường không quý những gì mình có, khi mất rồi mới mến thương. Hai mươi năm Cha con sống bên nhau. Có những gia đình từ đời cha đến đời con, xuống cháu đều do tay Cha già ban phép cưới, rửa tội, làm lễ an táng. Cái nghĩa ấy chẳng dễ gì một sớm mà phai nhạt. Ngày Cha lên đường bỏ xứ đi mới là lúc họ thấy mình đã không phụng dưỡng Cha già cho đủ. Cái cảm tình của kẻ thấy mình không tròn ân nghĩa làm nhiều người hối hận. Trên sân nhà thờ hôm ấy, nhiều dòng nước mắt đã rơi. Cha đi rồi, giáo xứ vắng lạ lùng. Một im lặng bàn bạc mà phủ kín lòng người.

\* \* \*

Cha ra đi để lại cho xóm đạo ngôi nhà thờ khang trang. Chuyện xây nhà thờ không đơn giản như tôi viết ở trên. Về sau này, khi Cha đi rồi người ta mới biết rõ. Chuyện là có

lần ông trùm tò mò hỏi Cha: “Bẩm Cha, nhà thờ là do công lao của Cha. Chúng con chẳng biết nói sao để cảm ơn Cha.” Nói tới đó ông ngập ngừng, ông muốn hỏi xem ai là người đã trợ giúp vật liệu vì mọi người đều biết số tiền quyên góp không thể đủ mua tất cả. Nhưng ông không biết mở đầu làm sao cho gọn. Ông chỉ sợ hỏi Cha như thế là tò mò tọc mạch, nên đã mãi mà ông không tìm được câu vào đề cho đúng. Sau cùng ông đành ngập ngừng:

- Bẩm Cha, chúng con chỉ đóng góp được có phân nửa mà nhà thờ thì tới những bốn triệu, vậy ai giúp mình số tiền lớn đó hả Cha?

Cha già lắng nghe. Mặt trái của Cha vẫn còn bầm tím vì vết thương ngã ở đồng gạch chưa lành. Ngài ôn tồn nói như một điều rất bình thường:

- Chẳng có ai giúp mình cả. Các con phải cảm ơn vì sự quan phòng của Chúa. Đây là tiền mà các con biếu Cha, tiền các con xin Cha làm lễ. Hai mươi năm qua, những ngày sống với các con, Cha coi tiền ấy là tiền Cha giữ gìn các con. Số tiền Cha để dành vừa đủ để bù vào chỗ thiếu mà xây xong nhà thờ!

Hôm ấy ông trùm rót nước mát. Im lặng. Khi ta im lặng nhìn xuống dòng đời, bấy giờ mới thấy có nhiều thứ xót thương nó thấm vào lòng. Trời ơi! một số tiền lớn như thế. Hai mươi

năm cần cù làm việc cho Chúa. Hai mươi năm dâng lễ, gìn giữ đồng tiền cho con chiên của mình để rồi về già ra đi với chiếc vali bạc màu, mấy thùng giấy đựng đồ và chiếc xe đạp cũ. Những chiếc xe chở vật liệu kia là tiền của Cha. Tất cả những bữa ăn khem khổ của Cha già là ở đây. Bằng ấy ngày xây nhà thờ mà có ông Mỹ nào đến chụp hình, quay phim đâu, sao không ai tinh ý mà nhìn ra điều đó.

Cha già vĩnh viễn xa mắt rồi. Cha ra đi không bao giờ trở lại nữa. Không còn dịp nào để xem bà bếp của Cha sáng nay mua mấy con cá khô, mấy lạng đồ đen. “Sao Cha không cho chúng con biết bằng ấy năm Cha đã chắt chiu từng đồng cho chúng con. Nếu Cha không sống cực như thế thì làm sao chúng con có nhà thờ. Không cách nào chúng con xây được nhà thờ vì xóm giáo nghèo quá. Có phải Cha đã nhìn thấy từ hai mươi năm xa xưa về trước. Có phải qua những giờ Cha quỳ trước Minh Thánh Chúa hàng ngày mà Chúa đã mặc khải cho Cha hoàn cảnh xóm giáo chúng con hai mươi về sau. Cho đến bây giờ chúng con vẫn không hiểu nổi. Đời Cha là một nhiệm lạ với chúng con. Khi chúng con biết thì đã quá muộn cho một lời biết ơn. Hai mươi năm bên Cha, chúng con khâm phục mọi nhân đức của Cha. Cha nhân từ, Cha chịu khó, chúng con không trách Cha được một điều nào. Chúng con chỉ ao ước rằng giá Cha không hà tiện quá như thế,

giá Cha không tham tiền như thế thì Cha nhân đức vẹn toàn. Hôm nay, chúng con mới biết những đồng tiền kia Cha cất ở đâu, để làm gì. Quá muộn rồi Cha ạ, cho một lời tạ lỗi, biết ơn của chúng con.”

Vĩnh biệt Cha.

\*\*\*

Mùa hè đầu tiên được mặc áo dòng về quê. Tôi vui lắm. Chả mấy lúc không nhìn mình trong gương. Tôi thích làm sao cái cổ còn trắng áo dòng. Hè ấy, tôi về nhà hưu thăm Cha già thừa xưa, người đã viết giấy giới thiệu cho tôi đi tu. Từ những ngày là cậu giúp lễ, hôm nay tôi trở về báo tin vui cho Cha cậu bé ngày xưa đã lớn, đã chững chạc trong chiếc áo dòng có cổ còn trắng đạo mạo. Cha đã diu tôi đi một đoạn đường, tôi nghĩ là Cha sẽ mừng lắm khi thấy tôi đang hăm hở lên đường như cậu bé vui mùa xuân.

Trên chuyến xe lam về nhà hưu, nhìn trời cao xanh, tôi thấy hồn mình cũng thênh thang theo. Ôn lại những kỷ niệm năm xưa. Tôi nhớ buổi chiều nọ, hôm ấy thấy dập dề áo dòng của Cha ở ngõ, tôi không sợ, không chạy trốn Cha như hồi bé nữa mà ra đón Cha vào nhà chơi. Năm ấy vừa xong tiểu học, năm tôi đi tu. Buổi chiều đó, Cha đến nhắc cho tôi là còn hai ngày nữa hết hè tôi phải chuẩn bị về nhà trường. Mùa hè nào cũng thế, cứ còn vài ngày hết hè, Cha đến tận nhà nhắc cho mẹ tôi nhớ đến ngày tôi phải đi, cho đến ngày tôi đủ “tuổi khôn” Cha mới thôi. Cha biết rõ tất cả con

chiên của Cha. Biết từng gia đình, trình trạng đạo đức, tình trạng con cái trong nhà. Ngay cả nhà nào có con đến tuổi xưng tội là Cha đến tận nhà mà nhắc. Hình ảnh này in đậm trong tâm trí tôi, nhắc nhở tôi về hình bóng của một chủ chăn biết rõ chiên của mình.

Những năm còn bé ấy, chiều thứ sáu đầu tháng nào chúng tôi cũng phải đi xưng tội. Chính Cha đánh trống báo hiệu, mở cửa nhà thờ, kê tòa giải tội. Ban tối Cha dạy giáo lý. Cha bắt chúng tôi vào Legio Mariae, cũng phải phúc trình công tác hàng tuần, quét nhà mấy lần, vâng lời ba má mấy lần. Cha là linh mục lo cho con chiên và lo hết mình vì phần rỗi của họ. Về sau này làm linh mục, tôi mới thấy ngòi giải tội cho con nít là một phiền toái. Nhưng ngày xưa, Cha già biết rằng tuổi thơ là trang giấy trắng cần viết vào đây những hương nhân đức thật sớm. Cha đã không nhàm chán giải tội cho chúng tôi. Cha tập cho chúng tôi ngay còn bé đã biết quý trọng bí tích rồi. Kỷ niệm này ảnh hưởng rất nhiều đến đời sống linh mục của tôi sau này với tòa giải tội.

Khu nhà hưu thật vắng lặng. Hàng cây huynh diệp cao ngất giữa trời nắng hanh mùa hạ. Tiếng ve rí rả gọi sầu, nó chẳng phá được cái vắng lặng mà càng làm cho nỗi vắng có vẻ mênh mông. Lá huynh diệp rơi đầy lối vào, không ai quét cả. Mấy chú gà con chạy xào



xạc bên bụi tre vàng ươm. Khu nhà giống như một tu viện cổ kính không có ai ra vào. Tôi hỏi cụ già đang rầy cỏ trên mấy vòng khoai, cụ bảo Cha đang đọc kinh ở nhà nguyện.

Tôi ngồi ở hành lang đợi. Hơn một tiếng, Cha già chậm rãi đi ra. Cha bước từng bước chậm, khuỷu khớp với chiếc gậy gỗ. Cả hai mắt của Cha đã bị lòa. Tôi đến gần trước mặt mà Cha cũng chẳng nhìn thấy. Nghe tiếng tôi chào, Cha nhận ra tiếng ngay, khuôn mặt Cha mừng vui rạng rỡ. Cha giơ tay tìm tôi:

- Có phải con đây không?  
- Dạ, con đây ạ.

Cha giơ tay tìm rồi nắm vai tôi. Buổi trưa ấy cũng là lần sau cùng, tôi không bao giờ gặp lại Cha già nữa. Lời Cha nói trước khi chia tay cũng là lời trần trời sau cùng. Tay run run, khuôn mặt tỏ rõ nỗi vui khi biết tôi đã đi được một quãng đường trên lý tưởng đời tu:

Cha già rồi, Cha chẳng làm gì được cho Chúa nữa. Cha gửi lại Giáo Hội trong tay con, trong tay các thầy trẻ.

Từ biệt Cha ra về, rung lộn, tôi bùi ngùi thương cảnh già của Cha. Trong nỗi bùi ngùi, tôi cũng hạnh phúc vì bóng hình của Cha là sức mạnh nâng đỡ tôi bước tới. Cha bước can trường trong thánh thiện, có thể đời Cha cũng có lúc lè loi chẳng? Nhưng Cha đã đi trọn đời bằng những bước chân vô cùng anh hùng. Và tôi biết, Cha hạnh phúc vì thế giới bình

an của Cha là Cha luôn có Chúa.

\*\*\*

Rồi tôi bỏ nước ra đi. Tôi không bao giờ gặp lại Cha già nữa. Vào một buổi chiều tháng Năm ở trong một chủng viện miền trung nước Mỹ, tôi nhận được lá thư của đứa em gái gọi từ quê hương sang. Cuối đoạn thư đứa em viết "...Em đã về sống với thầy mẹ rồi, không còn ở nhà dòng nữa. Nhà dòng đã bị người ta lấy. Các đệ tử nhỏ như tụi em đều phải về hết. Buồn quá anh nhỉ. Nhưng mà thôi, phải chấp nhận chứ biết sao hả anh. Mẹ vẫn thường nhắc về anh luôn. Mẹ bảo không hiểu sao cứ nghe tiếng chuông nhà thờ là mẹ lại nhớ đến anh. Mà kỳ lạ, em cũng vậy anh ạ. Ban chiều khi em cắt cỏ cho trâu ở ngoài đồng mà nghe tiếng chuông em thấy tâm hồn mình như chùng xuống. Nó buồn nao nao làm sao ấy anh ạ. Tiếng chuông như có an ủi, vỗ về mà cũng như lời buồn nhắc nhở về một thửa bình yên, một thửa an vui đã mất.

Anh biết không, trước ngày giải phóng thì các xứ đạo chung quanh chẳng xứ nào mua chuông, họ đều xài chuông đĩa. Bây giờ xăng nhớt hiếm hoi, chẳng xứ nào còn xăng chạy máy điện nữa nên chiều về không còn tiếng chuông. Đã bao năm sống trong tiếng chuông, lớn lên trong tiếng chuông, tiếng chuông đã là một phần đời của mình rồi. Bây giờ tiếng chuông bỗng vắng bật, xứ đạo như chết, im lìm lặng lẽ. Ai

cũng buồn. Nhưng may cho xứ mình là trước khi về hưu, Cha già đã mua cho quả chuông đồng thật lớn. Bây giờ trong khi các xứ đạo khác thật vắng thì chỉ có tháp chuông nhà thờ mình là còn tiếng chuông kêu. Ban chiều ở ngoài đồng, khẽ nghe tiếng chuông là người ta sửa soạn về. Những xứ chung quanh đều hướng về xứ mình vì chỉ có một quả chuông duy nhất cho cả vùng. Tiếng chuông chiều nghe an ủi lắm anh ạ, nghe như Chúa vẫn còn ở với mình..."

Nghĩ đến Cha già, tôi lại bồi hồi nhưng nhớ. Cha đã chết rồi, đã vĩnh viễn ra đi, nhưng đời Cha là tiếng chuông còn sót lại sau những luyến lọc bằng can đảm, nhẫn nại, bao dung. Trong cuộc đời lý tưởng, Cha đã là ngọn nến cháy để linh hồn tôi ấm trong những ngày mệt mỏi, trống vắng. Mỗi lúc muốn xây đắp cho riêng mình, mỗi khi nghĩ đến những công danh mà một người thanh niên có thể với tay vào đời, tôi lại nhớ về Cha. Cuộc đời Cha lại đốt cháy đi những ý nghĩ nhỏ nhoi trong hồn tôi.

"...đây là tiền của các con. Những ngày Cha sống với các con, Cha đã giữ tiền giùm các con. Đây là tiền lễ mà các con xin. Cha đã tích góp trong hai mươi năm qua. Các con phải cảm ơn Chúa về sự quan phòng của Ngài..."

Cha chẳng bao giờ nhìn thấy những chân trời rộng rãi. Cha không du học, không có bằng cấp. Cha chỉ là một linh mục nhà

quê. Nhưng vào những ngày gian khổ nhất của đất nước, ở miền quê ấy, chỉ còn mỗi tiếng chuông của Cha sót lại.

Gấp lại tờ thư, tôi đã ngồi nhìn qua cửa sổ, mây lững lờ trôi.

Những ngày còn là chủng sinh, đi nghỉ hè, khi lái xe qua những cánh đồng lúa mì mênh mông miền Kansas, mỗi khi nhìn thấy tháp chuông nhà thờ bên xóm đạo ven đường, tôi lại nhớ đến lời trần trời của bao nhiêu năm về trước: "Cha già rồi, Cha chẳng còn làm gì được cho Chúa nữa. Cha trao lại Giáo Hội trong tay con, trong tay những thầy trẻ." Hồn tôi âm cúng lạ thường. Tôi vui với con đường tôi đi, tôi hạnh phúc với ơn gọi tôi chọn. Và tôi đã bước tới. Những lần nghe tiếng chuông giữa trời rất cao và rất rộng, hồn tôi thật thênh thang.

Hôm nay, mỗi khi đi qua đâu, nhìn thấy tháp chuông, tôi lại nhớ về xóm đạo nhỏ ở rất xa. Tôi vẫn nghe tiếng chuông nhẫn nại, an ủi nỗi vất vả của những con chiên miền quê. Mỗi khi nghe tiếng chuông thông thả ngân, tôi lại tin rằng còn rất nhiều những tiếng chuông đẹp như thế trong lòng Giáo Hội, tiếng chuông của những linh hồn bên Chúa rất thiết tha.

Trích tập truyện ngắn  
TIẾNG GỌI PHÍA BÊN TRONG  
Nguyễn Tâm Thường SJ

# Con Tàu Cap Anamur: Đến tận cùng mọi biên giới

*Kỷ niệm hai mươi năm  
năm tàu Cap Anamur  
1979-2004*

## 1. Lịch sử thành hình

Cách đây một phần tư thế kỷ (1979) Ông Neudeck, một Ký giả và là một cựu ứng sinh Dòng Tên Chúa Giêsu, đã nảy ra ý tưởng tràn đầy lòng nhân đạo: lập hội „Ein Schiff für Vietnam - Một con tàu cho Vietnam“, trong hoàn cảnh dầu sôi lửa bỏng thời điểm lúc đó. Vì thảm cảnh thuyền nhân Vietnam - Boat people - trên biển Đông bị hắt hủi làm ngơ, bị bọn hải tặc cướp phá tống tiền nhận chìm, bị sóng gió bão táp làm lật thuyền chôn vùi từng nghìn vạn người trong lòng đại dương.

Những người Pháp năm 1979 đã có sáng kiến lập ra hội « un bateau pour Vietnam » và gửi con tàu mang tên « Ile-de-Lumière » ra ngoài khơi biển Đông đi tìm cứu vớt những người Vietnam vượt biển bằng tàu thuyền gỗ đang lâm nạn, như ông R.

Neudeck đã viết: Am Anfang war die Ile-de-Lumière!

Những người Pháp này là những tên tuổi nổi tiếng phản chiến chống chiến tranh Vietnam thời năm 1968 bên Paris: Cohn-Bendit, Claudie Broyelle, Alain Geismar, Glucksmann, Jean-Paul Sartre, Raymond Aron. Giờ đây họ là những người nhiệt tâm nhất cho công việc nhân đạo tình người đi vận động cứu giúp người Vietnam vượt biển lúc đó đang bị lâm nguy ngoài đại dương.

Sau cuộc nói chuyện

tìm hiểu về Ile-de-Lumière với triết gia Glucksmann bên Paris, Ông Rupert Neudeck đã vận động kêu gọi cũng thành lập hội « ein Schiff für Vietnam - das deutsche Komitee Not-Ärzte e.V. ». Những tên tuổi nổi danh thời bấy giờ trong xã hội Đức ủng hộ đỡ đầu việc làm nhân đạo này là: Heinrich Böll, Martin Walser, Günter Grass, Hilde Domin, Dieter Wellerhoff, Carl Amey, Franz Alt, Matthias Walden, Werner Höfer, Carola Stern, Alfred Bielek, Dieter Hildebrand, Helga Schuchardt, Norbert Blüm, Elmar Pieroth, Matthias Wissmann, Volker Neumann, Jan Oostzergelo...

Họ muốn nối tiếp công trình tạo dựng của Thiên Chúa mang ánh sáng niềm hy vọng tình

người đến cho những người xấu số đang gặp cảnh khốn cùng trên biển cả!

Lúc đầu Hội này ủng hộ tinh thần cùng tài chánh cho con tàu Ile-de-Lumière làm việc nhân đạo. Nhưng sau Hội thuê bao riêng chiếc tàu Cap Anamur - Tàu được xây dựng năm 1977/78, dài 118, 7 mét, trọng tải 5350 tấn, 17 mét chiều rộng, có sân cho máy bay trực thăng lên xuống, lúc đó đang bỏ neo đậu ở hải cảng Kobe bên Nhật.

Con tàu được sửa sang thành một ngôi nhà có chỗ ngủ nghỉ, nhà ăn, nhà vệ sinh, kho chứa thực phẩm nước uống và nhất là một bệnh viện nhỏ cấp cứu cho những người được cứu vớt. Và trên tàu không chỉ có đội ngũ thủy thủ phục vụ điều khiển con tàu. Nhưng còn có đội ngũ bác sĩ y tá người Đức thiện nguyện sinh sống làm việc ngay trên tàu nữa.

## 2. Sứ mạng con tàu

Tàu Cap Anamur rời bến cảng Kobe với sứ mạng nhân đạo ngày 09.08.1979 ra khơi song song với con tàu Ile-de-Lumière của Pháp. Và con tàu của Đức mang tên Cap Anamur còn có thêm dòng chữ Port de Lumière ở sườn tàu. Cũng vào cùng thời



gian đó một chiếc tàu thứ ba của quốc gia Na-uy có tên « Lysekil hay Baie-de-Lumière » xuất phát từ hải cảng Singapur cũng vượt trùng dương đi tìm kiếm cứu vớt người Việt Nam vượt biển vùng trời biển Đông bằng tàu thuyền bị lâm nạn.

Hơn 11 ngàn người Việt Nam tỵ nạn, không chỉ hiện sinh sống bên nước Đức, mà còn nhiều người hiện đang sinh sống khắp nơi trên thế giới nữa như bên Hoa Kỳ, bên Úc... đã được con tàu nhân đạo Cap Anamur cứu vớt ngoài biển khơi năm xưa.

Con tàu Cap Anamur vượt trùng dương đi tìm cứu vớt người bị lâm nguy trên biển cả không mang màu cờ của đạo giáo nào. Nhưng sứ mạng việc làm dần thân của Cap Anamur lại thấm nhuộm tình yêu thương vì con người. Tôi còn nhớ đã có lần Ông Neudeck, vị sáng lập và cha đẻ Hội Cap Anamur, dí dỏm nói về việc làm và ý nghĩa của con tàu theo lối chơi chữ. Ông nói: "... các Bạn biết đấy, Anamur là tên riêng của con tàu đi cứu vớt các Bạn. Vì là tên riêng nên khó mà dịch ra một ý nghĩa nào cho chính xác. Cap Anamur là tên một hải cảng nhỏ bên vùng bờ biển xứ Thổ Nhĩ Kỳ.

Nhưng tôi nghĩ, nếu đọc chữ Anamur ra tiếng Latinh có âm điệu tương tự chữ (an-) amor, hay tiếng Pháp chữ amour, lúc đó tên sẽ có ý nghĩa Tình Yêu thương. Một tên thật tuyệt vời! Đó là ý nghĩa việc làm nhân đạo của con tàu Cap An-amour chúng ta."

### 3. Nổi tiếng sứ điệp tình yêu

Cap Anamur không là đời sống của ta. Nhưng Cap Anamur là vị ân nhân cứu giúp và mang đến cơ hội sống còn cho anh, cho chị, cho tôi, cho em, cho gia đình chúng ta, cho tương lai con cháu chúng ta. Cap Anamur đã đang làm công việc rao giảng tin mừng tình yêu, như Chúa Giêsu đã trao ban cho mỗi người: Anh em hãy đi rao giảng làm chứng cho tin mừng của Thầy đến tận cùng mọi biên giới trái đất! (CV 1, 8)

3.1. Cap Anamur đã vượt biên giới không gian địa lý từ Âu châu sang tới vùng biển Á châu làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa giữa con người: Anh em gặp bước đường tai nạn khó khăn, chúng tôi tìm đến giúp anh em, vì đạo đức tình người!

3.2. Cap Anamur đã vượt biên giới thời gian, không kể năm tháng ngày giờ, luôn kiên trì với nhiệm vụ làm chứng cho tình yêu Đấng Tạo Hóa giữa con người: gần 10 năm trời

lênh đênh ngoài biển khơi đi tìm kiếm cứu vớt giúp đỡ họ!

3.3. Cap Anamur đã vượt biên giới màu da chủng tộc, tiếng nói. Họ không nhắm vào một mục đích nào khác cho riêng mình. Nhưng Cap Anamur đã đến với con người đang trong bước đường cùng khổ. Cap Anamur muốn cứu giúp những con người này nhân danh tình người lòng bác ái khoan dung.

3.4. Cap Anamur đã đạt đến biên giới lòng người. Họ thông cảm cùng thấu hiểu khát vọng nhu cầu căn bản đời sống con người. Và vì thế Cap Anamur nỗ lực bằng mọi giá, mang đến cho con người điếm ánh sáng niềm hy vọng, đang lúc trải qua cơn tuyệt vọng. Dù Cap Anamur có phải chấp nhận những khó khăn về tài chánh cùng những hiểu lầm chính trị ...

Việc làm của Cap Anamur không chỉ thời sự đóng khung trong việc từ thiện nhân đạo Caritas lúc đó. Nhưng là cung cách sống làm nhân chứng việc truyền giáo tình yêu thương của Thiên Chúa giữa lòng thế giới hôm qua hôm nay và ngày mai.

### 4. Tâm tình vui mừng hòa lẫn trong lòng biết ơn

Trong buổi lễ mừng kỷ niệm 25 năm hôm 04.09.2004 ở Troisdorf, Bà Bộ trưởng bộ Trợ giúp các nước phát triển, Wieszoreck-Zeul, đại diện chính phủ Đức đã nói về

Cap Anamur: „Ông Neudeck qua chiến dịch con tàu nhân đạo Cap Anamur đã đánh thức những tâm hồn đang chìm đắm trong giấc ngủ trước thảm cảnh bi thương của con người trên thế giới, đang cần sự liên đới tình người của nhau“. Cũng trong ý nghĩa đó, Bà Angela Merkel, chủ tịch đảng đảng CDU ở Đức, ca ngợi Ông Neudeck cùng với công việc nhân đạo của Cap Anamur đã mang đến làn gió mới về lòng nhân đạo tình người và đó là “ hạnh phúc của người Sa-ma-ri-ta-nô nhân lành“.

Và như Thánh Phaolô đã quả quyết: „Anh em mang gánh nặng cho nhau, như vậy là anh em chu toàn luật Đức Kitô“ (Gl 6.2). Trong tâm tình „uống nước nhớ nguồn“ chúng ta cùng mừng vui với Hội Cap Anamur. Ngày mừng kỷ niệm của Cap Anamur cũng là ngày mừng kỷ niệm của chúng ta.

Xin chân thành ghi ơn và chúc mừng!

*Lm. Nguyễn ngọc Long*

*Cap Anamur Kind 1981*



# KIÊN NHẪN VÀ BỀN CHÍ

chủ tâm dạy dỗ” (2 Ti-mô-thê 4:2).

**S**au khi đã thấy Chúa Giê-su chết nhục nhã, nhưng nhờ quyền năng Chúa Cha và Thần Khí, Ngài đã sống lại vinh quang, rồi lên trời vinh hiển, các giáo dân tiên khởi hằng mong mỏi Ngài trở lại.

Thế nhưng năm này qua đi, thập niên khác lại trôi qua, mà Chúa Giê-su vẫn chưa trở lại. Các giáo dân náo nức chờ mong. Thánh sử Lu-ca đã dùng câu chuyện trong Tin Mừng Lu-ca 18 : 1-8 để khuyên nhủ tín hữu : kiên nhẫn và bền chí.

Cũng chính nhờ kiên nhẫn cầu nguyện và bền chí giúp nhau, mà Mô-sê, A-ha-ron và Hua đã giúp cho Giô-su-a và dân Do Thái vượt qua được những ngăn trở trên con đường về Đất Hứa (Xuất Hành 17: 8-13).

Và người tông đồ trẻ Ti-mô-thê, muốn chu toàn sứ mạng rao giảng Tin Mừng, cũng phải kiên nhẫn, bền chí, “giữ vững” ( 2 Ti-mô-thê 3:14), kiên tâm “rao giảng Lời Chúa, lúc thuận tiện cũng như lúc không thuận tiện,... với tất cả lòng nhẫn nại và

Kiên nhẫn và bền chí mới nghe qua xem như tương phản. Một bên là đợi chờ không làm gì hết, một bên là dai dẳng kiên trì phấn đấu. Nhưng thật ra, kiên nhẫn không phải là một nhân đức thụ động đâu, vì nó đòi hỏi nơi ta nhiều cố gắng, sự tự chủ và quyết tâm nuôi hy vọng.

Triết Việt chúng ta, nhờ tư tưởng Lão Trang và Khổng Mạnh, mời gọi chúng ta vừa “hữu vi” vừa “vô vi”, và cả “vô vô vi”. Mới nghe qua, mình cũng tưởng chừng “vô vi” nghịch với “hữu vi”, là bất động, là buông xuôi,... Nhưng thật ra, “vô vi” đòi hỏi nơi ta thật nhiều nỗ lực, gắng sức, đến độ chúng ta phải “vô vô vi”.

Trong đời sống thiêng liêng, nội tâm cũng thế. Chiêm niệm và hoạt động tông đồ mới nghe qua xem như tương phản. Nhưng thật ra, chiêm niệm và hoạt động tông đồ quện đan vào nhau để thành một chiếc thang nối liền đất với trời như thang trong giấc mơ Gia-cóp (Sáng Thế 28: 12-13).

Chính trong chiêm niệm, chúng ta leo thang lên cùng Thiên Chúa, chiêm ngưỡng Ngài, lắng nghe

Ngài, rồi lại trượt xuống thang đi đến với trẻ, với tha nhân rao truyền Lời Chúa, những gì mình chiêm ngưỡng, nghe được từ Thiên Chúa, trong đời hoạt động tông đồ. Sau đó, lại leo thang về bên Thiên Chúa thủ thi cùng Ngài những nhu cầu của trẻ, của tha nhân.

Và Chiếc Thang Mầu Nhiệm, trên ấy các thiên thần lên lên xuống xuống, chính là Chúa Giê-su, Đấng nối liền đất với trời, con người với Thiên Chúa (Gioan 1: 51).

Lạy Chúa Giê-su, xin dạy con biết kiên nhẫn và bền chí chiêm niệm, cũng như nhiệt thành hoạt động tông đồ trong kiên nhẫn và bền chí.

## Mang hòa bình và sự hòa giải giữa người với người

Đâu là cử chỉ quan trọng nhất của việc hòa giải? Ông Colman McCarthy trả lời, “Thưa, chính là cử chỉ kết tiếp của bạn.”

Người phụ trách một chuyên mục trong một tờ báo này và đồng thời cũng là người sáng lập ra Trung Tâm Giảng Dạy về Hòa Bình không để gì đổ lỗi cho những mối bất hòa hiện đang xảy ra trên thế giới, ngoại trừ chính bản thân ông ta. Ông thú nhận rằng: “Tôi chính là vấn nạn, do đó, tôi cần phải suy nghĩ và tìm cách nào để có thể trở thành một người chồng tốt đẹp hơn, một người cha gương mẫu hơn, một người viết có

lượng tâm hơn, và một người thầy dạy có trách nhiệm hơn. Tất cả những gì mà chúng ta cần phải nghĩ đến đó là những cam kết của chúng ta, và chúng ta hãy biết cố gắng để hoàn thiện chúng nhiều hơn mỗi ngày.”

Ông McCarthy đã nhắc nhở cho mọi người biết rằng: “Nếu bạo động không còn xảy ra nữa, thì chắc hẳn chúng ta đã có được một thế giới hòa bình từ rất lâu rồi.” Và, trong khi các trường học thậm chí không giảng dạy tí gì cả về những nguyên tắc nền tảng của sự hòa bình và bất bạo động, ông tin rằng: “Việc giáo dục về hòa bình có liên quan đến rất nhiều khía cạnh, nhiều lãnh vực, nhiều vấn đề hơn là việc nói về chủ nghĩa quân phiệt hay chống lại án tử hình. Hòa bình được bắt đầu với những ai mà chúng ta đang cùng chung sống.”

Thì suy nghĩ của ông ta làm chúng ta nhớ lại những gì mà Mẹ Têrêsa thành Calcutta, khi có người hỏi Mẹ làm cách nào để cổ võ cho một thế giới hòa bình khi Mẹ lãnh nhận giải Nobel về Hòa Bình. Thì Mẹ trả lời rằng: “Hãy về nhà và biết yêu thương gia đình của bạn.”

*“Thành quả đức nghĩa chính là phúc bình an, và công trình đức nghĩa, chính là sự yên hàn an ninh cho đến muôn đời.” (Theo Sách Ysaya, chương 32, câu 17).*

## Hãy Tự Biết Mình

## (Know Yourself)

Sự tự biết mình và sự thật thà về chính bản thân mình thật là cần thiết nếu như chúng ta muốn đem hòa bình đến cho cuộc sống của chúng ta, như là một bước tiến để hoán chuyển thế giới trần tục này.

Giáo sĩ Do Thái (Rabbi) Harold Kushner đã từng viết rất chi tiết về việc tâm linh. Ông tin rằng hầu hết chúng ta đã trở nên quá cứng rắn với chính bản thân chúng ta và quên đi rằng Thiên Chúa thấu hiểu chúng ta và muốn chúng ta học hỏi từ những lầm lỗi, từ những lần té ngã của chúng ta, hơn là việc chúng ta đắm chìm trong tội lỗi và u nhục. Ông viết rằng: “Nếu chẳng có gì là hoàn hảo để cho phép chúng ta đứng trước mặt Thiên Chúa, thì không ai trong chúng ta, có thể làm được điều đó, bởi vì chẳng có ai trong chúng ta là hoàn thiện và trong sạch hoàn toàn cả.”

Giáo sĩ Kushner dùng những lực sĩ thuộc đẳng cấp thể giới làm thí dụ điển hình. Các cuộc nghiên cứu cho thấy rằng những lực sĩ nào mà bị ám ảnh bởi những thiếu sót, những lầm lỗi của họ, thì họ cứ tiếp tục bị thua dài dài, còn những lực sĩ nào biết tự nói với chính họ rằng: “Đó chẳng tốt đẹp tí nào; lần tới phải tốt đẹp, và hoàn hảo hơn,” thì họ sẽ chiến thắng.

Chúng ta cũng vậy, sẽ tốt đẹp hơn, nếu như chúng ta biết chấp nhận những yếu,

nhược điểm của chúng ta để cố hoàn thiện chúng, hơn là chúng ta để chúng trở thành những cái gai, những cản trở cho sự phát triển của chúng ta. Hai nhà lãnh đạo của tổ chức Gặp Gỡ Hôn Nhân (Marriage Encounter) là Ronnie và Rita Salone giờ đây đang nỗ lực để tỏ bày ra những suy nghĩ và những xúc cảm vẫn còn ẩn dấu trong trái tim và tâm trí của họ, vốn ngăn cản họ không còn được biết trở nên “thành thật với chính bản thân họ.”

Trước khi họ bắt đầu vào nỗ lực này thì Ronnie Salone rất hiếm khi dành thời gian để “suy nghĩ lại về việc mình cảm thấy như thế nào về mọi sự việc chung quanh mình, về vị trí xã hội mà mình có, hay về bất kỳ những việc có liên quan đến tình cảm. Mình là ai? Đây là những mối sợ hãi và những nỗi lo lắng của mình? Mình đã cố gắng chứng tỏ cho thế giới bên ngoài biết được điều gì? Có phải mình thực sự là một phần trong một công trình vĩ đại không?”

Và Rita Salone cũng rất ít khi quan tâm đến người khác. Cô nói, “Tất cả những gì mà tôi cho gia đình của tôi, thì tôi cho một cách nhưng không, thế nhưng họ đã muốn lãnh nhận nhiều hơn những gì mà tôi có.” Giờ đây, cô đã quyết định “dành lấy một chỗ đứng và bắt đầu dựng xây lại chính bản thân cô từ bên trong lẫn bên ngoài, từ lý trí cũng như tình cảm.”

Tất cả chúng ta đều có lợi nếu như chúng ta biết tự đào sâu hơn nữa vào chính trong tâm trí và con tim của chúng ta, hãy xem xét lại những động cơ của chúng ta đằng sau những thái độ, hành động và cử chỉ của chúng ta, và để chúng ta biết cách cư xử với lòng tôn trọng cho chính bản thân chúng ta. Và sau đây là những gợi ý thu tóm được từ trường Đại Học Texas ở thành phố Austin:

(1) Hãy biết sống dựa trên những gì là có thể được, những gì là đúng đắn và tốt đẹp cho bạn hơn là những gì mà bạn hay người khác nghĩ là bạn nên làm như vậy.

(2) Hãy tìm ra những gì mà bạn muốn và những gì mà bạn có năng khiếu nhất, hay những gì mà bạn quý trọng nhất, và hãy biết hành động để đạt được những tiềm năng đó.

(3) Hãy biết tôn trọng những nhu cầu của riêng cá nhân bạn. Hãy biết nhận ra cái gì thực sự giúp cho bạn được hoàn thiện hơn-chứ không phải sự ban thưởng hay vừa lòng tức thời. Việc biết tôn trọng những nhu cầu thâm kín và sâu sa nhất của bạn sẽ làm gia tăng về việc bạn đáng sống và rất cần cho đời đến dường bao.

(4) Hãy biết cách quyết định. Hãy thực hành việc đưa ra và triển khai những quyết định về những chọn lựa mang tính tích cực, uyển chuyển nhưng cứng rắn, và hãy tin vào chính

bản thân bạn khi bạn phải đối phó với những hệ quả.

Chúng ta càng biết chấp nhận chúng ta bao nhiêu, thì chúng ta càng biết chấp nhận những người khác bấy nhiêu, và dĩ nhiên bước kế tiếp, chính là con đường kiến tạo hòa bình.

*“Ước gì lời miệng tôi làm vui sướng lòng Người, với điều lòng tôi to nhỏ trước tôn nhan Người, lay Yavê, Đá tảng và là Đá tảng chữa cho tôi.” (Theo Sách Thánh Vịnh, chương 19, câu 15).*

## Vươn Tới Với Mọi Người (Reaching Out)

Khi chúng ta cảm thấy sự yên bình với chính bản thân chúng ta, thì đó là lúc chúng ta phải biết chia sẻ sự yên bình đó cho toàn thể cộng đồng.

Phải qua một tai nạn gần như chết người mới khiến cho tác giả Stephen King hiểu ra được không chỉ là sự mỏng manh của mình mà còn trách nhiệm của mình đối với những người khác. Kể từ đó trở đi, ông đã nỗ lực cam kết để trở thành một người có lòng bác ái nhân từ độ lượng.

Ông King nói, việc cho đi, không những giúp những người đón nhận mà còn cả đối với những ai biết cách cho đi, vì lẽ, việc cho đi là nhằm hướng lại sự chú ý vào những mạng sống, những cảnh đời mà chúng ta đang sống và những gia đình mà chúng ta đang đỡ nâng, chăm sóc trong cộng đồng nhân loại của

chúng ta. Ông thêm vào, “Một cuộc sống biết cho đi - không chỉ cho đi tiền bạc, mà cả thời gian và tinh thần - rồi cũng sẽ được trả công lại bởi chính Thiên Chúa.”

Các thành viên của Giáo Xứ Thánh Phanxicô thành Assisi ở Portland, Oregon, đã biết gói trọn lấy nhu cầu này bằng việc tôn trọng và vươn tới với những ai đang lâm vào cảnh túng quẫn, góa bụa; với những ai đang sa cơ, lỡ bước; với những ai đang gặp cảnh cơ hàn, khôn khó. Một người đàn ông vô gia cư có tên là Bob, lại là một trong số những người đó.

Sau khi tham dự thánh lễ tại đó và vốn dĩ là một vị khách thường xuyên tại phòng ăn của giáo xứ trong gần hơn một thập kỷ qua, ông liền hỏi về việc muốn trở thành một người Công Giáo La Mã. Chẳng bao lâu ông Bob bắt đầu học giáo lý, và việc rõ ràng là, ông ta không biết đọc. Thay vì phải hoàn toàn lệ thuộc vào những tài liệu được viết ra, các thầy cô giáo luân phiên nói với ông về đức tin Công Giáo của riêng họ. Rồi một thành viên khác trong lớp, hóa ra lại là một vị giáo sư, và người này đã đứng ra dạy cho tất cả những người khác về cách đọc văn chữ.

Cô Valerie Chapman, người quản lý mục vụ tại giáo xứ nói, “Có một điều gì đó đã bắt đầu xảy ra ở mọi góc độ nơi giáo xứ này. Các học viên tự nhiên biết nhận nại với nhau, và

tất cả chúng tôi đều biết cách tôn trọng về những tài năng và những hạn chế của mọi người. Và cứ thế lặng lẽ, cả nhóm không hề hay biết được rằng, vị giáo sư đó đã bắt đầu dạy cho ông Bob cách đọc.”

Trong suốt tuần Thánh, khi từng ứng viên thay phiên nhau đọc các Bài Đọc, thì ông Bob không những đọc trôi chảy như mọi ngày, mà thay vào đó, Cô Chapman nói, “Khi ông đọc cũng là lúc chúng tôi bật khóc.” Và cả cộng đoàn cùng đứng dậy hân hoan ngay trước thêm của thánh lễ vọng Phục Sinh khi ông Bob được hòa vào dòng nước rửa tội.

Mọi giáo dân trong giáo xứ cũng đã giúp đỡ ông Bob với những vấn nạn hết sức thiết thực. Trong hơn 5 năm qua, ông đã sống trong nhà xứ cũ, ông đã tìm thấy được một sự kính trọng và một ý nghĩa mới về chính cuộc sống của ông như là người quản gia của giáo xứ Thánh Phanxicô về đêm.

Những ngôi thánh đường thờ tự và những nhóm cộng đồng rất cần đến những ai biết sẽ chia thời giờ, trí lực và tiền của. Thì những mong muốn, đòi hỏi này phải nên được tiếp cận bằng lời cầu nguyện để mọi người biết rộng lòng đáp từ. Vẫn còn đó, rất nhiều người, với rất nhiều trách nhiệm, phải nên xem xét sao cho những năng lực và nguồn tài nguyên của mình, để có thể phục vụ một cách tốt đẹp và xứng đáng hơn

cho tất cả những ai đang lệ thuộc vào họ, cũng như cả một cộng đồng rộng lớn hơn.

*“Vì này là điều đã được rao truyền anh em đã nghe từ thư ban đầu là: chúng ta hãy yêu mến nhau.” (Theo Thư Thứ 1 của Thánh Gioan, đoạn 3, câu 11).*

Hội Giáo hiện đang học về Kitô giáo, để biết cách đối xử một cách trọn vẹn và đúng đắn với những người Kitô giáo nói rằng: “Thế giới này đầy đầy những người không hiểu biết gì cả về nhau. Chúng ta cần phải biết đối thoại để nhìn nhận ra được dung mạo của Thiên Chúa qua gương mặt của mọi người.”

*“Xin Yavê chúc lành cho người, xin Người gìn giữ người. Xin Yavê cho rạng nhan Người trên người, xin Người dù thương người. Xin Yavê tỏ nhan Người trên người, xin Người xuống an bình trên người.” (Theo Sách Dân Số, chương 6, từ câu 24 đến câu 26).*

Và để kết thúc, mời các bạn cùng suy gẫm lời nguyện cầu về Kinh Tạ Ôn theo tiếng Xentít (Celtic Benediction) như sau:

“Tận đáy sâu thẳm của một làn nước chảy mạnh Chính là nền hòa bình đối với con

Tận đáy sâu thẳm của một làn gió thổi

Chính là nền hòa bình đối với con

Tận đáy sâu thẳm của một trái đất yên tĩnh Chính là nền hòa bình đối với con

Tận đáy sâu thẳm của Con Một Hòa Bình

Chính là nền hòa bình đối với con”

**M**ột linh mục trẻ trong giáo xứ của tôi có một cái thú nho nhỏ, hay hay. Sáng sáng ngài ra quán uống cà phê!

Tôi tin chắc cà phê phải thơm ngon lắm mới khiến ngài thích hưởng cái thú vị: ngày ngày sáng sáng con cà phê,

và chiều chiều tối tối con nguyệt kinh !???

Kể đến đây, có bạn trẻ nhanh nhẩu hỏi ngay: Frère có ra điều tra cô hàng quán chưa? hay Ôi thôi, hay tại vì một bóng người!

Bóng người ấy không phải là cô hàng quán, nhưng là một ông homeless. Sáng nào ngài cũng chia sẻ cà phê với người homeless này khiến người ấy không còn là một unknown hay no-name person cho ngài, mà nhất là cho chính Bernie, người homeless ấy.

Hôm trước ngày Thanksgiving vừa rồi, thay vì chỉ mời Bernie cà phê, điểm tâm như thường lệ, ngài trao hết số tiền hàng quán thôi lại từ từ \$20 cho ông ta. Nhận được hơn mười mấy đồng, Bernie vội nâng niu đóng tiền trong đôi tay, mắt sáng ngời, đôi má tươi hồng lên. Ông ta quên cả ly cà

phê trong quán, chạy ra ngoài nhảy múa trên đường:

-Tôi có tiền, tôi có tiền. Chưa bao giờ tôi có tiền nhiều thế. Tôi có thể về nhà rồi.

Vị linh mục trẻ ngỡ ngàng nhưng chan chứa niềm vui. Ngài cầm lấy ly cà phê đem ra trao cho Bernie. Bernie vừa sung sướng vừa nhảy tung tăng, rồi đón xe bus về nhà!

Về nhà ư ? Ông về nhà nào? vị linh mục trẻ tự hỏi thầm, ánh mắt trông theo bóng Bernie, dần xa trên con đường đang sáng dần.

\*\*\*\*\*

Thưa cha, Bernie đã về nhà cha đó. Tim cha chính là nhà của Bernie!

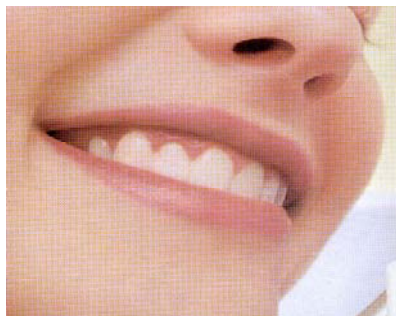
Cũng như hai ông bà (thánh Giu-se và Mẹ Ma-ri-a) đã không tìm được chỗ trong nhà trọ (Lu-ca 2: 7), Bernie đã thành người homeless.

Nhưng chính hôm nay và tại đây - here and now Chúa Giê-su trong Bernie đã GIÁNG SINH trong lòng cha, không phải hang đá lạnh lùng đầu nhe, nhưng là máng cỏ ấm tình đó! Và cha ơi, niềm vui của tiếng hát thiên thần nay lại vang vọng trong giọng cười của Bernie giữa đường phố, trong làn môi run run ấp úng nụ cười của cha đó.

Lời Chúa Giê-su đã dạy, "cho thì vui hơn nhận" thật đúng

Anthony Lê

# PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ VÀ GIỮ RĂNG



**T**rong giờ y học thường thức, trước khi giảng dạy về đề tài giữ gìn vệ sinh thân thể. Cô giáo hỏi: "Các em có hiểu câu ca dao tục ngữ răng với tóc là vóc con người nghĩa là gì không?"

Andy (giơ tay): Thưa cô, câu đó có nghĩa là vóc dáng của người ta có đẹp hay không là tùy thuộc rất nhiều vào hàm răng và mái tóc ạ! Răng đẹp, tóc mượt là dấu hiệu của một người có sức khoẻ tốt!

Cô giáo: Đúng! Andy rất là giỏi, bây giờ có em nào cho cô và các bạn biết phải làm sao để gìn giữ hàm răng và mái tóc của mình cho tốt không?

Brian (giơ tay): Thưa cô tóc thì em không biết nhưng em biết có ba phương pháp để giữ răng khỏi sâu, khỏi bị hư và khỏi bị... rụng ạ!

Cô giáo: Thank you Brian, em có thể kể ra ba phương

pháp đó cho cô và các bạn cùng học hỏi không?

Brian: Thưa cô! Ba phương pháp đó là:

- Thứ nhất là phải chải răng với kem đánh răng và clean răng bằng dental floss sau mỗi bữa ăn.

- Thứ hai là phải thường xuyên đi đến văn phòng nha khoa cho bác sĩ kiểm tra, rửa răng (cleaning) mỗi năm ít là một lần.

- Thứ ba là... đừng xía vào chuyện của người khác!

Cô giáo: Huummm! (Cau mày) Có lý!!!!!!

Bạn thân mến, nếu những ông Biệt Phái, Sa Đốc và các Kinh Sư mà chịu khó thực hành ba phương pháp bảo vệ răng của Brian nêu trên thì có lẽ họ đã tránh được rất nhiều đau khổ và phiền muộn trong cuộc đời của họ. Bạn biết tại sao không? Là bởi vì họ hay xía vào chuyện của

Chúa Giê-su lắm! Họ cứ rình rập, soi mói, hoạnh họe và cứ thích chia mũi của họ vào những công việc tốt lành của Chúa Giê-su, những chuyện chẳng liên quan và ăn nhậu gì đến họ cả. Này nhé!

- Khi các môn đệ ông Gio-an và các người Pha-ri-sêu đang ăn chay; [họ] đến hỏi Đức Giê-su: "Tại sao các môn đệ ông Gio-an và các môn đệ người Pha-ri-sêu ăn chay, mà môn đệ ông lại không ăn chay?" Bạn thấy mấy người Biệt Phái này (Luke 5:30) rồi hơi không? Chuyện ăn chay hay ăn mặn của các môn đệ và của Chúa Giê-su thì ăn nhậu gì đến họ mà họ phải thắc mắc, phải xía vào chi dzậy?

- Khi họ thấy Đức Giê-su dùng bữa với những người thu thuế, thì họ cảm râm và lải nhải với các môn đệ: "Sao Thầy các anh lại ăn uống với bọn thu thuế, và quân tội lỗi như vậy " (Mt 9:11). Bạn thấy kỳ

khô không? Chuyện Chúa Giêsu ăn uống với ai, ở đâu, ăn cái gì... thì mắc mớ chi đến họ? Họ là ai mà dám chửi người khác là quân tội lỗi? Cũng may là những quân tội lỗi đang ngồi cùng bàn với một Đấng hiền lành và khiêm nhường, chứ nếu không thì dễ gì mà họ tha cho mấy anh Biệt Phái và Kinh Sư?

- Khi họ nhìn thấy các môn đệ của Chúa Giêsu bứt lúa vào ngày Sabbath, họ liền chỉ trích gay gắt: “Coi kia, ngày sa-bát mà họ làm gì kia? Điều ấy đâu được phép!” (Mark 2:23-28). Lúa ở ngoài đồng vô vụn vô số, bứt vài bông thì nhằm nhò gì? Vả lại lúa đó đâu phải của họ đâu mà họ phải ngứa mép. May cho họ là hai ông Gioan và Giacôbê, biệt danh là con của thiên lôi không nghe thấy, chứ hai anh em ông này mà nghe thấy thì không chừng các ngài lại khiến lửa từ trời xuống thiêu hủy họ ra tro chứ đâu phải chỉ xin vài cái răng làm kỷ niệm!

Bạn có biết sau những lần xía vào chuyện của Chúa Giêsu thì những ông Biệt Phái được cái gì không? Được nghe chửi! Thật đấy! Họ bị Chúa Giêsu giữa cho toi bời, chửi cho te tua không một chút vị nể. Mà không phải là một lần mà là rất nhiều lần bị Chúa Giêsu mắng cho. Nhưng họ vẫn không chừa cái tật hay xía chuyện, hay chỉ trích và xét đoán người khác! Thiệt là lạ!

- Loài rắn độc kia, xấu như các người, thì làm sao

nói điều tốt được?(Mt 12:34).

- Khôn cho các người, hồi các kinh sư và người Pha-ri-sêu giả hình! Các người giống như mô mà tô vôi, bên ngoài có vẻ đẹp, nhưng bên trong thì đầy xương người chết và đủ mọi thứ ô uế (Mt 23:27).

- Thật, nhóm Pha-ri-sêu các người, bên ngoài chén đĩa, thì các người rửa sạch, nhưng bên trong các người thì đầy những chuyện cướp bóc, gian tà. Đồ ngốc! Đáng làm ra cái bên ngoài lại đã không làm ra cái bên trong sao? (Luke 11:40)

- Khôn cho các người! Các người như mô mà không có gì làm dấu, người ta giẫm lên mà không hay (Luke 11:44).

Bạn thấy đấy! Khi soi mói, tọc mạch và xía vào chuyện của Chúa Giêsu và của các môn đệ, mấy anh Biệt Phái và Ký Lục toàn là chuốc lấy đau khổ, tức giận và ô nhục chứ chẳng được lợi gì cả (Luke 11:53).

Thế nhưng trong thực tế, rất nhiều lần tôi và bạn lại hành xử giống y hệt như họ mới căng chứ! Chúng mình thích ý kiến, ý cò, thích xen vào chuyện đời tư của người khác lắm! Rồi sau đó chúng mình còn phê bình, chỉ trích, xét đoán, đàm tiếu và bình luận nữa chứ! Vì thế cho nên những chuyện bắt đồng, xung khắc, nghi kỵ và hận thù đã, và vẫn còn đang xảy ra trong gia đình, trong cộng đoàn các

dòng tu và trong giáo xứ cũng như trong các đoàn thể mà chúng mình đang sống và sinh hoạt. Thật đáng buồn phải không thưa bạn?

- Tại sao con của anh Hai nộp đơn xin thi vào trường thuốc, con chị Ba thì nộp đơn xin thi vào trường luật còn con của chị thì lại xin thi vào chủng viện vậy? Bộ nó chán đời rồi hay sao? Hay là thất tình? Nó học giỏi lắm mờ! Mắc chi đi tu uống dzậy?

- Tại sao cha cứ đi vắng liên tục, vừa mới thấy cha đi tháng trước, bây giờ lại đi nữa, còn cha phó thì cứ lủi thủi ở nhà làm lễ và đi xúc dầu, làm đủ mọi chuyện?

- Tại sao con trai của chị hào hoa phong nhã, to con tốt tướng, có học có hành mười phân vẹn mười như vậy mà sao lại đi cưới cái con bé đó đen như cột nhà cháy, lại quê mùa, dốt nát như vậy? Sao chị không ngăn cản nó?

- Tại sao cha quản nhiệm của mình mua xe mới quá dzậy? Khẩn khó nghèo rồi mà lái xe mới như dzầy thì không được! Cha phải đi xe cũ thôi thì mới tránh được những cám dỗ chứ!

Bạn đã từng nghe qua hay có kinh nghiệm về những chuyện tương tự như vậy không? Bạn thấy lạ không?

- Con người ta thi vào trường thuốc, trường luật và vào chủng viện thì mắc mớ gì đến bà Hai mà bà ta phải chất vấn lên lớp

người ta như vậy? Bộ cứ phải là luật sư, bác sĩ mới được còn tu sĩ, giáo sĩ thì vút vào sọt rác à?

- Các linh mục làm việc dựa trên luật lệ của địa phận. Cứ hễ đi vắng khỏi giáo xứ là đi vacation hay sao? Bộ mỗi lần cha đi giảng phòng, họp hành, đám ma, đám cưới, tỉnh tâm, workshop... thì phải báo cáo với giáo dân à? Mắc mớ gì đến ông Ba mà ông cứ phải thắc mắc, xâm xì và cứ xét đoán cha sở hoài dzậy?

- Con trai người ta lập gia đình, chúng nó có duyên có phận, chúng nó hạp nhau thì mới lấy nhau, cái nét đánh chết cái đẹp, mắc gì đến chị Tư mà chị cứ phải ngứa miệng phê bình, dèm pha và làm quan án vậy?

- Linh mục lái xe mới hay xe cũ thì có ảnh hưởng gì đến hòa bình của thế giới chứ? Lái xe cũ cứ bị năm đường, phải tốn tiền sửa hoài cho nên cha sở mới bấm bụng mua chiếc xe mới cho bảo đảm, đi làm lễ, xúc dầu không lo bị trễ giờ... Mắc gì mà cô Năm phải phê bình, xét đoán, phải lo cha sa chức cảm dỗ vậy? Thiệt là kỳ cục!

Bạn thân mến,

Nếu bạn muốn thêm bạn, bớt thù, bớt đi những ưu sầu phiền muộn, buồn bã, bực bội và giận dữ...

Nếu bạn muốn đón nhận những nụ cười thân thiện và cảm thông của những người chung quanh...



Nếu bạn muốn bình an, tình yêu, hạnh phúc và niềm vui đích thực tồn tại trong gia đình của bạn...

Nếu bạn muốn có những nụ cười sáng khoái và yêu đời với tha nhân và muốn họ đón nhận những nụ cười ấy từ bạn... Và nếu bạn không muốn gấn răng giả (cả hàm hay nửa hàm, hay vài cái đi chẳng nữa...)

Thì xin bạn đừng bắt chước các ngài Biệt Phái, Ký Lục, bà Hai, ông Ba, chị Tư và Cô Năm. Xin bạn:

- Đừng xía vào chuyện của người khác
- Đừng phê bình, đâm bị thóc, chọc bị gạo
- Đừng châm chích, chọc giận và gây chia rẽ
- Và đừng xét đoán cũng như đừng phê phán những việc của thiên hạ!

Nếu bạn cứ còn tiếp tục cái kiêu, và cứ giữ cái tật giống như các ngài Kinh Sư, Biệt Phái, bà Hai, ông Ba, chị Tư và Cô Năm thì thật tôi bảo thật cho bạn hay...thế nào cũng có có ngày bạn phải gọi đến số điện thoại miễn phí 1-800-GAY-RANG để lấy hện đi trông răng giả đấy! Coi chừng, giá không rẻ đâu!

LM. Ansgar Phạm Tĩnh

## SALE

Đây là mùa Sale, Sale, Sale.

Mở báo ra là thấy Sale. Không phải chữ Sale này chỉ đăng trên báo Mỹ, mà trên báo Việt cũng đăng nguyên chữ Sale, không cần chuyên dịch, vì hầu như ai cũng hiểu ý nghĩa thị trường, tiêu thụ của từ ngữ ấy.

Thế nhưng đâu phải ai ai cũng hiểu chữ Sale đúng cả đâu. Hoàng còn nhớ những tháng ngày mới qua Mỹ, ngây ngô như người nhà quê lên tỉnh, đi ra phố, nhìn thấy chiếc áo khoác mùa đông khá ấm, khá đẹp, trị giá \$39.99 với dấu

thật lớn Sale 20%, Hoàng dịch ngay chữ sale thành bán theo đúng tự điển, chứ đâu hiểu chữ off nhỏ đứng đằng sau là gì. Thế là Hoàng tính nhảm ngay: 2 lần \$39.99 là \$79.98, chia 10 sẽ còn \$7.99 (Việt Nam ta giỏi toán mà!) Một cái áo như thế mà chỉ có \$7.99, thật rẻ! Sau khi kiểm soát ví tiền có sẵn \$10, Hoàng liền ngang tiến vào cửa tiệm, đầy tin tưởng phen này vớ được một áo khoác thật rẻ, đáng làm quà Christmas lắm.

Nào ngờ, khi đem áo lần \$10 trao cho cô bán hàng, thì tay cô lại vẩy vẩy đòi thêm tiền.

- Quái ! Chỉ có \$7.99, mình đưa đến \$10, có sao lại đòi thêm.

Nhưng vốn liếng tiếng Mỹ thì ít, nên Hoàng chẳng biết giải thích làm sao. Thêm vào đó, cô ta lại xô

thêm một tràng tiếng Mỹ nữa, Hoàng cũng chẳng hiểu tí gì. Thẹn đỏ mặt, Hoàng chỉ biết nở nụ cười ruồi (Việt Nam ta cái gì cũng cười!), ấp úng hai tiếng thank you, rồi lấy lại \$10, đi lẹ ra khỏi tiệm, trước ánh mắt ngạc nhiên của đám khách hàng đang nói đuôi chờ trả tiền.

Mãi về sau, Hoàng mới vỡ lẽ ra, Sale là đại hạ giá để khuyến mãi, dụ mình mua, chứ đâu có nghĩa là bán như trong tự điển. Cũng may, hôm ấy Hoàng không mang theo tờ \$50, chứ không thì cô ta đã chịu bán cho Hoàng chiếc áo đó, và thối lại ít tiền cho Hoàng rồi. Mà lỡ cô ấy thối lại ít tiền, đúng như Sale 20% Off, nhưng sai đối với Hoàng, thì khi ấy Hoàng không biết phải phân trần làm sao? Nhiều khi đem ít tiền theo trong túi, cũng lợi!!!

Khi vào mùa Sale, mùa shopping, xin được nhắc nhở những ai ghiền shopping, mê chà credit card:

- Leave home without it!

Ra khỏi nhà, đi phố, chớ mang theo credit card(S), hay tiền \$50, \$100. Hãy hưởng cái thú vị window shopping mà hai tay vẫn thông dong, không cần hạ bút ký tên vào bill. Chia credit card ra, rồi hạ bút ký tên, là bút sa, gà chết đó! Nay mai cây ngày không đủ, lại tranh thủ cây đêm, cây luôn cuối tuần mà vẫn không trả hết nợ đâu!

Cùng với tất cả, tôi xin



mượn lời nhắn gửi sau đây của American Express:

- Don't leave home without it!

Tôi muốn nhắn: Đừng ra khỏi nhà mà không mang theo cuốn Kinh Thánh loại bỏ túi.

Xét về độ dày, chiều rộng, bề ngang, cuốn Kinh Thánh bỏ túi vẫn nhỏ thua ví tiền đầy áp credit card(S), thẻ này hình nọ, vẫn nhẹ và gọn hơn túi son phấn trong cặp xách tay.

Mong bạn yêu Lời Chúa đến độ luôn mang Kinh Thánh nhỏ bên mình như dấu chỉ tình yêu, lòng tôn kính, tình mến nhớ Ngôi Lời Nhập Thể, sự kiện chính, mầu nhiệm chúng ta cử mừng trong mùa CHRISTmas.

Lời Ngài là sức sống của con,

Lời Ngài là ánh sáng đời con.

Rồi lỡ khi tay bạn đụng đến cuốn Kinh Thánh nhỏ trong túi, trong ví, bạn có thể thưa thầm với Chúa ngay giữa shopping mall, ngay giữa supermarket:

Lạy Chúa, điều tay con đã chạm đến, đó là Lời sự sống (1Gio-an 1: 1), hay:

Điều con đã thấy, đã nghe, con sẽ loan báo cho anh chị em con, để chính họ cũng được hiệp thông với Chúa Cha, và với Đức Giê-su Ki-tô, Con của Người ( xem 1Gio-an 1:

### 3). VANG VỌNG

Đứng giữa núi rừng trống vắng, đây tuyết phủ, trên cao độ hơn 7,000 feet trong rặng núi Sierra Nevada, Thi hét lớn và

giọng Thi vang vọng lại giữa núi rừng nghe thật rõ ràng.

Thích thú, Nhã, Hà cũng đua nhau hét. Và núi rừng cũng thi nhau vang vọng lại tiếng các em phụ giảng, đang theo khóa huấn luyện Catechesis trên Camp La Salle trong kỳ nghỉ Thanksgiving.

Các em cũng đã từng hét lớn, la lớn dưới San José đầy nhà cửa, phố xá. Thế nhưng, lời các em chẳng vang vọng tí nào. Chỉ trên độ cao, giữa nơi trống vắng, lời các em mới vang vọng thật rõ, thật xa.

\*\*\*\*\*

Catechesis, tiếng Hy Lạp, nghĩa là VANG VỌNG, là echo, resound, chứ không phải là dạy giáo lý, dạy một số lý thuyết của đạo giáo.

Catechesis, chính là để LỜI CHÚA vang vọng qua miệng lưỡi, qua cuộc đời của chúng ta.

Catechesis, Vang Vọng Lời Chúa, hay Lời Chúa Vang Vọng sẽ rõ ràng và vang xa nếu chúng ta biết hóa thành trống rỗng - kenosis (\*), như Chúa Giê-su.

Chính vì Đức Ki-tô đã không khăng khăng giữ địa vị của mình, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ nên trống rỗng - kenosis (Phi-líp-phê 2: 6, 7) mà Lời của Chúa đã vang vọng đến chúng ta. Lời đây không phải là Lời của Chúa Giê-su, mà là của Thiên Chúa Cha: Lời anh chị em nghe đây không phải là của Thầy, nhưng là của Chúa Cha, Đấng đã sai Thầy (Gio-an 14: 24).

Chúng ta, những người mang tên Đức Ki-tô - Ki-

tô-hữu, Christian, đang chuẩn bị mừng Christmas, cũng được mời gọi Vang Vọng Lời Chúa cho con cái trong nhà, cho bạn bè ngoài xã hội, cho học sinh trong lớp học... bằng một cuộc sống siêu thoát, trống rỗng - kenosis.

Ngay trong mùa mua sắm, shopping lia chia, Giáo Hội vang vọng Lời Chúa: Có tiếng kêu trong hoang địa - từ vùng sa mạc trống vắng: Hãy dọn đường cho Chúa (Mát-thêu 3: 3).

Thật là một đòi hỏi, một lời nhắc nhở khó nghe, nhưng thật đúng lúc, thật hợp với khung cảnh Giáng Sinh -Christ-mas: Đức Ki-tô sinh ra trong hang đá, giữa đồng không trống vắng, trong đêm trường vắng vẻ lặng thinh.

Lạy Chúa Thánh Thần, xin cho hồn con trống rỗng, để con có thể vang vọng Lời Chúa Cha, dọn lòng trẻ thơ cho Chúa Giê-su.

\* Từ ngữ kenosis trong câu Phi-líp-phê 2: 7 được chuyển dịch như sau :

- Đức Ki-tô đã hoàn toàn trút bỏ (Bản Tân Ước 1996, Nhóm Phiên Dịch Các Giờ Kinh Phụng Vụ, Tòa Tổng Giám Mục Sài-gòn).

- Song Ngài đã hủy mình ra không (Bản Kinh Thánh 1976, cha Nguyễn Thế Thuần dịch).

Frère Fortunat Phong,  
FSC

## VỀ ĐỒNG HƯƠNG

Ve ve ve ve

nghe về Đồng hương

Ở khắp bốn phương

Dân làng đoàn kết

Cương quyết một lòng

Giữ đạo đến chết

Người viết chẳng ngoa

Cha ông tử đạo

Máu đào trở hoa

Trăm bông đua nở

Cha cụ khắp nơi

Rao giảng nước trời

Rạng ngời đồng hương

Để được tỏ tường

Tôi thường nghe kể

Chuyện về cha ông

Ở xứ Miền Đông

Có hội đồng hương

Tên là Thức Hóa

Các Cha đỡ đầu

Sinh hoạt sầm uất

Có cả báo chí

Chuyện thật làm ly

Một ông tên Huỳnh

Hiện là hội trưởng

Ông Sung cố vấn

Ông Sơn vạch đường

Cha Huỳnh linh hướng

Ông Mã, ông Hòa

Là hai ông phó

Thơ ký ông Hà

Thủ quỹ ông Hân

Phụng Vụ ông Thành

Thánh ca anh Khánh

Xã hội ông Chiến

Tiệc tùng cũng ổng

Anh Điền anh Thiệu

Chặt thịt trên bàn

Ông Đàn anh Hưng

Ông Đắc ông Hùng

Và mười anh nữa

Lo việc hội trưởng.

Hơn mười trưởng khu

Đồ ăn mang tới

Nhiều bà dễ thương

Kể hoài không hết

Thôi tôi tạm ngừng.

Đình Miền Đông

# Cười

## Vấn Đề Lớn Nhất

Chồng nói với vợ: “Em thường mang bức hình của anh theo khi đi làm. Vì sao vậy?”

Vợ: Khi nào có vấn đề, dù có khó khăn đến thế nào, em nhìn vào bức hình của anh và bức hình đó liền biến mất.

Chồng: Em thấy chưa, em thấy anh tuyệt vời với em như thế nào chưa?

Vợ: Vâng, em nhìn vào bức hình và tự nhủ: “Còn vấn đề nào to hơn vấn đề này chứ ? ! ! !”.

## Có đáng nuôi hay không

Nhà sắp có khách, bà vợ thấy ông chồng đang còn mặc quần đùi, bèn lên tiếng:

- Ông định mặc quần đùi để tiếp khách hay sao?
- Tôi muốn để mọi người đều biết, bà đã nuôi tôi thế nào! – ông chồng ham hực.

Nếu vậy – bà vợ nói – ông hãy cởi nốt cả quần đùi ra, cho họ biết là ông có đáng để tôi nuôi hay không?

## Nhớ lời Mẹ

Sau tiệc cưới, cô dâu chú rể trở về nhà vào phòng động hoa chúc rồi lăn ra ngủ.

Nửa đêm, chú rể chợt bừng tỉnh vì tiếng cô dâu cười ha hả. Chú rể hơi khó chịu nhưng vẫn cố gắng dịu giọng hỏi:- Có chuyện gì mà em cười vui thế?

- Em nhớ lời mẹ em nói xưa.
- Mẹ em nói gì vậy?
- Mẹ em thường bảo: “Xấu gái lại vô duyên như mày thì có chó nó lấy!”

## Xác xuất rủi ro

Chồng đi lễ về cứ lằm bằm trong miệng: “Cả nghìn người, nam có, nữ có, sao lại nhè ngay vào tôi? Cả nghìn người”. Vợ hỏi chuyện gì vậy?

Chồng lại làu bàu: -Cả nghìn con người ta, đàn ông có đàn bà có, lại nhằm ngay vào đầu tôi.

Vợ hỏi:- Sao vậy?

Chồng: - Cả nghìn con chiên, một cha cố, hai người giúp lễ, đàn ông, đàn bà đầy cả nhà thờ... thế mà con chim lại nhè ngay vào đầu tôi...để “thả bom”. Thật là xui tận mạng.

## Thợ Ống Nước

Buổi đầu tiên của chú thợ học việc sửa ống nước, bác thợ cả truyền đạt kinh nghiệm:

- Làm nghề này hay bắt gặp phụ nữ trần truồng trong phòng tắm lấm. Họ rú lên thì rất phiền phức. Mỗi lần như thế, trước khi cô nàng kịp gào lên, anh hãy nói lịch sự “Xin lỗi quý ông!”. Cô ta sẽ im bặt vì tưởng mình chưa nhìn thấy gì cả.

Buổi chiều, chú thợ học việc trở về xưởng, mặt mũi bầm tím. Ông thợ cả ái ngại hỏi:

- Sao có chuyện gì rắc rối rồi?  
Anh thợ mới mếu máo:  
  
- Cháu đến sửa vòi nước ở khách sạn Du Commerce, khi mở cửa thì thấy một đôi đang quần lấy nhau. Cháu vội vàng nói: “Xin lỗi hai quý ông!” Thế là... mặt cháu bị tối tăm!



# Đaminh Saviô, vị thánh trẻ, quan thầy thanh thiếu niên \* lễ kính 6/5 hàng năm.

Cha mẹ của Đaminh Saviô là ông bà Carlô Saviô và Brigitta. Họ là những nhân công nghèo và chất phát tại Castenuovo d'Asti, một làng cách thành phố Tôrinô 25 cây số. Đaminh Saviô được sinh ra chào đời ngày 2-4-1842. Nhà nghèo nên gia đình phải di chuyển nơi ở nhiều lần. Năm Đaminh hai tuổi, gia đình em dọn về Murialdo, một làng thật nhỏ cũng thuộc Castelnovo d'Asti.

Ngay từ nhỏ Saviô đã được dạy cho thói quen đọc kinh tối sáng. Em lại ngon ngoãn

luôn vâng lời cha mẹ. Saviô đã trở thành niềm vui cho ông bà, đặc biệt những lúc ông Carlô đi làm về, Saviô thường ra đón ba bằng những nụ cười tươi và cái hôn biết ơn...

Saviô thật sốt sắng trong nhà thờ, cha Gioan Zucca, cha sở ở Murialdo đã nói: “Trong những ngày đầu tiên tôi đến xứ Murialdo, tôi thường thấy một em bé khoảng 5 tuổi theo mẹ đến nhà thờ. Em thật sốt sắng trong nhà thờ và một ngày em tới sớm, dù sương tuyết, tôi thấy em quỳ cầu nguyện trước nhà thờ... Cảm kích trước sự sốt sắng của em tôi đã dò la và được biết em là Đaminh Saviô, con bác thợ rèn Carlô Saviô.

Hàng ngày em tới nhà thờ và hằng say giúp lễ. Năm 1849 mới 7 tuổi em đã thuộc lòng giáo lý và sốt sắng đủ điều kiện để được rước Chúa. Làm sao có thể tả xiết ngày vui mừng và trọng đại này của em! Ngày đó em đã sốt mên rước Chúa và làm những quyết định sau:

1. Tôi sẽ xưng tội thường xuyên và rước Chúa mỗi khi cha giải tội cho phép (thời đó giáo dân chỉ được rước lễ một số lần mỗi năm vào những dịp lễ trọng).

2. Tôi muốn thánh hóa các ngày lễ.

3. Bạn của tôi là Chúa Giêsu và Mẹ Maria,

4. Thà chết chẳng thà phạm tội.

Khi mãn tiểu học mới 10 tuổi, vì nhà ở xa phố nên Saviô phải quốc bộ 18 cây số để tới trường, cậu rất hăng hái không quản ngại hy sinh để đi học, vì biết đó là con đường để vươn lên. Một ngày một ông cụ, thấy bé thường cuốc bộ một mình vậy nên hỏi cậu: - Con đi học một mình, đường vắng mà con không sợ à?

- Cậu trả lời “Cháu đâu có đi một mình, có Thiên Thần Bản mệnh cùng đi với cháu mà!”

Don Bosco khi viết về tiểu sử của cậu đã chia sẻ: .. ở lứa tuổi học trò việc cúp của học hay a dua bạn bè thường xảy ra. Với Saviô cậu cũng bị quyến rũ trốn học đi bơi hay đi chơi... Saviô đã tìm hết cách để chối từ nhưng các bạn cố lôi cuốn cậu, thuyết phục cậu chẳng có tội lỗi gì khi làm thế... Cuối cùng Saviô đành phải nói, cậu sẽ đi nhưng để cậu về xin phép ba mẹ đã... Thế là cậu thoát được những mời mọc mà thường tình các bạn trẻ khó má tránh thoát.

Đầu năm 1853 gia đình Đaminh Saviô phải dọn về Mondonio và cũng chính năm đó Đaminh Saviô may mắn gặp được Don Bosco và cậu được nhận vào nội trú tại nhà cha thánh Gioan Bosco tại Khánh Lễ Viện thánh Phanxico Salê tại Torino.

Trong lần gặp gỡ đầu tiên này, Đaminh Saviô đã bày tỏ cậu là tâm vai trong tay người thợ may lành nghề là Don Bosco để Ngài cắt thành tấm áo đẹp dâng Chúa.

Khi tới Khánh Lễ Viện được tiếp xúc với Don Bosco, Saviô đã khám phá ra lối tu đức, con đường lên thánh là “Phụng sự Chúa trong vui vẻ”. Saviô đã cố gắng chu toàn nghĩa vụ của một học sinh trong niềm vui và vươn lên giúp đỡ các bạn mình.

Vào chiều hôm ấy 8 tháng 12 năm 1854, trong dịp Đức Thánh Cha công bố tín điều Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội, qua

lời khuyên của cha giai tội, Đaminh Saviô đã tới trước bàn thờ Đức Mẹ, tuyên lại lời hứa em đã làm vào dịp rước lễ lần đầu như sau: “Lạy Mẹ Maria, con dâng cho Mẹ trái tim Con. Xin Mẹ hãy làm cho nó luôn thuộc về Mẹ. Giêsu Maria, xin hãy luôn là bạn của con! Xin thương để con chết còn hơn là phạm tội!”

Khi Saviô lên trung học đệ nhị cấp, Saviô phải ra ngoài học, vì trong Khánh Lễ viện không có lớp. Thời gian ấy, Đaminh Saviô đã thể hiện một hành vi thật là can đảm và anh hùng. Số là giữa bạn bè có hai người đã cãi vã hận thù và quyết trả ném đá nhau một sống hai chết. Saviô cố gắng giải hòa nhưng không xong. Cậu đành xin hai bạn cho theo đến nơi ném đá. Tới nơi đã hẹn, Saviô làm chuyện mà không có ai tưởng nổi: Cậu chia khoảng cách để hai người đứng đối diện nhau; mỗi người đã cầm sẵn trong tay 5 cục đá, rồi Saviô lên tiếng.

- Trước khi các bạn thi hành cuộc thách đấu, tôi muốn các bạn hoàn thành điều kiện tôi đề nghị.

Nói đoạn, cậu rút cây Thánh Giá nhỏ đeo ở cổ, giơ cao lên, rồi nói:

- Tôi muốn hai bạn nhìn thẳng vào Chúa chịu đóng đinh, để rồi, trong khi ném một viên đá vào tôi, bạn hãy đồng dạ nói các lời sau đây: “Chúa Giêsu Kitô vô tội đã chết khi tha thứ cho những kẻ đóng đinh ngài, còn tôi kẻ có tội lại

muốn xúc phạm đến Ngài và thực hiện một việc báo thù nghiêm trọng”.

Nói xong, cậu đến qui gối trước anh bạn đang hăm hăm sát khí mà nói:

- Bạn hãy ném đá tôi đi. Anh bạn nhanh nhẩu nói:

- Không, không bao giờ. Tôi không có chuyện gì chống lại bạn và tôi sẵn sàng bao vệ bạn nếu thằng kia làm hại bạn.

Nghe thấy vậy, Saviô chạy sang anh bạn khác và cũng dùng những lời như trước.

Anh bạn này cũng ngỡ ngàng và nói giọng run run “Saviô là bạn của mình, mình sẽ không làm hại bạn! Nếu thằng chó chết kia làm hại bạn tôi sẽ giết nó!”

Khi ấy Đaminh Saviô đứng lên, và nói:

- Cả hai bạn đều sẵn sàng liều thân chết để bao vệ tôi, một người tội lỗi, tại sao các bạn lại không thể tha thứ cho nhau, vì chính Chúa đã chết để cứu linh hồn các bạn?

Trước lòng can đảm ấy, hai tên đã ôm lấy Saviô và ôm lấy nhau, tha thứ cho nhau, và đã trở thành bạn của nhau

Quyết tâm sống thánh đã làm Saviô âm thầm hy sinh chịu nóng lạnh của thời tiết khắc nghiệt làm sức khỏe cậu suy yếu và ngã bệnh. Ngày 1-3-1857 Saviô phải giả từ Khánh Lễ Viện để về gia đình trị bệnh.

Trên giường bệnh Saviô đã vui nhận mọi sự trong niềm tin thác vào Chúa và Đức Mẹ như những người bạn đường của cậu. Chiều ngày 9-3-1857, Saviô đã lãnh nhận Bí Tích sau cùng để ra đi về cõi vĩnh hằng.

Saviô chết đi nhưng cậu đã trở thành tấm gương soi cho giới trẻ, một cuộc sống bình thường nhưng chu toàn nghĩa vụ của người trẻ là sinh viên học sinh... và làm tông đồ cho giới trẻ. Saviô đã thể hiện nhiều phép lạ nên ngày 5 3 1950, Đức Thánh Cha Piô XII tuyên phong Á thánh cho Đaminh Saviô. Ngày 12 - 6 - 1954 cũng Đức Thánh Cha Piô XII tuyên phong hiển thánh cho Đaminh Saviô.

Trong lễ phong hiển thánh cho Saviô, Đức Thánh Cha đã trình bày Saviô như là một thiếu niên mảnh khảnh, với một thân xác yếu đuối nhưng có một tâm hồn cương nghị đầy khát vọng tận hiến bản thân cho Tình yêu siêu việt của Chúa Kitô. Là học trò của Cha Thánh Gioan Bosco, Saviô đã hiểu được sống thánh là chu toàn bổn phận trong niềm vui để phụng sự Thiên Chúa và tha nhân”.

Lễ của Đaminh Saviô được mừng kính vào ngày 6/5 hàng năm.

**Lm Anthony Nguyễn Hữu Quảng sdb**

## Tôi phải làm thế nào để từ bỏ thói ngồi lê đôi mách hay loan tin đồn nhảm?

*Chuyện ngồi lê đôi mách hay loan tin đồn nhảm (gossip) tuy là vui thật, nhưng liệu nó thật sự có đáng như vậy không?*

### Thế nào là chuyện ngồi lê đôi mách hay loan tin đồn nhảm?

Bác sĩ Frank McAndrew, Giáo Sư Tâm Lý Học tại trường Đại Học Knox ở tiểu bang Illinois, ghi nhận rằng: “*Đối tượng của thói quen ngồi lê đôi mách hay loan tin đồn nhảm, chính là con người, đó chính là việc loan truyền ra một loại thông tin thất thiệt, giật gân chưa từng được ai biết đến-và có lẽ, điều quan trọng nhất là-đó chính là loại thông tin mà bạn tự mình đưa ra lời nhận xét về mặt luân lý, đạo đức học, một cách rất phiến diện và chủ quan.*”

### Hãy biết cách kiềm chế môi miệng của bạn!

Những nguồn tin nhạt nhẽo, nhơ nhuốc và xúc phạm (unsavory) xuất hiện dưới hình thức ngồi lê đôi mách có thể giúp làm phát triển quyền lực của những người cung cấp nguồn tin đó, vì lẽ, “*Trước khi lời được bộc lộ ra, thì bạn chính là người làm chủ nguồn tin đó. Thế nhưng, sau khi nó được bộc lộ ra, thì lời đó, sẽ*

*chính là người làm chủ bạn.*” Đó là lời nhận xét của tác giả Bob Burg qua bài viết sau.

Khi tôi gia nhập ca đoàn của nhà thờ, các ca viên khác nồng nhip đón tiếp tôi, thậm chí còn lôi cuốn tôi vào cả những buổi ngồi lê đôi mách rất tự nhiên của họ.



Thánh Francis de Sales

Trong một lần tập hát, một ca viên trong đôi hợp xướng của ca đoàn kể cho tôi nghe về câu chuyện của một người hướng dẫn trong nhà thờ (usher). Cô ta nói: “*Khi anh ta biết tôi còn độc thân, anh ta vẫn thường hay đến tìm hiểu tôi một cách rất thô thiển.*” Tôi vì không muốn tỏ ra sự bất nhã với người kể chuyện, nên cũng đành phải bị lôi cuốn vào chuyện loan tin đồn nhảm vì sự nghi ngờ của tôi với hai nhân viên trong nhà thờ. Kể từ đó trở đi, tôi bị cuốn hút rất sâu vào việc ngồi lê đôi mách hay loan tin đồn nhảm.

Bob Burg, người đồng tác giả với Lori Palatnik, chuyên gia nghiên cứu về chuyện ngồi lê đôi mách hay loan tin đồn nhảm, qua các cuốn sách có nhan đề: *mấy Cách Để Từ Bỏ*

*Thói Quen Loan Tin Đồn Nhảm Khỏi Cuộc Sống của Bạn* (Ten Pathways to Eliminate It From Your Life), và *Chuyển Hóa Tâm Hồn Bạn* (Transform Your Soul) do nhà sách Simcha Press xuất bản vào năm 2003, phát biểu rằng: “Thói quen ngồi lê đôi mách hay phao tin đồn nhảm thật sự được xem như là một loại giao tiếp rất có hại hay làm thương tổn, phải hoàn toàn được dứt bỏ ngay vì nó thật sự không cần thiết.”

Chuyện ngồi lê đôi mách có thể vui trong chốc lát. Thế nhưng, sau khi đã phao tin đồn nhảm rồi, tôi luôn cảm thấy bị hụt hẫng (adrift) trong một thế giới lạ kỳ nào đó, khác hẳn với tất cả những người còn lại. Tôi đã không thể dòm ngó bất cứ người nào đó theo cách mà tôi đã từng, thậm chí ngay cả với chính bản thân tôi, người vẫn thường rất hăm hở đào bới những chuyện đen tối và không hay của những người khác. Chuyện ngồi lê đôi mách bỗng dung trở thành một trong những trò tiêu khiển mà tôi thích nhất, và nó đang dần bào mòn (scrap) đi tâm hồn của chính tôi. Tôi phải biết cách chấm dứt thói quen xấu này thôi.

Cho dẫu bạn là người nói chuyện, người loan tin đồn nhảm, hay chỉ là người lắng nghe, hoặc vừa loan tin đồn nhảm, lại vừa là người lắng nghe, bạn vẫn có thể từ bỏ thói quen xấu này đi.

Và sau đây là mấy

phương cách giúp bạn làm chuyện đó.

### **Phương Cách 1: Bịt Đôi Tai Lại và Đứng Lắng Nghe (Close Your Ears)**

Khi có một ai đó đang cố loan một tin đồn nhảm nóng hổi, thất thiệt nào đó cho bạn, thì bạn hãy khôn khéo hướng cuộc đàm thoại đó sang một hướng khác, sang một chủ đề khác, hay hãy mạnh dạn nói lên với người đó rằng: “Xin lỗi, điều này đã làm tôi không mấy dễ chịu. Chúng ta có thể nói về một chủ đề nào khác được không?”

Chuyên gia Palatnik nói: “Nếu bạn từ chối lắng nghe tin đồn nhảm hay nghe chuyện ngồi lê đôi mách của người khác, thì tự dưng, người đó sau cùng rồi, cũng phải chấm dứt và không còn dám nói tầm phào về những chuyện đó nữa đối với bạn. Vì lẽ, bạn muốn mình trở thành một loại người mà ai nấy cũng đều tôn trọng bạn, vì thế họ sẽ cảm thấy rất bối rối hay lạc điệu khi phải nói xấu về người khác đối với bạn.”

Nếu như bạn không thể chấm dứt cuộc nói chuyện tầm phào, ngồi lê đôi mách hay không còn muốn nghe về những chuyện tầm phào và bôi nhọ đó, bạn có thể phản ứng lại tin đồn nhảm đó bằng cách đánh giá cao nạn nhân đã bị người đó bôi xấu, và nghĩ trong đầu rằng, có lẽ, ngày hôm nay chị ta không có được một ngày tốt đẹp hay chỉ đơn

giản là anh ta hiểu lầm lời nhận xét của người khác. Kỹ thuật này thật sự giúp làm giảm đi thói quen nói và phao tin đồn nhảm, giạt gân và thất thiệt.

### **Phương Cách 2: Rút Ra Khỏi Trò Chơi Ngồi Lê Đôi Mách (Withdraw From the Gossip)**

Sau khi người bạn của tôi là Lorraine than phiền với một cô bạn làm chung sở của cô ấy về một người khác, thì cô bạn đó, sau khi lắng nghe Lorraine, liền lặp lại mẫu chuyện giạt gân đó cho người thứ ba, từ đó nó tạo ra một cuộc bùng nổ về tình cảm ngay tại môi trường làm việc, khiến cho cô bạn Lorraine của tôi phải khóc suốt suốt.

Thế, đã có bao nhiêu lần mà bạn phải nói lên lời xin lỗi bởi vì người bạn của bạn khám phá ra rằng bạn đang nói xấu họ đằng sau lưng? Những gì mà bạn ngờ vực hay than phiền, và đem chuyện đó kể lại cho một người bạn khác, nhằm mục đích làm thương tổn về một người nào đó khi mà người bạn thân nhất của bạn lại loan tin thất thiệt đó và lại đàm tiếu về bạn.

Bạn hãy nên nhớ rằng, bạn sẽ không vô tình bị trở thành một nạn nhân trong trò chơi đàm tiếu hay ngồi lê đôi mách đó, nếu như bạn biết cách từ chối tham gia vào trò chơi đó.

Anthony Lê

## *Cười Chút Chơi*

### **Người Bạn Đường**

Một cô gái đi làm về hơi khuya, khi ngang qua con đường gần nghĩa địa, tóc gáy cô dờn dợn, người cô lạnh toát, cô có cảm tưởng như ai đó đang tiến tới từ phía sau. Chợt cô trông thấy một người đàn ông phía trước đang đi thong thả như có ý muốn chờ, mừng quá, cô vội vàng chạy tới và lên tiếng:

- Anh gì ơi cho em đi cùng với, em đang sợ quá!  
Chắc là anh chẳng sợ ma đâu nhỉ?

Người đàn ông từ từ quay mặt sang, nhì cô gái với hai hốc mắt sâu hoắm, liếm môi và nói:

Hồi còn sống, tôi cũng sợ ma như cô !



**QUANG CẢNH NGÀY ĐẠI HỘI CỦA HỘI ÁI HỮU THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ**





**QUANG CẢNH NGÀY ĐẠI HỘI CỦA HỘI ÁI HỮU THỰC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ**





NGÀY ĐẠI HỘI CỦA HỘI ÁI HỮU THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ



# Mẹ May Mắn Hơn Con ?

Truyện ngắn

Thăm cảnh con gái Việt lấy chồng Đài Loan

**Giới thiệu:** "Con gái Việt phải đi lấy chồng Đài Loan đúng là một thảm trạng của nòi giống Việt! 'Thuê một con ở Philippines mỗi tháng phải trả bao nhiêu tiền mà không được làm tình. Như lão nhà đây là sướng nhất rồi đây, rẻ chán!' Lm. Nguyễn Tâm Thường đã ghi lại lời họ nói với nhau như vậy trong thời gian làm việc tại Đài Bắc, thành một truyện ngắn trong tác phẩm Tiếng Gọi Phía Bên Trong. Truyện đã viết 10 năm về trước như những tiếng "thờ ngắn", nay là những tiếng "thờ dài", mà có thể còn dài hơn... 'Truyện ngắn trong chữ nghĩa mà dài như hơi thở của cõi làm người.' Bây giờ lại tới thăm cảnh đi lấy chồng Hàn quốc! Mẹ Việt Nam ơi!!! (Lm. Trần Cao Tường)

Chàng đạp xe qua ngõ nhà nàng đã mấy vòng, không muốn vào. Ngại. Hai lần qua, mới dựng chiếc xe vào góc vù sữa, đã có tiếng trong nhà vọng ra: "Nó không có nhà". Từ hôm đó, chàng

thấy ngại làm sao ấy. Quen nàng có tới nửa năm nay rồi thì phải. Tình yêu như những đám mây, có đó mà sao thấy mong manh. Không ai dám giơ tay bắt sợ vuốt mắt sẽ đau. Chàng linh cảm có chuyện gì chẳng lành đang xảy ra trong gia đình nàng. Từ tháng nay nàng thay đổi, hỏi gì cũng không nói. Chỉ buồn. Chàng không còn vào nhà nàng chơi như xưa. Đạp xe qua ngõ vòng nữa. Không nhìn thấy nàng. Chỉ biết nhớ.

\*

Tiếng cô chiêu đãi viên hàng không vang lên. "Yêu cầu quý khách đáp chuyến bay Hồ Chí Minh City đi Taipei khẩn trương ra cửa số 2 để khởi hành." Thế là chấm dứt một hy vọng. Chuyến bay sẽ khởi hành đúng giờ. Nàng không còn hy vọng vào giờ chót máy bay sẽ hư động cơ để được hoãn lại nữa. Tiếng cô chiêu đãi viên lại vang lên hỏi thúc. Khách đã lục đục kéo nhau ra cổng. Một chuyến đi dài nhất trong đời. Bây giờ nàng chán quá. Không còn cách nào khác để quay về.

Lúc này, chia tay nhau ở cổng, cả nhà đều khóc. Nhiều người khóc cho nhiều cảnh chia tay khác nhau. Ngày nào ở phi

trường mà không có nước mắt tiễn đưa, nhưng cuộc ra đi của nàng rất khác. Nàng có cảm tưởng rằng tất cả mọi người đều ái ngại nhìn tâm trạng nàng lúc mà gia đình đứng ngoài hàng rào giơ tay vẫy. Những dòng nước mắt rất lạ. Ngày mai ra sao chưa biết. Cho đến lúc này, cuộc ra đi của nàng rất đổi xót xa.

Nàng biết rồi sẽ có lúc thế này, nhưng không ngờ nó mệt mỏi đến như thế. Nếu biết rõ vậy, dứt khoát sẽ không đi. Tương lai thế nào, nàng chưa thấy, sẽ hạnh phúc hơn, hay hôm nay vẫn là hạnh phúc so với những ngày sắp tới trước mặt. Nàng không còn sức để so sánh hiện tại với tương lai chưa tới. Ngay lúc này đây, một nỗi tuyệt vọng. Mẹ đã chuẩn bị tinh thần cho nàng từ mấy hôm nay, mà sao ngày ra đi vẫn bi ai quá. Ngược về mấy tuần lễ qua, từ cái ngày khởi đầu ấy, từ tò mò về chuyến đi xa đến bản khoản háo hức, từ sung sướng đến lo âu tiếc nuối, từ sợ hãi đến chán nản, và lúc này là muốn quay về. Nàng không còn tâm sức để nghĩ, chỉ hy vọng rằng hôm nay là ngày đau khổ nhất, nàng đã đến đỉnh

đốc, hy vọng rồi nó sẽ xuống dần.

Máy bay lao vun vút trên phi đạo, một cái lắc mạnh của thân phi cơ, nâng nàng lên khỏi mặt đất, giật mình. Tất cả là xa lạ, bây giờ không còn ai để mà khóc, nước mắt trong lòng cũng từ từ vơi. Mọi chuyện đã quyết định xong. Con sóng trào lên đến độ cao nhất là lúc nó tung vỡ, rồi cũng phải rơi xuống, rút ra xa. Tâm hồn nàng cũng vậy, nó đã vỡ thành những hạt nước vụn, đang rơi xuống. Con sóng lui ra rồi lấy sức đẩy con sóng khác, có khi còn tàn bạo hơn. Điều ấy chưa cần nghĩ tới. Bây giờ con sóng đang lui xa, hãy nghỉ ngơi đã, tâm trạng nàng là thế. Không phải cái chán nản đang từ từ thay đổi, chỉ là nghỉ ngơi mà chờ những con sóng khác. Nàng tựa đầu vào thành ghế. Không muốn nhìn bất cứ sự gì chung quanh mình. Nhắm mắt. Một màn tối.

Có lần mẹ nói với nàng, con sẽ đi máy bay. Mấy đứa em nhỏ biết chị sắp được đi máy bay, đứa nào cũng lè lưỡi kinh ngạc, vừa thích thú vừa đe dọa chị, coi chừng nó rơi đấy. Nàng chưa bao giờ được đi máy bay. Bố mẹ nàng cũng thế. Cả đời ông bà không bao giờ mơ tưởng tới. Mẹ cứ thỉnh thoảng nói không biết đi máy bay nó thế nào. Nó lên cao như con chim thế kia thì sợ lắm. Bố nàng bảo nặng thế mà làm sao họ bay lên được, tài tình thật. Nàng cũng không biết làm sao mà khỏi sắt không lồ kia

lại lao đi giữa trời mênh mông không có gì chống đỡ. Nó mà hư máy thì không cách nào tấp vào lề như những chiếc xe gắn máy nàng vẫn thấy xảy ra hàng ngày. Đồi nàng cũng vậy, đâu có ngờ cất cánh bay lên như thế này. Không giải thích nổi. Trong gia tộc từ đời ông cụ kỵ qua bố mẹ rồi đến nàng, nàng là người đầu tiên trong dòng họ được đi máy bay. Nàng cũng có lúc tò mò hỏi hộp nghĩ đến ngày nào đó được ngồi trong máy bay như hôm nay. Thế giới tưởng tượng bao giờ cũng đầy hoa gấm. Bây giờ nàng đang bay giữa trời đất, không một chút gì là thú vị. Áo ào tiếng động cơ, chung quanh kín mít. Không ngờ nó tẻ nhạt đến thế. Vậy mà cả nhà bảo rằng nàng là người đầu tiên trong dòng họ được đi máy bay đây. Thực tế và mộng mị sao khác nhau quá thế này. Tương lai trước mặt của nàng sẽ ra sao đây?

Những ngày cuối, bà mẹ tìm hết cách động viên tinh thần con gái bà. Bà dỗ con gái như dỗ một đứa bé, bà đem cả chuyện con gái sẽ được đi máy bay mà nói. Đúng là thế, lần đầu tiên gia đình bà được ra phi trường, nhìn những khối sắt khổng lồ bay lượn. Đối với nàng, chuyện đi máy bay chỉ là viên kẹo cho đứa con nít đang bị sâu răng, nó khóc đầm đìa nước mắt nhìn ông bác sĩ cầm cái kim, hơi sức đâu mà ăn. Duy có lời mẹ nói rằng con đi ba bữa nửa tháng rồi con lại về thăm thầy mẹ, bây giờ

họ đi Đài Loan như đi chợ ấy mà, nàng hy vọng vào những lời nói ấy. Bà động viên tinh thần con gái, nhưng đây cũng chính là lời động viên tinh thần cho bà. Nếu con bà phải ra đi không bao giờ trở lại, chưa chắc bà đã chịu để con đi. Máy bay mới cất cánh mà nàng đã nghĩ tới lúc quay về thăm mẹ rồi.

\*

Đã gần ba năm xa nhà, vẫn nhận thư mẹ và các em, thư nào cũng nói con sẽ về thăm gia đình ngày gần đây. Thấm thoát, gần ba năm rồi, kể cũng là lạ, nhưng nó không lạ đâu, dài như ba thế kỷ. Lúc xuống phi trường, không có ai bên chồng chờ đón như gia đình nàng đã tiễn đưa nàng. Người chồng Đài Loan bảo nàng đứng đó đợi, giả sử lúc đó anh ta bỏ đi thì nàng sẽ chết, nàng cảm thấy bắt đầu cần anh ta. Trở lại với hai cái vé xe buýt, họ lên xe chờ khởi hành. Cuộc tiếp đón trên đất Bắc, nơi mà nàng sẽ làm dâu vẹn vẹn có thể.

Ba năm với căn phòng trọ thuê này rồi. Những ngày đầu không sao nàng ngủ được. Ở cuối một con hẻm trong thành phố, các cao ốc chung quanh như những lô cốt khổng lồ vây chặt đám xóm nhỏ. Chủ đang đuổi dần người thuê để bán đất cho các công ty xây cất chung cư. Suốt ngày đêm, những chiếc cần cẩu cao ngất đóng cừ sắt ầm ầm chung quanh khu nàng ở. Taipei vào mùa hè nóng hơn quê của nàng. Cát bụi từ các cao ốc đang xây dở dang lúc nào cũng bay mù mịt. Căn

trọ thuê của hai vợ chồng gồm một phòng ngủ, cái phòng khách bằng ba manh chiếu lớn xếp lại và khu bếp. Đồ đạc không có gì mới. Chủ nhà không sửa sang, máng nước đã hư, vòi nước trong bếp chảy rỉ rả, lạch tạch cả ngày. Họ bảo sắp phá đi xây lại thành chung cư mười mấy tầng. Đã mấy mươi năm, căn hộ này qua không biết bao nhiêu con người. Lâu rồi cũng phải quen, nếu cứ như ngày đầu chắc nàng sẽ chết. Rồi phi trường, từ bến xe buýt, người đàn ông, chồng nàng đó, lấy taxi về căn trọ này. Thấm thoát thế mà đã gần ba năm.

Cuộc đời là những ngõ ngàng nối tiếp những ngõ ngàng. Nàng lo quá không biết từ phi cơ xuống, gia đình chồng xúm xít chờ đón thì nàng biết làm sao. Nhưng điều ấy không xảy ra, lặng lẽ, nhưng thôi cũng được, nàng đỡ phải đối phó với những khó khăn phức tạp. Nhưng trong tâm trí, nàng hoàn toàn không thể nghĩ là chỉ có hai người lấy xe buýt đi như thế về căn nhà trọ. Chồng nàng ôm đồ, xách vali vào, nàng hiểu đây là tới nhà rồi. Cứ như những người câm điếc. Hai người không hiểu nhau một chữ. Cái gì cũng lạ, ngay cả đôi dép, cái bình nước cũng không giống như ở quê nàng, nhất là cái giường, phải mất bao nhiêu ngày tháng trần trụi. Không biết ở đây tạm đôi ba ngày hay đây là nhà hai vợ chồng sẽ ở suốt đời? Bố mẹ anh em chồng ở đâu, họ có biết nàng đã có mặt trong gia tộc họ hàng của họ chưa?

Tuyệt đối, nàng không hiểu một tí gì. Bàn hoàng, lạ lùng. Nàng đã nghe kể những vụ buôn con gái đem sang trung đông, Bangkok, Taiwan bán cho các ổ chứa gái. Nàng sợ run người. Cả tuần lễ nàng không dám đi đâu, chồng đi làm, tối về. Giả sử nàng bị ông ta giết, cũng không ai biết chuyện gì xảy ra. Bây giờ chỉ biết cầu trời Phật độ trì, nàng hoàn toàn bất lực, trông dựa lòng thương xót của người đàn ông xa lạ kia thôi.

Đàn ông Taiwan qua nước Nam tìm vợ rất nhiều. Từ China News số ra ngày 19 tháng 6, 1996, thông tin rằng con số đàn ông Đài Loan qua đất Nam tìm vợ khoảng 30 người mỗi tháng. Tính trung bình mỗi ngày một người con gái xứ Nam về làm dâu xứ Bắc. Ấy thế mà chuyến bay của nàng ngày ấy có một mình nàng thôi. Chia đều ra, có thể ngày trước đó đã có một thiếu nữ và ngày sau đó cũng lại một thiếu nữ nữa. Vào những năm nước Nam nghèo đói, người Taiwan qua đó làm ăn rất nhiều. Các khách sạn sang trọng đều có mặt người Taiwan. Hết thời kỳ mà chiếc xe đạp của bố nàng gãy cái bi đan bàn đạp, ông nhất định không chịu mua cái bi đan made in Taiwan rồi. Bây giờ Taiwan ngang nhiên vào thị trường kinh tế thế giới bằng những sản phẩm tinh vi. Hồi bấy giờ người ta gọi mấy người như chồng nàng là chú chệt, ở dơ. Bây giờ người Taiwan xách samsonite ra vào những khách sạn lớn.

Người dân nước Nam nhìn họ đồng nghĩa với sự giàu có, thềm muốn. Họ là những con buôn qua mớ công ti, hăng xướng. Nếu họ là những người sang trọng giàu có vậy mà không lấy được vợ thì không biết xử sở họ thế nào. Hay là họ chê con gái xứ Bắc không xinh đẹp, duyên dáng như con gái xứ Nam? Nếu họ qua xứ Nam tìm vợ thì phải có vấn đề chứ.

Chồng nàng qua xứ Nam cưới nàng không phải là chê con gái xứ Bắc, nhưng là chàng không lấy được vợ. Chàng cũng không phải là người qua xứ Nam với tiền rùng bạc bẻ để mở công ti, chỉ để tìm vợ thôi. Ngày ở phi trường, nếu chàng nói được tiếng Việt mà gọi nàng là em, chắc không ai hiểu là gì, nàng phải gọi là chú mới đúng tuổi tác chứ. Như giấc mộng, thấm thoát ba năm nàng làm dâu nhà người.

Nàng còn nhớ như in, mới có gần ba năm chứ nửa thế kỷ nữa nàng cũng không quên được. Mẹ nàng và người đàn bà mới lái nói chuyện cả buổi chiều. Mỗi lúc đi ngang qua, bà mới lái nhìn nàng quan sát từ đầu tới chân. Sau đó mẹ nàng bắn tiếng đạo này nhiều con gái nước Nam lấy chồng Đài Loan quá. Có đứa mới đi vài tháng mà đã về chơi. Người Đài Loan muốn lấy vợ Việt vì họ khen con gái Việt biết chăm nom chồng con, làm ăn giỏi giang hơn con gái Tàu. Khỏi người sau khi lấy vợ Việt rồi mua đất cho vợ lập nghiệp

luôn ở đây để lấy cứ điểm làm ăn. Thời buổi tân tiến, sáng ở Đài Loan chiều đã ở Sài Gòn rồi, cứ như là đi chợ. Người Đài Loan cũng giống y như người mình. Từ những bản tiếng xa gần, đưa đẩy của mẹ rồi sau cùng nàng về làm dâu xứ Bắc. Chồng nàng không là doanh thương chê thiếu nữ Tàu, không xách somsonite với từng xấp đô la, nên đã mặc cả kỹ lưỡng. Ba ngàn đô la, giá trung bình như bao nhiêu giá những người con gái khác. Một ngàn rưỡi là phần người mợ nói và chạy giấy tờ. Bố mẹ nàng một ngàn rưỡi.

Một ngàn rưỡi cũng nhiều chứ, những ba cây vàng cơ mà. Bố nàng chỉ cần có một cây để sắm chiếc xe đẩy cà rem. Ngày ông đi cải tạo, vợ con lên vùng kinh tế mới làm ăn, lúc về, ông sống dựa vào mấy công rẫy đó. Mấy năm cải tạo không chết, về đến nhà rồi còn tai nạn. Trời vẫn thương mới còn hôm nay, cưa trái mìn lấy sắt, sao nó không nổ banh người ông ra, chỉ mất có một con mắt. Bây giờ sắm chiếc xe đẩy cà rem mất có một cây, vẫn còn hai cây, đời ông mãn nguyện. Bà bàn với ông, sắm một cái xe nước mía có mô tơ chạy điện để ép mía nữa rồi cho con Tư trông coi.

Từ hồi con gái về xứ Bắc làm dâu, bà bắt đầu có những ước mơ. Cái xe đẩy kem đã thành sự thật. Cái xe nước mía đã thành sự thật. Rồi cao hơn, bà nghĩ ngày kia thằng con trai sẽ có cái xe gắn máy. Hồi thím Tư chết, nếu có cái

xe thì mấy mẹ con chỉ việc đeo nhau đi vài tiếng là tới nơi. Bây giờ nhà ai cũng cố sắm lấy một cái, cần lắm. Rồi bà sẽ mua một cái tivi, sáng trưa, chiều tối, lúc nào buồn buồn là mở cát sét nghe nhạc. Gia đình sẽ rộn ràng. Biết đâu có tủ lạnh làm đá uống vào những lúc trời nóng như hôm nay. Rồi biết đâu nữa một ngày nào đấy, bà gầy được cái xẹp nhỏ bán tạp hóa. Lúc đó con Ba, con Tư sẽ đi chạy hàng. Những giấc mơ vẽ ra rất đẹp trong tâm trí bà. Bà nghĩ vài tháng là con bà sẽ về thăm, rồi căn nhà sẽ được quét sơn, một màu tươi mới sẽ đưa gia đình sang một trang sử khác. Gần ba năm rồi chưa thấy con về, ước mơ chưa chết, nhưng nó làm bà thao thức quá. Ngày con gái mới đi, rồi ông già đẩy cái xe cà rem rục rở nước sơn mới, với tiếng chuông leng keng, rồi chiếc xe mía ở đầu ngõ, cả lối xóm đều kính ngạc. Nhiều người thềm thường có con gái được như con gái bà.

Đứa con gái đầu lòng của nàng thức giấc, cái miệng dễ thương làm sao, đang ngáp ngủ. Hai con mắt mở to nhìn nàng nhoèn miệng cười. Cái cằm tròn như quả táo con. Dễ thương quá đi thôi. Cúi xuống hôn lên má con. Bé con thích chỉ giờ tay khuờ khoàng muốn mẹ bế. Ngày sinh con, nàng nhớ rõ lắm, ngay trong nhà thương, lúc còn mệ vì đau, chồng nàng đã không muốn nhìn con. Tiếng Tàu, nghe câu được câu không, đến bây giờ cũng vẫn thế, nàng chỉ biết

mang máng, họ nói chuyện với nhau là bà ấy đẻ con gái. Nàng không là phúc trời đem cho đất Bắc. Nổi đời tông đường mà là con gái làm sao được. Từ hai năm nay, chồng nàng đã luống tuổi rồi, lắm lúc ông nói những tràng tiếng Tàu thật dài, nàng không hiểu được, chỉ biết là ông bực lắm, ông chỉ tay vào đứa con mà nói. Nàng biết đấy là oan khiên.

Đám bạn bè chồng nàng chắc cũng người cùng quê với ông từ Hoa Lục. Chả mấy lúc họ không sậu muộn, hoài hương bằng những cuộc say vô lại. Hôm nay, lúc ngà ngà rượu, họ chỉ trỏ cả hai mẹ con rồi riếu cười tít mắt. "Thuê một con ở Philippines mỗi tháng phải trả bao nhiêu tiền mà không được làm tình. Như lão nhà đây là sướng nhất rồi đấy, rẻ chán!" Nàng không giỏi tiếng Tàu, nhưng nàng cũng có thể hiểu họ nói chuyện gì với nhau chứ. Nghe vậy, nàng chỉ giả vờ như không biết gì. "Đất Nam nghèo quá nên mới có người xứ Bắc đến mua mẹ. Chứ con sinh ra là gái ở đây rồi mai sau lấy ai đến trả giá hả con." Cúi xuống, nàng nói với con nhỏ như thế rồi ứa nước mắt.

NGUYỄN TÂM THƯỜNG

(trích tập truyện Tiếng Gọi Phía Bên Trong)

# Buôn Vui Đời Ty Nạn

Trước năm 1975, tôi vốn là một công chức quen, chuyên nghề cạo giấy trên 20 năm. Một sớm một chiều miền Nam Việt Nam đổi chủ. Ngày 30-4-1975 cộng quân chiếm Sài-Gòn, mọi người tìm đường chạy trốn. Chiều 30 tháng 4, công chức, quân nhân được lệnh trình diện phường, khám do mấy ông cách mạng 30 phụ trách. Do tình thế bất ổn, gia đình tôi bồng bế nhau xuống Rạch Giá với hy vọng có thể trốn khỏi kẻ chiến thắng nhưng bất thành, đành trở lại Sài-Gòn. Những ngày sau đó sống trong lo âu, không biết tương lai sẽ ra sao, thì vào ngày 12-5-1975, chúng tôi nhận lệnh trình diện chính thức tại trường trung học Trần Hưng Đạo, đường Cống Quỳnh.

Cùng với số đông các bạn đồng nghiệp quen biết, chúng tôi ngoan ngoãn kéo nhau đến trình diện kẻ thù không đội trời chung. Nơi đây không còn mấy ông trở cò phụ trách mà do bọn công an ác ôn từ Bắc vào với vẻ mặt đàng đàng sát khí. Sau khi xếp hàng điểm danh, cứ mỗi toán 50 người được dẫn vào một phòng để nghe mấy ông cán ngổ thuyết về chủ nghĩa Cộng Sản và thành

tích chiến thắng đánh bại Mỹ, nguy. Sau đó mỗi người được phát một tờ khai 4 trang đã in sẵn các mục về lý lịch từ ông cố đến con cháu. Đáng chú ý là mục tội ác với cách mạng. Sau lần trình diện chính thức này, tôi có linh cảm kẻ thắng trận chắc chắn không để cho yên, nên lại một lần nữa tìm đường chạy trốn.

Ngày 13 tháng 6 năm 1975, trong lúc các sĩ quan, công chức được lệnh trình diện đi học tập, chúng tôi đã may mắn thoát khỏi bức màn sắt. Sau 3 ngày lên đênh trên biển cả, ghe lại bị hỏng máy. Trong lúc tuyệt vọng, mọi người được tàu buôn Đan-Mạch cứu đưa vào Bangkok, Thái Lan.

Sau gần 2 tháng sống trên đất Thái xa lạ. Nhờ diện công chức nên gia đình tôi mười người được phái đoàn Mỹ nhận và cho lập thủ tục vào Mỹ ngày 8-8-1975. Lại hơn ba tháng sống trong trại tiếp cư Fort Chaffee, Arkansas. Nhờ bà chị họ là nữ tu Mân Côi qua Mỹ từ 1967, làm việc tại Đại Chủng Viện Saint Charles, thuộc Tổng Giáo Phận Philadelphia, tìm một linh mục đứng ra bảo trợ cho

gia đình tôi đến định cư ở Upper Darby, PA..

Đặt chân đến Phi trường Philadelphia vào chiều thứ Bảy, ngày 22-11-1975, trời mùa thu khá lạnh, lại xa lạ, tất cả còn đang ngỡ ngàng thì có tiếng gọi của bà chị và các Sơ Mân Côi, tiếp đến vị linh mục trẻ và khá đông các vị trong Hội Bảo Trợ xuất hiện. Kê ôm, người hôn làm chúng tôi luống cuống, không biết phải xử thế ra sao, ngôn ngữ lại bất đồng. Tuy nhiên, mọi khó khăn lúc này đã được bà chị và các Sơ giải quyết tốt đẹp.

Sau ít ngày nghỉ và làm quen với những người trong Hội Bảo Trợ, tôi được giới thiệu một việc làm rất lạ là khiêng quan tài cho một nhà đờn mỗi khi có đám tang, mỗi lần làm việc khoảng 2 tiếng, lãnh được 15.00 đô-la và thêm 3.00 đô-la tiền ăn sáng. Tiếp đến ngày 3-12-1975 hội lại tìm cho một việc khác, làm tại một tiệm Dunkin Donuts với số lương 2.50 đô-la một giờ, làm việc 6 đêm một tuần, từ 8 đến 10 tiếng mỗi đêm. Qua hai tuần học việc, người chủ thấy bố làm được nên nhận luôn con, lúc đó vừa 18 tuổi. Với quyết tâm học hỏi, tìm tòi nên cả hai cha con mỗi người được giao cho một tiệm, mỗi đêm phải thực hiện hàng ngàn chiếc bánh bán cho ngày hôm sau. Thời gian quen

dần với đường đi nước bước, bố con tôi lại đổi nghề qua làm tại nhà ăn ở một trường đại học. Đầu năm 1979 lại một lần nữa đổi nghề, đến làm tại một bệnh viện với công việc quét dọn, làm sạch cơ sở. Tại đây tôi rất vui vì được làm chung với khá đông anh chị em Việt Nam mà đa số là cựu sĩ quan dưới quyền một ông manager cũng là người Việt, cựu Đại Tá Tham Mưu Trưởng của một Sư Đoàn Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Vì cùng hoàn cảnh nên ông đã tận tình giúp đỡ mọi người đồng hương. Làm cùng làm chung, ăn chung, vui chung. Ngày Tết âm lịch chúng tôi còn được hai giờ hợp mặt vui xuân ngay tại sở. Nhờ vậy mà phần nào giúp mọi người dễ hoà đồng với cuộc sống mới. Tuy có việc mới nhưng tôi vẫn giữ việc cũ, mỗi ngày làm từ 9 giờ sáng đến 3 giờ chiều, trên đường về lại ghé bệnh viện làm tiếp đến 12 giờ 30 khuya. Thời gian này tuy làm việc vất vả nhưng nghĩ đến những bà con, anh em, bạn bè còn kẹt lại quê nhà, kẻ ở tù, người đi vùng kinh tế mới, chắc chắn khổ cực hơn mình gấp nhiều lần, chưa chắc đã được bữa ăn no. Nhờ ý thức điều đó mà mọi sự đều vượt qua dễ dàng.

Nhớ lại thời gian đầu mới đến định cư trên đất Mỹ, chỉ được một cháu gái lớn học tại Oklahoma,

tôi thì làm cu-li, có lúc hai jobs. Nhà tôi phụ khâu áo dài với người bà con, mỗi chiếc được 2 đôla. Cháu trai vừa 18 tuổi cũng hai jobs, mãi đến hè năm 1977 mới thôi một việc để trở lại học. Mỗi buổi sáng tôi và ba cháu trai mà một đứa chỉ mới 11 tuổi chia nhau hơn bốn trăm tờ báo, bỏ từng nhà trong một khu vực rộng lớn. Một kỷ niệm không thể quên là đêm Giáng Sinh 1976, trong khi mọi gia đình người Mỹ mừng lễ vui vẻ thì bốn cha con tôi chia nhau đi bỏ báo. Trên đường ngập tuyết. Tôi và cháu lớn dùng xe đi chợ chở báo, bố kéo con đẩy, hai đứa nhỏ mỗi đứa một bị. Cũng năm 1976, vào

đêm giao thừa, cháu trai lớn đang làm bánh bị lên cơn sốt. Tôi được tin đến tiếp tay làm cho đủ số bánh để kịp bán cho ngày lễ. Nước mắt và mồ hôi làm ướt đẫm chiếc áo dành cho thợ bánh. Điều chúng tôi vui là cả năm cháu trai đều biết nấu ăn vì chúng vào đời bằng việc rửa chén, rồi phụ bếp, nấu bếp nhưng vẫn cố gắng theo học, để có ngày hôm nay.

Thời gian trôi qua mau lẹ, mới đó mà đã hơn 30 năm nơi quê hương mới với gần 26 năm lao động vinh quang. Tôi cảm thấy rất vui vì ít ra mình cũng đã đóng góp một chút gì cho đất nước

đã cứu mang gia đình mình. Ngày nay tuy sống khá chật vật với đồng tiền hữu nhưng tin vào sự quan phòng của Thiên Chúa mọi sự sẽ qua đi.

Và, tất cả đều là hồng ân. Trong cái rủi có cái may. Nếu năm 1954 không chia đôi đất nước và không có cuộc di cư vĩ đại vào Nam thì bà con ta cũng chỉ sống bằng ruộng vườn tại nơi chôn nhau cắt rốn. Lại nếu miền Nam Việt Nam không rơi vào tay Cộng Sản thì làm gì có các bác sĩ, dược sĩ, luật sư, kỹ sư, thương gia, triệu phú mang họ Đinh gốc Thúc Hóa nơi đất nước văn minh, giàu sang nhất thế giới này và một số

quốc gia tự do khác trên thế giới.

Uống nước nhớ nguồn. Nhờ công đức tổ tiên, đặc biệt là 27 Anh Hùng Tử Đạo mà chúng ta có ngày nay, nên mọi người có bổn phận hướng về quê hương, tổ tiên và phát triển tình bà con, đồng hương nơi hải ngoại. Cách riêng, ước mong các anh chị em trẻ cố gắng học hành và duy trì tinh thần đạo đức, mong một ngày nào đó trở về giúp ích cho quê mẹ.

Người Thúc Hóa

ROMA – Kỹ thuật truyền thông đại chúng đang bùng phát nhanh tới mức không thể tưởng tượng nổi, do đó cũng đã tạo nên cơ hội cho các tổ chức tôn giáo và Giáo hội dùng phương tiện internet để chuyên đạt sứ điệp của mình. Vào ngày 3.1.2006, cơ quan thông tấn bán chính thức của Vatican là Fides đã đưa tin rằng: Bộ Tuyên giảng Tin Mừng cho các Dân Tộc đã ấn hành phần đầu của tài liệu tường trình có tên là “Dân Chúa trên Internet”.

### **Dân Chúa trên Internet**

Bản tường trình nói rằng tại Italia hầu như không thể đếm được các trang Web của Công giáo vì sự bột phát quá nhanh chóng. Chỉ đếm các trang có “nối kết - links” với trang về Thông tin của Italia lấy tên khẩu hiệu của Đức Cố Giáo Hoàng John Paul II có tên là [www.totustuus.it](http://www.totustuus.it), cũng tìm được hầu như trên 50,000 trang Web Công giáo nối với trang này.

Một trang Web khác có tên là [www.siticattolici.it](http://www.siticattolici.it) (Các trang Web Công giáo) nói có tới trên 10,000 trang Web Công giáo đã ghi danh chính thức. VÀ hầu như chừng 2,500 trang là thuộc các giáo xứ, 2,000 trang khác thuộc các tổ chức và các nhóm Công giáo tư nhân, có thêm 1,222 trang thuộc các Dòng tu và các tổ chức đạo, thêm vào đó còn có 589 trang nói về tổ chức Công giáo hay có liên quan tới Công giáo; có 403 trang thuộc các Đại học hay Trung tâm văn hóa Công giáo và 353 trang liên hệ tới Truyền thông Công giáo.

# THEO KITÔ GIÁO NHỜ ẢNH VẼY PHÉP LẠ

Trên một ngôi mộ có khắc hàng chữ: "Ôi MARIA, xin Mẹ nhớ đến đứa con Mẹ, dấu chứng cuộc chinh phục vừa dịu hiền vừa vinh quang của tình yêu Mẹ".

Đó là mộ Cha Alphonse Tobie Ratisbonne (1814-1884), Linh Mục dòng Tên. Chính Cha thành lập Đan Viện Đức Bà Sion ở Thánh Địa. Đan Viện có mục đích cầu nguyện cho anh chị em Do Thái ơn trở về với Kitô Giáo. Lờ khắc trên mộ là ý muốn Cha bày tỏ trước khi qua đời.

Cha Alphonse Tobie Ratisbonne sinh trưởng trong gia đình Do Thái Giáo giàu có ở thành Strasbourg (Đông Pháp). Năm 1842, chàng trai Tobie - 28 tuổi - trút bỏ mọi tâm tình cùng ràng buộc tôn giáo, sống cuộc đời vô thần. Cùng năm ấy, nhân chuyến du hành qua thủ đô Roma, Tobie quen biết nam tước Théodore de Bussièrès. Nam tước là tín hữu Công Giáo nhiệt thành. Nhận thấy chàng trai Do Thái hào-hoa vừa vô thần vừa nuôi mối hận không đội trời chung với Giáo Hội Công Giáo, nam tước động lòng xót thương. Cùng lúc, nam tước muốn ngăn chặn mọi lời xúc phạm nguyên rủa

mà chàng không ngừng phổ biến để lãng mạ Kitô Giáo.

Trong một buổi gặp gỡ, nam tước Bussièrès bất ngờ hỏi thẳng:

- Anh có trí óc thật tinh khôn, vững mạnh và vô cùng bén nhạy. Vậy anh bằng lòng chấp thuận một thách đố vô thương vô phạt không? Đó là: anh bằng lòng mang trên mình Ảnh Vẽ Phép Lạ (Médaille Miraculeuse), hay còn gọi là Ảnh Vẽ Đức Mẹ Ban Ôn không?

Vì lòng kiêu hãnh và vì muốn tháo gỡ thách đố, chàng chấp nhận mang nơi cổ Ảnh Vẽ Phép Lạ, do các nữ tử Bác Ái Thánh Vinh Sơn ở đường "du Bac" thủ đô Paris, phổ biến.

Thấy mình thắng hiệp đầu, nam tước Bussièrès tiến thẳng sang hiệp hai. Ông khuyên chàng mỗi ngày đọc thêm Kinh "Hãy Nhớ":

- Lạy Thánh Nữ Đồng Trinh MARIA là Mẹ rất nhân từ, xin Mẹ hãy nhớ xưa nay chưa từng nghe có người nào chạy đến cùng Đức Mẹ kêu xin bầu chữa cứu giúp, mà Đức Mẹ từ bỏ chẳng nhậm lời. Nhân vì sự ấy, con lấy lòng trông cậy than van,

chạy đến sấp mình xuống dưới chân Đức Mẹ, là Nữ Đồng Trinh trên hết các kẻ đồng trinh, xin Đức Mẹ đoái đến con là kẻ tội lỗi. Lạy Mẹ là Mẹ Chúa Cứu Thế, xin chớ bỏ lời con kêu xin, một dù lòng thương mà nhậm lời con cùng. Amen.

Vài ngày sau, trong khi chờ đợi cuộc gặp gỡ với nam tước Bussièrès, vì không biết làm gì, chàng Tobie liền ghé vào một nhà thờ Công Giáo. Sau này chàng kể lại:

- Đứng trong nhà thờ một lúc, bỗng chốc, tôi cảm thấy mình bị rúng động mạnh. Ngược mắt lên, tôi trông thấy toàn ngôi nhà thờ biến mất. Chỉ còn lại bàn thờ được chiếu sáng rực rỡ. Giữa luồng ánh sáng chói chang xuất hiện Đức Trinh Nữ MARIA giống y như hình khắc trên Ảnh Vẽ Phép Lạ. Đức Mẹ đứng trên bàn thờ, sáng chói và đáng diệu vô cùng uy nghiêm. Một sức mạnh vô hình thúc giục tôi tiến về phía Đức Mẹ. Đức Mẹ ra hiệu cho tôi quỳ gối xuống. Đức Mẹ không nói lời nào, nhưng tôi bỗng hiểu tất cả.

Nhà thờ chàng Tobie vào và chứng kiến hiện tượng lạ là nhà thờ dâng kính hai Thánh Tông Lãnh Thiên

Thần Micae và Raphael ở thủ đô Roma. Trong nhà thờ có trưng bày bức họa thiếu niên Tobie và Tông Lãnh Thiên Thần Raphael của Cựu Ước. Thật là trùng hợp lạ lùng đầy ý nghĩa..

Khi nam tước Bussièrès tìm ra chàng Tobie thì thấy chàng đang quỳ gối phủ phục xuống đất, nước mắt dàn dụa và không ngừng hôn kính Ảnh Vẽ Đức Mẹ Ban Ôn.

Sau biến cố tràn đầy phúc lành ấy, chàng trai ngạo mạn Do Thái xin lãnh bí tích Rửa Tội và gia nhập Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, Công Giáo và tông truyền. Chàng chọn thêm tên thánh Alfonso. Từ đó chàng có tên Alphonse Tobie Ratisbonne.

Trở lại Kitô Giáo, Ratisbonne xin gia nhập dòng Tên và thụ phong Linh Mục. Chính Cha Alphonse Tobie Ratisbonne thành lập Đan Viện Sion ở Thánh Địa, với mục đích cầu nguyện cho anh chị em Do Thái ơn trở về với Kitô Giáo.

(*"Le Ciel Parmi Nous", Editions Bénédictines, 1997, trang 66-70. (Radio Vatican)*)

Sr. Jean Berchmans Minh Nguyệt

## MỘT PHÚT SUY NIỆM

Gioan 10, 11-18 **“Mục tử tốt lành thí mạng sống vì đàn chiên”**

A. Kẻ làm thuê”: Không phải là chủ của đàn chiên. Họ chẳng có một trách nhiệm gì, cũng chẳng buồn phải lo lắng phát triển hay bảo vệ đàn chiên. Họ chỉ biết làm việc “theo lương tháng” chứ không phải “theo lương tâm”. Chiên không phải là của người ấy. Người ta vẫn thường ví “Đồng tiền đi liền khúc ruột” “của chùa “ấy mà !Làm gì phải gấn bó, làm gì phải vất vả, làm gì phải bận tâm.. tất cả đều là “lý do chính đáng” của một kẻ chăn thuê.

Kẻ chăn thuê thì chạy trốn. Đã là kẻ chăn thuê thì chẳng ai tha thiết gì đến đàn chiên. Con chiên và chủ chiên không có sự ràng buộc từ vật chất đến cả tinh thần, thì việc chạy trốn là “thượng sách”. Giây vào chỉ rắc rối, chỉ thêm bận tâm mà rồi cũng chẳng gỡ được “xơ múi” gì.

B. Mục Tử Tốt Lành: Biết các chiên của mình. Sự sống của chủ chăn luôn gắn liền với con chiên. Không còn chỉ là trách nhiệm mà còn hơn nữa, sự tồn tại của đàn chiên là “lẽ sống” của người mục tử, là tất cả đối với người mục tử.

Thí mạng sống vì đàn chiên: Sẵn sàng hy sinh vì đàn chiên, chấp nhận “mất ăn mất ngủ” vì sự tồn tại và phát triển của đàn chiên; đó chính là lương tâm, là trách nhiệm, là tình thương của người mục tử chính hiệu.

Không loại trừ bất cứ con chiên nào “chỉ có một đàn chiên và một chủ chiên” Nơi tình yêu của người mục tử không có ý niệm khai trừ, vứt bỏ hay xa tránh những con chiên ghê lở, xa đàn. Nơi tình yêu đích thực của người mục tử chỉ có yêu thương và tha thứ.

Lời cầu nguyện:

Lạy Chúa, Chúa chính là người mục tử mẫu, là “biểu mẫu” cho tất cả chúng con. Xin ban cho Giáo Hội có thêm và thật nhiều “những mục tử như lòng Chúa mong ước” Xin ban cho các bậc cha mẹ luôn là “những người chủ gia đình” biết sống có trách nhiệm, có lương tâm, có “con tim”; để sinh ra cho Giáo Hội những ơn gọi tông đồ đẹp lòng Chúa. Amen.

Gioan 10, 1-10 **“ Ta là cửa chuồng chiên”**

Chúa chính là chủ của đàn chiên và là chính cửa ngõ để, ai “qua Ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi” Là chủ của đàn chiên, Chúa đã sẵn sàng xả thân vì đàn chiên của Mình, chấp nhận mọi gian nguy, thử thách, chấp nhận mọi sự thua thiệt để đàn chiên

được ăn uống no thỏa và được sống.

Hình ảnh “cửa chuồng chiên” Chúa như tường thành vững chắc để bảo đảm an ninh, sự tồn tại và phát triển của cả đàn chiên. Đàn chiên sẽ được an toàn, no say trong giấc ngủ mà “không sợ cảnh hải hùng lúc đêm tối (Tv. 91-6). Núp bóng Đấng quyền năng tuyệt đối, đàn chiên sẽ tìm được nơi ẩn náu an toàn, bởi “chính Ngài gìn giữ bạn, khỏi lưới kẻ thù giăng, khỏi tai ương tàn khốc. Lòng Chúa tín trung chính là khiên che thuận đỡ”(Tv. 91, 3-4)

Lời cầu nguyện:

Lạy Chúa, “Chúa chính là nơi chúng con nương ẩn”, là chỗ dựa an toàn cho cuộc đời chúng con. Xin cho chúng con mãi mãi là những con chiên hiền lành trong đàn chiên của Chúa. Xin đừng loại trừ chúng con, mặc dầu nhiều khi chúng con “vui chân” lạc xa đường lối Chúa. Lạy Chúa là Thiên Chúa cứu độ chúng con. Amen.

Gioan 6, 61-70 **“Lời Ta nói là thần trí và là sự sống”**

Giáo lý về “Bánh hằng sống” quả là “khó chấp nhận, chói tai” không chỉ với dân chúng mà cả với các môn đệ. Niềm tin của các ngài lúc đó vẫn bị “che phủ” bởi những ý niệm “mang tính trần tục”. Nhưng Chúa vẫn kiên nhẫn mở trí để các ông thấu hiểu “Chính thần trí

mới làm cho sống, chứ xác thịt nào có ích lợi gì?”. Thánh Phêrô đã thưa với sự xác tín của mình “Thầy mới có lời ban sự sống đời đời”

“Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa”. Niềm tin bắt đầu từ sự nhận biết và tin nhận:Chúa chính là Đấng Cứu Thế. Bởi chỉ có một chân lý duy nhất:Chúa mới thực sự là Đấng có quyền năng và thần lực để mang lại cho con người “ơn được làm con Chúa” sau khi ông bà tổ tông chúng ta đã đánh mất.

Hơn thế, khi “Hạt lúa có thối đi, nó mới sinh nhiều bông hạt”. Tấm bánh có “được bẻ ra, trao ban cho mọi người” thì nó mới thực sự đem lại sự sống. Lời Chúa dẫn từng người chúng ta đến với Ngài, sống trong sự sáng và đem lại nguồn sống.

Lời cầu nguyện:

Lạy Chúa, xin hãy củng cố niềm tin chúng con, vì cũng thật giống các môn đệ ngày xưa chúng con cũng dễ coi thường Lời Chúa “Lời này chói tai quá ! Ai nghe được”. Xin cho chúng con đừng vào số “những người rút lui” nhưng luôn thuộc vào “phần chúng con tin và biết rằng:Thầy là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa”. Amen.

**Lm Phan Kế Sứ**



# CHỮ TẠI CHỮ TÂM



— Thì ai lại không biết là vợ chồng mình mấy chục năm rồi thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn.

Nhưng tui không muốn hấp tấp không đầu không đuôi, người ngoài nghe được, người ta cười tui. Mà cười tui thì cũng không sao, nhưng người ta cười đụng chạm tới ông, thì thiệt lòng là tui không chịu. Dầu sao đi nữa ông cũng là người có ăn có học, chữ nghĩa một bụng, vừa có danh lại vừa có phận.

Ông Tư nhìn vợ, chân mày nhíu lại, bởi ông chưa đoán được ý của vợ mình muốn nói cái chi.

Mà nói cho cùng, di Tư cũng có cái lý của di, bởi thời đó, cái thời di Tư còn đang là một thiếu nữ tuổi mười tám, thì ông Tư thuở đó đang là thanh niên Tây học từ thành phố ghé về quê nghỉ hè. Cô Loan khi đó đã nghe tiếng của cậu Tư, con trai độc nhất của ông Hội Đồng Hương trong thôn làng từ lâu lắm rồi. Thiếu nữ trong xóm, ai mà lại không mơ ước được nâng khăn sửa túi cho cậu Tư con của một người vừa là điền chủ lại vừa là ông chủ buôn bán xe hơi trên Sài Gòn. Thoảng đôi ba lần, cô Loan có nhìn thấy cậu Tư đi ngang qua cửa nhà;

dáng cậu Tư cao, tóc chải keo láng o, vuốt ngược lên trên vàng trán, đôi lông mày thanh tú với hàm răng trắng đều điểm hai cái răng bít vàng chóc sáng ngời ngấn tâm hồn bao nhiêu cô gái trong làng khi cậu Tư nở một nụ cười. Biết phận mình, cô Loan không nghĩ tới chuyện hôn bướm mơ tiên, guốc mộc so với hài cườm. Nhưng, ngày hôm đó, một buổi chiều nóng bức, cô Loan vừa tắm xong, mái tóc dài còn ướt sũng những nước. Phần nóng, phần tóc, cô Loan quyết định bước ra ngoài hiên nhà, đứng ẩn mình sau bụi tre hong khô mái tóc. Trời chiều, gió mát từ ruộng lúa kéo về thổi bay tung tóe mái tóc thơm mùi bồ kết với lá chanh của cô Loan. Cô Loan nhìn xa xa lơ đãng tìm kiếm bóng dáng của song thân trên cánh đồng cò bay thẳng cánh, chó chạy cong đuôi của ông Hội Đồng Hương. Thiệt là bất ngờ, không ai dự liệu, chẳng ai tiên đoán, cậu Tư xuất hiện ngay trên con đường làng. Nhận ra bóng dáng của con ông chủ điền đang bước tới, cô Loan muốn lánh mặt vào trong nhà. Nhưng đã quá trễ rồi, không còn kịp nữa, bởi cậu Tư đã bước tới ngay phía trước sân nhà của cô. Cô Loan đành chịu, cố gắng dấu mình nấp sau bên những nhánh tre xanh. Đang bước đi những bước đều đặn, bất ngờ cậu Tư quay ngang nhìn, ánh mắt chiếu thẳng vào bụi tre um tùm rậm rạp bên tay trái. Bốn cặp mắt đụng nhau. Cô Loan e lệ cúi xuống nhìn đất, một tay bám vào

cành tre khẳng khiu. Nhận ra cô con gái đang bẽn lẽn đứng nấp mình bên bụi tre, tới phiên cậu Tư tự nhiên hóa ra bất động y như một pho tượng gỗ. Cậu lặng im, không động đậy, cặp mắt đăm đăm nhìn vào một khoảng không gian. Trước tình huống bất ngờ, cô Loan lặng người trong vòng một giây, rồi cầm đầu bỏ chạy thẳng vào trong nhà, hai tay cuống quýt gài lại then cửa. Vội vã đi xuống nhà bếp, cô Loan mở vung nồi cơm đã chín, rồi ngớ ngẩn đóng nắp nồi cơm lại. Cô đi chậm chậm lên nhà trên, len lén nhìn qua khung cửa sổ. Ngoài đường, cậu Tư vẫn đang tiếp tục ngớ ngẩn như người mất hồn nhìn vào bụi tre. Cô Loan hồi hộp, rón rén đi về lại nhà bếp. Ngồi xuống trước bếp lửa chỉ còn tro lại tro than âm ỉ cháy, cô nghe được tiếng tim đập thình thịch và hơi thở của chính mình vang dội trong một khoảng không gian tĩnh mịch của gian nhà bếp.

Một tháng sau, đám cưới con trai của ông Hội Đồng Hương tung bùng pháo nổ với cô dâu Loan e ấp bước lên xe hơi về nhà chồng mãi trên Sài Gòn. Hồi đó, có nhiều tiếng đồn nói là cô Loan bỏ bùa yêu cháo lú cho cậu Tư ăn. Nghe tiếng đồn, cô Loan không buồn phiền, không giận hờn, nhưng hồi hộp nhớ lại cuộc tương ngộ bất ngờ bên bụi tre. Cô Thoan vẫn không hiểu tại sao cậu Tư lại lậm tình, lại si mê một cô thôn nữ không danh phận, không học thức như mình.

**Đ**i họp với Hội Cao Niên về tới nhà, mặt di Tư có vẻ không vui. Vòng vòng xoay vùn như con vượn trong căn nhà, di Tư thoát tiên đi từ nhà bếp lên phòng khách, rồi từ phòng khách đi ra ngoài sân, rồi từ sân nhà lại đi giáp một vòng vào lại trong nhà bếp. Mặt di đăm chiêu, chân tay tuồng như bút rút. Thấy vợ như vậy, ông Tư mới cất giọng ướm hỏi,

— Bà hôm nay làm sao lại cặp rập đi tới đi lui như vậy? Bà có chuyện chi muốn nói hay không?

Nghe chồng mở lời, di Tư như người được cờ trong tay, di đứng lại, nói liền,

— Thiệt là tui có điều muốn nói. Nhưng vẫn không biết phải nói ra sao, nói như thế nào?

Ông Tư nhìn vợ, ánh mắt dò hỏi,

— Bà hôm nay hơi lạ đó nghen. Có chuyện chi thì cứ nói. Sao lại rào trước đón sau cẩn thận như vậy? Vợ chồng đầu ấp tay gối bao nhiêu năm nay, sanh ra mấy mặt con rồi, cháu chắt có đứa cao lớn như cây sào cắt cau, sao khi không tự nhiên lại mần tuồng y như là khách lạ với tui vậy?

Di Tư lắc đầu,

Thấy ông Tư yên lặng, dáng vẻ chờ đợi, dì Tư nói,

— Chuyện là như thế này. Ông cũng biết là gia đình tui không phải là gia đình có chức tước, có địa vị, có của ăn của để ở trong làng. Tiá má tui cũng chỉ ngày ngày cày thuê cấy mướn cho người trong thôn. Cho nên, tui không có học hành, chữ nghĩa chưa đong đầy bằng cái lá bình bát. Thiệt tình mà nói, nhiều khi tui cũng muốn được như ông, học hành cho nở mặt rỡ ràng với bà con thiên hạ lối xóm. Tiếng tây tiếng ta cũng ăn nói rộn ràng rộn ràng như ông vậy. Như thế, có đi ra ngoài cũng không thua chị kém em. Nhưng cái số của tui là số con nhà nghèo, học hành chữ nghĩa chẳng được bao nhiêu.

Dì Tư giọng điệu phân bua,

— Ông còn lạ chi. Vợ chồng mình ở Mỹ bao nhiêu năm rồi. Mà tên của mấy cái tiểu bang tui nói còn chưa thông. Cái tiểu bang chi đó...

Dì Tư dừng lại, rồi tiếp,  
— Cái tên chi mà tui cứ đọc sai hoài? Ông sửa bao nhiêu lần rồi mà đầu óc tui nó cứ xụi lơ cứng đờ, nhớ trước quên sau. Cái chi mà in tuồng như là... là... tiểu bang “cô ló đầu ra”! Đúng không ông?

Ông Tư nhìn vợ, cười, nói,

— Tiểu bang Colorado. Dì Tư gật đầu,

— Đó, đó, cái tên của người ta là Colorado, mà tui cứ đọc sai hoài, sửa tới sửa lui mà vẫn không được. Mà hể lỡ miệng một chút là người chung quanh

cười âm ỉ, khiến tui quê một cục.

Dường như đã hiểu chuyện, ông Tư nhả nha ngời xuống, lưng dựa vào thành ghế, một tay đưa ra, giáng điệu mời gọi,

— Bà, bà ngồi xuống ghế. Mần chi mà cứ đứng riết, bắt tui đứng theo như học trò gặp thầy đồ, khiến tui mỏi chân lắm rồi. Bà ngồi xuống ghế đi. Tui cũng có câu chuyện, muốn tâm sự cho bà nghe.

Đợi vợ mình, miệng đang nhai bồm bẻm miếng trầu đồ tươi, ngời hẳn xuống ghế, ông Tư mới cầm ống vớ lên trên tay, điệu bộ thông thả, nhưng giọng ông sắc gọn,

— Từ ngày tui với bà trở nên vợ chồng, có bao giờ tui ỉ thế là... là có danh phận, có học thức, rồi tui coi thường bà chưa? Bà cứ thiệt tình mà nói đi.

Ông Tư chưa dứt lời, dì Tư nói ngay,

— Tui hiểu. Tui biết... Ông Tư đưa tay ra ngăn cản vợ,

— Khoan, khoan! Bà cứ trả lời tui đi, một tiếng thôi, tiếng sắt hoặc tiếng vàng, tiếng có hoặc tiếng không.

Nghe giọng điệu của chồng dứt khoát, dì Tư lắc đầu liên,

— Chưa, tui biết ông đâu phải là người như vậy. Chi đợi có thể, ông Tư nói tiếp,

— Nếu vậy, vợ chồng mình ở với nhau bao nhiêu năm rồi. Tui tưởng bà phải biết tánh của tôi chứ. Tui đâu phải là cây rau muống, rỗng ruột vô tâm.

Nói tới đây, ông Tư đưa lên miệng ống thuốc vớ,

bật lửa. Khói thuốc thơm lừng bay quện tròn căn phòng khách nhỏ. Yên lặng thường thức thuốc thơm trong vòng một vài giây, ông Tư đưa lên miệng chung trà, uống ực xuống cần cổ, rồi tiếp tục nói,

— Thiên hạ ưa trọng người có quyền thế, có kiến thức, có danh phận.

Ông Tư hướn dãi,

— Đó cũng là lẽ thường tình của nhân gian. Làm sao mà mình đi ngược lại được với dòng nước, dòng thủy triều của con sông cái lạch?

Ông Tư chép miệng,

— Nhưng tui thấy con người không phải chỉ là danh phận, hoặc là kiến thức, hoặc là nói theo kiêu của bà là rộn ràng rộn ràng tiếng tây tiếng u.

Nhìn vợ, ông Tư tiếp tục,

— Bà còn nhớ cái thời Đồng Minh và phe Trục đánh nhau, thời mà có cái máy bay phản lực của Nhật bị phe Đồng Minh bắn rớt xuống cánh đồng của thôn xóm, người ta rần rần kéo nhau đi coi. Bà còn nhớ chứ?

Dì Tư gật đầu,

— Tui nhớ! Làm sao mà quên được cái máy bay của Nhật đâm đầu xuống ruộng của thím Tám Vịt buổi chiều ngày hôm đó.

Ông Tư giải thích,

— Phe Trục của Nhật hồi đó còn có Hittler. Mà nhắc tới tên của người này thì thiệt là ai tranh bá vương, ai tranh thiên hạ tài giỏi cho bằng Hittler. Nhưng người này có nhiều tài, mà lại vô tâm như rau muống. Cho nên bao nhiêu triệu triệu nắm mộ đã chắt gò chắt đồng, bao nhiêu bia

mộ đã lênh khênh nổi lên trên khắp mặt đất, bởi sự xuất hiện của một người tài giỏi nhưng lại vô tâm như nhà lãnh đạo của Đảng Phát Xít Đức.

Ông Tư chỉ lên tấm hình trên bức tường của phòng khách,

— Tuy nhiên trái đất này không phải chỉ có Hittler, nhưng còn có Mẹ Têrêsa, một người tầm thường, mà lại dư thừa một trái tim để chữa lành và lau khô những vết thương cùng với những hạt nước mắt do những người vô tâm gây ra. Mẹ Têrêsa có đậu bằng cấp chi đâu. Nhưng mẹ lại có nguyên cả một trái tim, trọn vẹn một tâm hồn. Tui nhớ chuyện kể là có một người hành khất nghèo khổ, ghé lờ đây mình, ngày ngày sống lăn lóc trên những con đường phố què cụt của Ấn Độ. Ngày kia khi gặp gỡ người ăn mày, Mẹ Têrêsa mang ông ta về nhà băng bó vết thương, đổ cháo đổ thuốc cho người bất hạnh. Sau cùng người hành khất cũng qua đời. Nhưng trước khi liả trần, ông nói, “Tôi đã từng sống trên những con đường phố như một con thú, nhưng tôi đã được săn sóc và giờ đây nhắm mắt lại chết đi như một con người”.

Ông Tư dáng điệu mơ màng,

— Cụ Nguyễn Du cũng nói, “Chữ tâm kia mới bằng ba chữ tài”. Ý cụ Tiên Điền muốn nói một người có tâm thương yêu, sở hữu một trái tim nhân hậu, thì người này bằng cả ba người có dư thừa tài năng cộng gộp lại.

Ông Tư giọng chùng xuống, miệng cười móm

mém,

— Bời bà nói, thì tui mới nhắc lại câu chuyện của hồi xưa. Hồi đó, ba má tui, theo lời năn ni của tui, sai người tới mỗi mai xin hỏi bà làm con dâu đầu phải bời vì cái chi. Tui nhớ in tuồng đầu sau lần nhìn thấy mình đang đứng bên bụi tre, tui đi về nhà hỏi han bà con làng xóm trong thôn, ai ai cũng nói trong làng mình có một cô thôn nữ vừa nét na lại vừa nhân hậu, người hành khất bước vào sân nhà của cô này không bao giờ bước ra với hai bàn tay không...

Ông Tư nhỏ nhẹ với vợ,

— Bà không biết đọc tin tức, không nghe được đài Mỹ, thì hỏi tui, tui nói cho bà nghe. Mà nếu nói không đúng, thì tui giúp bà, sửa lại, nói cho đúng. Có “chiện” chi đâu mà mắc cỡ.

Đôi sang giọng điệu bông lơn, ông Tư tiếp tục nói,

— Mà nếu có ai trong Hội Cao Niên cười ngạo tiếng Anh của bà, cho họ cười hờ mườì cái lợi trông hơ trông hoắc.

*Lạy Chúa, xin ban cho chúng con một quả tim bằng xương bằng thịt biết rung động, và một khả năng nhạy bén nhận ra khi nào trái tim của chúng con không còn rung một tần số, uốn một nhịp điệu với trái tim khốn khó của toàn thể nhân loại.*

LM Nguyễn Trung Tây, SVD

## BẢN MÌNH CHUỘC CHA



Đức Tin ấy sẽ mang lại những năng động và giá trị làm người nào, cho đại đa số quần chúng bản cố nông và vô sản ?

Cũng y hệt như vậy, cây Văn Hóa, với « hơn bốn nghìn năm tên tuổi », phải chăng đang héo úa, cần cỗi và tàn tạ, nếu nó từ chối khí trời, ánh sáng và mưa sương, từ trên đổ xuống, hay là từ ngoài thấm vào, do bất cứ một cơn nước hay một ngọn gió nào mang đến công hiến cho chúng ta ? Đức Tin vào Đức Kitô có chăng một khả năng hữu hiệu, khả dĩ giúp tôi khám phá và đánh sáng lại nguồn gốc Trời Biển bao la của con người Việt Nam, đã có mặt trong tâm hồn, từ đời Lạc Long Quân và Bà Âu Cơ ?

Nhờ học hỏi và suy niệm Kinh Thánh, Tân và Cựu Ước, tôi mở mắt nhận thấy được rằng : những vấn đề Nam Bắc phân tranh, hay là những quan hệ xung đột, hận thù truyền kiếp giữa hai anh em ruột thịt

- Sơn Tinh và Thủy Tinh - cũng có mặt trong cung lòng của Dân Chúa và Hội Thánh. Cho nên, với tư cách là người Việt Nam và là một Kitô hữu, thay vì ém nhẹm, che giấu những vết thương lòng rướm máu và lở loét, tận đáy sâu của tâm hồn, tôi khiêm tốn đi tìm con đường « đối diện và nhận diện », nhằm thanh luyện, đổi mới, chuyển hóa bản thân và toàn thể cuộc đời.

Xuyên qua những nhận định ấy, dần dần tôi đốt sáng ý thức về bản sắc làm người của tôi. Hẳn thực, tôi không thể suốt đời thấp hương khăn vái, ngồi chờ một Vị Cứu Tinh nào đó, từ trên trời rơi xuống, hay là từ Nước Ngoài được nhập khẩu, có khả năng và phù phép giải quyết một cách ôn hòa, mọi vấn đề đang có mặt trong lòng của Quê Hương.

Nói cách khác, nếu Lòng Yêu Thương là Câu Trả Lời duy nhất cho mọi vấn đề có mặt trong xã hội, theo như lối nhìn của Tác giả G.G. Jampolsky, Lòng Yêu Thương ấy phải xuất phát từ xương máu, tay chân và hơi thở của tôi, cũng như của mỗi người anh chị em đồng bào, đang có mặt hai bên cạnh. Không nhập thân, nhập thể, hay là đâm rễ sâu trong cuộc

sống làm người, làm sao Lòng Yêu Thương ấy có cơ may đâm chồi nảy lộc, sinh hoa kết trái, trên những nẻo đường xuôi ngược, và trên từng mảnh đất của Non Sông ? Phải chăng Thánh Gióng, cũng vậy, chỉ có khả năng « đứng dậy », lên đường dẹp loạn và mang lại thanh bình cho Nước Non, sau khi được mỗi người bà con xóm giềng đóng góp phần ăn và phần mặc, cũng như cung cấp những trang bị chiến đấu ?

Trong tinh thần và cung cách hội nhập Đức Tin và Văn Hóa như vậy, tôi đọc lại tác phẩm « Đoạn Trường Tân Thanh » của Nguyễn Du, còn mang tên là « Chuyện Kiều », trong lối gọi thông thường của người bình dân. Khi « bán mình chuộc cha », phải chăng, theo lối trình bày của Tác Giả, Nàng Kiều là một « **HÌNH TƯỢNG** » lung linh của Tình Yêu tuyệt đối và vẹn toàn, khả dĩ tạo nên « mai cốt cách, tuyết tinh thần » cho con người Việt Nam ? Chính Kim Trọng, với một phong thái đầy hiểu biết và đồng cảm, đã đánh giá rất tích cực, cách làm và cách chọn lựa của nàng « *Như nàng lấy hiếu làm trinh,*  
« *Bụi nào cho đục được mình ấy vay ?*

« *Trời còn để có hôm nay,*

« *Trăng sương ngoài ngõ,*  
*vén mây giữa trời.*  
« *Hoa tàn mà lại thêm tươi,*  
« *Trăng tàn mà lại hơn mười rằm xưa* » (1).

Phải chăng đây cũng là lối nhìn của một người Việt Nam đang sống Đức Tin vào Đức Kitô, khi tiếp xúc với nỗi đoạn trường của những ai đang bị chà đạp, bôi nhọ và đàn áp, giống như Nàng Kiều, trong xã hội và Quê Hương ngày hôm nay ?

Nhằm trả lời một phần nào cho câu hỏi này, phương thức tiếp cận của tôi là lắng nghe một cách cẩn trọng tiếng kêu trầm thống của Đoạn Trường Tân Thanh. Từ đó, thay vì đồng hóa lối nhìn của Nguyễn Du với Con Đường Thánh Giá của Đức Kitô, một cách vội vã, với ý đồ giành giật, thu hồi làm của mình... tôi chỉ mở lòng đón nhận những giá trị độc đáo có mặt trong nền Văn Hóa Việt Nam, nhằm nuôi dưỡng, bổ túc và kiện toàn con đường và cuộc sống Đức Tin hằng ngày.

Ngoài ra, tôi sẽ sáng suốt phân biệt những gì là giá trị vươn lên thực sự thuộc gia tài Văn Hóa, và những gì chỉ là hoang tưởng, hư cấu của Văn Chương. Nói khác đi, những thăng trầm của Nàng Kiều mang lại cho đời sống Đức Tin của tôi, những thao thức, trăn trở như thế nào ? Nếu tôi là Nàng, hôm nay tôi phải sống như thế nào, trong cuộc đời khó khăn, đầy chạm bẩy, để khỏi bị phân hóa hay là chẻ đôi giữa

hai con đường ? Một bên là tình, bên kia là nghĩa. Một bên là hiếu, bên kia là trinh. Một bên là Đức Tin vào Đức Kitô, bên kia là Tình Quê Hương, Tình đồng bào, đang bị xuyên tạc và bóp méo một cách trắng trợn, bằng những quan điểm chính trị vô thần, hoàn toàn độc chiều và độc lộ.

Sống phải chăng **CHỈ** là một giây chuyên thỏa hiệp ? Không bán mình, làm sao cứu được cha ? Nhưng bán mình liên tục và trầm luân trong vòng khổ đau ê chề, tủi nhục, suốt mười lăm năm, phải chăng tôi vẫn còn tự hào và được nhìn nhận là « con của cha », sau khi đứng dậy trở về nhà ? Thêm vào đó, bán mình làm « đồ vật phục vụ giới bóc lột », cho dù nhận lại được một vài đồng tiền « đặc ân đặc huệ »... phải chăng là « cứu cha » hay là « giết cha » ? Nói khác đi, thỏa hiệp với các lực lượng đàn áp trong lòng xã hội, như Tú Bà, Hoạn Thư... phải chăng chỉ là thái độ buông tay đầu hàng vô điều kiện ? Ngoài cách « bán mình », phải chăng Nàng Kiều cũng như tôi, còn có những con đường khác lung linh và diệu vợi, để sáng tạo, chọn lựa và quyết định ? Nàng Kiều có cách nào để « phục sinh », nghĩa là làm mới và đánh sáng lại bản thân và cuộc đời, sau mười lăm năm trầm luân, lê lét trong tủi nhục và khổ đau ê chề ?

Nhằm giải đáp một phần nào bao nhiêu vấn nạn vừa được nêu ra, bài chia sẽ

này sẽ lần lượt khảo sát hai trọng điểm :

- Thứ nhất, Đoạn Trường Tân Thanh, chính ngày hôm nay, với bao nhiêu vấn đề còn đang nóng hổi trong lòng Quê Hương, đang nhắn gởi cho tôi những sứ điệp quan trọng nào ?

- Thứ hai, với tư cách là một người đang sống và làm chứng Tin Mừng của Đức Kitô, tôi có thể bổ túc và đóng góp thêm những gì còn thiếu sót, trong lối nhìn của Nguyễn Du ?

\*\*\*\*\*

## **I.- Đoạn Trường Tân Thanh với bao nhiêu năng động và bị động**

Ngay từ những nhận xét đầu tiên, tôi muốn khẳng định một cách minh bạch và dứt điểm rằng : tôi không bao giờ nuôi ý đồ đồng hóa lối nhìn của Nguyễn Du với Mầu Nhiệm Thánh Giá của Đức Kitô. Hẳn thực, theo cách trình bày của Đoạn Trường Tân Thanh, từ đầu chí cuối, Nàng Kiều chỉ là nạn nhân trên suốt con đường khổ lụy của mình. Đức Đức Kitô, trái lại, luôn luôn làm chủ tình hình. Ngài đã sáng suốt thực hiện Thánh Ý của Cha Ngài, trong mỗi đường đi nước bước, từ lúc sinh ra làm người cho đến lúc bị đóng đinh vào Thánh Giá và tắt thở trên ngọn đồi Gôngôtha. Thậm chí trong những lúc lo sợ kinh hoàng, đến độ mồ hôi và máu toát ra khắp thân mình, Ngài vẫn « tràn đầy và thắm nhuần » Thánh Thần Yêu Thương và Tha Thứ của Thiên Chúa, đối

với những ai tìm cách lên án, tố cáo và sát hại Ngài. Thêm vào đó, ở cuối chặng đường tử nạn, Ngài đã « đứng lên, chỗi dậy, đi ra khỏi mồ và phục sinh ». Nếu không có khả năng mang Hồng Phúc Sống Lại cho những người sống Đức Tin vào Ngài, Con Đường khổ đau và tử nạn của Đức Kitô sẽ trở nên hoàn toàn trống rỗng, vô ích và vô hiệu.

Ngoài ra, trong cách tiếp cận các vấn đề do Nguyễn Du đề xuất, Đức Tin vào Đức Kitô cho phép tôi phát hiện nhiều giá trị của một tâm hồn có khả năng đồng cảm nhạy bén, trước thân phận và điều kiện nghiệt ngã của anh chị em đồng bào.

### 1.-Một tiếng nói đại diện cho đại đa số...

Một cách đặc biệt, Đoạn Trường Tân Thanh của Nguyễn Du là một tiếng hét la trầm thống, giữa bầu trời của Đất Nước Việt Nam, nhằm khẳng định rằng : con người khắp đó đây đang bị chà đạp và mạ lị. « Cá lớn đang nuốt cá bé », trong cơ cấu và hiện tình của xã hội.

Gia đình nàng Kiều đại diện cho nhiều gia đình đang bị phân tán và nát tan trong lòng Quê Hương. Cha mẹ, anh chị em không được đoàn tụ dưới mái ấm gia đình. Những người đã thề thốt yêu nhau như Nàng và Kim Trọng phải xa lìa, ly tán mỗi người ở một phương.

Trong khi đó, xã hội đầy rẫy những tay gian manh, lường gạt, bịp bợm, như Tú Bà, Mã Giám Sinh, Sở Khanh...Sau những câu nói đường mật, những lời hứa hẹn đầy nhân nghĩa, giới trẻ Việt Nam thừa hưởng được những gia tài, gia sản nào, từ các bậc đàn anh đàn chị như họ :

« *Này con thuộc lấy làm lòng* :  
« *Vòng ngoài bảy chữ, vành trong tám nghề.*

« *Chơi cho liễu chán, hoa chê,*

« *Cho lãn lóc đá, cho mê mẩn đời*

« *Khi khoe hạnh, khi nét ngài,*

« *Khi ngâm ngợi nguyệt, khi cười cợt hoa,*

« *Đều là nghề nghiệp trong nhà,*

« *Đủ ngàn ấy nét mới là người soi » (2).*

Ngày qua ngày, được giáo huấn và hướng dẫn, với những bài học « làm ngọm » như vậy, con cái chúng ta có gì trước mặt, để chọn lựa, khuôn đúc, ngoại trừ Hoạn Thư là mẫu thức và điếm qui chiếu độc nhất vô nhị :

« *Chước đâu có chước lạ đời,*

« *Người đâu mà lại có người tình ma ?(3)*

« *Bê ngoài thon thót nói cười,*

« *Mà trong nham hiểm*

*giết người không dao » (4)*

Trong cách sống và lối quan hệ của Hoạn Thư như vậy, có chăng một chút Tình Người còn sót đọng lại ? Khi sinh sống với chồng là Thúc Sinh, phải chăng bà còn biết cho, biết chia sẻ một chút hạnh phúc làm người, bên cạnh những tác phong « bốc lột, đàn áp, hận thù, trừng phạt » :

« *Làm cho nhìn chẳng được nhau,*  
« *Làm cho đầy đọa cát đầu chẳng lên.*

« *Làm cho trông thấy nhỡn tiền,*

« *Cho người thăm ván bán thuyền biết tay » (5).*

« *Làm cho cho một cho mê,*

« *Làm cho đau đớn ê chề cho coi,*

« *Trước cho bỏ ghét những người,*

« *Sau cho để một trò cười về sau » (6).*

### 2.-Vạch trần vai trò đồng lõa của Tôn giáo...

Khi vạch trần những tệ đoan đang lan tràn, nhậy nhụa trong lòng xã hội, Nguyễn Du đang đi lại con đường của Lạc Long Quân. Với phương tiện văn chương, tác giả đã trực diện một cách sáng suốt và can trường với ba con « yêu tinh ma quái » - Mộc Tinh, Thủy Tinh và Hồ Tinh - đang ngự trị trong tâm hồn của mỗi

người Việt Nam. Chúng nó len lỏi, nằm vùng khắp đó đây, thậm chí trong những chùa chiền, nhà hội, nhà thờ, ở Thành Đô cũng như tại nơi thôn dã. Chính trong nhà của Hoạn Thư, Phật Đường Quan Thế Âm đã biến thành một thứ « hang động u tối của Hồ Tinh », nhằm đàn áp, uy hiếp và cô lập Nàng Kiều, ngăn cản nàng kết dệt những quan hệ với thế giới bên ngoài :

« *Sẵn Quan Âm Các vườn ta,*

« *Có cây trăm thước, có hoa bốn mùa.*

« *Có cỏ thụ, có sơn hồ,*

« *Cho nàng ra đó giữ chùa tụng kinh » (7).*

Với bao nhiêu cơ sở vật chất nguy nga tráng lệ, với đầy đủ tiện nghi và của cải, tôn giáo có xây dựng được một ngôi đền tâm linh trong lòng người không ? Hay là ngược lại, tôn giáo đã biến chất, thoái hóa, trở thành công cụ của giai cấp bóc lột ? Nếu Tôn giáo đang mê ngủ, làm sao có khả năng đánh thức được Lòng Yêu Thương, bị tê liệt trong đáy sâu của tâm hồn ? Làm sao xây dựng được tình anh chị em, trong quan hệ giữa người với người ? Làm sao thắp sáng ngọn lửa của Đức Tin vào Nguồn Gốc Rồng Tiên - cao cả và trọng đại - trong mỗi suy tư và hành động của con người ? Sau hết, ở cuối chặng đường thoái hóa của mình, liệu tôn giáo còn làm được gì, nếu không phải là đưa hai tay cho địch thù trói lại, bị dẫn độ vào ngục tù, bị

bách hại và đóng đinh vào Thánh Giá như Đức Kitô ? Nhờ đó, họa may thế gian mới mở mắt bừng sáng, nhìn nhận rằng họ đã trầm luân trong tội ác, đã giết chết người anh chị em, và đồng thời cũng đã hủy diệt và xóa tan những dấu vết còn sót lại của Thiên Chúa, trong cõi lòng băng hoại của mình.

### 3.- Câu trả lời của Nguyễn Du : « Bán mình, chuộc cha »

Nhằm hóa giải ba con Yêu Tinh, đang ngày ngày trở về, uy hiếp Tinh Người và chà đạp Tinh Người, trong lòng mọi người, Nguyễn Du đã chuyên biến Thanh Gươm Tàn Sát và Bạo Động của Lạc Long Quân, thành « Ngòi Bút Ngôn Sứ », có khả năng xác định nguồn gốc gây ra mọi tai họa trong cuộc đời.

Sứ điệp « nghĩa đen » của Đoạn Trường Tân Thanh bao gồm ba giai đoạn :

- Giai đoạn Một, Người Cha của Nàng Kiều bị bọn gian manh đột nhập vào nhà, bắt làm con tin, và đòi hỏi nộp tiền cứu mạng.

- Giai đoạn Hai, Nàng Kiều do động cơ Trung Hiếu thúc đẩy, đã chọn lựa con đường « Bán Mình Chuộc Cha ». Khi làm như vậy, Nàng đã phải hy sinh những ngày tuổi trẻ của mình và nhất là Tinh Yêu của Nàng đối với Kim Trọng.

- Giai đoạn Ba, sau mười lăm năm đọa đày, trôi dạt từ lầu xanh này qua lầu

xanh khác, Nàng Kiều đã nhảy xuống Sông Tiền Đường tự vẫn. Khác với lòng lang dạ thú của con người, Nước Sông đã rửa sạch bao nhiêu năm tháng đọa đày và trả Nàng về với gia đình và người yêu.

Vì chỉ thu mình trong nghĩa đen hạn hẹp của ngôn ngữ, nhiều tác giả chú giải và bình phẩm Đoạn Trường Tân Thanh, như **VĂN HÒE**, đã phê bình một cách nghiêm khắc cách trình bày và giải quyết vấn đề của Nguyễn Du.

Đối với tôi, trái lại, Nguyễn Du đã thi hành nhiệm vụ « **NGÔN SỨ** » của mình, trong một giai đoạn lịch sử của Đất Nước. Chính vì lý do này, nhằm tiếp cận tính chất « mai cốt cách, tuyết tinh thần » của Nàng Kiều cũng như của Đoạn Trường Tân Thanh, chúng ta hãy dẫn bước vào địa hạt **HÌNH TƯỢNG**. Nói cách khác, chúng ta hãy khai quật nhiều tầng lớp ý nghĩa, ở bên dưới mỗi từ, mỗi chữ. Cơ hồ khi tìm hiểu một giác chiêm bao, chúng ta phải làm công việc chuyển dịch hình tượng thành ý nghĩa lung linh và diệu vợi cho bản thân và cuộc đời. Lối giải quyết ở trong nghĩa, chứ không có mặt trong từ và chữ thuần đơn.

**BÁN MÌNH** ». Trong cách dùng từ của Nguyễn Du, bán mình có nghĩa là từ bỏ cái tôi nhỏ bé, thiên cận, ích kỷ, để trở thành **ĐẠI NGÃ**, cái tôi to lớn, bao la và kỳ vĩ. Đại ngã chỉ biết cho và yêu. Yêu không đợi chờ, không đòi

hỏi. Trời Đất, Vạn Vật, Núi Sông đang cho tôi như thế nào, thì cũng giống như vậy, tôi biến thân làm mây mưa, sương trời, ánh sáng hoặc phân bón, để nuôi dưỡng lại anh chị em đồng bào hai bên cạnh, nhất là giới trẻ, rường cột ngày mai của Đất Nước.

Khi hiểu được hai hình tượng « bán mình » và « chuộc cha », theo tinh thần và lãng kính vừa được trình bày, chúng ta sẽ thấm nhuần tất cả mọi chiều kích trọng đại của **CHỮ TÂM**, có mặt trong kết luận của Đoạn Trường Tân Thanh :

« Ngẫm xem muôn sự tại Trời,

« Trời kia đã bắt làm người có thân,

« Bắt phong trần phải phong trần,

« Cho thanh cao mới được phần thanh cao.

« Có đâu thiên vị người nào,

« Chữ Tài chữ Mệnh đòi dào cả hai.

« Có Tài mà cậy chi Tài,  
« Chữ Tài liền với chữ Tài một vần.

« Đã mang lấy nghiệp vào thân,

« Cũng đừng trách lẫn Trời gần Trời xa.

« Thiện Căn ở tại lòng ta,

« Chữ **TÂM** kia mới bằng ba chữ Tài » (8).

Nói một cách đơn gọn, thông điệp của Nguyễn Du, trong vai trò **NGÔN SỨ**, được thu tóm thành bốn điểm chủ yếu sau đây :

- **Một**, trong điều kiện và thân phận làm người,

chúng ta vừa đảm nhiệm một cách can trường những việc thanh cao, cũng như đón nhận một cách khiêm tốn những việc phong trần.

- Hai, khi thành người, chúng ta có khả năng thực thi tất cả những điều vừa thanh cao vừa phong trần, với động lực thúc đẩy từ bên trong là **LÒNG THƯƠNG YÊU vô bến bờ**.

- Ba, dẫn bước trên con đường Yêu Thương như vậy được gọi là **TỪNG TÂM**. Ở vào giai đoạn cuối cùng, trên tiến trình làm người và thành người, **Tùng Tâm** đồng hóa với **TRI THIÊN MỆNH**, nghĩa là **vâng lệnh TRỜI** là **NGƯỜI CHA** của chúng ta. Tuy nhiên, **Trời** trong giai đoạn này, không còn ở Trên và ở Ngoài. **Trời** trở thành **HỒI THỞ** ra vào của con người. **Trời** trở thành **THIỆN CĂN**, có nghĩa là **GỐC RỄ** của con người. **Tên tuổi đích thực của Trời** là **Lòng Yêu Thương**.

Phải chăng đó cũng là niềm Hy Vọng của toàn thể Quê Hương Việt Nam, đang ngày ngày trần trở, chờ đợi đón nhận Quả Tim của Chúa Thánh Thần, để thực sự **ĐỔI MỚI** cả trong lẫn ngoài, từ Bắc vô Nam, từ trên xuống dưới, từ người lãnh đạo cũng như xuống các thành phần bình dân. Từ người còn ở xa, cũng như những người đã lại gần...

Nguyễn Văn Thành

# PHỤ NỮ ÂU CHÂU

Tháng 11 năm 1996, Hội nghị "Phụ nữ và tương lai Âu châu" do Ủy ban Âu châu tổ chức diễn ra tại Vienne, thủ đô nước Áo. Hội nghị đồng thanh chọn bà Marit Paulsen, 57 tuổi, làm "Phụ Nữ Âu Châu năm 1996".

Bà là người Na-Uy nhưng sống tại Thụy-Điền. Bà có tất cả là 10 người con, 5 trai và 5 gái. Bà làm đủ thứ nghề: công nhân, nông dân và văn sĩ. Bà tự nhận phụ nữ với 85% máu thú cừu và 15% máu trí thức. Và xác định thêm: "Tiềm năng tinh thần của tôi lại đến từ con số 85% thú cừu!" Xin nhường lời bà Marit Paulsen tự kể lại cuộc đời.

Một ngày, cháu Johan, con của con trai Hans-Petter - cảnh sát viên tại thủ đô Stockholm - nói với tôi:

- Nội à, nội giống như chiếc bánh ngọt nội làm vậy đó!

Câu nói ngây thơ của đứa cháu nội làm tôi suy nghĩ. Thì ra cậu bé có lý. Câu nói gói trọn ý nghĩa cuộc đời tôi. Đúng thế, tôi nhồi bột và nướng bánh cuộc đời tôi với đôi bàn tay của mình!

Trong số 10 người con gồm có con ruột, con nuôi và con giữ dùm. Nếu có ai hỏi: "Đứa nào là con ruột và mấy đứa?" thì chồng tôi và tôi không trả lời. Bởi lẽ chúng tôi không bao giờ phân biệt giữa con nuôi và con ruột, hay con

giữ dùm! Và con cái tỏ lòng ghi ơn về thái độ yêu thương đại đồng đó! Chúng tôi giải thích cho các con hiểu:

- Không cần phải là người khá nhất, chỉ cần biết vượt thắng chính mình.

Tôi chào đời tại Oslo, thủ đô Na Uy, vào năm 1939, đúng lúc thế chiến thứ hai bùng nổ. Tôi là con út của gia đình có 8 anh chị em. Khi tôi được 7 tháng thì thân phụ tôi tử nạn.

Thời đệ nhị thế chiến (1939-1945), Na Uy bị quân Đức chiếm đóng. Mẹ tôi "dan-điu" với người lính Đức. Người anh 18 tuổi và người chị 19 tuổi của tôi gia nhập phong trào giới trẻ theo đức-quốc-xã. Khi hòa bình trở lại, gia đình chúng tôi phải trả giá cho tội phản bội này. Các anh chị tôi bị giam tù.

Tôi nhớ như in ngày đầu tiên cắp sách đến trường. Năm đó tôi 7 tuổi. Khi các trẻ khác đứng lên hát quốc ca, cô giáo đuổi tôi ra ngoài và nói:

- Mà không xứng đáng nghe hát quốc ca!

Kỷ niệm cay đắng thời thơ ấu hằn sâu trong trái tim bé nhỏ của tôi. Khi lập gia đình, tôi mong muốn có thật nhiều con để xóa bớt phần nào nỗi tủi-nhục tuổi thơ.

Năm lên 9, khi theo chương trình tiểu học, cứ một ngày tôi đi học, một ngày ở nhà làm việc. Sau khi đậu tiểu học, tôi phải nghỉ học đi làm. Tất cả những gì tôi tiếp thu sau đó, là do tôi tự học, y như chiếc bánh ngọt sản xuất

tại nhà! Suốt thời niên thiếu, tôi làm công nhân cho hãng chế tạo hàng hóa. Năm 18 tuổi, tôi lập gia đình và có hai đứa con. Đây cũng là thời kỳ Na-Uy bị nạn thất nghiệp hoành hành. Gia đình tôi di dân sang lập nghiệp tại Thụy-Sĩ và sống ở đây cho đến năm tôi hơn 30 tuổi.

Năm 1972, tôi viết tác phẩm đầu tiên "Bé Ida", kể lại câu chuyện đau thương thời niên thiếu cuộc đời tôi. Năm sau, tôi tái hôn với một người mang tên Sture. Chúng tôi hợp tâm đồng. Chúng tôi di chuyển về sống tại Stockholm, thủ đô Thụy Điển.

Lúc đó Thụy-Điền hờ hào chiến dịch bỏ thành thị về miền quê sinh sống. Chúng tôi rời thủ đô, về làng mua đất và mở nông trại, sống nghề chăn nuôi, trồng trọt. Sản phẩm nông nghiệp của chúng tôi được mọi người chiều chuộng, vì chúng tôi không dùng thức ăn và phân bón hóa học.

Đây là thời gian tuyệt hảo nhất cuộc đời tôi. Tôi dành trọn thời giờ cho 3 công việc: nội trợ, chăn nuôi và viết văn. Vào lúc 4 giờ sáng, khi chồng con còn an giấc điệp, tôi nhẹ nhàng kéo máy đánh chữ dẫu dưới bàn ăn ở nhà bếp ra và bắt đầu viết truyện. Đến 6 giờ sáng, tôi cất máy đánh chữ và chuẩn bị dọn bữa ăn sáng cho gia đình. Sau đó tôi chăm sóc bò cừu dê. Tôi yêu thương súc vật, bởi lẽ, sau chồng con, thú vật gần gũi tôi và chúng cũng có tình cảm

biểu lộ với người chăm sóc chúng..

("Famiglia Cristiana", n.49, Dicembre/1996, trang 76-78) (Radio Vatican)

## AI LÀ NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM

Đề tài trên đây rất rộng lớn và rất quan trọng, nhưng tôi chỉ dám nói gọn trong một phần tư của trang giấy này mà thôi.

Từ trước tới nay tôi hằng mong ước có được một cuốn sách hay những bài viết nói về trách nhiệm của tất cả mọi người, nhưng không bao giờ tôi thỏa mãn. Phần tôi, tôi không dám viết vì không đủ tư cách và không phải trách vụ của mình.

Một ngày nào đó không xa chúng ta sẽ đối diện với Chúa và chúng ta sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước mặt Chúa về việc không chu toàn bổn phận. Chúng ta không thể nào lên thiên đàng một mình được, khi những người ta có bổn phận đi dất chịu hình phạt.... Đừng bao giờ nói rằng "Người lớn rồi có trí khôn rồi phải tự lo lấy". Chúng ta phải chịu trách nhiệm nặng, nhẹ tùy theo chức vụ và bổn phận của mỗi người.

Mỗ làng





**QUANG CẢNH THÁNH LỄ NGOÀI TRỜI TRONG NGÀY PICNIC CỦA HỘI ÁI HỮU THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ tại Marsh Creek State Park in Chester County mùa hè 2005**



THÁNH LỄ NGOÀI TRỜI TRONG NGÀY PICNIC CỦA HỘI ÁI HỮU THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ





Quang cảnh sinh hoạt ngoài trời của hội Thức hóa và giới trẻ tại Marsh Creek State Park in Chester County



## LÒNG CẢM ƠN

Tạ ơn Thiên Chúa vinh quang  
Quan phòng gìn giữ trên đường con đi  
Cảm ơn Đức Mẹ từ bi  
Phù hộ đi dắt con đi xứ người

Cảm ơn Thức Hóa ra đời  
Dù nhau dẫn bước đường thời lưu vong  
Ngày nào tuổi hầy còn non  
Mà nay tuổi đã vừa tròn hai mươi

Cảm ơn chú thím ngàn lời  
Đã cho anh chị cả đời tri ân  
Cảm ơn anh bạn tình thân  
Bữa cơm chào đón ân cần khó quên

Cảm ơn anh chị Chiến Đình  
Ân tình thấm thiết nghĩa tình thân thương  
Cảm ơn các Anh của Hưng  
Dem xe tập lái chạy quanh chỉ đường

Cảm ơn anh Phán thân thương  
Ngày xưa thân ái anh thường giúp tôi  
Cảm ơn chú bác một đời  
Chở che đi dắt như thời còn thơ

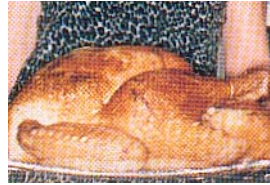
Ông bà cô bác nơi nơi  
Tình sâu nghĩa nặng cho tôi an bình  
Nhiều người tôi nợ ân tình  
Mong được trả hết hầu thanh thảo lòng

Cúi đầu xin Đấng Hóa Công  
Giúp con thân phép hầu mong đáp đền  
Sao cho tất cả ân nhân  
Được ơn gấp bội vạn lần giúp con  
Sau này ơn đã trả xong  
Dù cho lấy mạng sẵn sàng con nghe.

Đình Miên Đông

## Phóng Sự Gia Chánh

Chúng tôi không phải là



dân nhậu thứ xịn, nhưng cũng biết thưởng thức đôi chút. Vì vậy nếu có dịp may mắn được mời là chúng tôi rất ít khi bỏ qua. Chúng tôi đến không chỉ ăn, mà còn để học hỏi thêm những công thức để mai sau khỏi thất truyền, vì sợ phải ăn Hamburger dài dài. Thật vậy sau khi đi qua một vòng các xó bếp của các gia đình thân, chúng tôi thấy thật là thú vị. Hôm nay chúng tôi sẽ lần lượt chỉ cho các anh bợm nhậu cách làm những món nhậu thật ngon mà hầu hết các bà Thức Hóa đều biết. Một hôm chúng tôi được mời đến nhà ông bà Hội trưởng Đình Ngọc Huỳnh. Khi bước vào nhà chúng tôi đã thấy thơm nức mùi nem nướng. Ôi chao sao mà cồn cào ruột gan và khát nước quá. Thích quá nên chúng tôi tập tễ học nghề .

Sau đây là món nem nướng mà chúng tôi rất ngưỡng mộ.

## Nem Nướng

Vật liệu:

Một cân thịt giã giò, trộn vào thịt 3 lượng mỡ phần thái chỉ (Nếu không thích khô trộn mỡ phần), ba thìa tinh gạo giã và ray nhỏ, hai nhánh tỏi giã nhỏ, nửa thìa cà-phê đường, 1 thìa nước mắm ngon, dùng dầu ăn hay mỡ nước thoa vào tay, viên thịt lại từng viên như quả cà, hay dài tùy ý. Viên xong cho tất cả nem vào chảo nóng, xào qua cho nem chín ở ngoài rồi lấy ra, xiên vào que tre nướng nhỏ lửa trước khi ăn.

Các thứ ăn với nem nướng:

1, Bánh đa nem gói vào trong vuông khăn nhúng nước cốt làm cho ỉu, cắt vuông 10 phân tây, gỡ ra từng lá bày lên đĩa.

2, Lá hẹ cắt khúc 4 phân tây, rau xà-lách mùi thơm, rửa sạch để ra đĩa. Khi ăn gói trong bánh đa mỗi thứ 1 miếng chấm với tương ớt.

Cách làm tương: 4 thìa tương mìn xịn hạt bằm nhỏ, hai thìa tương ô-mai, 1 thìa rưỡi đường, 1 thìa bột năng, 1 bát rưỡi nước dùng.

Nước dùng nấu bằng 1 lượng gan, 2 con tôm tươi bằm nhỏ lọc lấy nước (Nếu không có tôm

tươi, nấu bằng thịt cũng được)

Khi ăn rắc lên tương một thìa lạc rang giã nhỏ.

## Nem Cuốn

Vật liệu:

20 bánh đa nem (Loại thiệt mỏng), 200 grs bì heo, 100 grs thịt ba chỉ, bún, rau sống, ngò.

Cách làm: Rau sống rửa cho sạch để cho ráo, bún cắt đôi. Thịt ba chỉ chiên cho vàng rồi cắt mỏng, cho vào bánh đa nem gói chung với rau, bì, bún.

Ăn với nước mắm chanh, ớt. Có thể cuốn với nem chua cũng ngon.

*Vào một ngày khác chúng tôi lại được mời tới nhà anh trưởng ban xã hội. Tôi lại có dịp học hỏi những món sau đây do phu nhân và chị em của anh rat tay:*

## Giò lợn nấu giã cây

Mười cái chân giò đem nướng vàng, nướng to lửa, đem ra cạo hết chỗ đen rồi chặt ra từng miếng nhỏ như con cò. Cho thịt vào nồi xào với 4 củ riềng thái nhỏ rồi đâm nát, 8 thìa mỡ, 4

thìa rau răm, 4 thìa mắm tôm, xào một lúc, đổ nước xâm xấp vào thịt, đập vung, đun nhỏ lửa tới khi thịt mềm.

Khi ăn, để rau ngò lên trên. Nếu có lá quít, khi đun chân giò, cho vào mấy lá cho thơm.

## Gỏi Cá Sống

Cá ăn gỏi phải là cá to, cá tươi, làm cá sống treo ráo nước, để cá lên trên thớt khô, mổ ra lạng lấy miếng cá nạc bỏ da.

Để cá lên trên giấy thấm ráo nước, thái cặp díp cá ra từng miếng theo chiều ngang miếng cá. Cho cá vào bát to, ướp với một chút muối rang, 1 chút đường, 1 chút dấm, 1 chút hồ tiêu và vài thìa mỡ nước.

Lấy dũa trộn đều, một lát lại trộn lại, để chừng nửa giờ cho vào cá một chút muối diêm tán nhỏ, một chút giềng trộn đều cho thấm vào cá. Xong để nghiêng cái bát cho nước chảy ra, đổ bớt nước đi, đem cá bày ra đĩa.

Các thứ rau ăn gỏi là: Lá sung, lá ổi, lá mơ, lá vông, lá sắn, rau húng cây, hung láng, rau thơm, rau mùi, tía tô, kinh giới.

Các thứ rau phải rửa thật sạch, cho vào khăn khô vắt kỹ cho ráo nước, bày ra đĩa.

Nước dấm ăn gỏi cá phải làm như sau: Lòng cá bỏ mật, ken rửa sạch, băm nhỏ với gừng tỏi ớt, nếu không làm lòng cá thì làm bằng thịt nạc băm nhỏ.

Trộn vào lòng cá vài thìa lạc rang giã nhỏ, bông rượu băm nhỏ, mật mía mỗi thứ một thìa.

Xào lên cho đều với hai thìa mỡ, 1 thìa nước mắm, nửa bát nước lạnh đun sôi. Khi ăn phải có bánh đa nướng (thứ bánh đa ăn chả cá), rồi cứ mỗi miếng cá, 1 miếng bánh đa, với các thứ rau đã kể trên.

## Lòng gà nấu canh miến

Gan gà và tiết gà bỏ vào nước sôi luộc qua đem ra thái miếng. Mề gà thái hoa hồi, lòng gà xắt khúc. Nếu là một bộ lòng gà, thì thái thêm thịt ba rọi). Cho tất cả vào nồi nước canh, nêm chút nước mắm. Gần ăn hãy cho miến ngâm sẵn trong nước, nấu trong 15 phút.

## Gà Quay

Một con gà, 50 grs beurre hay margarine, 2 thìa súp dầu, 1 thìa súp bột mì, 1 thìa kem tươi, 2 lòng đỏ trứng gà, nửa trái chanh, 2 hay 3 thìa súp bột vỏ bánh mì hay biscotte tán nhỏ, muối tiêu.

Cho dầu vào nồi đun nóng, rồi đặt gà vào nồi chiên cho vàng. Tất cả sẽ nêm muối tiêu rồi bột lửa đun nhỏ trong khoảng 1 giờ. Lấy gà ra, chặt từng miếng lớn xếp vào một đĩa. Nhồi beurre với bột mì và chút nước dư rồi đặt lên bếp khuấy cho đặc lại.

Lấy nước chanh với long đỏ trứng gà và kem tươi đánh cho đều rồi cho vào nước sauce (sốt) đang đun, nêm lại muối tiêu. Trút nước sauce này lên thịt gà và rắc bột bánh tán nhỏ xong đem bỏ lò lửa già độ 10 phút thấy vàng thì bỏ ra.

*Lại tới một nhà khác và cũng được thưởng thức những món thật ngon miêng sau đây:*

## Thịt Bò Bí-Tết

Mua thịt bò lựa cho nhỏ sớ, mềm. Rau cải soong thứ nhỏ lá, 1 cái trứng gà, dầu olive, giấm muối tiêu để sẵn.

Cách làm: Thịt cắt mỗi miếng bằng 4 ngón tay rồi lấy cái chai không, đập dần miếng thịt cho mềm, sửa miếng thịt cho đùn lại, bề dài miếng thịt độ 3 phân, 2 tép tỏi đập dập, giã nhỏ ướp vào thịt với một thìa dầu olive rưới vào

thịt, đừng ướp muối tiêu, vì khi chiên thịt ra nước. Đập vài tép tỏi, nửa củ hành bằng trái chanh, 2 thứ xắt mỏng băm nhỏ để sẵn.

Khi gần ăn, để chảo lên lửa cho thật nóng, để mỡ vào chiên gần vàng chín tới, để nửa thìa cà-

phê beurre vào thịt trở đều, lấy ra đựng trong đĩa bàn, còn mỡ chiên thịt trong chảo, để củ hành tỏi, băm sẵn rồi nãy vào trộn cho vàng đều rưới lên thịt, rắc chút muối tiêu. Dọn ăn với rau xà lách soong trộn dầu giấm, muối tiêu và trứng gà (Trứng gà luộc rồi xắt ngang, bày trên rau soong làm salade).

## Thịt Bò xào

Thịt bò thái theo chiều ngang miếng thịt, lấy dao dân cho thật mềm ướp vào thịt một chút nước mắm, một chút bột và mỡ nước để riêng. Hành thái miếng để riêng. Đồ đun xào thịt bò tùy theo từng mùa như củ đậu, nấm hương, cần tây, bắp cải, cà rốt, hành tây, xu xu, xu hào, súp lơ v.v.v...

Khi xào, nên tùy liệu, những thứ nào lâu chín thì cho vào trước hoặc luộc lên trước cho vừa chín.

Khi xào xong đồ đun thì đổ luôn thịt bò vào đảo đều. Nêm nước mắm cho vừa ăn, cho chút nước lèo, thấy vừa chín, xếp ra đĩa, bày rau thơm lên trên, rắc tiêu muối ăn nóng.

## Lạp xưởng

Vật Liệu:

1 ký thịt thăn heo, nửa ký-lô mỡ thịt cao khổ, 1 thìa cà phê muối diêm giã nhỏ, 1 thìa đường phèn, 2 thìa rượu Absinthe, 1 thìa muối bột, 1 thìa nước mắm tầu, một mỡ thịt heo khô (ở chợ có làm sẵn).

Cách làm: Thịt thăn và mỡ heo, 2 thứ xắt vuông

hạt lựu, ướp với muối diêm trộn cho thấm và cho đều, tới muối bột, nước mắm, rượu, đường phèn giã nhỏ cho vào cũng trộn cho đều và cho thấm kỹ.

Lấy cái phễu để vào đầu khúc ruột rồi dồn thịt vào cho đầy và cho đều. Để ý trộn thịt và mỡ cho đều rồi dồn vào ruột, lấy dây nhợ coat khúc ruột lại từng khúc, độ một gang cho đều bằng nhau, lấy kim châm cho những chỗ ứ nước thoát ra rồi bỏ vào nước sôi đảo qua. Vớt ra nhiều đem phơi nắng, chỉ phơi vài nắng, gần khô thấy thịt đỏ và hơi trong, nướng thêm mùi hoa hồi.

Muốn lạp xưởng gan, cũng làm như vậy, nhưng trộn thịt, mỡ, gan với nhau, đừng rửa nước lạnh. *Chúng tôi xin cống hiến quý bà, quý cô một vài bí quyết mà chúng tôi situ tâm được*

## CÁCH GÌN GIỮ SẮC ĐẸP VÀ BÍ QUYẾT ĐỂ TRẺ MÁI

### 1.- Cách Gìn Giữ Mái Tóc Đẹp

Chịu tốn tiền mua những thứ mỹ phẩm đắt tiền nhất để săn sóc mái tóc chưa hẳn mái tóc của bạn đã được đẹp như ý bạn mong muốn. Vì thật ra vài phương pháp thông thường như dùng thuốc gội đầu loại tốt, thoa dầu

cho mịn tóc, bạn còn phải nhớ mấy điều sau đây:

- Tránh uống cà-phê đậm vì loại nước kích thích có đặc tính làm cho tóc rụng.
- Tránh uống rượu, dù là rượu ngọt rất nhẹ vì rượu cũng có tác dụng xấu như cà-phê
- Tránh để đầu trần gay gắt dưới ánh nắng mặt trời. Ánh nắng mặt trời làm cho tóc trở nên khô, giòn và hay gãy.
- Tránh nhuộm tóc. Vì thuốc nhuộm có thể gây nên những tai hại bất ngờ cho tóc và da đầu. Có nhiều trường hợp người nhuộm tóc không hạp thuốc, còn có thể bị sưng da đầu và sưng phù cả mặt nữa. Giữ được đúng những lời khuyên trên đây, bạn có thể yên lòng là mái tóc của bạn sẽ mềm mại, đẹp và nhất là tránh được những thứ bệnh thông thường của tóc.

## TOA THUỐC TRỊ VẾT NHĂN TRÊN DA MẶT

Theo Bác sĩ Sidi, muốn cho da mặt căng thẳng và không có những vết nhăn, mỗi ngày bạn nên phun nước thật lạnh lên da mặt 2 lần (dung bình xịt nước bong mà xịt).

Một phương pháp khác khuyên chúng ta có thể dung sữa tươi lạnh mà phun đều lên mặt cũng rất tốt. Riêng những bạn gái lớn tuổi, có thể dung nước pha sau đây mà thoa mặt sang và chiều:

- Eau de rose 200 grs
- Lait d'amandes épais 50 grs
- Sulfate d'alumine 4grs

## PHƯƠNG PHÁP TẮM ĐỂ GIỮ CHO ĐẸP

Tắm cũng là dịp làm cho cổ tăng thêm vẻ đẹp nếu bạn biết thực hành đúng cách. Có mấy điều sau đây bạn nên nhớ:

- Trong khi tắm, luôn luôn bạn phải nhớ chà từ phía trên cầm trở xuống và nhớ đừng quên phía sau gáy.
- Nếu có thể nên luôn luôn tắm cổ bằng nước lạnh. Nước nóng làm cho da cổ dễ bị nhăn và mau già.
- Nếu không tắm được thì mỗi buổi tối trước khi đi ngủ bạn hãy dùng bàn chải mềm mà chà sát đều xà-bông lên cổ. Sau đó dung bàn tay chà nhẹ lên cổ, luôn luôn chà từ phía trên cầm trở xuống.
- Tuyệt đối không dung xà bong giặt chà sát cổ.
- Mỗi tuần lễ một lần, nên tắm cổ bằng nước lạnh có pha thêm chút phèn chua.

## MƯỜI BÍ QUYẾT ĐỂ ĐƯỢC TRẺ MÁI

Bà Edna Wallace Hoper, "Người đàn bà vẫn trẻ đời" nhờ bí quyết sau đây, nên tuy đã có tuổi mà vẫn trẻ đẹp.

- 1- Luôn luôn vui vẻ.
- 2- Tập thể dục mỗi ngày.
- 3- Mỗi tuần sống ngoài trời một buổi trưa.
- 4- Một đêm ngủ ít nhất là 7 tiếng.
- 5- Một lần trong một tuần, ngủ suốt 12 giờ.

6- Một lần trong một tuần cố tìm lấy 1 lý do để hăm hở với cuộc sống.

7- Uống một ly sữa đường trước khi ngủ.

8- Không uống rượu, ít ăn thịt.

9- Không hút thuốc.

10- Không làm việc quá nhiều.

Bảo đảm 100% trẻ đẹp mãi.

## RỬA SẠCH DA TRONG BỀ SÂU

Lâu lâu bạn phải tẩy sạch da trong bề sâu thì da mới tốt. Muốn làm vậy hãy đổ vào xép dầu olive vào một cái trứng đỏ trứng gà rô đánh quậy lên thật mạnh. Khi đã trộn thật đều rồi quyết lên mặt. Để cho khô. Bao nhiêu chất dơ bần từ trong bề sâu đi ra bám lấy lớp trứng và dầu đó cho bằng hết. Da được rửa sạch đồng thời cũng được mịn và nhỏ đi. Khi nước sôi đó khô rồi, dung nước rửa cho sạch.

## LÀN DA TRỞ NÊN MỚI

Da mới là da sang láng, dễ ăn phấn. Bạn gái chúng ta có cách làm cho da trở nên mới, mà rất rẻ tiền, là lâu lâu lấy chiếc khăn lông khô chà sát lên mặt ít lần. Làm như vậy vào những lúc không dồi phấn, thì khi dồi, sẽ ăn phấn.

## LÀM ĐẸP

Muốn giữ cho da mặt được mịn màng, trẻ trung mãi, mỗi ngày hai lần sang và chiều làm kích thích máu huyết ở mặt, làm các thớ thịt hoạt động sẽ ngăn được các vết nhăn, nước da tươi trẻ.

## TẠO SỨC KHỎE DỒI DÀO CHO CƠ THỂ

Muối đẹp thì trướ hết bạn phải khoẻ đã, nhưng muốn khoẻ thì bạn phải biết cách loại những độc tố trong người.

Sau đây là cách giải độc giản dị và kiến hiệu:

- Bạn ngâm chừng hai chén muối hột trong một chậu nước nóng cỡ 40 độ. Ngâm cả hai chân vào trong chậu, kể đó dùng hai tay vốc muối rải đều lên khắp cả người, cho đến khi nào cảm thấy nóng ran lên thì thôi. Riêng về các bộ phận tay và chân, bạn có thể vừa rải muối lên vừa chà sát nhẹ cho huyết chuyển đều.

Cuối cùng bạn nên tắm lại bằng nước cho sạch hết chất muối.

Sau khi tắm xong, bạn sẽ thấy trong người khỏe khoắn lạ thường.

## THIỆU SINH TỐ SẼ MẮC BỆNH GÌ

Thiếu sinh tố A: Thì mờ mắt, hay quên, ghét hoạt động và thường mắc chứng ỉa chảy.

Thiếu sinh tố B1: Sẽ thấy bị táo bón và ăn uống khó tiêu. Cơ thể suy nhược.

Thiếu sinh tố C: Cảm thấy ăn uống khó tiêu, mắc chứng hoại huyết thiếu máu và suy nhược mệt mỏi.

Thiếu sinh tố D: Sẽ thấy đau xương, nhức mỏi.

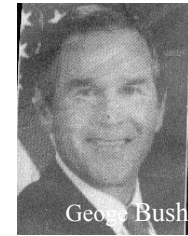
Thiếu sinh tố PP: Thì chóng mặt, ăn uống không tiêu, ngứa ngứa, câu kính, gắt gỏng.

## Cách Luộc Rau Khỏi Bị Đen

Có một vài loại rau khi luộc thường bị đen. Muốn tránh đen, đang lúc nước đang sôi, hãy pha vài muỗng bột với nước, rồi bỏ rau vô, đừng đập vung.

## Sở thích của 6 ông Tổng thống

5 ông dưới bạn đã biết các ông đó thích món gì rồi, còn ông tổng thống G. Bush,



George Bush

Bạn có biết ông thích món gì không?



## NỘI QUY ĂN NHẬU



Đã là đàn ông phải xã giao. Khi xã giao thường phải thật tình, đã thật tình không được từ chối, không từ chối thì phải uống, đã uống là ngồi vào bàn nhậu. Bất kỳ đám cưới, đám hội, đám giỗ...v.v. Ở trong bàn nhậu muốn trở thành người có tư cách và được nhiều người ưa chuộng, được mời đi nhậu cần thực hiện đầy đủ các điều sau:

- Điều 1: Để công bằng và hợp lý, tất cả các người ngồi vào trong tiệc nhậu bất kể là bạn bè, chiến hữu thân tình... đều phải thực hiện sòng phẳng “Kẻ rượu người mời” để bày tỏ thân tình (Đám cưới thì đã có phong bì). Bắt đầu khi nhậu nên bầu ra chủ xị để điều khiển cuộc nhậu.
- Điều 2: Khi nhận được tin báo, tin nhắn hoặc điện thoại của chiến hữu thì phải đi ngay không được chậm trễ, tránh tình trạng “Gà sống đá gà chết”
- Điều 3: Trong khi nhậu phải tỏ ra văn minh, lịch sự, giữ vệ sinh chung không khạc nhổ, phun... chung quanh bàn nhậu, tránh tình trạng cầm lâu, kê tán, rót lưng, bưng đồ, câu giờ... hoặc qua vòng khi chưa được phép chủ xị.
- Điều 4: Khi nhậu trong bàn phải ăn trông nôi, ngồi xem hướng tỏ ra tôn trọng đối với những người lớn tuổi, tuyệt đối không được say mồi.
- Điều 5: Trong bàn nhậu tuyệt đối không được cầm lộn, cầm nhầm nhất là bật lửa, giày dép, mũ và điện thoại di động.
- Điều 6: Trong bàn nhậu tuyệt đối không mang theo vợ, con hoặc cháu gay phiền hà cho bạn nhậu, ngược lại được phép mang theo em vợ, em nuôi hoặc em gái chưa chồng.
- Điều 7: Trong bàn nhậu không được cãi cọ, nói chuyện riêng hoặc chuyện gây mất đoàn kết đối với những chiến hữu trong bàn nhậu, ngược lại phải kể những chuyện có tính cách hài hước.
- Điều 8: Khi tan tiệc rượu về nhà không được lớn tiếng, chửi mắng, cãi cọ vợ con hoặc làm mất trật tự địa phương... Gây ảnh hưởng uy tín đến bạn nhậu, ngược lại phải khuyến khích những chuyện làm hài lòng bà xã... để lần sau đi nhậu được bà xã khuyến khích.
- Điều 9: Phải thường xuyên vận động, thể dục thể thao để đảm bảo sức khỏe và tuổi thọ để nhậu được bền lâu.
- Điều 10: Đến lúc trả tiền không được đi tiểu, nghe điện thoại, làm bộ say xỉn để ngủ hay sang bàn khác để lẩn tránh...

Lưu ý : 1, Khi lỡ nhậu xỉn phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trên đường về, nhất là lái xe .

2, Nếu vi phạm các điều trên , nhẹ thì khiển trách tại chỗ từ 1 tới 3 ly, nặng thì phải phạt ít nhất 1 két bia . Không tuân theo bị hội đồng khai trừ ra khỏi hội nhậu tại chỗ.

Làm tại Phila. Ngày 15 tháng 05, 2006

Thay mặt vụ Ấm thực

Nơi nhận : Nam Nhi vui tính  
(không khó nét)

Vụ Trưởng *Đã Ký*



## YOUTH

### -( ( DAILY SMILE ))

#### >>> Are these my brains?

A three-year-old boy was examining his testicles while taking a bath. "Mom", he asked, "are these my brains?" "Not yet," she replied.

#### >>> Three rednecks

Three Rednecks were working on the BellSouth tower - Steve, Bruce and Jed. Steve falls off and is killed instantly. As the ambulance takes the body away, Bruce says, "Someone should go and tell his wife." Jed says, "OK, I'm pretty good at that sensitive stuff, I'll do it." Two hours later, he comes back carrying a case of Budweiser. Bruce says, "Where did you get that beer, Jed?" "Steve's wife gave it to me," Jed replies. "That's unbelievable, you told the lady her husband was dead and she gave you beer?" "Well, not exactly", Jed says. "When she answered the door, I said to her, You must be Steve's widow". She said, "No, I'm not a widow.".... Then I said .... "I'll bet you a case of Budweiser you are."

#### >>> new bathroom scale.

Big trouble A husband was in big trouble when he forgot his wife's birthday. His wife told him, "Tomorrow there better be something in the driveway for me that goes zero to 200 in 2 seconds flat." The next morning, the wife found a small package in the driveway. She opened it and found a brand new bathroom scale. Funeral arrangements for the husband have been set for Monday.

#### >>> Young Doctor

A doctor was retiring and a younger doctor came in to replace him. The older doctor suggested the young one accompany him on his rounds so the community could become used to a new doctor. At the first house a woman complained, "I've been a little sick to my stomach." The older doctor said, "Well, you've probably been overdoing the fresh fruit. Why not cut back on the amount you've been eating and see if that does the trick?" As they left the younger man said, "You didn't even examine that woman. How'd you come to your diagnosis so quickly?" "I didn't have to. You noticed I dropped my stethoscope on the

floor in there? When I bent over to pick it up, I noticed a half dozen banana peels in the trash. That was what was probably making her sick." "Huh," the younger doctor said, "pretty clever. I think I'll try that at the next house." Arriving at the next house, they spent several minutes talking with a younger woman. She complained that she just didn't have the energy she once did. "I'm feeling terribly run down lately." "You've probably been doing too much work for the church." the younger doctor told her. "Perhaps you should cut back a bit and see if that helps." As they left, the elder doc said, "Your diagnosis is almost certainly correct, but how did you arrive at it?" "Well just like you did at the last house, I dropped my stethoscope and when I bent down to retrieve it, I noticed the preacher under the bed."

#### >>> "I'm the groom."

Running Late A police officer in a small town stopped a motorist who was speeding down Main Street. "But officer," the man began, "I can explain." "Just be quiet," snapped the officer. "I'm going to let you cool your heels

in jail until the chief gets back." "But, officer, I just wanted to say,..." "And I said to keep quiet! You're going to jail!" A few hours later the officer looked in on his prisoner and said, "Lucky for you that the chief's at his daughter's wedding. He'll be in a good mood when he gets back." "Don't count on it," answered the fellow in the cell. "I'm the groom."

#### <<< Bad Computer...

- 10) Lower corner of screen has the words "Etch-a-sketch" on it.
- 9) It's celebrity spokesman is that "Hey Vern!" guy.
- 8) In order to start it you need some jumper cables and a friend's car.
- 7) It's slogan is "Pentium: redefining mathematics".
- 6) The "quick reference" manual is 120 pages long.
- 5) Whenever you turn it on, all the dogs in your neighborhood start howling.
- 4) The screen often displays the message, "Ain't it break time yet?"
- 3) The manual contains only one sentence: "Good Luck!"
- 2) The only chip inside is a Dorito.

(tiếp theo trang 1)

cho những người trẻ có dịp tìm về căn tính cội nguồn, đọc và biết về lịch sử của cha ông mình, hầu mong gìn giữ được các tinh thần đạo đức cần thiết để không hổ người với tổ tiên. Đó là những mục tiêu chúng ta đang nhắm tới.

Trong tinh thần nói trên, một lần nữa chúng tôi cố gắng hoàn thành tờ Đặc san Thức Hóa 2006. Một ấn phẩm khiêm tốn thôi, nhưng mang rất nhiều điều mục vui tươi và các bài viết chân tình được chọn lọc với sự cộng tác của nhiều tác giả và đồng hương.

Tất cả những thao thức của những người có thiện chí nhằm vào tinh thần xây dựng cho thăng tiến hơn, nhưng đôi khi trên đời nhiều sự oái oăm lắm thay, vì xây thì khó mà xô đổ thì dễ.

Chúng ta không thể thực hiện nếu không có sự hỗ trợ của chính quý vị.

Kính chào quý đồng hương trong tình đoàn kết và xây dựng.

Nguyện chúc quý vị một cuộc sống luôn tươi đẹp, an bình.

*Đặc San Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ*

335 Copley Rd.  
Upper Darby, Pa 19082  
email:

[dinhvietdoan@yahoo.com](mailto:dinhvietdoan@yahoo.com) or  
[dinhvtoan@hotmail.com](mailto:dinhvtoan@hotmail.com)

1) You've decided that your computer is an excellent addition to your fabulous paperweight collection.

<<< **"I'll Have it...if..."** Answering the phone, the priest was surprised to hear the caller introduce herself as an IRS auditor. "But we do not pay taxes," the priest said. "It isn't you, Father, it's one of your parishioner, Sean McCullough. He indicates on his tax return that he gave a donation of \$15,000 to the church last year. Is this, in fact, the truth?" The priest smiled broadly. "The check hasn't arrived yet, but I'm sure I'll Have it when I remind dear Sean."

<<< **having trouble getting her down.**

A man goes on a 2-month business trip to Europe and leaves his cat with his brother. Three days before his return he calls his brother.  
Brother 1: So how is my cat doing?

Brother 2: He's Dead.

Brother 1: He's Dead! What do you mean He's Dead! I

loved that cat. Couldn't You think of a nicer way to tell me! I'm leaving in 3 days. You could of broke me to the news easier. You could of told me today that she got out of the house or something. Then when I called before I left you could of told me, Well, we found her but she is up on the roof and we're having trouble getting her down. Then when I call you from the airport you could of told me, The Fire Department was there and scared her off the roof and the cat died when it hit the ground.  
Brother 2: I'm sorry... you're right...that was insensitive I won't let it Happen again.

Brother 1: Alright, alright, forget about it. Anyway, how is Mom doing?

Brother 2: She's up on the roof and we're having trouble getting her down.

>>> **error found**

Sister Margaret died and through some error found herself in hell. She immediately called Saint Peter and said, "This is Sister Margaret. There's been a terrible mistake!" She explained the situation, and Saint Peter said he'd get right on it. The next day the nun didn't hear from Saint Peter and called him back. "Please set this error straight before tomorrow," she begged. "There's an orgy planned for tonight, and everyone must attend!" "Of course, Sister," he said. "I'll get you out of there right away."

Apparently, her plight slipped his mind, and the following morning he received another phone call from hell. He picked up the receiver and heard, "Hey, Pete, this is Maggie. Never mind!"

>>> **"No Hands!"**

This guy was sitting at the end of the bar looking gloomy. His friend arrives and sits down beside him. "Why so glum, chum?" he asks his sad friend. "Oh its my wifie, she beats me at everything we compete at. Jogging, bowling, tennis, cards.... everything." The friend orders a beer and pauses to think. "I know," he exclaims, "Challenge her to a pissing contest." "A pissing contest!" he exclaims. "Surely you can out distance her on that....do it on the front lawn so you can see the difference." "Ok, I'll do it." So home he goes and says to the wife, "I challenge you to a distance pissing contest. We'll meet on the front lawn after dark". So they each prepare themselves drinking lots of beverage prior to the contest. After dark they meet and the husband suggests the wife go first. So she drops her drawers and lets out with a modest shower. Next hubby steps up, drops his drawers, grabs his meat when the wife says, "Wait a minute dear, No Hands!"

>>> Every morning Custer rode thru the Indian Reservation on his horse accompanied by his faithful

Indian scout. And every morning as he rode past the Indian chief he was greeted with the gesture of first a middle finger raised vertically - then the finger thrust horizontally. Eventually Custer said to his scout "I know what the chief means by the vertical finger, but what's the significance of the horizontal one?". The scout replied "Chief, him no like your horse either!"

### }}o~\*~\*~{This Day in History}~\*~\*~o{

>>> 1986 Nuclear explosion at Chernobyl On this day in 1986, the world's worst nuclear accident to date occurs at the Chernobyl nuclear plant near Kiev in Ukraine. The full toll from this disaster is still being tallied, but experts believe that thousands of people died and as many as 70,000 suffered severe poisoning. In addition, a large area of land may not be livable for as much as 150 years. The 18-mile radius around Chernobyl was home to almost 150,000 people who had to be permanently relocated. The Soviet Union built the Chernobyl plant, which had four 1,000-megawatt reactors, in the town of Pripyat. At the time of the explosion, it was one of the largest and oldest nuclear power plants in the world. The explosion and subsequent meltdown of one reactor was a catastrophic event that directly affected hundreds of thousands of people. Still, the Soviet government kept its own people and the rest of the world in the dark

about the accident until days later. At first, the Soviet government only asked for advice on how to fight graphite fires and acknowledged the death of two people. It soon became apparent, however, that the Soviets were covering up a major accident and had ignored their responsibility to warn both their own people and surrounding nations. Two days after the explosion, Swedish authorities began measuring dangerously high levels of radioactivity in their atmosphere. Years later, the full story was finally released. Workers at the plant were performing tests on the system. They shut off the emergency safety systems and the cooling system, against established regulations, in preparation for the tests. Even when warning signs of dangerous overheating began to appear, the workers failed to stop the test. Xenon gases built up and at 1:23 a.m. the first explosion rocked the reactor. A total of three explosions eventually blew the 1,000-ton steel top right off of the reactor. A huge fireball erupted into the sky. Flames shot 1,000 feet into the air for two days, as the entire reactor began to melt down. Radioactive material was thrown into the air like fireworks. Although firefighting was futile, Pripjat's 40,000 people were not evacuated until 36 hours after the explosion. Potentially lethal rain fell as the fires continued for eight days. Dikes were built at the Pripjat River to contain damage from contaminated

water run-off and the people of Kiev were warned to stay indoors as a radioactive cloud headed their way. On May 9, workers began encasing the reactor in concrete. Later, Hans Blix of the International Atomic Energy Agency confirmed that approximately 200 people were directly exposed and that 31 had died immediately at Chernobyl. The clean-up effort and the general radioactive exposure in the region, however, would prove to be even more deadly. Some reports estimate that as many as 4,000 clean-up workers died from radiation poisoning. Birth defects among people living in the area have increased dramatically. Thyroid cancer has increased tenfold in Ukraine since the accident.

Clicknd-oneDealNewsletter

## Chào Mừng

- Chúng con Hội Ái Hữu Thứ Hóa MIỀN Đông Hoa Kỳ, xin hân hoan chào mừng Quý Cha, Quý Tu Sĩ nam nữ đã nhận lời mời và vui lòng đến cử hành Thánh lễ Đồng tế giỗ tổ năm 2006 cho chúng con. Xin Thiên Chúa chúc lành cho quý Cha, quý tu sĩ và luôn đồng hành với các Cha, các thầy và các sơ trọn đời.

- Chúng tôi cũng xin chào mừng tất cả quý vị đồng hương ở xa đã tới hiệp dâng Thánh lễ giỗ tổ và chung vui ngày hội làng với chúng tôi. Xin hết lòng cảm tạ ghi nhận tình đoàn kết của quý vị.

## Tri Ân

Hội Ái Hữu Thứ Hóa Miền Đông Hoa Kỳ xin tri ân anh chị **Đình Quang Thi** chủ nhân của hai tiệm phở :

Một ở South Philadelphia  
1122 Washington Ave.  
Philadelphia, Pa 19147  
Tel. (215) 271- 5866

và

Một ở North Philadelphia  
826 Adam Ave.  
Philadelphia, Pa 19124  
(215) 743- 8845

Ông bà Đình Quang Thi là ân nhân của Hội Ái Hữu Thứ Hóa Miền Đông Hoa Kỳ trong các năm qua .

Năm nay anh chị lại ủng hộ cho tờ Đặc san 300.00 Dollars. Chúng tôi xin ghi nhận và tri ân anh chị . Xin ơn trên luôn phù trợ lòng tốt của anh chị, để công việc làm ăn của anh chị thêm phần tốt đẹp.

Thay mặt trong hội  
Đình ngọc Huyềnh, hội trưởng

## DANH SÁCH ỦNG HỘ TÀI CHÍNH NGÀY ĐẠI HỘI 2005

1.	GĐ. Nguyễn văn Hiệp	50.00
2.	GĐ. Nguyễn Phong Yến	40.00
3.	GĐ. Đinh Thuần	20.00
4.	GĐ. Đinh Kim Sơn	60.00
5.	GĐ. Đinh Việt Mã	60.00
6.	GĐ. Đinh Thi Anh	40.00
7.	GĐ. Đinh Gia Thủy	40.00
8.	GĐ. Đinh Việt Dũng	50.00
9.	GĐ. New York Mai Đức	50.00
10.	GĐ. Đinh Thị Ngọc Huỳnh	50.00
11.	GĐ. Đinh Trung Tín	40.00
12.	GĐ. Đinh Văn Điền	50.00
13.	GĐ. Đinh Việt Đan	50.00
14.	GĐ. Đinh Công Thiện	60.00
15.	GĐ. Phạm Văn Bách	40.00
16.	GĐ. Đinh Việt Miên	20.00
17.	GĐ. Đinh Việt Khánh	40.00
18.	GĐ. Đinh Hường	20.00
19.	GĐ. Lê Văn Hai	20.00
20.	GĐ. Đinh Toàn Đoan	60.00
21.	GĐ. Đinh Việt Công	20.00
22.	Cụ Nguyễn Thị Hương	30.00
23.	GĐ. Vũ Văn Toàn	20.00
24.	GĐ. Đinh Việt Đăng Đắc	40.00
25.	GĐ. Huy Kim Ánh	30.00
26.	Tuyên Tommy Đình	50.00
27.	GĐ. Lam Ngọc Tân	20.00
28.	GĐ. Nguyễn Tứ	30.00
29.	GĐ. Đinh Việt Hứa	30.00
30.	Cụ Nguyễn Thị Huệ	20.00
31.	Cụ Nguyễn Thị Kim	30.00
32.	Cụ Ly	30.00
33.	GĐ. Đinh Thanh Hà	50.00
34.	GĐ. Đinh Ngọc Hùng	50.00
35.	GĐ. Đinh Công Huỳnh	51.84
36.	Ob Trần tấn Kim Sơn	20.00
37.	GĐ. Đinh Việt Tuấn	50.00
38.	GĐ. Ngô Văn Tứ	50.00
39.	GĐ. Đinh Quanh Thoại	100.00

40.	Cha Đình Công Huỳnh	50.00
41.	GD.LâmNgọc Thành	80.00
42.	Achị Mỹ Hà	20.00
43.	GD.Nguyễn Việt Bích	40.00
44.	GD.Đình Viết Chiến	60.00
45.	GD.Trần văn Hân	50.00
Tổng Cộng ngày đại hội 19 (2005)		1,861.84
Chi ngày đại hội 19 (2005)		- 1,441.59
(Năm 2005) Thặng thu		+ 420.25
Quỹ các năm trước		+ 4,187.21
Tổng Cộng		+ 4,607.46
Chi quanh năm		- 924.98
Đến ngày 2/25/06      Quỹ hội có		+3,682.48

Chúng tôi mới nhận được của ông **Đình Quang Thi \$300.** Dollars ngày 03 Tháng 05, 06.

Xin chân thành cảm ơn toàn thể quý vị trong Hội đã tận tình đóng góp cho Hội

Kính trình các thành viên trong Hội Ai Hữu Thức Hoá miền Đông Hoa Kỳ.

Nếu có điều khoản nào thiếu sót xin được bổ túc và thứ lỗi cho.

Xin liên lạc với Thủ Quỹ Trần văn hân . Tel 610.789 0107

TRẦN VĂN HÂN

### **Email chúc mừng đồng hương**

Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ Xin cảm ơn một số Linh mục ở xa không tới tham dự ngày đại hội Làng được, nhưng đã gửi lời chúc mừng cho Đồng hương. Sau đây là email chúc mừng tới Hội Thức Hóa Miền Đông HK. của cha Đình V. Huynh tại Pháp.

From : Viet Huynh Dinh <dinhviethuynh@yahoo.fr>  
Sent : Saturday, April 22, 2006 2:25 AM

To : [dinhvtoan@hotmail.com](mailto:dinhvtoan@hotmail.com)  
Subject : tho chúc mừng.

Anh Toan qui men, chúc Anh và gia quyến một ngày vui tươi và hạnh phúc, mình mới trở về Paris sau một tuần đi giúp họ đạo tại Nantes, thú mình hơi chậm một chút, mong anh thông cảm nha. Men, bây giờ nhờ anh chuyển là thu này cho O. hơi trưởng hơi đồng hương Thục-Hoa

Mừng Hoi, đồng hương Thục-Hoa 20 tuổi.

Kính chúc O. Hoi trưởng cùng toàn thể quý vị đồng hương Thục-Hoa khang-an và thịnh-dạt, nhân dịp quý hoi mừng sinh nhật 20 tuổi ngày thành lập. Lan đầu tiên được dịp đến tham quý hoi tại Philadelphia, được su

tiếp đơn chu đáo và nhiệt tình của quý Ông, quý Bà trong ban chấp hành, cũng như trong hoi, làm lòng tôi phấn khởi vui mừng như trở lại làng quê cũ tại Việt-Nam. Xin chân thành cảm ơn Ông hoi trưởng cùng toàn thể quý hoi viên. Hai mươi tuổi là tuổi trưởng thành của một con người, xin chúc O. hoi trưởng cùng toàn ban chấp hành : sức khỏe tốt, lòng nhiệt thành và kiên trì phục vụ hoi, để đạt được nguyện vọng mà quý hoi đã đạt ra. Xin kính chào quý vị.

Kính thu. Lm Ignace Dinh viet Huynh.  
2 Place Marcel thirouin ,94150 Rungis France.

From : Viet Huynh Dinh [dinhviethuynh@yahoo.fr](mailto:dinhviethuynh@yahoo.fr)

Sent : Monday, April 24, 2006 5:21 AM

To : Toan Dinh  
<[dinhvtoan@hotmail.com](mailto:dinhvtoan@hotmail.com)> Subject : RE: tho trả lời.

Anh bạn Doan đẹp trai vui tính oi! bạn có nhiều lời van hay làm do, cũ viết nhiều đi cho thiên hạ đọc cho vui đời , vui người. Vừa đẹp trai vừa nói đại ai mà chịu được . Chúc bạn phục vụ tốt , nhưng nhớ là phải cam cương tốt gia đình nha.

Men Huynh.

# THỨC HÓA VÀ GIỚI TRẺ SINH HOẠT, NẤU NƯỚNG, VUI CHƠI VÀ ĂN UỐNG CẢ NGÀY



NGÀY SINH HOẠT NGOÀI TRỜI CỦA NGƯỜI THỨC HÓA tại Marsh Creek State Park in Chester County ngày 21 tháng 7 năm 2005





## CÁC ĐỘI BÓNG TRÒN CỦA GIỚI TRẺ THỨC HÓA



Đức ông Đinh Đức Đạo và các cháu



Cha Thận  
Xứ Thức Hóa  
Kênh 5



Cha Huỳnh và gia đình ông. Đinh Quang Thoại



NGÀY LỄ TẠ ƠN CỦA CHA ĐÌNH VIỆT HUYNH TẠI UPPER DARBY ngày 02 tháng 10, 2005



TIỆC TẶNG CỦA CHA ĐÌNH VIỆT HUYNH



CHA ĐÌNH VIỆT HUYNH





TIỆC MỪNG CỦA CHA ĐÌNH VIỆT HUYNH



CHA CỔ ĐÌNH THANH TÂM (nghĩa phụ cha Huỳnh) chúc mừng hai cháu PHƯỢNG CHIẾN trăm năm hạnh phúc.



CHA CỔ ĐÌNH THANH TÂM làm LỄ HÔN PHỐI cho hai cháu ĐÌNH TIẾN-THẢO tại VIỆT NAM



Cha Đình Đức Thảo (Cháu ruột cha Tâm), ông bà cố Đình P. Ngàn và các anh chị em con cháu trong gia đình.

# Hội Ái Hữu Thức Hóa

## Miền Đông Hoa Kỳ

### Linh Hưởng

Lm. Giuse Đinh Công Huỳnh

### Ban Cố Vấn

Ông Đinh Viết Sung

Ông Đinh Kim Sơn

Bà Đinh Viết Cộng

### Ban Chấp Hành

Hội Trưởng - Ô. Đinh Ngọc Huỳnh

Phó Nội Vụ - Ô. Đinh Viết Mã

P. Ngoại Vụ - Ô. Đinh Viết Hòa

Thư Ký - Ô. Đinh Thanh Hà

Thủ Quỹ - Ô. Trần Văn Hân

Ủy Viên :

Phụng Vụ - Ô. Lâm Ngọc Thành

Thánh ca - Ô. Đinh Kim Khánh

Xã Hội - Ô. Đinh Viết Chiến

Báo chí, VH. - Ô. Đinh Viết Đoàn,

Ô. Đinh Quang Trung

Thanh Niên - A. Đinh Viết Hưng

Tiếp Tân - Ô. Đinh Viết Đắc

Khánh Tiết - Ô. Đinh Viết Đan

Trật Tự - Ô. Lâm Thanh Hùng

### Đại Diện Các Khu

Philadelphia (South) : Đinh Viết Chiến

Philadelphia (North): Đinh Công Huỳnh

Montgomery : Đinh Ngọc Hùng

Upper Darby : Nguyễn Viết Bích

West Chester : Đinh Viết Nhung

New York: Đinh Quang Thoại

Virginia Beach: Đinh Ngọc Hải

Hampton(Virginia): Đinh Viết Dũng

Ohio: Đinh Viết Rương

## Tri ân và Cảm tạ

Đặc san Thức Hóa Miền Đông là mối dây liên lạc giữa các đồng hương qua các tin tức, phóng sự, hình ảnh, địa chỉ, số phone. Ngoài ra Thức Hoá Miền Đông còn nhằm chuyên chở các bài vở có ích lợi về tinh thần cho đồng hương. Bởi vậy chúng tôi cố gắng thu góp thật nhiều điều mục có giá trị, không giới hạn chủ đề, nội dung phong phú. Chúng ta tìm ra một đường hướng riêng để đi, tạo phong cách mới, có ích, có lợi cho mọi tầng lớp. Chú ý về đạo đức, nhưng không kém phần giải trí vui tươi, khiến đồng hương không buồn chán.

### Cảm tạ

Với mục đích tốt đẹp đó, chúng tôi trân trọng cảm tạ các tác giả cộng tác các **đề mục** sau đây:

- ✚ **Về Ích lợi Tinh Thần:** Chúng con xin chân thành cảm ơn các cha, các tu sĩ nam nữ đã cho chúng con nhiều bài vở có giá trị về ơn ích thiêng liêng. Chúng con xin hết lòng cảm tạ.
- ✚ **Gương Nhân Đức:** Chúng tôi xin tri ân quý tác giả và quý đồng hương đã cộng tác đóng góp các bài nói lên được những tấm lòng nhân đức của người Thức Hoá, nhằm nêu gương sáng cho con cháu. Xin chân thành cảm ơn quý tác giả.
- ✚ **Tin Tức Sinh Hoạt khắp nơi của người đồng hương:** Xin cảm ơn quý vị đã cung cấp tin vui buồn khắp nơi. Đặc biệt cảm ơn ông hội trưởng đã sẵn tin giúp đặc san.
- ✚ **Giá Trị Lịch sử Của Cha ông:** Xin cảm ơn tất cả những người đã có công sưu tập tài liệu của Lịch sử Làng Thức Hóa (Trong mục này chúng tôi trích một số tài liệu ở "Lịch sử Làng Thức Hóa"), để cho con cháu biết thêm sự hình thành và thành lập của làng trong thời kỳ sơ khai cho tới ngày nay.
- ✚ **Tính Cách Xây Dựng:** Cảm ơn quý đồng hương đã có những bài viết thật ý nhị sâu xa ngầm nói lên những ưu khuyết điểm để cầu tiến.
- ✚ **Giải Trí, vui cười:** Xin cảm ơn các bạn đã cho những nụ cười đôi khi cũng cần phải thư giãn, không quá căng thẳng và nụ cười bằng mười thuốc bổ.
- ✚ **Về Gia Chánh:** Trong mục này chúng tôi tạm làm một phóng sự gia chánh vòng quanh người quen biết và xin chân thành cảm ơn các chị em phụ nữ làng Thức Hóa đã cộng tác những món ăn ngon nhằm chia sẻ với đồng hương.
- ✚ **Mục Tài Chánh:** Xin cảm ơn ô. Thủ quỹ đã báo cáo rõ ràng chi tiêu của hội và xin cảm ơn tất cả những ân nhân và đồng hương đã ủng hộ tài chánh hàng năm cho hội. Xin quý vị rộng tay để ủng hộ thêm cho tờ Đặc san để trang trải ấn loát.
- ✚ **Giới Trẻ và Tiếng Anh:** Chúng ta cố gắng dành một vài trang tiếng anh cho giới trẻ cho hấp khẩu vị hơn. Về phần này cảm ơn Thầy Chuẩn đã cộng tác giúp cho giới trẻ xích lại gần và hiểu biết thêm về cha ông. Chúng tôi cũng cảm ơn người giúp một vài mẫu chuyện vui bằng tiếng Anh.
- ✚ **Hình Ảnh:** Một tiết mục phóng sự quan trọng mà tờ đặc san không thể thiếu, càng nhiều càng tốt. Nó nói lên sự sinh hoạt thực tế của bà con trong hội, để cho những người ở xa, những người không có cơ hội được sinh hoạt chung được biết rõ hơn. Nó là những phóng sự không cần nhiều lời mà rất trung thực. Xin cảm ơn tất cả những người đã giúp chụp và cung cấp hình ảnh cho chúng tôi.

Xin chân thành tri ân và cảm tạ tất cả quý vị

Ban Biên Tập Thức Hóa Miền Đông Hoa Kỳ

# DANH SÁCH HỘI VIÊN HỘI ÁI HỮU THỨC HÓA MIỀN ĐÔNG HOA KỲ

## Theo Mẫu Tự A,B,C ...

Dinhassociation					
Name	Address	City	State	Zipcode	Phone
Mr./Mrs. Đinh Việt An	4 Lake Ontario Ct	Hampton	VA	23669	(757) 851-5052
Ngọc & Đinh Ân	1735 Fernon Street	Philadelphia	PA	19145	(215) 465-3621
Mrs. Đinh Thị Ánh	73 Hampden Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-8421
Sinh & Nguyễn Văn Bách	2003 Lekimpike	Dresher	PA	19025	(215) 292-2993
Mr./Mrs. Đinh Gia Bảo	1919 Hart Cir	Hampton	VA	23663	(757) 850-4235
Mr./Mrs. Nguyễn Bảo	103 Copley Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-1929
Mr./Mrs. Nguyễn Việt Bích	103 Copley Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-1929
Mr./Mrs. Đinh Việt Cảnh	131 Garrett Dr	Hampton	VA	23669	(757) 826-1890
Mr./Mrs. Đinh Việt Chiến	6263 Bustleton	Philadelphia	PA	19149	(215) 533-3436
Mr./Mrs. Trần Đức Chính	24 Great Lake Dr	Hampton	VA	23669	(757) 851-6697
Mr./ Mrs. Đinh Việt Chính	5 Beard Cir	Phoenixville	PA	19460	(610) 917-1355
Mr./Mrs. Lâm Ngọc Cơ	4055 K. Street	Philadelphia	PA	19124	(215) 537-4410
Mrs. Đinh Việt Cộng	1216 W. Fisher Ave.	Philadelphia	PA	19141	(215) 455-3192
Mr./Mrs. Đinh Việt Cư	4 Robins Way	Hampton	VA	23669	(757) 727-0880
Mr./Mrs. Đinh Việt Cường	5336 Camac Street	Philadelphia	PA	19141	(215) 329-4492
Mr. Đinh Việt Đắc	39 Glendale Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-2105
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Đàm	2205 Meswenney Cir	Hampton	VA	23663	(757) 851-2931
Mr./Mrs. Đinh Việt Đàm	45 Copley Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-0398
Mr./Mrs. Trịnh Công Đáng	104 Prince James Dr	Hampton	VA	23669	(757) 825-8670
Mr./Mrs. Đinh Việt Đăng	39 Glendale Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-2105
Mr./Mrs. Đinh Văn Điền	7238 Calvin Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-1363
Mr./Mrs. Phạm Điện	54 Sunshine Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-1168
Hoài & Đinh Việt Diệp	1122 S. 10th Street	Philadelphia	PA	19147	(215) 467-2675
Mr./Mrs. Đinh Văn Định	9240 Stevens Ave South	Bloomington	MN	55420	(612) 884-9556
Mr./Mrs. Trần Kim Đô	11 Lake Ovide Ct.	Hampton	VA	23669	(757) 851-1153
Mr./Mrs. Đinh Việt Đoan	335 Copley Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-0709
Mr./Mrs. Đinh Việt Đốc	638 N. Front Street	Reading	PA	19601	
Mr./Mrs. Nguyễn Đông Đức	1511 Beeckenwood Dr	Rock Hill	SC	29732	(803) 327-1618
Linh & Mạc Hồng Đức	189 W. Chew Street	Philadelphia	PA	19124	(215) 424-6554
Mr./Mrs Bùi Việt Đức	2450 Morgan Ave.	Bronx	NY	10469	(718) 655-1815

## DANH SÁCH HỘI VIÊN THEO MẪU TỰ A, B, C ...

Dinhassocation					
Name	Address	City	State	Zipcode	Phone
Tuyết & Nguyễn Dung	1900 Laurel Rd # 78	Lindenwold	NJ	08021	(856) 566-4106
Mr./ Mrs. Đinh Việt Dũng	1669 Neptune	Hampton	VA	23669	(757) 827-5197
Mr. Đinh Văn Dương	242 Parker Ave.	Woodlynne	NJ	08107	(609) 962-6025
Mr./Mrs. Đinh Văn Dưỡng	3322 West 86th Street	Cleveland	OH	44102	(216) 651-8809
Mr./Mrs. Đinh Sơn Hà	72 Percheron Drive	Spring City	PA	19475	(610) 792-1753
Mr. Mrs. Đinh Thanh Hà	305 Tapestry Cir	Exton	PA	19341	(610) 363-0773
Mr./Mrs. Hoàng & Hằng Đinh	60 Glen Moore Circle	Lancaster	PA	17601	(717) 361-0724
Mr./Mrs. Đinh Chu Hạnh	670 Carbon Ave	Harrisburg	PA	17111	(717) 234-2435
Hà & Đinh Đ. Hạnh	5460 N. Sunland Dr	Virginia Beach	VA	23464	(757) 471-1657
Mr./Mrs. Đinh Thị Hạnh-Công			OH		
Bình & Đinh Công Hiến	1530 S. Broad St.	Philadelphia	PA	19146	(215) 462-1506
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Hiệp	1220 W. Fisher Ave.	Philadelphia	PA	19141	(215) 329-0680
Mr./Mrs. Đinh Công Hòa	5710 N. 2nd Street	Philadelphia	PA	19120	(215) 224-3120
Mr./Mrs. Đinh Việt Hòa	572 Kimberton Rd	Phoenixville	PA	19460	(610) 933-7614
Oanh & Nguyễn Tấn Hòa	60 Glen Moore Circle	Lancaster	PA	17601	(717) 390-1870
Mr./Mrs. Đinh Quang Hoà	604 Latsh mere Drive	Harrisburg	PA	17109	(717) 564-3549
Mr./Mrs Đinh Việt Hoan	2016 W. 98th Street	Cleveland	OH	44102	(216) 281-5663
Mr./ Mrs. Đinh Tiến Hoàng	Tookany Greek Parkway	Cheltenham	PA	19012	(215) 635-5646
Mr./Mrs. Mai & Kiên Hoàng	2618 Boulder Ct.	Mays Landing	NJ	08330	
Mr./Mrs. Đinh Công Hoạt	5935 N. 3rd Street	Philadelphia	PA	19120	(215) 927-0454
Lan & Đoàn Hội	1130 Lawrence Drive	Columbus	OH	43207	(614) 449-0679
Mr. Đinh Quốc Hùng	204 Hampden Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-8302
Ánh & Đinh Hùng	123 8th Street	Souderton	PA	18964	(215) 721-1203
Mr./Mrs. Đinh Ngọc Hùng		Philadelphia	PA		
Mr./Mrs. Đinh Việt Hưng	6406 Arron Street	Philadelphia	PA	19149	(267) 825-0776
Mr./Mrs. Đoàn Việt Hương			OH		
Mrs Đinh Thị Hương	2230 Springhouse Lane	Telford	PA	18969	(215) 723-7849
Mrs. Nguyễn Thị Hương	5906 Castor Ave.	Philadelphia	PA	19149	(215) 537-0755
Mr./Mrs. Đinh Xuân Hương	1116 Mecklen Lane	Virginia Beach	VA	23464	(757) 523-5426
Kim Anh & Ly Huy	221 Chery Lane	Lansdale	PA	19446	(215) 776-1607

## DANH SÁCH HỘI VIÊN THEO MẪU TỰ A, B, C ...

Dinhassocation					
Name	Address	City	State	Zipcode	Phone
Mr./Mrs. Đinh Công Huỳnh	1223 W. Fisher Ave.	Philadelphia	PA	19141	(215) 457-1639
Rev. Đinh Công Huỳnh	1719 Morris St	Philadelphia	PA	19145	(215) 755-8369
Mr./Mrs. Đinh Ngọc Huỳnh	1213 Scobee Drive	Lansdale	PA	19446	(215) 631-9173
Loan & James Đinh	6 Englewood Street	Upper Darby	PA	19082	(610) 853-9446
Lệ & Đinh Kim Khánh	7110 Penarth Ave.	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-6354
Mr./Mrs. Nguyễn Bình Khiêm	570 Kimberton Rd.	Phoenixville	PA	19460	(610) 935-2462
Mr./Mrs. Đinh Ngọc Khôi	73 Ivey Lane	Harrisburg	PA	17104	(717) 232-6591
Mrs. Nguyễn Thị Kim	1529 Ripley Street	Philadelphia	PA	19111	(215) 745-9043
Mr./Mrs. Đoàn An Lạc	1833 S. 17th Street	Philadelphia	PA	19145	(215) 551-1638
Châu & Minh Lâm	4 Lawnside Road	Cheltenham	PA	19012	(215) 782-3544
Mr./Mrs. Vũ Ngọc Lãm	4101 Wadsworth Ct.	Annandale	VA	22003	(703) 256-2588
Mrs. Đinh Thị Ngọc Lan	1214 W. Fisher Ave.	Philadelphia	PA	19141	(125) 324-7506
Mr./Mrs. Nguyễn Khắc Lăng	2605 New Concorde Ct	Herndon	VA	20171	(703) 471-8574
Mr./Mrs. Đinh Ngọc Lễ	733 Tilghman St	Allentown	PA	18102	(610) 776-0477
Mrs. Đinh Việt Linh	60 Glen Moore Circle	Lancaster	PA	17601	(717) 390-1870
Mr./Mrs. Bùi Trần Loan	12 Frederich Avenue	Medpond	MA	02155	
Mr./Mrs. Đinh Việt Lợi	113 A Spring Drive	Kernersville	NC	27284	(336) 993-1437
Mr./Mrs. Huỳnh Kim Long	7517 Rowland Street	Cheltenham	PA	19012	(215) 782-3536
Mrs. Đinh Nguyên Long	905 Hillview Blvd	Virginia Beach	VA	23464	(757) 523-0699
Ms. Đinh Thị Lua	135 Fernon Street	Philadelphia	PA	19145	(215)465-3621
Mr./Mrs. Đinh Luông	1212 Old Apex Rd.	Cary	NC	27513	(919) 467-6877
Mrs. Đặng Thị Lượ	195 Washington Ct	Telford	PA	18969	(215) 721-1692
Mrs. Nguyễn Văn Ly	5941 N. 5 Th Street	Philadelphia	PA	19120	(215) 548-2248
Hà & Đinh Việt Lý	20 Lanfair Road	Cheltenham	PA	19012	(215) 782-3766
Mr./Mrs. Nguyễn Công Lý	1401 Denise Cir.	Phoenixville	PA	19460	(610) 917-0254
Hoa & Nguyễn Lý	41 Picket Post Lane	Phoenixville	PA	19460	(215) 935-9059
Mr./Mrs. Đinh Việt Mã	26 Hampden Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-3792
Mr./Mrs. Đoàn Việt Mạnh			OH		
Mrs. Nguyễn Thị Mên	5317 N. 12th Street	Philadelphia	PA	19141	(215) 324-2853
Mr./Mrs. Đinh Việt Miên	4227 J Street	Philadelphia	PA	19124	(215) 744-0976
Châu & Lâm Minh	4 Lawnside Rd.	Cheltenham	PA	19012	(215) 782-3544

## DANH SÁCH HỘI VIÊN THEO MẪU TỰ A, B, C ...

Dinhassociation					
Name	Address	City	State	Zipcode	Phone
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Muôn	140 Reliance Place	Telford	PA	18969	(215) 721-1749
Nguyễn Hải- Đinh Thiên Nga	6332 Paschall Ave	Phila	PA	19142	610 – 357-6102
Trần Thu Hà & Mỹ Lâm Ngọc Tân - Trần Thúy Mai	2739 S. 66 Street	Philadelphia	PA	19142	(215) 729-4574
Đình T.Thu & Lương Văn Nam	6332 Paschall Ave.	Philadelphia	PA	19142	(215) 727-1511
Ms. Đinh Thi Ngoan	4 Robins Way	Hampton	VA	23669	(757) 727-0880
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Nhạc	1733 Moore Street	Philadelphia	PA	19145	(215) 551-4203
Mr./Mrs. Đinh Viết Nhân	29 Stockton St. Apt # 1	Dorchester	MA	02124	(617) 825-2634
Mr./Mrs. Đinh Viết Nhung	224 Fourth Ave.	Phoenixville	PA	19460	(610) 935-2059
Mr./Mrs. Nguyễn Xuân Phong	5618 Rosehill Street	Philadelphia	PA	19120	(215) 329-0597
Đình Hoàng Đông Phương	83 Hawthorne Lane	Willingboro	NJ	08046	(609) 877-1672
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Sắc	112 Spring Street	Reading	PA	19601	(610) 372-8249
Mr./Mrs. Đinh Thanh Sơn	9810 Gabon Court	Burke	VA	22015	(703) 239-9319
Mr./Mrs. Đinh Kim Sơn	1435 Windsor Park Lane	Havertown	PA	19083	(610) 853-1731
Mr./Mrs. Đinh Viết Sung	227 Fourth Ave.	Phoenixville	PA	19460	(610) 935-0276
Mr./Mrs. Lâm Ngọc Tân	6432 Paschall Ave	Philadelphia	PA	19142	(215) 727-1564
Mrs. Lâm Công Thái	6233 Buist Ave.	Philadelphia	PA	19142	(215) 724-6942
Mr./Mrs. Đinh Văn Thăng	4011 Rosehavent Dr. Apt #2	Charlotte	NC	28205	(704) 532-6484
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Thắng	219 S. Lynn Blvd	Upper Darby	PA	19082	(610) 789-3768
Mr./Mrs. Phạm Ngọc Thanh	54 Sunshine Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-3827
Mr./Mrs. Lâm Ngọc Thành	6433 Saybrook Ave.	Philadelphia	PA	19142	(215) 726-4368
Mr./Mrs. Đinh Xuân Thành	1398 Woodmont Lane	Atlanta	GA	30318	(404) 350-9606
<b>Mr./Mrs. Đinh Quang Thi</b>	1825 Shelmire Avenue	Philadelphia	PA	19111	(215) 722- 0277
Mr./Mrs. Đinh Viết Thiên	803 Haledon Road	Chesapeake	VA	23320	(757) 545-0960
Mr./Mrs. Đinh Công Thiện	153 S. 60 Th Street	Philadelphia	PA	19139	(215) 748- 7188
Kính & Thiện Đình	153 S. 60 Street	Philadelphia	PA	19139	(215) 748-7188
Gần & Đinh Tâm Thiện	108 Picket Post Lane	Phoenixville	PA	1919460	(610) 917-9741
Mr./Mrs. Đinh Thịnh	3959 Santefe City	Grandville	MI	49418	(616) 531-6398
Đặng Thúy & Đặng Thọ	5525 Homeward Dr.	Virginia Beach	VA	23464	(757) 523-0834
Mr./Mrs. Đinh Quang Thoại	1339 Mace Ave	Bronx	NY	10469	(718) 515-7320
Mr./Mrs. Đinh Hoàng Thông	8045 Glade Road	Norfolk	VA	23518	
Mr./Mrs. Đinh Quang Tranh		Sharon Hill	PA		
Mr./Mrs. Đinh Viết Thứ			OH		

## DANH SÁCH HỘI VIÊN THEO MẪU TỰ A, B, C ...

### Dinhassociation

Name	Address	City	State	Zipcode	Phone
Mr./Mrs. Đinh Xuân Trức	124 Hobart Place	Totawa	Nj	07512	201- 863- 6697
Mr./Mrs. Đinh Xuân Trường	124 Hobart Place	Totawa	Nj	07512	973 – 930- 4934
Mr./Mrs. Đinh Quang Trung	124 Hobart Place	Totawa	Nj	07512	173- 357- 0808
Mr./Mrs. Đinh Từ Thức	14013 Marble Stone Dr	Clifton	VA	20124	(703) 968-7540
Thanh & Nguyễn Trọng Thức	1328 Country Club Drive	Lancaster	PA	17601	(717) 396-9470
Mr./Mrs. Đinh Việt Thước	148 Converse Ct	Newport News	VA	23602	
Mr./Mrs. Đinh Gia Thụy	204 Hampden Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-8302
Phượng & Nguyễn Toán	48 Westview Drive	Hampton	VA	23666	(757) 812-3117
Hiền & Vũ Văn Toàn	103 Bishop Road	Mullica Hill	NJ	08062	(856) 478-0463
Anh & Đinh Tommy	5208 N. 8 Th Street	Philadelphia	PA	19141	(215) 455-1617
Mr. Đinh Việt Tôn	1807 Wake Field Road	Charlottes Ville	VA	22901	(757) 973-3528
Mr./Mrs. Đinh Việt Trí	236 Fourth Ave.	Phoenixville	PA	19460	(610) 983-3226
Ý Nhi & Đinh Quang Trung	11672 Mediterranean Ct	Reston	VA	20190	(703) 471-0196
Mr. Đinh Việt Trường	3842 Jame St.	Drexel Hill	PA	19026	(610) 864-8470
Mr./Mrs. Ngô Văn Tú	7009 Hazel Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-2216
Mr./Mrs. Đinh Việt Tư	35 West Conestoga Road	Elverson	PA	19520	(610) 286-0049
Mr./Mrs. Nguyễn Văn Tứ	5336 Carmac	Philadelphia	PA	19141	(215) 329-4492
Mrs. Đinh Thị Tứ	98 Sydney St. # 2	Dorchester	MA	02125	
Hồng & Vũ Khắc Tuấn	26 Hampden Road	Upper Darby	PA	19082	(610) 352-3792
Tươi & Huỳnh Hoàng Tuấn	276 N. 8 Street	Telford	PA	18969	(215) 799-0318
Vân & Tuấn Ngô	6112 N. 4 Th Street	Philadelphia	PA	19120	
Mr./Mrs. Đinh Công Tuấn	1843 Windsor Park Lane	Havertown	PA	19083	(610) 789-0619
Đinh Phượng & Tuấn	13814 Newport Ln	Chantily	VA	20151	(703) 378-2114
Mr./Mrs. Trần Mạnh Tùng	1213 Empire Cir.	Lancaster	PA	17601	(717) 898-3237
Đinh H. Vincent & Bích	1212 Jurgent Ct.	Virginia Beach	VA	23456	
Đinh Ánh & Nguyễn Vịnh	417 Winfield Avenue	Upper Darby	PA	19082	(610) 734-7968
Mrs. Đinh Thị Vui	1105 Derken Ct.	Virginia Beach	VA	23464	(757) 420-0174
Đinh Xuân & Sơn	5336 Camac Street	Philadelphia	PA	19141	(215) 329-4492
Mr./Mrs. Đinh Ngọc Yến	1070 E. Rio Road	Charlottes Ville	VA	22901	(757) 973-1932
Mr./Mrs. Đinh Yến	706 Grimes Road	Hampton	VA	23663	



## CÁC LINH MỤC ĐỒNG HƯƠNG THỨC HÓA

LINH MỤC	ÔNG BÀ
1. Đình Thanh Tâm	Cố Rục
2. Đình Lương Tri	Cố Nhưng
3. Đình Trí Thức	Cố Hận
4. Đình Vĩnh Bảo	Cố Cầm
5. Đình Cao San	Cố Thất
6. Đình Đình Hữu Rong	Cố Kiểm
7. Đình Trung Thành	Cố Yên
8. Đình Đức Chăm	Cố Trác
9. Đức Ông Đình Đức Đạo	Cố Đôn
10. Đình Công Huỳnh	Cố Công
11. Đình Toàn Năng	Cố Tài
12. Đình Xuân Thu	Cố Cương
13. Đình Châu Trân	Cố Ngạn
14. Đình Cao Tùng	Cố Kiện
15. Đình Quang Nghị	Cố Chấn
16. Đình Quang Lục	Cố Thùy
17. Đình Quang Mọi	Cố Đệ
18. Đình Vương Cần	Cố Khả
19. Đình Trọng Bá	Cố Bính
20. Đình Đức Hưởng	Cố Chủ
21. Đình Trọng Luân	Cố Viên
22. Đình Viết Hảo	Cố Khoan

LINH MỤC	ÔNG BÀ
23. Đình Đức Thịnh	Cố Tạng
24. Đình Quang Huân	Cố Hạ
25. Đình Đức Quang	Cố Miễn
26. Đình Công Uẩn	Cố Tuệ
27. Đình Minh Tiên	Cố Cẩn
28. Đình Ngọc Huyền	Cố Nhượng
29. Lã Ngọc Đầu	Cố Tinh
30. Bùi Công Tam	Cố Thang
31. Mai Quang Bao	Cố Biều
32. Đoàn Văn Thảo	Cố Hiếu
33. Đình Thanh Bình	Cố
34. Tạ Thanh Bình	Cố Dương
35. Nguyễn Ngọc Chính	Cố Roãn
36. Đình Thanh Hòa	Cố Khả
37. Đình Xuân Minh	Cố Báu
38. Đình Đức Thảo	Cố Ngàn
39. Đình Công Phúc	Cố Thứ
40. Đình Viết Huynh	Cố Tê
41. Đình Công Đức	Cố Bách
42. Đình Thanh Hòa	Cố Sơn (2006)
43. Lâm Công Quy	Cố Bằng (2006)

# DANH SÁCH CÁC THÂN NHÂN THỨC HÓA ĐÃ QUA ĐỜI



## QUA ĐỜI TRONG NĂM 1998

- 01.- Bà Maria Lâm Thanh Sung, nữ danh Đinh Thị Rọt qua đời ngày 11-07-1998 tại Hồ Nai hưởng thọ 74 tuổi, thân mẫu của ông bà Lâm công Thái và Lâm Ngọc Thành
- 02.- Bà Maria Phan Thị Phác, qua đời ngày 17-07-1998, tại Sài Gòn, nhạc mẫu của anh Đinh Nguyên Long

03.- Ông Đaminh Đinh Trung Ý qua đời ngày 31-07-1998, qua đời tại Sài Gòn, nhạc phụ của anh Đinh Viết Đan

04.- Bà Maria Đinh Thị Thấn qua đời ngày 06-11-1998 tại Sài Gòn, nhạc mẫu của Ông. Đinh Viết mã

## QUA ĐỜI TRONG NĂM 1999

- 01.- Bà Maria Đinh Thị Trì, qua đời ngày 01-05-1999 tại Thức Hóa, bác của bà Đinh Thị Miến
- 02.- Christopher Đinh, qua đời ngày 01-05-1999,

Broomall, con của anh chị Đinh Công Tuấn

03.- Ông Đominicô Lâm Công Thái, qua đời ngày 13-06-1999 tại Philadelphia, hưởng dương 55 tuổi là chồng của Bà Đinh Thị Ngọn

04.- Bà Maria Bùi Thị Loan, qua đời ngày 04-08-1999 tại Xứ Bùi Chu, Việt Nam, hưởng thọ 72 tuổi, nhạc phụ của Ông Lâm Ngọc Thành

05.- Ông Phêrô Nguyễn Văn Phúc, qua đời ngày 1-11-1999 tại Sài Gòn, VN là nhạc phụ của anh chị Đinh Công Huynh & Kiều

## QUA ĐỜI TRONG NĂM 2000

01.- Ông Đominicô Đinh Viết Cách, qua đời ngày 21-03-2000 tại Lansdale, PA. nhạc phụ của Anh chị Đinh Ngọc Hùng

02.- Bà Maria Hồ Thị Định qua đời ngày 18-03-2000 tại Việt Nam, thân mẫu của Anh Chị Nguyễn Muôn

03.- Ông Gioan Đinh Viết Cai qua đời ngày tại kênh 5 Cái Sắn, Việt Nam, thân phụ của các gia đình anh chị Nguyễn Văn Thắng, Đinh

Viết Diệp, và Đinh Văn Phán

04.- Ông Gioan Đinh Viết Thặng qua đời ngày 08-08-2000 tại Việt Nam hưởng thọ 100 tuổi, thân phụ của Sr. Đinh Thị Kim Thanh

05.- Ông Giuse Đinh Viết Cộng qua đời ngày 12-08-2000 tại Philadelphia hưởng thọ 66 tuổi phu quân của bà Đinh Thị Rễ, Bào huynh của Linh Mục Giuse Đinh Công Huỳnh, là cựu Hội Trưởng Hội AHTHMDHK

06.- Bà Maria Đinh Thị Hiền qua đời ngày 23-08-2000 tại Sài Gòn, Việt Nam hưởng thọ 81 tuổi là thân mẫu của anh Đinh Quang Thoại và Anh chị Mai & Bùi Văn Đức .

07.- Anh Vincentê Đinh Tô Hoài qua đời ngày 04-09-2000 tại Bắc Việt

08.- Anh Giuse Đinh Quang Minh qua đời ngày 20-10-2000 tại Việt Nam

09.- Ông Giuse Đinh Viết Ngẩn qua đời tại Houston

10.- Ông Gioan Baotixita Đinh Viết Sen qua đời tại California là thân phụ của gia đình Ông bà Đinh Ngọc Thạch.

11.- Bà Maria Đinh Thị Chiêm qua đời tại Sài Gòn

12.- Bà Maria Đinh Thị Rí qua đời ngày tại Hồ Nai Bùi Chu, Biên Hòa, hưởng thọ 76 tuổi, là chị của Linh Mục Đinh Công Huỳnh

13.- Cha Giuse Đinh Tường Huấn qua đời ngày 22 tháng 11 năm 2000

\*

## QUA ĐỜI TRONG NĂM 2001

1.- Bà Maria Nguyễn Thị Mận là thân mẫu của anh chị Nguyễn Bình Khiêm qua đời tại Việt Nam

2.- Anh Đominicô Đinh Ngọc Quang là cháu ruột của Ông Bà Đinh Ngọc Huỳnh qua đời tại Vancouver, Canada

3.- Ông Giuse Trịnh Công Đa là thân phụ của anh chị Trịnh Công Đáng qua đời tại Việt Nam.

\*

## QUA ĐỜI TRONG NĂM 2002

01.- Ông Đominicô Nguyễn Văn Thung qua đời ngày 12-02 -2002 tại Long Hương, Bà Rịa là Thân Phụ của Anh Nguyễn Xuân Phong và Chị Phạm Văn Tập

02.- Bà Anê Bùi Thị Kim Oanh là nhạc mẫu của anh Đinh Viết Diệp qua đời ngày 28-04-2002

03.- Ông Đinh Ngọc Khiết qua đời ngày 11 tháng 06 năm 2002 tại Australia là thân phụ của anh chị Ngô Văn Tú

04.- Anh Đinh Xuân Diệp (con Ông Bà Đinh Viết Đoàn) qua đời ngày 07-07-2002 tại Hồ Nai Bùi Chu

05.- Bà Maria Đinh Thị Lự (tức bà Phần Đôi) qua

đời ngày 23-10-2002 tại Los Angeles  
06.- Ông Cố Giuse Đinh Khắc Khoan qua đời ngày 11-11-2002 tại San Jose là thân phụ của cha Đinh Đức Hảo  
07.- Bà Maria Đinh Thị Cay (vợ ông Đinh Viết Khoan) qua đời ngày 07-12-2002 tại Hồ Nai Bùn Chu

### QUA ĐỜI TRONG NĂM 2003

1.- Bà Cố Maria Đinh Thị Đạm qua đời ngày 06-02-2003 tại Minnesota, hưởng thọ 92 tuổi, thân mẫu của Đức Ông Giuse Đinh Đức Đạo và nhạc mẫu của Anh Chị Đinh Văn Đình  
2.- Ông Giuse Phạm Văn Điện Thân phụ anh Phạm Văn Điện và anh Phạm Văn Thanh  
3.- Ông Đominicô Đinh Ngọc Quỳnh qua đời ngày 20 tháng 10 năm 2003 tại Lon Beach CA. Hưởng dương 52 tuổi là em của ông Hội Trưởng Đinh Công Huỳnh

### QUA ĐỜI TRONG NĂM 2004

1- Bà Cố Maria Đinh Thị Chấn, thân mẫu Linh Mục Đinh Công Nghị qua đời tại Oregon Wa năm 2004  
2- Chị Terexa Nguyễn Thanh Mai Cathy qua đời ngày 14 tháng 04 năm 2004 tại Noth Wales hưởng dương 52 tuổi, là con bà cụ Nguyễn Văn Ly và là chị bà Hội

Trưởng Đình Ngọc Huỳnh.  
3- Bà Maria Đinh Thị Thay là thân mẫu chị Đinh Viết Miên qua đời ngày 01/ 05 /2004 tại Kênh 5 cái Sắn VN.

\*\*\*

### QUA ĐỜI TRONG NĂM 2005- 2006

1 - Giuse Đinh Nguyên Long (trưởng Khu Virginia Beach ) qua đời năm 2005  
2 - Gioan Baoxita Đinh Ngọc Thạch ( hội viên hội Thức Hóa MĐKH qua đời tại Ca.) năm 2006  
3- Teresa Nguyễn Thị Na (VN) thân mẫu anh Đinh Quốc Hùng qua đời năm 2006  
4- Giuse Đinh Viết Hùng ( VN ) chú ông Đinh Ngọc Khôi qua đời năm 2005  
5 - Giuse Đinh Công Xước (VN) chú anh Đinh Quang Hạnh 2005  
6 - Maria Đinh Thị Chi (VN ) cô ông Đinh Ngọc Huỳnh qua đời năm 2005  
7- Gioan Baoxita Lã Ngọc Đầu ( VN ) Linh Mục con ông cố Tỉnh và bà cố Đinh Thị Nụ 2005  
8- Bà Maria Đinh Thị Ren qua đời tại VN (Chị ruột ông Đinh Minh) qua đời năm 2005

\*\*\*\*\*

## SINH KÝ TỬ QUY

Mỗi người sinh ra trên cõi đời này chỉ sống trong một khoảng thời gian nào đó. Người nhiều nhất trăm năm. Người ít nhất là một giờ sau khi sinh. Có người chưa sinh ra đã chết trong lòng mẹ. Cha ông chúng ta gọi đó là sinh ký tử quy có nghĩa là sống gửi thác về. Đời sống con người quả thực vắn vỏi. Bởi vậy mỗi người cần chuẩn bị cho mình một nơi an nghỉ tốt đẹp; nhất là được ở gần gũi với những người thân yêu của mình để được mọi người thân bằng quyến thuộc không mất nhiều thời giờ khi phải đi từ chỗ này đến chỗ kia tìm đến thăm viếng và cầu nguyện cho chúng ta. Đặc biệt, hằng năm sẽ có nhiều phái đoàn ra thăm viếng, cầu nguyện và dâng thánh lễ cho những thân nhân của chúng ta tại khu chôn cất của người Công Giáo Việt Nam chúng ta.

Trong ý nghĩ đó, chúng tôi đã xúc tiến tìm cho mọi người trong Hội Ái Hữu của chúng ta một khu trong nghĩa trang rất khang trang và thuận lợi cho những người sống tại Philadelphia và vùng phụ cận. Đó là nghĩa trang sau đây:

**Ss Peter & Paul Cemetery**  
1600 S. Sproul Road,  
Springfield, PA. 19064.

Chúng tôi đã liên lạc với Văn Phòng phụ trách về nghĩa trang cho người Công Giáo của Tổng Giáo Phận Philadelphia và họ dành cho chúng ta một số Lô Đất tại Khu 4. Hiện nay, một số bà con trong Hội và các thân hữu đã mua được 31 Lô Đất. Mỗi Lô Đất có 3 mộ và có thể chôn được 3 người hay 6 người tùy theo gia đình quyết định.

*Gia mỗi Lô Đất là \$1,500 và \$300 tiền bảo trì suốt đời. Tổng cộng là \$1,800. Giá mỗi Lô đất có thể tăng tùy theo sự quyết định sau này của Tổng Giáo Phận. Người mua có thể trả góp mỗi tháng là \$50 cho đến khi trả hết sẽ nhận được Deed tức giấy chủ quyền sở hữu của Lô Đất đó.*

Nếu không mua bây giờ, đến khi hữu sự, chúng ta rất khó khăn tìm cho mình một ngôi mộ vừa ý. Chúng tôi mong các gia đình nên lưu ý đến việc này để sau nay không còn phải lo lắng về phần mộ của mình nữa.

**Muốn biết thêm chi tiết, xin liên lạc với Linh Mục Giuse Đinh Công Huỳnh**

**ĐT: (215) 755-8369**

## Lời cảm tạ:

1. Xin chân thành cảm ơn quý Cha, quý tu sĩ nam nữ, các tác giả vì ích lợi chung đã đóng góp bài vở cho Đặc san Thức- Hóa 2006. Nếu có gì sơ sót xin quý vị rộng lòng thứ lỗi, xin cảm tạ.

2. Xin chân thành cảm ơn quý cụ, quý ông bà ở xa đã ủng hộ tài chánh cho tờ báo, đã khen tặng và có lời khích lệ tới ban biên tập qua những số báo trước. Chúng con rất vui mừng được nghe những lời khích lệ đó và sẽ cố gắng làm tốt hơn.

## Cáo lỗi:

- Vì tờ báo có hạn, một số bài vở không thể đăng vào giờ chót, xin chân thành cáo lỗi cùng quý vị đã gửi bài trễ.

- Vì quá gấp rút nên không đủ thời giờ để kiểm tra lại bài vở và kỹ thuật, nên e rằng có nhiều sơ sót không kịp sửa chữa. Nếu có, xin quý vị miễn thứ.

Thay mặt ban biên tập một lần nữa xin chân thành cảm ơn và kính chào quý vị.

**Thực Hiện:** Đinh Viết Đoan

Mọi liên lạc: 335 copley Rd. Upper Darby, Pa 19082

Email *BBT*> [dingvietdoan@yahoo.com](mailto:dingvietdoan@yahoo.com) or [dingvtoan@hotmail.com](mailto:dingvtoan@hotmail.com)

*LH:* Cha Huỳnh Công Đình >[hcdinh1@yahoo.com](mailto:hcdinh1@yahoo.com)< / *Hội Trưởng* > [ding\\_ngoc\\_huynh@yahoo.com](mailto:ding_ngoc_huynh@yahoo.com)<

## THÔNG BÁO

### ☺ NGÀY PICNIC ĐỒNG HƯƠNG VÀ GIỚI TRẺ MÙA HÈ ☺

Năm nay ngày Picnic năm 2006 của Hội Ái Hữu Thức Hóa sẽ được ấn định như sau:

Ngày Giờ: Ngày 16 tháng 07/ 2006, từ 10:00 Am tới 6:00 pm

Địa điểm : Marsh Creek State Park in Chester County

Chương Trình ☺

- |   |                               |        |                                      |
|---|-------------------------------|--------|--------------------------------------|
| - | 9:00 AM                       | -      | Đón chào, Gặp gỡ                     |
| - | 10:00 AM                      | -----  | sinh hoạt, nấu nướng, Picnic         |
| - | 12: 00                        | -      | Thánh Lễ                             |
| - | 1 :pm                         | -      | chia sẻ thực phẩm, Picnic, sinh hoạt |
| - | 3:00 PM                       |        | Thi đua thể thao, Picnic             |
| - | Bơi lội, chèo thuyền (tự túc) |        | cả ngày                              |
| - | 6:00                          | - 6:30 | Chia tay hẹn lại năm sau             |

\* Một số bà con muốn có phương tiện đi Picnic bằng xe Bus cho vùng Philadelphia và vùng phụ cận. Điều này OK. khi biết được số người muốn đi. Nếu ai muốn đi bằng xe Bus xin Liên lạc ông Đinh Kim Sơn và ông Đinh Ngọc Huỳnh để biết thêm chi tiết. Xin cảm ơn

